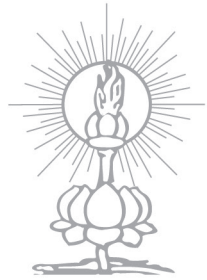

THIỀN ĐĂNG DIỆU PHÁP

CHƠN LÝ DIỄN KỆ

QUYỂN III

LỜI CHỨNG MINH

Thưa chư Tôn đức Tăng Ni và quý Phật tử,

Ni trưởng Tuyết Liên đã dành hơn 2 năm tâm huyết diễn kệ các pháp ý của Tổ sư Minh Đăng Quang đã được giảng luận trong bộ *Chơn lý*. Việc làm này xuất phát từ sự kính quý những lời dạy vàng ngọc của Tổ sư. Tôi cho rằng đây là một phẩm vật vô cùng thiêng liêng và có ý nghĩa, giá trị dâng lên đức Tổ sư nhân Hệ phái tổ chức Đại lễ Kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Ngài.

Ngôn ngữ diễn đạt Pháp lý (*Chơn lý*) của Tổ sư có cách riêng của Ngài. Cách Ngài diễn đạt không phải bằng phàm trí, tư duy hữu hạn và chọn lựa con chữ chỉ cho sang, mà đối với Tổ sư nói đạo pháp giáo nghĩa cao siêu như người kể chuyện cổ tích Việt Nam. Tuy vậy, để hiểu thấu đáo lời dạy bằng văn xuôi ấy, đôi khi phải tốn nhiều thời gian và bút mực vẫn chưa thấu lý, đạt ngộ được.

Ni trưởng Tuyết Liên đã dành thời gian diễn kệ 59 bài *Chơn lý* với thể văn lục bát mềm mại, uyển chuyển của truyền thống Việt Nam, thật là điều phi thường. Những vị đã từng đọc và suy ngẫm *Chơn lý* mới thấy được chân giá trị của tác phẩm *Thiền đăng diệu pháp* này.

Tôi hy vọng bản diễn kệ *Chơn lý* qua bút pháp của Ni trưởng Tuyết Liên giúp người đọc hiểu thêm một phần nào đó giáo pháp chân chính của đức Phật ngang qua lời dạy của Tổ sư, để vận dụng vào cuộc sống, hóa giải nỗi khổ niềm đau mà đạt được sự giác ngộ viên mãn.

Cầu nguyện Tam bảo và đức Tổ sư chứng minh cho tấm lòng của Ni trưởng Tuyết Liên. Mong rằng với quả phước chuyên tâm nghiên cứu lời dạy của Phật và chư Tổ mà liễu ngộ tự tánh các pháp vốn không thực thể, để ung dung giữa cõi trần đầy gian nguy, khổ lụy này. Cầu mong ai ai cũng đến Niết-bàn hết!

Kính chúc Ni trưởng Tuyết Liên khi đọc, nghiên cứu lời dạy *Chơn lý* của Tổ sư pháp hỷ sung mãn, an vui trong mọi cảnh ngộ!

Pháp viện Minh Đăng Quang, 03/10/2023
Hòa thượng Thích Giác Toàn
(*Viện trưởng Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam*
Trưởng ban Thường trực Giáo phẩm Hệ phái)

LỜI GIỚI THIỆU

Hướng về Đại lễ Kỷ niệm 100 năm Tổ sư Minh Đăng Quang, Ni trưởng Tuyết Liên đã thực hiện tác phẩm *Thiền đăng diệu pháp* như là một lễ phẩm kính dâng lên ngày Đại lễ. Tấm lòng của Ni trưởng đối với Tổ sư đã được tỏ bày qua tác phẩm. Chuyển *Chơn lý* thành thơ là công việc ít người chọn để làm vì nhiều lý do. Chỉ có tấm lòng hiếu nghĩa thì chưa đủ, chuyển thơ đòi hỏi phải có một chút năng khiếu văn chương và sự kiên trì dài hơi. Tấm lòng, năng khiếu, sự kiên trì khi đã hội tụ đủ thì người thực hiện còn phải vượt qua một rào cản: Sự e ngại làm lệch ý tứ uyên áo sâu xa của Tổ sư. May thay, Ni trưởng đã hội tụ được tất cả phẩm chất cần và đủ, đồng thời vượt qua được sự rào cản e ngại và những rào cản khác như thời gian, sức khỏe...

Sau đây xin đối chiếu một vài đoạn nguyên văn với vài đoạn thơ tương ứng để ta có thể thấy việc Ni trưởng có cảm giác e ngại và vượt qua cảm giác e ngại là có cơ sở.

Trong *Chơn lý* "Bát chánh đạo" ta có đoạn nguyên văn: **Đắc đạo là đắc Niết-bàn, đắc đời là luân hồi, tức là đắc thiên đường hay đắc địa ngục.**

Đoạn chuyển thơ tương ứng:

Đắc đạo là đắc Niết-bàn,
Đắc đời phải chịu con đàng tử sanh.
Đắc thiên đường được an lành,
Đắc địa ngục ắt chịu hành khổ đau.

Đoạn nguyên văn kế tiếp: **Đạo chánh là bởi thiện lành, không ác quấy. Ấn chứng của đạo là sự vui tươi, không khổ nhọc. Kẻ đã đi rồi mới tự biết là vui say no sướng hơn hết.**

Đoạn chuyển thơ tương ứng:

Đạo chánh là bởi thiện thanh,
Ấn chứng là sự an lành vui tươi.
Người mà nếm trải qua rồi,
Mới biết được sự sướng vui thanh nhàn.
Giới trì, thân định, tâm an,
Nương theo bát chánh con đàng Vô sanh.

Xin bàn thảo thêm hai (02) ý. Một, ấn chứng trong thế giới Tổ sư thiền thường chỉ cho sở đắc của một thiền sinh được vị thiền sư thừa nhận. Thiền sư là tác nhân cho công việc ấn chứng. Trong *Chơn lý*, thú vị, tác nhân ấy không phải là thiền sư hay bất kỳ một nhân vật thẩm quyền nào hay một nhóm nhân vật phàm phu nào có quyền phong Thánh. Tác nhân ấy, theo *Chơn lý* là trạng thái vui tươi như là kết quả của công phu tu tập.

Hai, chuyển hướng và mở rộng khung nhìn ta thấy rằng giữa chơi vơi trần khổ, con người mù mờ mọi thứ. Do mù mờ mọi thứ lại đối diện hàng ngày với tràn lan những thông tin mà độ xác thực khó mà kiểm chứng. Trần hoàn

xưa nay vẫn thế, nhìn vào thế giới của tôn giáo, đập vào mắt của thế nhân ắt hẳn là sự khác biệt về hình tướng và màu sắc. Nội dung thì sao? Rất tiếc, cũng là hỗn dung của mọi yếu tính của cuộc sống thế gian. Có lòng tin vững chãi già dặn thì không sao và cảm thấy đúng là "bất ly thế gian giác"; có lòng tin non yếu thì con người cần thêm một chỉ dấu, một bảo chứng hay một chữ ký xác minh. Nếu không có thì niềm tin tiếp tục trầm luân. Chơn lý thả xuống dòng đời chảy xiết một phao cứu sinh cho niềm tin có tên là "Ấn chứng": Người tu đúng theo Chánh pháp thì ấn chứng là an lành, vui tươi.

Trong *Chơn lý* "Hòa bình" ta có đoạn nguyên văn: **KHẤT: ấy là xin, SĨ: đây là học. Xin ấy rồi lại cho. Học đây rồi lại dạy.**

Đoạn chuyển thơ tương ứng:

Tiếng KHẤT có nghĩa là xin
SĨ đây là học tiến trình không sai
Sự xin rồi lại cho ngay
Học rồi lại dạy, giúp hay cho đời.

Xin bàn thảo thêm: Loài người có tiến hóa trưởng thành được hay không, trong cái nhìn của *Chơn lý*, đều do làm tốt hay làm không tốt chuyện xin và cho, chuyện học và dạy. Bốn phạm trù này, ta thấy dường như có đối đãi và đối lập mà thật ra là không. Tất cả đều là sự vận hành. Sự vận hành ấy thông thường thì đầy ô nhiễm và đầy cưỡng bách nhưng bản chất uyên nguyên của sự vận hành thì không hề. *Chơn lý* muốn con người tìm về bản chất uyên nguyên của sự vận hành ấy. Trên lộ trình tìm về, ta sẽ thấy độ ô nhiễm và độ cưỡng bách giảm dần, ta sẽ hít thở một bầu không khí thanh lương vốn có.

Trong *Chơn lý* "Đạo Phật Khất Sĩ" ta có đoạn nguyên văn: **Giáo lý Khất sĩ là con đường sáng của nhựt nguyệt tinh quang, là ánh sáng để chỉ rõ con đường trong sạch giải thoát, là hạnh phúc quý báu của sự sống chung tu học, yên vui, tiến hóa, là cảnh sáng giữa ban ngày; cũng là con mắt mở sáng tỏ rõ phân biệt, hay là con đường trung đạo chánh đẳng chánh giác vô thượng, là con đường tạm đi đến nơi chơn thật.**

Đoạn chuyển thơ tương ứng:

Khất sĩ nhật nguyệt tinh quang
Ánh sáng chỉ rõ con đường giác chân
Hạnh phúc quý báu sống chung
Yên vui tiến hóa giữa trong ban ngày
Là con mắt thấy đường ngay
Tỏ rõ phân biệt không hay đổi dời
Con đường trung đạo sáng ngời
Chánh đẳng giác, đi đến nơi Niết-bàn
Là con đường giữa nhân hoàn
Con đường tạm, Khất sĩ đoàn Du Tăng.

Xin bàn thảo thêm: Giữa cõi nhân gian thì tất cả đều mù mờ, có những thứ mù mờ khách quan do giới hạn của giác quan và của kiểu tư duy cục bộ phàm phu, mà không thấy được chơn tướng, chơn tánh, chơn ngã. Hơn nữa lại có vô số mù mờ nhân tạo, từng nhóm người, từng tổ chức người, thậm chí từng người tự tạo ra. May thay, đau khổ vì mù mờ, áp lực vì mù mờ, trầm cảm vì mù mờ, đã được thuyên giảm phần nào vì sự sáng ngời của con đường đạo. Con đường mà *Chơn lý* gọi là con đường tạm. Nói về cảnh giới thì chính yếu tính "tạm" là chìa khóa mở cánh cổng để ta đi vào cảnh giới. Nói về sự khai phóng thì chính yếu tính

"tạm" khiến cho mọi lập ngôn đều có yếu tính của chiếc bè qua sông hay ngọn đuốc đêm đen. Qua được sông rồi hay bình minh sáng ngời rồi thì mọi chuyện trả về đúng vị trí của nó. Chiếc bè trở về nguyên vị là những mảnh gỗ, bình minh trở về nguyên vị là một phân đoạn của chu kỳ vận hành của hệ mặt trời.

Nhiều lắm, những luồng ánh sáng từ *Chơn lý* phát ra mà tác phẩm *Thiền đăng diệu pháp, Chơn lý* đã chuyển thành thơ, vẫn giữ được nguyên chất ở mức độ mà không phải ai cũng có thể làm được. Về hình thức, văn phong, tu từ... tôi không dám lạm bàn và xin để độc giả thưởng lãm và cảm nhận trực tiếp.

Nguồn tuệ giác của *Chơn lý* có lan tỏa hay không, ánh sáng của Chánh pháp có lưu bố hay không là nhờ đoàn thể Tăng-già ra công hoằng hóa. Ni trưởng Tuyết Liên là thành viên xứng đáng của đoàn thể ấy, và đã ra công hoằng hóa bằng nhiều phương diện và phương tiện khác nhau. Tác phẩm *Thiền đăng diệu pháp* là một điển hình vừa thể hiện tinh thần tri ân và báo ân Tổ thầy, vừa thể hiện tinh thần hoằng pháp không mệt mỏi. Xin có lời tán thán công đức và giới thiệu với khách hữu duyên.

Hòa thượng Tiến sĩ **Thích Minh Thành**
Trưởng ban Giáo dục Tu thư

LỜI CẨN BẠCH

NAM-MÔ BỔN SƯ THÍCH-CA MÂU-NI PHẬT
THÀNH KÍNH ĐẢNH LỄ
ĐỨC TỔ SƯ MINH ĐĂNG QUANG

Kính bạch chư Tôn đức Thường trực Giáo phẩm Hệ phái chứng minh.

Kính bạch chư Tôn Thiền đức Tăng Ni.

Với lòng tôn kính Tam bảo vô biên, tâm quy ngưỡng đức Tổ sư Minh Đăng Quang - Vị khai sáng Đạo Phật Khất Sĩ Việt Nam, con trở về tu học dưới ánh sáng dìu dắt của ngài. Trong những năm tháng được thọ học giáo pháp qua bộ *Chơn lý*, con cảm được lòng từ bi của Tổ sư và nhận ra pháp lý cao siêu trong từng bài *Chơn lý* qua từng giai đoạn tu tập của tự thân. Nhất là được sự giáo huấn qua pháp hành của Thầy Bổn sư Ni trưởng Trí Liên, con càng lãnh ngộ sâu sắc diệu ý của ngài. Từ sự khởi xướng của Hòa thượng Thích Giác Toàn - Trưởng ban Thường trực Giáo phẩm Hệ phái

qua tác phẩm *Thiền quang vi diệu*, đây chính là động lực để ấn phẩm *Thiền đăng diệu pháp* hình thành.

Hội tụ đầy đủ nhơn duyên, con không ngại tài non trí kém, phát nguyện chuyển những trang pháp bảo quý báu của đức Tổ sư Minh Đăng Quang trở thành những trang thơ lục bát, giới thiệu đến những quý độc giả xa gần. Do năng lực có hạn, sự hiểu biết chưa sâu đối với ý pháp cao xa trong *Chơn lý*, lúc thực hiện con đã bám sát từng đoạn, từng câu chữ để hạn chế sự lệch xa ý pháp nên câu thơ không mượt mà, lời thơ còn trúc trắc, có khi phải ép vận để tránh bài diễn kệ quá dài. Con cũng biết tác phẩm này hình thành ngang qua tầm nhận thức của người cầm bút, chưa chuyển tải được hết ý pháp vi diệu, cũng như giá trị về văn học còn rất hạn chế, nhưng đây là lễ phẩm với tấc dạ chí thành kính dâng lên đức Tổ sư, nhân dịp tưởng niệm 100 năm đức Tổ sư thị hiện.

Sau hai năm thực hiện, ấn phẩm *Thiền đăng diệu pháp* ra đời *(chuyển kệ 59/69 bài từ Chơn lý của đức Tổ sư. Mười bài còn lại là Pháp học cư sĩ, cùng Luật nghi Khất sĩ chín bài vẫn giữ nguyên văn)*. Con thành kính trình lên chư Tôn đức Thường trực Giáo phẩm Hệ phái chứng minh. Xin thành tâm sám hối những điều sai sót và mong được lắng nghe lời chỉ dạy, góp ý chân tình của chư Tôn đức và quý độc giả để tác phẩm *Thiền đăng diệu pháp* được hoàn mỹ hơn.

Ngưỡng mong Chánh pháp Khất sĩ Chơn truyền của chư Phật mãi trường lưu với thời gian và không gian vô tận.

Nam-mô Hoan Hỷ Tạng Bồ-tát Ma-ha-tát.

Mùa Đông năm Nhâm Dần, PL. 2566 – DL. 2022

Tỳ-kheo-ni Tuyết Liên

CHƠN LÝ 41

PHẬT TÁNH

Tánh là nguyên lý sanh ra
Vạn vật, các pháp cùng là chúng sanh
Tánh là võ trụ trong lành
Bản nguyên của cả chúng sanh trong đời.
Tánh là nguồn gốc muôn loài
Tánh là bản chất con người đầu tiên
Tánh là họ, vốn chơn nguyên
Là căn bản buổi đầu tiên vạn loài.
Tự nhiên là tánh sơ khai
Chơn như không vọng chánh ngay ban đầu.
Xét ra tứ đại địa cầu
Thế giới vạn vật có từ chơn như
Vậy nên tất cả đều từ
Một gốc, một họ chơn như cội nguồn.
Con của một bà mẹ hiền
Chịu mang ân huệ tinh tuyền ban sơ.

Chính bằng cái thiện chơn như
Chơn như là tánh nhất như vạn loài.
Ba đời chư Phật xưa nay
Nhận ra cái tánh nhiệm mầu ban sơ
Tánh ấy không không lặng trơ
Nguyên lý, bản chất tự trong một nguồn.
Ai người giác ngộ tinh tường
Thảy đều trở lại cội nguồn chơn như
Chư Phật có tên Như Lai
Là bởi các Ngài trở lại tánh xưa.
Tất cả chúng sanh ban sơ
Đồng một họ, tánh chơn như diệu huyền
Các họ bách tánh hiện tiền
Là tục tánh do các duyên mà thành.
Cũng như tất cả chúng sanh
Có một con đường chung nhất với nhau.
Các con đường nhỏ về sau
Là chi nhánh, tẽ lạc sau mà thành
Hiểu nơi Phật tánh chúng sanh
Ta có được món thuốc lành trau tâm.
Nuôi cho cái sống, giác, linh

Ngày thêm thiệt chánh tinh minh lớn tròn.
Tốt đẹp quý báu sắt son
Chơn như là tánh không còn vọng xao
Tâm chơn, Phật tánh khác nào
Chư Phật giác ngộ trụ vào tánh chơn.
Kẻ nào không còn hơn thua
Tam nghiệp yên lặng về nguồn chơn như.
Tất cả pháp đến chơn như
Vạn pháp sinh xuất từ chơn như nguồn.
Kìa một nhà sư tham thiền
Mỗi cái vọng đến Ngài liền quán soi
Thấy rõ nguyên lý hiển bày
Pháp nào Ngài cũng thấy ngay tận tường.
Mỗi pháp chơn như hiện tiền
Cho tâm thêm lớn, cho duyên thêm tròn.
Mượn tánh võ trụ làm tâm
Chơn tâm vĩnh viễn, giác hành chơn như.
Và sau đó pháp lý từ
Tâm chơn lưu xuất thể như tâm mình
Nếu nói vạn pháp duyên sanh
Từ chơn như pháp biến hành khắp nơi.

Mỗi cái chơn như của người
Có do trí huệ tự nơi tâm mình
Chơn như do trí huệ sanh
Trí huệ từ chỗ tâm hành chơn như.
Chơn như do giải thoát sanh
Giải thoát là chỗ tri hành sáng thông.
Giải thoát trí huệ viên dung
Tức là tri giác cũng đồng bản lai.
Trí còn mê chấp hẹp hòi
Chơn như nhỏ hẹp khó hồi thoát ra.
Khi xưa đức Phật Thích-ca
Hiệu Mâu-ni chính là giải thoát châu
Thấu suốt chơn tánh nhiệm mầu
Giải thoát tất cả pháp câu hữu tình.
Chơn như tròn trịa viên minh
Mâu-ni vô giá danh xưng tặng Ngài.
Chính cái báu giải thoát này
Chơn như diệt khổ sống đời linh thiêng.
Giác ngộ hột giống vĩnh miên
Ai cũng quý trọng tôn xưng là thầy.
Ai muốn thấy nó làm ngay

Bằng cách thấy được tánh này trong ta.
Thấy tánh bước vào Phật gia
Mà thấy tánh là thấy ra vạn loài
Có tánh chơn như không hai
Giải thoát các pháp tự nơi tâm mình.
Thấy tánh chẳng phải thấy bằng
Nói, nghe, chữ viết học hành viển vông
Nên người tu cần trau lòng
Giác ngộ hiểu biết chơn tâm của mình.
Tánh võ trụ, gốc chúng sanh
Vọng tâm bởi gốc mê tình mà ra.
Vọng tánh chính là tánh ma
Chơn như tánh Phật ngồi tòa Như Lai.
Chơn tánh các pháp trong ngoài
Không sở chấp pháp, không hay mê lầm.
Thấy được vọng tánh chúng sanh
Không còn mê tríu mới thành Như Lai
Vậy thì những ai đời nay
Xưng mình Thích tử thấy ngay tâm mình.
Xuất gia trọn vẹn thân tâm
Giác ngộ giải thoát thực hành chơn như.

Từ ít nhỏ, đến toàn như
Trọn vẹn tánh Phật, chơn như đủ đầy.
Tức sự giải thoát không không
"Chúng sanh nhứt thiết giai đồng Phật tâm"
Mỗi cái mê, có giác ngầm
Trong mỗi cái vọng, có phần cái chơn.
Câu ấy để chỉ thiệt hơn
Sự giải thoát, từ bước chân ban đầu.
Si mê, vọng động khổ sầu
Có pháp khổ, mới khơi mầu pháp chơn
Mới giác ngộ thấy tánh chơn
Biết cái mê vọng ta nên sớm trừ.
Để bảo giữ tâm chơn như
Đừng nên chấp cái mê ngu của mình
Bảo thủ cái biết thông minh
Cho là tánh giác, mê tình khổ hơn.
Kìa chư Phật nuôi tâm chơn
Giải thoát tất cả trói trăn cuộc đời
Đời nay tu lý thuyết thôi
Tài gì mà được đến hồi chơn như ?
Như một kẻ té sông sâu

Có sợ chết, mới gắng leo lên bờ
Lên rồi thoát được thấp dơ
Đời sống giải thoát là nhờ leo lên
Khác hơn hồi bị chết chìm
Nay được ăn ở nơi miền đất cao.
Kẻ ấy khá hơn một người
Té xuống biển, trôi giữa vời mênh mông.
Không lo lên, mải chơi rong
Chưa hay chết khổ nên không biết gì
Không cần thoát khỏi khổ nguy
Nghĩ mình hưởng phước cần chi lên bờ.
Giác ngộ chơn tánh không nhơ
Như té sông hẹp, lên bờ được an.
Người mê còn bị buộc ràng
Tưởng mình là Phật nên càng khổ thân
Như té biển rộng mênh mông
Không được ích lợi, khó mong thoát nàn.
Với chí nguyện thoát trần gian
Lấy giải thoát làm cẩm nang tu hành.
Bỏ ma thì Phật mới thành
Bỏ vọng pháp thì chơn tâm hiển bày.

Phải học theo đức Như Lai
Cần tu giải thoát trần ai xa lìa.
Do đó mà thuở xưa kia
Người nói cùng họ mới là cha con
Câu nói ấy để ví von
Phật tánh, Thích tử phải hàng xuất gia.
Khất sĩ du Tăng ta-bà
Hành y như Phật Thích-ca giáo truyền.
Con phải nối chí tổ tiên
Kế thừa sự nghiệp mới nên con nhà.
Họ Lý, họ Trần khác gia
Nhà ai nấy ở, lộn nhà không nên.
Giống như con Phật, Thánh, Tiên
Không nên chen lộn trong miền thế nhân
Giải thoát những cái trói trăn
Chơn như giác ngộ riêng phần xuất gia.
Tỳ-kheo khất sĩ không nhà
Chẳng bao giờ ở tại gia một ngày
Bậc ấy khắc kỵ cõi đời
Không còn một niệm chuyện đời vấn vương
Không còn vấy tưởng bà con

Muốn được định, mà vẫn còn khó thay.
Huống gì chúng ta ngày nay
Cư gia hữu lậu không hay thoát triền
Nếu không giải thoát mau liền
Sanh vào nhà Phật ở miền Lạc bang.
Chưa thọ Cụ túc làm Tăng
Làm con Phật thì sao thành Tỳ-kheo.
Thế mà lắm kẻ hiểu lầm
Mình là Phật đã đắc thành chơn như.
Nói theo chữ nghĩa danh từ
Ngó, nhìn, luận giải tánh chư Phật Ngài.
Việc ấy thì rất sơ sài
Chớ còn ngó lại chính ngay trong lòng
Có thật hành được hay không
Thì mới là khó thành công một đời
Như người sống ở trong đời
Thấy hình nói chuyện Phật nơi ngôn từ
Ai cũng thấy, hiểu vô tư
Tự mình làm Phật chơn như ít người
Nói suông thì thật dễ rồi
Khó là ở chỗ tự nơi thực hành.

Dầu đức Phật có ban ân
Nhưng người tu phải thấy tâm của mình.
Thấy được Phật tánh viên minh
Xem lại coi mình có giống Phật không
Có vị tu rất dày công
Tăng sư chứng đạo cũng không luận bàn
Chỉ lo tu để thấy mình
Chớ nào dám nói xưng mình chi chi
Bồ-tát xưa còn tự tri
Thinh văn, Duyên giác ít khi mong chờ.
Ta nay xa lạc quá nhiều
Lạm xưng thì chắc là điều không hay.
Xưa tu chỉ biết ngó ngay
Cái giới, định, huệ không hay học nhiều
Tu hạnh khất sĩ đủ rồi
Thế mà tốt đẹp gấp mười chúng ta.
Thật hành mới rõ gần xa
Mới biết sợ, không nói ngoa xem thường
Có hành mới biết tận tường
Không như cái học phô trương bên ngoài.
Vậy thì Phật, Thánh xưa nay

Lấy chơn như, võ trụ này làm tâm
Bậc giác ngộ biết không lầm
Trụ chơn tánh để làm tâm của mình
Ai cũng có thể thực hành
Giải thoát, giác ngộ điều cần trước tiên.
Lấy giới, định, huệ làm nền
Chơn như cụ túc chắc nên quả mầu.
Chúng sanh là Phật đã thành
Đang thành Phật, hoặc sẽ thành mai sau.
Chớ đã thành Phật hết đâu
Không tu, ngã chấp bắt đầu nghiệp sanh.
Nên nhớ mình là chúng sanh
Sẽ mau tấn hóa mới thành thượng nhân.
Cũng là hột nhưng mất còn
Khác nhau ở chỗ hột non, hột già.
Chúng sanh cần biết cái ta
Chơn tánh võ trụ để mà hành theo.
Các đường lối nghệ nghiệp nào
Đều do cái sống khơi mào trước tiên
Cái sống có đủ các duyên
Sanh tử quan trọng của trong kiếp người.

Trước mắt ta bao kẻ rồi
Đang thành công, bỗng đến hồi chết ngang
Cái chết sụp đổ hoàn toàn
Cái già bắt chết bất an lắm rồi.
Cái bệnh bắt chết thương ôi
Có những cái chết đến ôi bất ngờ
Rủi ro tai nạn tình cờ
Quyên sinh tự tử không ngờ xảy ra.
Đã vậy cho đến quỷ ma
Thú vật cho đến người ta không chừa
Giết nhau nhỏ lẻ không vừa
Bày ra cơ khí giết bừa số đông.
Thật vô lý quá phải không
Đời sống nhân loại mỏng manh quá chừng
Ta đã sống chết bao lần
Cái sống hiện tại ước chừng bao năm
Bởi lo cái sống tranh ăn
Tàn bạo, liều chết khó mong sống hoài
Mà ta quên cái lẽ này
Tranh sống để chết, không hay chút nào.
Nào ai nghĩ cái sống sau

Khi chết bỏ xác cái nào còn lưu.
Kìa như cái trái chín muồi
Còn lại cái hột để đời chắc khô.
Tiếc khi thân trái còn xanh
Chưa có tâm hột mà đành rụng ngang.
Sao ăn, mà chẳng lo toan
Cho ngày mai còn có ăn sống dài.
Thấy xa hiểu rộng mấy ai
Biết lo lẽ sống lâu dài về sau
Tinh thần là cái tối cao
Cần hơn vật chất ta mau liệu lường.
Muốn sống là phải theo gương
Của chư Phật, Thánh đã, đương nhắc hoài.
Sống yên vui mới sống dai
Tinh thần mới được khéo hay trưởng thành.
Tâm không tham vọng huệ sanh
Sân si từ bỏ, tinh thần chơn như.
Có giới, định, huệ nhất như
Như có đủ chân, mình, đầu làm tâm.
Chơn lý trơ lặng tịch trầm
Y như võ trụ là tâm của mình.

Lấy tánh từ bi thiện lành
Dung chứa tất cả không sanh vọng tình.
Ta không lo cho riêng mình
Chúng sanh tôn trọng hết tình nương chân.
Người ta quý trọng tánh chơn
Đó là Phật tánh tự nhiên bao đời
Tánh chơn không đổi không dời
Đối lập vọng tánh đổi dời chúng sanh.
Cũng vì vọng động mê lầm
Mà phải chết khổ có thành công đâu.
Nên việc sửa tánh dồi trau
Giác ngộ như Phật ta mau thực hành
Là điều chánh lý nên làm
Vì tâm chơn, như hột già cứng khô.
Quý báu như vô giá châu
Tròn trịa tốt đẹp mới hầu chắc nên
Gọi là có, có vững bền
Từ đó sanh khởi việc nên trong đời.
Kìa trước mắt bãi đất bồi
Cây mọc có trái, trái nuôi hột mầm
Sau rốt cây mất hột còn

Bấy giờ hột ấy sẽ thành rừng cây
Rừng cây do từ hột này
Hột có do trái, trái từ cây sanh.
Đất nước dung hợp mà thành
Người chủ cây, chỉ ngó thành quả cao
Là cái hột để về sau
Cây lá hoa trái có đâu đặng bền.
Như thế sự nuôi tâm hồn
Nuôi thân cốt dưỡng tâm chơn sau này.
Không giữ không phá cái cây
Mới có được hạt giống cây lưu truyền.
Trong đời có ai nghĩ rằng
Khổ vui là trọng, tử sanh là cần
Nào ai biết được tánh chân
Cho ta cái sống, biết, làm hôm nay.
Và bao thành tựu ngày mai
Là do đức tánh bao ngày dồi trau.
Việc ngoài không giúp được đâu
Nào ai hiểu được diệu mầu chơn như
Nào ai nhớ ta ở đâu?
Ta đang sống ở trong bầu tâm chơn

Nên chọn cái sống hợp hơn
Như đấng võ trụ, bậc chơn như huyền.
Ít ai thấu lẽ diệu huyền
Cho là thần bí, không thèm để tâm.
Nên lười nhác, biếng sưu tầm
Chịu sự dẫn dắt mê tin nơi thầy.
Tin theo cái có bên ngoài
Sắc thân vật chất đổi thay vô thường.
Ma biến quỷ quyệt khôn lường
Cám dỗ mê hoặc lạc đường không hay
Mê tríu khổ sở bao ngày
Đua nhau tìm chết, tương lai bặt đường.
Vậy muốn nuôi sống tâm chơn
Cần phải giác ngộ con đường nên đi.
Muốn giác ngộ tánh chơn như
Phải dùng trí huệ soi từ tánh chơn
Huệ có do định vững bền
Định có do giới, giới nền tảng nghiêm.
Giới là khất sĩ tánh chơn
Nên gọi khất sĩ với tên Phật thừa
Giới còn thì đạo Phật còn

Giới khất sĩ đã bao gồm chơn như.
Dung chứa định huệ bi từ
Phật tánh, giác tánh cũng từ đây sanh.
Cái chi trong đời lợi hành
Đều do giới luật phát sanh dung hòa.
Thế nên tất cả chúng ta
Giải thoát, giác ngộ chính là chơn như
Chơn như pháp, khất sĩ tu
Đến chơn như không còn chi luận bàn.

VẤN: Sao lại gọi khất sĩ là
Phật tánh, tánh của Phật-đà xưa nay?
ĐÁP: Một thuở nọ Phật Thích-ca
Sau khi thành đạo Tỳ-la trở về
Sáng ra Ngài đi trì bình
Cùng chư khất sĩ dưới làn nắng mai
Tin báo Vua Tịnh Phạn hay
Vua liền đi kiếm Phật, Ngài cản ngăn
Ngài biết tôi là vua chăng?
Tôi đủ sức lo Phật, Tăng nhiều ngày
Sao Ngài đi xin thế này

Làm cho xấu hổ họ này Thích-ca
Là dòng vua chúa lâu xa
Nào có ai sống để mà đi xin
Đức Thế Tôn trả lời rằng:
Dòng họ bệ hạ là dòng vua quan
Còn tôi dòng họ Phật, Tăng
Truyền thống chư Phật mười phương ba đời.
Đều là khất sĩ cả thôi
Tôi có bổn phận phải noi các Ngài
Phải giữ truyền thống bao đời
Chủng tộc khất sĩ, họ hàng Sa-môn.
Thế là sau đó thản nhiên
Đức Phật tiếp bước trên đường hóa duyên.
Vua gạt nước mắt nhìn trân
Không biết làm cách thế nào cản ngăn.
Sau đó có người hỏi rằng
Sao khất sĩ họ Phật, Tăng ba đời?
Đức Phật chậm rãi trả lời
Lẽ thật võ trụ trong đời sống chung
Nhơn duyên chuyền níu không cùng
Cả thảy bố thí sống cùng với nhau

Đang xin chia sẻ lẫn nhau
Có được cái sống dồi trau dung hòa
Ai ai rồi cũng sẽ là
Khất sĩ giác ngộ thấy ra con đường
Chơn lý xin học du phương
Chúng sanh đang sống làm gương thiện lành
Tất cả ai cũng đang xin
Xin với cây cỏ, cùng xin thú người...
Hiểu lẽ xin học trong đời
Biết xin học để sống đời chơn như.
Xin để không tham sân si
Không có ta, không cái gì của ta
Không còn khổ chết rầy rà
Con đường khất sĩ thật là sạch trong.
Chúng sanh lầm lạc vô minh
Tội lỗi cố chấp lỗi mình càng to
Quên lãng nên không biết lo
Ngày nay mới để khổ cho cuộc đời.
Vì thế chư Phật ba đời
Khất sĩ là tánh, họ người chơn như.
Nói mình khất sĩ chính là

Để giữ cái gốc vốn là không tham.
Nhớ mình khất sĩ phải làm
Để cho cái ý muốn tham không còn.
Hạnh khất sĩ nhớ giữ tròn
Để cho thấy rõ cội nguồn không tham.
Khất sĩ giải thoát buộc ràng
Vô minh phiền não không còn trói trăn
An lạc thong thả rảnh rang
Không còn tạo nghiệp tử sanh luân hồi
Đức Phật nói vừa dứt lời
Người kia nhận thấy cuộc đời thêm hoa
Khắp trong thế giới ta-bà
Toàn là chư Phật sáng lòa hào quang
Cả thảy chư Phật đều đang
Là khất sĩ đã và đang thật hành
Theo họ Phật tánh gốc chơn
Con đường giác ngộ không còn hoài nghi
Vui mừng tin chịu quy y
Xuất gia nhập đạo theo y như Ngài.
Nghe pháp tu đắc quả ngay
Thành A-la-hán không ai còn ngờ

Và cả xứ đó lần hồi
Ai cũng biết rõ đạo Ngài chánh chơn.
Đạo Phật là khất sĩ chơn
Là đạo cứu thế độ nhơn đời đời
Đạo cao thượng ở trong đời
Người người tôn trọng hết lời tán dương.
Theo lời Phật dạy như trên
Thì Phật tánh có do đang biết mình.
Vậy chúng ta ráng thật hành
Cho đúng đắn được trở thành Phật, Tăng.
Thật là quý báu vô cùng
Phật tánh là họ chúng sanh muôn đời.

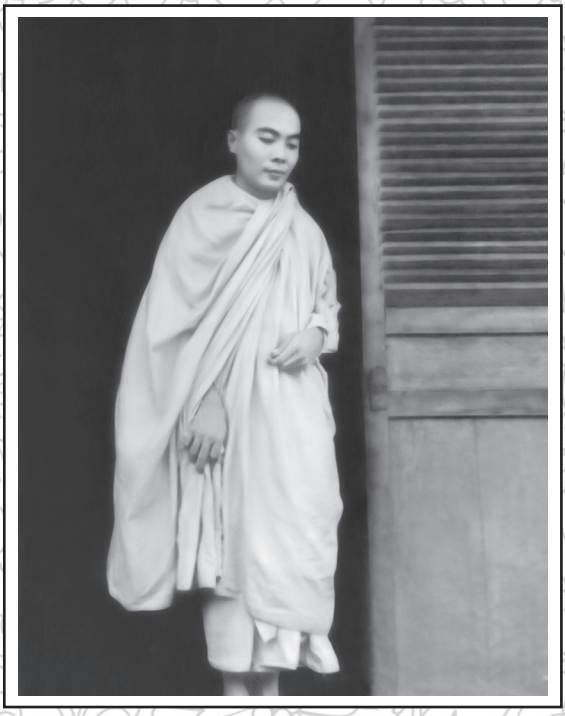

CHƠN LÝ 42
HỌC ĐỂ TU

Đệ tử của Phật thuở xưa
A-nan là bậc trí thừa thông minh
Văn hay, chữ giỏi lão thông
Em một họ Phật thuộc dòng Thích-ca.
Thường theo hầu cận Phật-đà
Ông là một vị rất là nhớ dai
Kinh tạng soạn chép sau này
Do ông thuật lại các bài kinh văn.
Chư A-la-hán Thánh tăng
Ghi nhớ truyền tụng tạng kinh lưu hành.
Cho nên trước mỗi bài kinh
A-nan đều nói: "Như vầy tôi nghe ...".
Ông là một bậc anh tài
Mà với sự "học để tu" thiếu phần
Vô duyên trong sự tu hành
Câu chuyện được kể đành rành như sau:

Sau Phật diệt độ không lâu
Đại đức Ca-diếp đứng đầu hàng Tăng.
Tu trì Phạm hạnh siêng năng
Chứng La-hán quả Phật truyền bát y.
Để pháp bảo được truyền trì
Ngài bèn nhóm họp chư vì Thánh tăng
Để kiết tập lại kinh văn
Năm trăm La-hán tập trung xong rồi.
Thế mà lại không có người
Đứng ra lặp lại những lời kim ngôn.
Bấy giờ ai nấy đều xin
Với đức Ca-diếp thỉnh ngài A-nan
Đại đức Ca-diếp nói rằng:
A-nan có học nhưng hằng thiếu tu
Không đức hạnh lại tự cao
Ỷ thông minh, đối pháp tu xem thường.
Nếu lời của đấng Pháp vương
Để ông đọc thuật lưu truyền về sau
Người ta không ai tu theo
Bởi kinh ấy do phàm tăng thuyết trình.
Khi đó công việc bị đình

Chư A-la-hán thưa trình nhiều phen.
Ngài A-nan biết sự tình
Liền đến đảnh lễ cầu xin thưa rằng:
Tôi sẽ tự thuật kỹ càng
Không để sai sót lời vàng Thế Tôn.
Đại đức Ca-diếp nói: Không
Ông chỉ có học mà không tu hành
Ông chưa chứng quả Vô sanh
Ông nên tu tập đắc thành trước đi
Đắc quả xong trở lại đây
Kiết tập không muộn, việc này cần hơn.
Từ nay đạo Phật trường tồn
Do nơi kinh sách lưu truyền hiệu năng
Nên khi kiết tập kinh văn
Phải từ nơi miệng Thánh tăng thuật lời.
Kinh ấy rồi sẽ để đời
Làm cho đạo Phật được người kính tôn.
Ngoại đạo không dám loạn ngôn
Phá hoại đạo Phật, thế nên cần bàn.
Hôm nay ông vẫn còn phàm
Nếu ông thuật lại sẽ làm người chê

Đâu khác kẻ quảng cáo kia
Nói nghe hay lắm, nhưng nào ai tin.
Lời nói dầu cho là kinh
Bảo là lời Phật, nhưng tin mấy người
Cho là lời nói Phật, trời
Nhưng từ cửa miệng của người phàm phu.
Tránh sao khỏi sự nghi ngờ
Thêm dặm ố chọi, miệng đời khen chê.
Đại chúng bối rối lo âu
A-nan khổ sở cố cầu thỉnh thêm
Ca-diếp phân giải nỗi niềm
Tầm quan trọng của đạo trong lúc này
Nhất là kinh luật từ nay
Quan trọng bậc nhất việc này phải thông.
Tôi không thể tư vị ông
Dầu là em Phật, thuộc dòng vương gia.
Là thị giả của Phật-đà
Thông minh bậc nhất cũng là vậy thôi.
Đạo Phật trọng yếu trong đời
Yêu cầu ông phải đắc rồi quả linh.
Chúng tôi thà ngồi lặng thinh

Nhập định chờ đợi được tin ông thành
Đắc quả Thánh, tâm tịnh thanh
Rồi sẽ kết tập cũng không muộn gì.
Hiện Giáo hội thánh đông vầy
Tâm ông nhơ bẩn ở đây rất phiền.
Xong Ca-diếp đóng cửa liền
Bỏ ông ngoài cửa dặn liền một câu
Khi nào ông đắc đạo mầu
Tự chun ổ khóa vào sâu nơi này
Thôi giờ ông hãy đi đi
Chớ đừng đứng đó làm chi thêm phiền.
Ông A-nan bị đuổi luôn
Chiều tối lại đến không đường tới lui.
Đêm ấy ông đành ngậm ngùi
Tạm nghỉ rừng vắng bên ngoài tùng lâm.
Ông A-nan rất khổ tâm
Xét thấy cái học của mình vô duyên
Cái thông minh phản ngộ liền[1]
Vô dụng như thế ông bèn quyết tâm
Buổi đầu hôm, ngồi không nằm

1. Cổ ngữ có câu: "Thông minh phản bị thông minh ngộ".

Suy nghĩ nhận xét đây là lần hai
Trên con đường đạo dặc dài
Ông không muốn sống, hôm nay cùn đường.
Nghĩ lại xưa lúc thiếu niên
Ông là Thế tử say miền phong lưu
Có biết đạo Phật là chi
Bấy giờ Phật gọi ông đi theo liền.
Xuất gia mà rất não phiền
Bởi còn luyến ái tình riêng nhớ hoài.
Phật bắt đi sát bên Ngài
Tìm cách dẫn dụ theo Ngài xuất gia
Đạo giác ngộ thật cao xa
Yên tâm đường đạo thì đà bơ vơ.
Phật Niết-bàn lúc bấy giờ
Trở ngại thứ nhất bên bờ tử sanh
Xưa nay cứ ngỡ rằng mình
Chẳng cần khổ nhọc tu hành chi chi
Phật sẽ độ được mình vì
Là em, thị giả, còn tài trí cao
Cũng vì ỷ lại tự cao
Khi Phật diệt độ lao đao điếng hồn.

Thân ông không chỗ tựa nương
Chân ông như thể mất đường cậy trông.
Khổ đau hết sức tủi lòng
Nay còn bị đuổi, hết mong sống còn.
Sự nhục nhã thật bi thương
Lần hai đau đớn còn hơn lần đầu.
Hồi gẫm lại tự bấy lâu
Đạo Phật cao quý, gẫm âu phận mình
Tâm quá thấp, tuệ không minh
Làm sao chung lộn trong hàng Thánh tăng.
Dầu ngài Ca-diếp thương tình
Khi sống chung ắt là mình gây thêm
Tội lỗi cống cao triền miên
Hợm hĩnh xấu tệ không nên việc gì.
Phục ngài Ca-diếp tinh vi
Khắc nghiêm rất đúng chỉ vì thương ông
Muốn cho ông được tiến thân
Phải làm như vậy cho ông nên người.
A-nan thật hối hận rồi
Xét đến tội lỗi những thời đã qua.
Trước kia khi ở tại nhà

Ỷ mình sắc đẹp, cùng là giàu sang
Con vua cháu chúa rỡ ràng
Tài hay, sức mạnh nên càng tự kiêu.
Khi học đạo cậy giỏi nhiều
Cho nên tự đắc quên điều phục tâm.
Do đó mà đã một lần
Bị gái dẫn dụ nhốt giam trong nhà
Phải nhờ đến lực Phật-đà
Văn Thù Sư Lợi đến mà giải nguy.
Chưa kể nhiều lúc những khi
Sơ sót nhiều việc trong khi hầu thầy
Tâm rối loạn, tội lỗi đầy
Làm sao trong sạch diệt ngay não phiền
Ăn năn hối quá triền miên
Sám hối vái nguyện Phật tiên chứng lòng
Ông muốn chết vì chắc mình
Khó đắc Thánh quả, quyết lòng bỏ thân
Ông ngồi mãi đến hừng đông
Tâm ông mát dịu lần lần nhẹ an
Lòng tự ái, tánh kiêu căng
Trừ tiêu phủi sạch, tâm ông lặng rồi.

Cũng như trẻ phạm lỗi lầm
Sau cơn ngạo mạn phạt hành bằng roi
Chán ghê tội lỗi lắm rồi
Không dám nghĩ quấy nhờ nơi biết mình.
Sau cơn quả báo trị trừng
Tội lỗi trong sạch thân tâm nhẹ nhàng
Tâm hột đã được vững vàng
Chơn như già cứng, khỏe an vô cùng.
Trong cơn mỏi mệt xác thân
Không thể ngồi nán, nghiêng mình dựa cây
Trí tưởng xem thân chết đi
Thình lình đắc quả ngay khi nghiêng mình.
Ông đã đắc bốn phép thần
Thiên nhãn, thiên nhĩ, tha tâm, túc thần.
Bốn pháp ấy được phát sanh
Do tâm đã lặng sạch trong bốn điều
Thân thọ ý pháp mục tiêu
Dứt bỏ trọn vẹn không điều chấp nê.
Ông ngồi lại nhập định thêm
Ông dùng năm lực, năm căn đủ đầy
Soi lần bảy giác thấy ngay

An hưởng bảy giác đắc ngay phép thần.
Biết rõ mạng số tận tường
Túc mạng chứng đắc bên dòng thời gian.
Chứng ngay lậu tận khinh an
Phiền não tiêu mất tịnh đàng mở ra.
Dùng tám chánh đạo dung hòa
Ghi giữ lấy đó để mà soi tâm.
Lúc bấy giờ trời rạng đông
Vầng kim rạng mọc tâm ông nhẹ nhàng
Đến cửa Giáo hội nghiêm trang
Chun theo lỗ khóa gặp hàng Thánh tăng.
Đảnh lễ Ca-diếp thành tâm
Rồi sau đó cuộc truyền kinh bắt đầu.
Chư Tỳ-kheo lúc sau này
Bảo nhau học để dồi mài thân tâm
Học không tu, ngạo mạn sanh
Khó đắc Thánh quả, không thành tựu chi.
Và quả Thánh chỉ đến khi
Nơi tâm đứa trẻ sau khi bị đòn
Điều ấy để chỉ rõ ràng
Dứt lòng kiêu mạn, đạo vàng không xa.

Cũng như không chứa bẩn dơ
Mới được trong sạch, mạn dơ bẩn lòng.
Triết lý sâu xa vô cùng
Thông minh tài trí cũng không sánh bì
Giới định Ca-diếp tu trì
Viên mãn đức hạnh chơn như đắc thành.
Thể nhập võ trụ vô sanh
Giác ngộ chơn lý không cần học nghe.
Như người có kho báu trân
Tất cả vật báu thảy trong tay người
Không phải mộng mị xa vời
Thấy biết rõ rệt tự nơi tâm mình.
Không cần nghe học mênh mông
Cũng như thế, chơn như sanh vạn loài.
Chơn như là thể tánh này
Khi nhìn vạn pháp tâm ngài tỏ thông
Có khác hơn ngài A-nan
Học đâu biết đó vọng tâm thêm nhiều.
Ỷ mình có học tự kiêu
Khác nào một kẻ đếm bò tính công.
Đâu ai muốn dạy cho ông

Nên ông cảm thấy như đang lạc loài
Như người đứng ở cửa ngoài
Chỉ nghe nhắc đến một vài báu trân.
Thế là ghi nhớ thuộc lòng
Mà tự đắc, lại tưởng lầm mình hay.
Tưởng như mình có đủ đầy
Mắt chưa thấy, tay chưa sờ biết chi
Có bằng tưởng tượng tư duy
Bóng dáng ảo ảnh có chi chắc bền.
Đạo Phật do sự thực hành
Không do cái học viển vông bên ngoài.
Các pháp võ trụ rộng thay
Làm sao học hết những bài học sâu
Nên khi bị hỏi một câu
Từ nơi chơn lý biết đâu trả lời.
Khác nào bị đuổi ra ngoài
Cái hiểu học thức ở ngoài chơn tâm
Lời hỏi Ca-diếp cao thâm
Khác nào ống khóa vạn năng cần chìa.
Chìa khóa là lời giải kia
Sự chứng ngộ tức là chìa vạn năng.

A-nan luận giải không thông
Biết mình kém dốt bởi không tu hành.
Ca-diếp hỏi cái vô sanh
A-nan chấp trí, khó khăn trả lời.
Nhưng khi biết sám hối rồi
Dứt lòng kiêu mạn tức thời tỏ thông
A-nan đã đắc Thánh tâm
Trong sạch, khiêm hạ là ôm chân ngài.
Dứt lòng kiêu chấp trí tài
Quý trọng thiền định chứng rày phép linh.
Người trong đời còn vô minh
Tự cao sóng dợn, ý tình kiêu căng
Thì không thể đắc Thánh tâm
An vui giác ngộ không tầm đâu ra.
Nhược bằng Thánh đức sáng lòa
Tự tâm thanh tịnh vào nhà Như Lai
Trí huệ giác ngộ đủ đầy
Học nơi võ trụ đức dày huệ tăng
Sẽ được cái học toàn năng.
Hoặc nương cái học thông minh bên ngoài
Tiến đến cái học chánh ngay

Học nơi cái thật, học bài tâm kinh.
Chớ đừng ỷ học khoe mình
Hơn thua, giỏi dở không linh chút nào.
Chơn lý võ trụ thanh cao
Từ nền đức hạnh tiến vào chơn như
Thế nên từ xưa đến nay
Chư Phật, Thánh thường không hay khoe mình.
Chơn như võ trụ lặng thinh
Thể tánh võ trụ minh minh diệu vời
Phật Thích-ca trước ở đời
Là người học giỏi, kỳ tài ai hơn.
Sau khi Ngài đắc đạo chơn
Tỉ như người dốt không hay luận bàn
Ngài không viết chữ học bài
Huệ Năng cũng dốt hơn ngài Thần tăng [2]
Dốt vì đức hạnh Thánh tâm
Không thể xao động, không làm khác hơn.
Chơn lý pháp bảo vô biên
Không dùng văn tự để tìm nghĩa kinh.

2. Thần Tú.

Cái toàn học chứa trong tâm
Trở thành cái giác, huệ chân cao vời.
Với ai cũng dốt, kiệm lời
Không hay tranh cãi để rồi loạn tâm.
Kẻ dốt luận giải nhi nhăng
Không cần đức hạnh nên không thành tài.
Người muốn cao siêu giỏi hay
Thường yên lặng sẽ đắc ngay phép thần.
Không như trò nhỏ lại gần
Học la inh ỏi tranh phần mình hơn
Thầy giáo gặp nhau nghiêm trang
Không hay bàn đến văn chương học hành.
Bậc Thánh đức tâm tịnh thanh
Giả như dốt nát thường hằng lặng yên.
Qua rồi giai đoạn kiếm tìm
Học tới rốt ráo không còn học thêm.
Cũng như một vị đại tiên
Học xong luyện đạo, trẻ em rộn ràng.
Học đọc lung tung lang tang
Ông chỉ im lặng, nó bèn hỏi ông:
Chắc ông dốt lắm phải không

Tôi hỏi không đáp, thế ông biết gì.
Tôi dốt lắm không biết chi
Tôi đang chỉ biết tự tri tâm mình
Kẻ trí huệ, dốt việc đời
Trách sao trẻ, không buông lời khinh chê.
Cũng như có một kẻ kia
Miệng la bánh bánh, bụng thời đói meo
Một người ngồi ăn êm ru
Ăn đến no bụng, không cần nói năng.
Một người nói, một người hành
Để xem ai đắc quả lành trước ai
Hành đạo thì đắc đạo ngay
Học đạo chưa đắc bởi rày chưa tu.
Học cho điên chán lu bù
Hết giờ tự vận mê ngu một đời
Học lập dập, học xa vời
Điên đầu rối ruột để rồi quên tu.
Nên nhớ sự học tiến từ
Văn học nghe nói, tư duy tiến trình
Rồi đến hành học phân minh
Phát huy cái học trở thành giác tri.

Mà nên nhớ khi bước đi
Phải biết phương hướng để đi không lầm.
Còn hiện tại mỗi bước chân
Thấy ngay trước mặt đừng nhìn vẩn vơ.
Ngó xa chân bước hững hờ
Vấp té đau đớn khó nhờ cậy chi.
Từ xưa chư Phật hành trì
Đều có cách sống cách đi vững vàng
Không nói việc mình chưa làm
Chỉ lo tự độ, không ham làm thầy.
Việc làm đối với các ngài
Tu là học, học để rồi lo tu
Đức Huệ Năng có dốt đâu
Nếu không thông hiểu, làm sao luận bàn.
Nhưng ngài nói dốt là đang
Thấy cái học trước mênh mang quá chừng
Ngày nay không thể tin dùng
Cần phải thận trọng, biết dùng pháp hay.
Huệ Năng là năng trau dồi
Trí huệ có được do nơi định thiền
Trong sự vắng lặng định yên

Chỉ có trí huệ đâu còn nói năng.
Nên dốt là dốt cái lanh
Dốt cái khoe học, khoe danh với đời.
Vả chăng định để vun bồi
Trưởng dưỡng trí huệ, đến hồi chơn như.
Kẻ nào không giữ chơn như
Thì tu định huệ làm gì uổng công.
Như học trò khi học xong
Thì làm thầy giáo, làm ông đốc trường.
Kẻ mà không biết con đường
Mãi vọng động, sẽ vẫn còn trầm luân.
Không ích lợi chi cho mình
Cho kẻ khác, bởi không còn thời gian.
Cái già, cái chết chắn ngang
Làm sao tránh khỏi tai nàn hại lây.
Như thế chủ yếu bài này
Dạy ta trí huệ đủ đầy chơn như.
Nếu không đến với chơn như
Cần chi trí huệ, chấp từ học hay
Chấp tài học, chấp trí hay
Căn rễ phiền não, tương lai luân hồi.

Vậy cho nên với những người
Bỏ phàm làm Thánh, bỏ đời lo tu
Phải chuyên cần học để tu
Tu phải học cách xem như mình khờ.
Với người nhẫn nhịn lơ lơ
Như thế mới có thời giờ trau tâm.
Không nên so bì khôn lanh
Xảo trá quỷ quyệt không thành tựu đâu.
Tội lỗi bẩn nhơ phải trừ
Khổ nạn mới hết diệt trừ tận căn
Trong đời chỉ có Thánh nhân
Bậc giác ngộ Phật xuất trần quý thay.

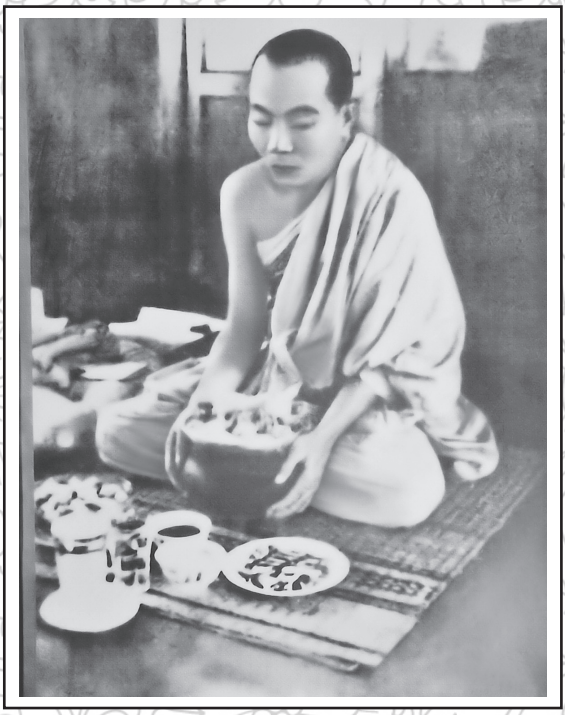

CHƠN LÝ 43

ĐẠO PHẬT

Thuở xưa sử sách còn lưu
Đời nhà Đường, Vua Thái Tông bên Tàu
Tính từ Phật lịch về sau
Hơn ngàn năm lẻ có ngài Huyền Trang
Sang xứ Ấn học đạo vàng
Thọ giáo với đức Giới Hiền luận sư.
Sáu trăm ba bảy năm dư
Theo Tây lịch là tính từ công nguyên.
Tác phẩm Tây Du bịa thêm
Huyền Trang qua đến Tây phương gặp ngài
Đức Phật Thích-ca Như Lai
Xin thỉnh kinh Phật đem về Trung nguyên.
Vì không lễ vật bạc tiền
Nên A-nan phát cho liền bạch kinh
Kinh bạch tự giấy trắng tinh
Huyền Trang đem bát của mình dâng lên

Lo lót cho ngài A-nan
Nên mới đổi được kinh văn thỉnh về.
Thuyết này làm cho người mê
Hiểu lầm đạo Phật chấp nê sự tình.
Đời nay cầu pháp xin kinh
Thảy đều phải có lễ trình trước tiên
Khuyến mời kêu rủ kết duyên
Bày đủ thứ lễ thâu tiền cư gia
Cho rằng lễ vật chính là
Bày tỏ tâm ý mới là linh thiêng.
Nào ai biết được sử truyền
Huyền Trang học đạo nơi miền Ấn linh
Gặp giáo lý Phật ban hành
Tức là gặp Phật như đang hiện tiền.
A-nan thuật lại lời kinh
Như là thấy gặp thỉnh kinh nơi ngài.
Sau hơn ngàn năm xa dài
Làm gì có Phật và ngài A-nan.
Sở dĩ ông Ngô Thừa Ân
Nói vậy có lẽ ý ông trình bày
Huyền Trang, Nho học xứ Tàu

Tâm kiêu mạn nên nhìn vào sách kinh
Không thấy được nghĩa huyền linh
Khác nào giấy trắng như in mắt mù.
Khi ông phát khởi tâm tu
Dốc lòng học đạo như dâng bát vàng
Bát chánh đạo quý như vàng
Kỉnh trọng giáo pháp, ông liền nhận ra
Giáo pháp của Phật cao xa
Hết lòng cung kính để mà trau tâm
Thế là đạo Phật ngàn năm
Huyền Trang thấy gặp thật tâm thỉnh về.
Dẹp lòng ngã ái si mê
Dâng lòng cầu đạo kính ngài A-nan
Tỏ lòng cung kính nghiêm trang
Thì mới hiểu được đạo vàng ngàn năm.
Thế mà đời sau hiểu lầm
Bày ra lắm sự tham lam mưu cầu
Bán Phật, Pháp, Tăng góp thâu
Toan tính vụ lợi mong cầu cho thân.
Ấy bởi giáo lý chưa thông
Giới luật Phật cấm Tăng không vị tình

Thuyết pháp kẻ thiếu đức tin
Lật áo, quấn áo, khỏa hình v.v...
Đi guốc dép, đội mũ khăn
Những kẻ vô phép, thiếu tâm tín thành.
Với người ngang ác không tin
Mà đem pháp bảo vị tình thuyết cho
Mình nói họ chẳng thèm nghe
Lại còn ố báng, khinh chê đủ điều.
Bởi Đạo Phật Khất Sĩ nghèo
Kẻ ác không hiểu quen theo thế tình
Lấy quấy làm phải rẻ khinh
Lấy ác làm thiện, tâm tình đảo điên.
Với kẻ ấy nên lặng yên
Tránh cho người ấy không thêm lỗi lầm.
Với người lễ phép chí thành
Ta nói một, họ hiểu rành năm ba.
Còn kẻ ngạo mạn chấp ta
Dẫu có nài nỉ chắc là không linh.
Như người quý trọng sách kinh
Dầu dốt cũng sẽ thông minh có ngày.
Kẻ hay ngạo mạn khoe tài

Khinh chê chữ nghĩa sau này khó khăn.
Phật ra điều luật cho Tăng
Để tránh phiền não cho Tăng sau này
Để cho kẻ ác khỏi gây
Lỗi lầm trọng tội khinh khi đạo huyền.
Phật, Tăng đâu vọng bạc tiền
Mà đòi lễ vật khi truyền pháp đăng.
Kẻ đủ tri thức thiện căn
Quý trọng đạo bảo mới năng hành trì
Họ mới biết phép lễ nghi
Hạ mình trau đức trong khi thực hành.
Lễ bái cầu đạo chí thành
Bằng sự cố gắng tu hành đạo chơn
Xuất gia học đạo làm Tăng
Cửa lễ nhà hạnh, khom lưng cúi đầu.
Đạo cũng vậy, đời khác đâu
Cái ta quý thích cần cầu siêng năng
Nếu không hạp, dù cho không
Cũng sẽ phản đối khăng khăng không làm.
Còn ố đạo, khinh Phật, Tăng
Tạo nên cái lỗi chống ngăn lỡ lầm.

Chưa hiểu phép Phật cao thâm
Không biết giáo lý ngỡ rằng tự nhiên
Học đạo phải có bạc tiền
Lại đem so sánh với trường Nho gia
Thầy dạy đem lễ tới nhà
Tiền bạc gạo bánh cùng là thức ăn
Học trò giữ lễ thường hằng
Lễ và vật phải song hành với nhau.
Mảng tưởng tượng nên người sau
Quên là đạo bảo tối cao thực hành.
Tăng khất sĩ là đi xin
Không chờ hối lót tự mình sống an
Đâu bắt học trò nuôi Tăng
Còn lầm với kẻ nhố nhăng bên ngoài
Vô tửu bất thành lễ nghi
Phục rượu say, tính việc chi lợi mình
Rượu vào thì trí không minh
Cha với chàng rể cũng hình như nhau.
Người học đạo lúc về sau
Ít ai nhận hiểu hạnh cao đức hiền.
Phật, Tăng không bái thần quyền

Không ham nghi lễ cầu nguyền vái van.
Đúng chơn lý thì Phật, Tăng
Bình đẳng, vô trị thường hằng như nhau.
Đâu bắt buộc thờ cúng ai
Hoặc có những kẻ sanh sau tội nhiều.
Tự họ thờ cúng Phật, trời
Để noi gương sáng sống đời bình yên.
Tự họ cung kính kết duyên
Xin theo học đạo noi gương các ngài
Phật, Tăng không tự ý bày
Ra sự cúng kiếng thỉnh mời trai Tăng.
Không buộc người ta cúng dâng
Cũng không thuyết pháp, đọc kinh ăn tiền.
Không tổ chức đám kiếm tiền
Mỗi ngày một ngọ không phiền rộn ai
Có phương tiện thì các ngài
Nói pháp dạy đạo không hay chối từ
Bậc A-la-hán hữu dư
Là do mười pháp chơn như tác thành.
Với bổn ngã không mê lầm
Không nghi não, cũng không ham cúng dường

Không tham sắc dục sự thường
Không tham vô sắc, giận hờn cũng không
Không tự cao, không vô minh
Không xao động trước cảnh tình thế gian.
Các ngài ở chỗ tịnh nhàn
Các ngài tránh các việc làm quấy sai
Không còn vái nguyện cầu ai
Không tham phước báu không hay mong cầu.
Thân có sống chết mặc dầu
Không thích hợp sự ồn ào xung quanh
Huống chi lễ hội linh đình
Các ngài không thể ở chung nhiều ngày.
Bậc nhập định khắc kỵ đời
Có đâu bày xúi nhiều người số đông
Khi đi khất thực quá lâu
Các ngài còn dụng thần thông bay về.
Môi trường đối với các ngài
Nhờ cảnh tịnh để các ngài tịnh tâm
Đến khi tâm tịnh vắng không
Mới đi giáo hóa vào trong thôn làng.
Chớ nào dám nói khoác rằng

Gần sắc không đắm, gần tiền không tham
Ở chỗ động tâm vẫn an
Uống rượu mà vẫn tỉnh tuồng không say.
Như kẻ mắc giữa vòng vây
Lo đỡ tên đạn mới hay bảo toàn
Hoặc mau chân lo thoát nàn
Chớ khoác lác nói tôi đang yên bình
Thật là vô lý khó tin.
Phật, Tăng xưa chốn vườn rừng giữ tâm
Chẳng vọng động làm khách căn
Chẳng chuyền níu theo bụi trần xuyến xao.
Giữ tâm chơn chủ thanh cao
Giữ tâm trong sạch lối vào chơn như.
Mà còn khó đắc đạo thay
Đời nay tu lại hay bày mõ chuông
Âm nhạc, kèn trống lăng xăng
Vớ giày, dù mũ, lọng khăn, áo quần.
Bỏ chơn tìm vọng tưng bừng
Lấy chủ làm khách bụi trần say sưa
Lại thêm hát bộ ngâm nga
Bỏ đói chơn tánh, thật là không nên.

Không cho ăn bằng định thiền
Làm sao tâm lớn định yên sống dài.
Đạo Phật khi xưa khác nay
Chư vị La-hán thường hay định thiền
Lục căn thanh tịnh châu viên
A-la-hán quả hiện tiền không sai
Tâm bình đẳng của các ngài
Không còn nhận biết cảnh ngoài bà con.
A-la-hán quả mà còn
Một niệm nhận biết bà con gia đình
Tức là bị mất phép linh
Các ngài còn thế huống mình phàm phu.
Thà là chẳng theo Phật tu
Thà theo thần thánh nào như ý mình
Chớ nay Thích tử xưng danh
Mà tìm vọng động thì thành tựu chăng.
Nhập định rèn tập khó khăn
Vô ý một chút thì tâm vọng rồi
Huống mảng chạy nhảy bên ngoài
Làm sao có được những ngày định tâm.
Đã vậy có nơi còn làm

Hội kỳ truyền giới chư Tăng tựu về
Mời thỉnh cư gia tựu tề
Chứng dự cúng kiếng hộ trì mới xong.
Mỗi khi Tăng chúng nhóm đông
Báo cho cư sĩ tùy lòng cúng dâng
Cùng là bày cuộc trai Tăng
Ép buộc cư sĩ đến dâng của tiền.
Thêm sự tấn chức lên quyền
Cấp bằng, chức phận các duyên rất nhiều.
Bởi sợ xin ăn nhọc nhằn
Bày ra cúng kiếng gạt lầm người mê
Chấp tham tiền bạc bộn bề
Để thân tội lỗi tâm mê cảnh trần.
Đường giải thoát khó trông gần
Để phải chen lộn cảnh trần vọng ma.
Ai biết Khất sĩ Tăng-già
Khất hóa độ chúng mới là Tăng nhân.
Nay ở một chỗ chờ dâng
Sang trọng như thế, gọi danh từ gì?
Ai hiểu ba lẽ xin này
Xin bằng giành giựt giống rày trộm tham

Xin lại bắt buộc người dâng
Đem đến tại chỗ cúng dâng cho mình
Tự mình khất hóa đi xin
Tự người hoan hỷ kính thành cúng dâng.
Cách xin thứ ba siêng năng
Mới gọi khất sĩ là Tăng hiệp hòa
Mới gọi đạo Phật Thích-ca
Thuở xưa y bát Phật-đà nêu gương.
Đời nay lắm người chưa tường
Chung lộn thế tục không thường hóa duyên
Mà cũng vỗ ngực xưng tên
Gọi mình Thích tử không nên chút nào
Chẳng biết sợ tội về sau
Chưa rõ lỗi quấy thế nào danh xưng.
Sự thật vậy, ai chắc mình
Hoàn toàn hành đúng giới kinh Phật truyền
Nếu tu đúng giới tất nhiên
Sẽ đắc Thánh quả như in Tăng-già.
Ai là người dám đứng ra
Chấp nhận chỉ lỗi để mà sửa sai
Số đông người tu đời nay

Lạm xưng Thích tử ít ai dám nhìn.
Thực tế đạo Phật hiện tình
Như nhà vắng chủ mặc tình dể duôi
Phật xưa đâu có thích ngồi
Trên ngai cao rộng để người xưng tôn
Là giáo chủ nhóm khối riêng
Phật đâu nương tựa thế quyền lợi danh.
Phật không cộng sự chúng sanh
Không tôn vương với mão xanh áo vàng.
Phật xưa không ở lâu đài
Giữa trong thành phố thiết bày cao sang
Chùa cao cột lớn vẻ vang
Tiếp đón kẻ thế giàu sang thâu tiền.
Phật xưa nói pháp tùy duyên
Gốc cây lều lá hoặc triền non xanh.
Phật xưa dạy đạo chư Tăng
Chơn lý pháp bảo để hành, để tu
Nào có văn tự chi chi
Bùa chú, pháp ấn, khoa nghi, phượng thờ.
Chữa bệnh, bói khoa vẩn vơ
Như người cư sĩ hững hờ tâm chơn.

Xưa Tăng tu chẳng thắp hương
Chưng hoa trang trí, đốt đèn v.v...
Phật xưa tu đạt quả linh
Ta tu há chẳng để mình thanh cao
Riêng cầu thế lực hay sao?
Bởi nay ít kẻ nâng cao pháp hành
Mình tu tránh chỗ cạnh tranh
Nên lo sửa lỗi cho thành hạnh Tăng.
Xuất gia mà không siêng năng
Cứ mãi quyền biến cho rằng tùy duyên
Giữ cái tệ kém y nguyên
Như cái đống rác dưới thềm đành thôi
Không ai chịu hốt cho rồi.
Phật xưa thâu phục những người kém căn
Cải sửa xã hội, gia đình
Nên pháp có đốn, tiệm, quyền v.v...
Nhưng tu là phải tiến dần
Chớ không ém lỗi, không cần tiến lên
Bởi lẽ sợ mất nồi cơm
Đi xin không được bày thêm đủ điều
Càng chữa càng xa mục tiêu

Còn đâu Chánh pháp quy điều Phật xưa.
Vậy nên chỉnh đốn Phật thừa
Là phải chấn chỉnh cái chưa nhẹ nhàng
Chấn chỉnh phải cho nghiêm trang
Chỉnh cho trong sạch hoàn toàn ngoài trong.
Chấn chỉnh là phải thật lòng
Còn vướng quyền thế ngoại tông chê cười.
Chỉnh cái danh từ suông thôi
Lấy Phật đỡ đạn, ta ngồi an thân
Mặc Ngài đau đớn phong trần
Ta an nhiên hưởng, tu hành đúng chưa.
Ta nói tu theo hạnh xưa
Nhưng hành chẳng giống Phật xưa chút nào
Tức là mâu thuẫn với nhau
Việc này cần phải chỉnh mau pháp hành.
Đạo Phật, con đường trọn lành
Con đường giác ngộ pháp hành Phật xưa.
Chư Phật quá khứ đã đi
Thích-ca hiện tại khác gì ngày xưa.
Đời nay người đắc quả chưa
Mà tính sửa đổi tông thừa lăng xăng.

Nào ai thành Phật toàn năng
Thế nào là Giáo hội Tăng hiệp hòa.
Khi xưa đạo Phật có ra
Là đạo giác ngộ để mà độ nhân
Chớ không để có giáo tông
Hay môn Phật học giữa trong cuộc đời.
Nếu ta chịu khó tìm tòi
Và gắng thực hiện như lời Phật xưa
Tu tập định huệ sớm trưa
Miễn chúng ta dám tu như các ngài
Muốn giải thoát bước ra ngoài
Mọi sự ràng buộc xưa nay thế thường.
Xưa Phật giác ngộ tìm phương
Nay ta giác ngộ cũng đương trở về.
Nhớ đừng thêm chuyện nọ kia
Không đúng chơn lý để cho thêm phiền,
Không biết mà xúi nhau làm
Để khi người hỏi không kham mở lời.
Mưu danh vụ lợi theo đời
Ép buộc, xu hướng, gọi mời, rủ ren.
Thật vậy nếu ta để tâm
Sẽ thấy đạo Phật chánh truyền khi xưa.

Giáo pháp tượng cốt ngày nay
Khác nhau xa lắm chia hai cách làm
Ta bối rối muốn phăng tìm
Nguồn gốc cho rõ mà tìm chưa ra
Nên ai cũng bị pháp tà
Phủ che nghi hoặc biết ra đường nào.
Thật giả chưa biết ra sao
Vì thế chưa biết tin vào lời ai
Chữ viết cốt tượng sắp bày
Ai là bậc mở đường ngay chơn truyền.
Rối nhất là tại Ấn thiêng
Có mấy chục phái Tăng thiền khác nhau.
Chống phá chỉ trích lẫn nhau
Khiến người không mấy tin vào các Sư.
Như thế xứ Việt nơi đây
Trông gì hiểu được gốc cây đạo thiền.
Mà chỉ tập kinh nghiệm dần
So sánh từng bước và cần nghiệm suy
Theo lịch sử hiện còn ghi
Tránh ác, làm thiện, giữ y lòng thiền.
Phăng theo chơn lý mà tìm
Dấu chân chư Phật chớ đừng lộng khơi

Buông xa quá độ người ơi
Thà cam thấp dốt thiệt thòi chút đi.
Kinh nghiệm nơi sự hành trì
Vừa đi, vừa tới thế thì vững yên.
Đạo Phật chẳng phải của riêng
Nhưng ai cũng muốn Phật thiêng của mình
Xưng mình Thích tử đành rành
Nhưng muốn tu đúng thật tình khó khăn.
Tu sao cho đúng hạnh Tăng
Tu sao cho được vừa lòng người nay.
Tuy nói vậy chứ hiện nay
Chúng ta nên xác định ngay việc mình
Y theo hạnh Phật trau mình
Có sự giải thoát cho mình thảnh thơi.
Khỏi cần để ý người đời
Vừa lòng, không thuận miệng người thế gian
Để họ tôn xưng đạo vàng
Số đông ý kiến lại càng rối thêm.
Lẽ phải chỉ một mà thôi
Ta cần phải hiểu để rồi trau tâm.
Quy y theo Phật không lầm

Y như thế đúng lý chân ngàn đời.
Bởi vậy mới có một người
Hỏi một khất sĩ sao người xin ăn?
Khất sĩ mới trả lời rằng
Tôi noi theo Phật Pháp Tăng ba đời.
Chư Phật đều khất thực thôi
Và cũng bởi bao nhiêu người không xin

Vấn: Sao ông mặc chẳng giống ai?
Đáp: Tôi ăn mặc ở như Ngài Thích-ca.

Vấn: Sao không chức phận danh gia?
Đáp: Là tại giáo pháp Phật-đà cao trên
Pháp giác ngộ vốn vô quyền
Trung đạo bình đẳng không thiên bên nào.

Vấn: Tu không cúng lạy là sao?
Đáp: Vì xuất gia chỉ hướng vào chơn như.

Vấn: Sao không làm nói đứng đi?
Đáp: Tôi không tham muốn chi, nên không làm.

Vấn: Sao không nhập chúng tu hành?
Đáp: Xưa Phật dạy lo tu hành trước đi
Chớ không dạy hiệp hay ly
Tăng nay khác Phật nhập chi thêm phiền.

Vấn: Ông tu sao lại khác người?
Đáp: Có khác là bởi kẻ gần người xa
Nếu cùng đứng một chỗ là
Cái nhìn hiểu biết sẽ là giống nhau.

Vấn: Sao ở chỗ vắng cốc lều?
Đáp: Vì giới, định, huệ ở nơi vườn rừng.

Vấn: Phải chăng pháp có hai phần?
Đáp: Một còn không có, không cần nói hai.

Vấn: Sao ông không giúp mọi người?
Đáp: Tôi không muốn hưởng của đời chi chi.

Vấn: Sao ông mặc vải bỏ đi?
Đáp: Phật, Tăng vốn chẳng có gì se sua.

Vấn: Sao không giao thiệp với người?
Đáp: Tôi bận việc đạo chưa hồi rảnh rang.

Vấn: Sao không ưa chỗ lợi danh?
Đáp: Vì quả đạo không thể thành nơi đây.

Vấn: Đạo của ông có chánh ngay?
Đáp: Đạo thì chơn chánh cho người tỉnh tâm.

Vấn: Đạo có ở nơi sách kinh?
Đáp: Đạo chỉ có tự nơi tâm chính mình.

Vấn: Có nên học hết sách kinh?
Đáp: Không ai có thể học xong hết bài.
Chỉ điên rối, vô ích thôi
Chi bằng giác ngộ trau dồi tánh chơn
Dùng pháp bảo tự nơi tâm
Đó là kho báu chánh chơn của mình.

Vấn: Phải chăng đạo Phật nhiều thừa?
Đáp: Tự nhiên một pháp, một thừa cũng không.

Vấn: Thế nào đạo Phật chánh tông?
Đáp: Tu chơn là đạo Phật trong ba đời.

Vấn: Tại sao ông không có gì?
Đáp: Vì chơn lý trong ba đời đều không.

Vấn: Thế nào mới được học kinh?
Đáp: Tu là được học, chớ không khó gì.

Vấn: Tại sao ông lại không đi
Qua xứ Ấn Độ học thì đạo thiêng?
Đáp: Vì Ấn Độ như Việt Nam
Tu đâu cũng được, xuất dương làm gì.

Vấn: Có cần học ngoại ngữ không?
Để dùng khảo cứu sách kinh bên ngoài?
Đáp: Đối với Phật, Tăng xưa nay
Chơn lý không có chữ hay danh từ.
Sao lại tìm kiếm bên ngoài
Đã làm một việc, một bài xong chưa.

Vấn: Ông tu như vậy để chi?
Đáp: Không để chi hết mới đi tu hành.

Vấn: Ông có muốn người theo mình
Theo cách tu học của mình hay không?
Đáp: Việc tu thì phải tùy lòng
Tôi tu là bởi người không tu hành.

Vấn: Những việc người tu khác làm
Sao ông không chịu nói làm giống in?
Đáp: Tôi không làm việc chưa rành
Như người khác, bởi tôi cần hiểu thêm.
Mà khi hỏi, nói không thông
Không đúng nghĩa lý, lời không rõ ràng
Chưa tin tưởng, tôi không làm
Bởi chưa thấy được con đàng chánh chơn.

NÓI TÓM LẠI
Quyển đạo Phật này có ra
Với một mục đích rất là tự nhiên
Không cần dư luận chê khen
Không ý chỉ trích, góp phần chấn hưng.
Đem đèn chơn lý soi chung
Chỉnh đốn những chỗ sai lầm xưa nay

Theo ý muốn người viết bài
Khuyến khích giác ngộ chỉ ngay con đường.
Con đường giác ngộ siêu phương
Mới gọi đạo Phật con đường tu tâm.
Cũng bởi đạo Phật lâu năm
Nhiều người lạm dụng tiếng tăm danh từ
Ngụy tạo đủ cách thực hư
Khiến người học Phật giống như lạc đường.
Cũng vì muốn ích lợi chung
Ép buộc phải viết, chớ không khoe tài.
Vậy thì sẵn dịp hôm nay
Cả thế giới đang mong ngày chấn hưng.
Đạo Phật Việt Nam góp phần
Cũng đang chỉnh đốn chấn hưng cửa thiền
Quyển Đạo Phật cùng góp duyên
Tỏ lòng cầu học đạo huyền Như Lai.
Mong rằng nhờ đó sau này
Đủ duyên xứ Việt nơi đây trở thành
Đạo trường tốt đẹp cao thanh
Mọi người học đạo tu hành sống chung.
Đạo Phật rồi sẽ hưng sùng

Do sự chấn chỉnh sức chung nhiều người
Có duyên đi đúng hợp thời
Đạo Phật cao quý tột vời hôm nay.
Những người tu học ai ai
Tu theo chơn lý đúng ngay con đường.

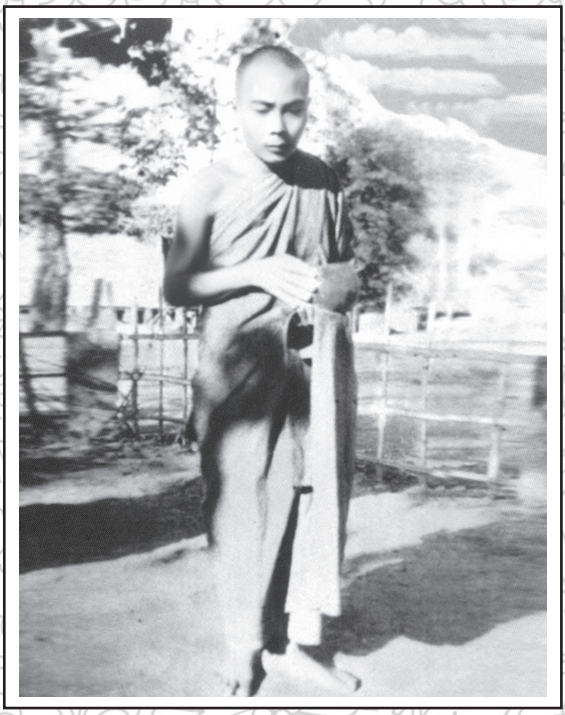

CHƠN LÝ 44

TU VÀ NGHIỆP

Đành rằng sự thật hiển nhiên
Người tu là phải dứt duyên hồng trần
Thân khẩu ý phải tịnh thanh
Không nên tích trữ các hành ác duyên.
Nhưng là dứt nghiệp hiện tiền
Không cho sanh khởi các duyên sau này.
Nghiệp quá khứ đã gieo rồi
Làm sao tránh được đến hồi trả vay.
Thế mà lắm người đời nay
Muốn giải thoát, được an bài sống yên
Nhưng ba nghiệp chưa tịnh thanh
Tiếp tục gieo giống chẳng lành hôm nay
Đưa đến nhân quả vị lai
Nên khó tu được bền dài thời gian.
Hơn nữa có kẻ ngỡ tu
Là được trọn hưởng yên vui lâu dài

Không còn quả báo nạn tai
Nên khi khổ nạn chán ngay bỏ liền.
Kẻ ấy chưa hiểu được rằng
Nếu đã sạch nghiệp và thành Như Lai
Hoặc chư Bồ-tát đáo lai
Hai bậc này đã lâu đời huân tu.
Nghiệp xấu đoạn dứt từ lâu
Không khổ nạn khi đáo lai cõi trần
Niết-bàn an trụ thanh nhàn
Niết-bàn sạch nghiệp vào hàng Vô sanh.
Ai đang tế độ chúng sanh
Là đang đền trả nghiệp trong nhiều đời
Chính lúc khổ nhọc độ đời
Là đang đền trả, nghiệp vơi dần dần.
Tu là cách trả nhẹ nhàng
Không ai tránh khỏi nghiệp trần trả vay.
Người tu giác ngộ dừng ngay
Không gây nghiệp báo hiện nay đời này
Tránh khỏi quả báo vị lai
Nhưng trong quá khứ đã vay phải đền
Muốn khi trả nhẹ nhàng hơn

Hãy ráng tế độ các hàng chúng sanh.
Thế mà nhiều kẻ chưa rành
Tu chưa trọn vẹn muốn mình bình an
Không muốn trả nghiệp đã làm
Để lâu ngày vốn lời càng thêm to.
Thật đáng thương xót giùm cho
Kẻ ấy muốn hưởng ấm no riêng mình
Trên sự tạo vay vô tình
Mà không nghĩ đến ngày mình nạn tai.
Nào ai biết, có ai hay
Khổ nạn cực nhọc ngày ngày lo tu
Cam chịu thiệt thòi riêng mình
Ngày sau mới được yên bình tự do.
Kẻ ấy tâm trí giàu to
An lạc vĩnh viễn không lo, không sầu.
Thế mà có kẻ mong cầu
Xin Phật gia hộ phép mầu hiển linh
Cho con sạch hết tội tình
Yên vui trên đống nghiệp mình đã gieo.
Tứ đại sanh tượng hình hài
Một thân một, không có gì ngoài thân

Những cái có, có trong trần
Đều là vay mượn chúng sanh nhiều người
Chớ đâu có cái của tôi
Muốn được thọ hưởng vui chơi riêng mình.
Mà người chưa nhận ra rằng
Chư Phật từ bỏ giàu sang uy quyền
Chẳng còn luyến ái tư riêng
Danh vọng, tài trí các duyên cắt rồi
Các Ngài đã sợ tránh rồi
Há lại đem nó mê người đành sao.
Do đó nguyện vọng tham cầu
Đối với chư Phật sẽ đâu được gì
Không cảm ứng được chi chi
Sự thật là vậy, ít khi nhận nhìn.
Giác ngộ nhân quả công bằng
Với người giải thoát lại còn đến mau
Dồn trả cho nghiệp hết mau
Thì mới thong thả bước vào cửa không
Vậy nên họ rất vui lòng
Đền trả nghiệp tội mà không than phiền.
Sạch nghiệp dứt hết các duyên

Được vậy tâm mới bình yên tu hành
Trong sạch, giải thoát, vô sanh
Nơi đây là chốn quốc thành Tây phương.
Đức tin trong sạch cậy nương
Đức tin khiến họ siêng năng trau dồi
Lập công tu đức vun bồi
Cho tâm trong sạch, cho đời thăng hoa.
Dứt vọng động, dẹp lòng tà
Chứng La-hán quả mới là thật tu
Những người ấy cũng giống như
Kẻ kia thiếu nợ đã lâu nhiều đời.
Vay nợ của rất nhiều người
Ở ngay chỗ cũ không dời đi đâu
Các chủ nợ chẳng yêu cầu
Không gấp đòi nợ, nó hầu như quên.
Tưởng lầm mình đang an yên
Tự chủ sung sướng mà quên nợ người
Đâu dè thân miệng mỗi ngày
Tạo vay thêm mãi bán rồi tự do
Nếu người ấy lại tính lo
Đi xa bỏ xứ để lo tu hành

Thì các chủ nợ xúm quanh
Hỏi đòi dồn dập khiến người hoảng kinh.
Người lâm phải hai cảnh tình
Một là ở lại để mình được yên
Hẹn chủ nợ cho trả dần
Yên trí mà bớt hỏi đòi gắt gao
Trả ít thì phải trả lâu
Dễ chịu hơn, bắt trả mau một lần.
Khổ nỗi cái miệng ý thân
Cứ vay thêm mãi nợ nần tăng thêm
Vừa trả lại vừa vay thêm
Làm sao hết nợ vui yên được nào.
Cách thứ hai chịu khổ lao
Trả cho xong hết một lần ra đi
Không tiếc rẻ cái chi chi
Đồ vật của cải xả ly một lần.
Có trả xong mới nhẹ nhàng
Từ đó là sẽ rảnh rang sống đời
Bình thường an lạc thảnh thơi
Không vay thêm nợ thì đời tự do.
Có một câu chuyện để cho

Mọi người suy gẫm hiểu ra vấn đề
Kìa như thuở nọ có người
Thân làm tôi tớ gặp người đi quyên
Tới tiền lợp lại chùa chiền
Chủ nhà không cúng, nó bèn phát tâm
Liều mạng xin chủ bán thân
Trọn đời ở mướn tiền dâng cúng chùa
Vì nó xét nghĩ phận mình
Một đời ngu dốt bần cùng ích chi
Và cũng không biết làm gì
Có được lợi ích thôi thì hy sinh
Nghe nói chùa chỗ chí linh
Là nơi giải khổ chúng sanh nương về
Là nơi thức tỉnh người mê
Nghe vầy biết vậy không hề tính toan
Nó mong giảm bớt khổ nàn
Những điều tội lỗi đã mang kiếp người.
Thế mà năm sau nó đui
Người chủ không chịu chứa nuôi trong nhà
Đồng ý cho nó đi ra
Cho luôn số nợ nó đà bán thân.

Nó lần mò đi xin ăn
Năm sau nó gặp lão ông ở chùa
Thương tình dắt nó đem về
Cho đánh chuông để mỗi ngày tu tâm.
Thời gian sau chỉ một năm
Nó bị phong hủi khắp cùng hai tay
Không còn đánh chuông mỗi ngày
Chỉ ngồi niệm Phật Đức Ngài Bổn Sư.
Thế mà chỉ một năm sau
Nó lại té lọt hầm cầu chết luôn
Và khi vớt lên đem chôn
Mộ bị sét đánh nám đen tan tành.
Việc ấy ai cũng hãi kinh
Tại sao một kẻ hy sinh cả đời
Làm việc thiện phước tích bồi
Mà sao lại bị quả nhồi thế kia?
Bây giờ có vị tiên nhơn
Đứng ra giải thích biện minh thế này.
Bao đời trước nó tạo gây
Biết bao việc ác tội dày vương mang
Lẽ ra nó phải chịu làm

Một kiếp tôi tớ, kiếp làm người đui.
Cùi phun một kiếp trả bồi
Hầm phân té lọt một đời bỏ thân
Một kiếp sét đánh hãi hùng
Nhưng nhờ nó biết quên thân làm lành.
Nó biết niệm tưởng Phật danh
Nghiệp quả cảm ứng trả nhanh một đời.
Từ đây tái sanh làm người
Là công tử con của quan đại thần
Lớn lên mộ đạo xuất trần
Đi tu giải thoát thác sanh thiên đường.
Đó là nghiệp quả cộng dồn
Chớ không có chuyện tu hành bị tai.
Điều ấy giống như xưa kia
Kẻ lễ bái Phật chết sanh cõi trời.
Khi nghe pháp yên lặng ngồi
Đến sau khi chết sanh về cõi thiên.
Cúng dường Tăng bảo gieo duyên
Trước khi bỏ xác, cảnh thiên đợi chờ.
Nhờ biết quý trọng tôn thờ
Ba ngôi Tam bảo phước nhờ về sau.

Ai mà phát tâm tu hiền
Hễ thiện lành tới, ác liền phải lui
Tuy là chết cái thân đời
Nhưng cái chết ấy quý thời biết bao.
Cũng có kẻ tu lao đao
Cả đời bệnh hoạn khổ đau rất nhiều.
La-hán chết bị cắt đầu
Huệ Năng còn bị cuốc đào mả môn.
Đó là nghiệp quả cộng dồn
Trả nhiều mau hết nợ trần đã vay
Đó là sự phải, việc hay
Chơn tu sẽ chọn cách này cho mau.
Mượn thân tứ đại đã lâu
Mỗi kiếp vay mượn càng lâu càng phiền
Trả chưa xong làm sao yên
Đâu đặng thanh tịnh Niết-bàn thảnh thơi.
Thế mới biết rằng cõi đời
Có ra do nghiệp tự nơi mình làm
Nhân gieo quả kết nối liền
Làm sao tránh khỏi con đường khổ vui.
Chỉ trừ chân tu lâu đời

Trả hết quả xấu vốn lời không không
Khất sĩ trơ lặng mới mong
Có thể dứt hết nghiệp trần trả vay.
Chư Phật giáo hóa cho người
Giác ngộ tỉnh thức biết đời phù du
Từ bi thương độ dạy tu
Dẫu còn tội lỗi Phật từ vẫn thương.
Thứ tha chỉ cho con đường
Đoạn nghiệp dứt tội chỉ phương tu hành
Kẻ đã phát tâm làm lành
Phải vượt chướng ngại mới bền công phu.
Chướng ngại lại cũng ví như
Bức tường cản hậu giúp người non gan
Hay cũng như một cái sàng
Sàng lọc những kẻ kém căn mê phàm.
Thế nên trong cõi Niết-bàn
Phàm tâm nghiệp nặng khó toan đến gần.
Trả nghiệp là phép tu dần
Lập công tu đức, bền lòng không than
Vui trả quả nghiệp đã làm
Như được tắm rửa nhẹ nhàng khỏe hơn.

Nhờ vậy ba nghiệp của thân
Mới được thanh tịnh vãng sanh hiện tiền
Bước qua cõi sống tinh thần
Làm chủ lý trí, tử sanh chẳng màng
Làm bậc giác ngộ hoàn toàn
Lục độ vạn hạnh tảng nền của tâm.
Với họ cuộc đời đứng ngừng
Trơ lặng tự chủ sạch không an lành.
Không làm khách tớ quẩn quanh
Chui đụt trong chốn bụi hồng làm chi.
Những người tu tiến kịp thì
Tức là cực lạc, sớm khi được về.
Phật tiếp dẫn, pháp hộ đưa
Để cho nhập chúng làm Tăng lục hòa.
Ở trong giới luật Tăng-già
Lục độ thanh tịnh là nhà Tây phương.
Vậy nên đức Quán Thế Âm
Giữ ba nghiệp tịnh vãng sanh hiện tiền
Tịnh độ là chốn bình yên
Do giới giải thoát cắt duyên buộc ràng.
Cũng chính là chốn Niết-bàn

Là cõi an lạc vô phiền, vô ưu.
Được như thế gọi danh từ
Quan Âm Bồ-tát bi từ độ sanh
Quán xét tiếng khổ tối tăm
Mà thấy ra được pháp thân Di-đà
Thế giới an lạc sáng lòa
Pháp Tạng vương Phật Di-đà Tây phương.
Do đó cư sĩ thiện lương
Nguyện tu tịnh nghiệp cầu sanh xứ này
Nguyện lìa khỏi chốn trần ai
Làm Tăng khất sĩ ngày ngày du phương,
Thoát khỏi thế sự nhiễu nhương
Xuất gia giải thoát con đường vô sanh.
Họ dứt bỏ, họ lãng quên
Họ bố thí hết cho nên nhẹ nhàng.
Chỉ lo trì giới tham thiền
Hạ mình nhẫn nhục tập rèn khổ công
Chuyên tu định huệ trau lòng
Xem thân như chết không không nhẹ nhàng.
Tự độ tâm mình được an
Để cho sanh chúng noi gương tu hành.

Chớ ta chẳng nên tưởng lầm
Quên tâm bỏ pháp khi mình sơ cơ
Để cho ba nghiệp bẩn dơ
Vấy bôi cho khắp mọi người chung quanh.
Xưa có người muốn tu hành
Xuất gia giải thoát theo đường Phật, Tăng
Tự mình dứt nghiệp không xong
Nên cầu cứu với cộng đồng chư tiên.
Bấy giờ có một đại tiên
Bèn dùng phép để giúp duyên cho người
Đem qua xứ khác lạ nơi
Cải sửa xấu xí, áo thời bẩn dơ
Khiến nên đến lúc trở về
Bà con chẳng nhận, phu thê chẳng nhìn.
Thế là người có duyên lành
Xuất gia giải thoát trở thành Sa-môn
Không ai quyến luyến làm phiền
Không còn ràng trói đủ duyên thoát trần.
Lại có một người giàu sang
Muốn tu, tiếc của không đành bỏ đi
Cầu Phật xin Ngài độ trì

Giúp con mạnh mẽ thoát ly hồng trần.
Thế mà một thời gian gần
Nhà cửa bị cháy, của trần tiêu tan
Vợ thì lại bước sang ngang
Thân còn bị bắt giam cầm khảo tra.
Bấy giờ tỉnh ngộ biết ra
Biết đã đến lúc Phật-đà độ nhơn
Mau lo xuất gia làm Tăng
Vào trong xứ Phật tinh thần thảnh thơi.
Đó chính là Phật độ đời
Giúp mình chết bỏ cảnh đời trầm luân.
Có một người nọ thấy mình
Già yếu tật bệnh mà lòng muốn tu
Nhưng người không biết làm sao
Cầu xin Phật độ mình mau thoát trần
Thế là một thời gian gần
Người được hết bệnh mạnh lành xuất gia.
Giải thoát làm Tăng dung hòa
Tu trì tinh tấn vào nhà Như Lai.
Cũng có kẻ muốn xuất gia
Nhưng không làm được thế là cầu xin

Phật độ cho họ bỏ thân
Tái sanh kiếp khác dự phần xuất gia
Chẳng bao lâu bỏ báo thân
Thật là linh diệu đức tin nhiệm mầu.
Có chàng trai trẻ mến tu
Muốn theo pháp Phật nhưng đâu dễ gì
Bởi nghịch ý với gia đình
Đang theo thần giáo hết lòng cản ngăn.
Một hôm nó đi làm ăn
Lui ghe ra biển buôn châu bán trầm
Người bảo nó vái quỷ thần
Nó bèn cầu Phật thương tình độ cho.
Ra biển gặp trận bão to
Thuyền chìm của mất, nó trôi vào bờ.
Lần hồi xin ăn trở về
Dọc đường nó gặp một nhà du Tăng
Nó liền đảnh lễ phân trần
Cầu sư chỉ dạy nó cần làm chi.
Sư thương tình chỉ lối đi
Đây là cơ hội thoát ly hồng trần
Những người ở đời phàm nhân

Cầu muốn sắc đẹp, danh thơm, sang giàu.
Mong có sức khỏe sống lâu
Đối với thần quỷ khấn cầu độ cho
Xin là em cháu con trò
Cầu xin giúp đỡ hộ cho toại lòng.
Nếu còn ham muốn lợi danh
Đừng nên cầu vái Phật, Tăng không thành.
Cúng kiếng, tế lễ linh đình
Hướng theo thần quỷ lạc lầm biển mê.
Chư Phật muốn chỉ lối về
Đâu cho vật chất nặng nề buộc thân.
Bởi ông mong muốn thoát trần
Chư thiên mới giúp duyên lành cho ông
Nếu ông mua bán khá lên
Làm sao ông bỏ của trần xuất gia.
Đây là cơ hội tốt mà
Sao chưa nhập đạo còn chờ đợi chi.
Tất cả chư Phật trước đây
Có ai còn giữ gia tài thế gian
Đó là nghiệp tội buộc ràng
Đâu dễ gặp cơ hội vàng thoát thân.

Ấy vậy ông hãy mau chân
Về nhà gặp lại người thân của mình
Không ai quyến luyến buộc ràng
Mau đi theo Phật chớ đừng nán lâu.
Sợ e thân quyến cưỡng cầu
Níu kéo trở lại khó hầu thoát ra
Đó là cách Phật độ ta
Đoạn duyên dứt nghiệp để mà vãng sanh.
Người nào sự nghiệp tiêu tan
Thân hình trơ trọi nên tầm nẻo đi
Quay về với Phật tu trì
Giác ngộ, chánh niệm lối đi tinh thần.
Chớ đừng mê muội quẩn quanh
Phép ma bắt lại đặng dành khiến sai
Trói trăn hành tội dài dài
Xô té địa ngục trượt dài hố sâu.
Vãng sanh tịnh nghiệp làm đầu
Ba nghiệp thanh tịnh ngõ hầu vãng sanh
Xứ an lạc, giới luật hành
Tăng-già khất sĩ sống lành noi gương.
Có một người nọ nói làm

Lời nói, ý tưởng giỏi hơn mọi người
Muốn đi tu không ai cho
Mọi người giữ lại không cho ly trần.
Người bèn tịnh khẩu ý thân
Không hay vọng động, không làm việc chi
Như người khờ chẳng nói chi
Làm cho ma quỷ khinh khi không gần.
Không ai chịu nó ở không
Chỉ lo tu học không làm việc chi
Họ yêu cầu nó hãy đi
Xuất gia theo Phật, nơi đây không cần.
Thế là nó được vãng sanh
Do sự chứng nhận chung quanh nhiều người.
Cũng có một số ít người
Cầu xin người ở lại đây tu hành
Nó cũng như một nhà sư
Đang mắc nạn vẫn giữ tròn sự tu.
Nhưng mà cũng có lắm người
Ý chia hai nẻo, đạo đời lưỡng phân
Phân nửa tham đắm nghiệp trần
Phân nửa theo Phật, hai phần khó toan.

Họ như có đến hai đường
Tới cũng không được, lui càng khó khăn
Họ chịu đau đớn khổ tâm
Tim như đang bị xẻ phân hai phần
Họ nói với cháu con rằng
Muốn đi theo Phật, cảnh trần muốn xa.
Trong lúc nguyện cầu tại gia
Mà Phật tiếp dẫn chắc là không theo
Tâm chưa nhứt định cảnh nào
Miệng nói theo Phật, tâm nào muốn đi
Kẻ ấy đã dối thế ni
Làm sao có được sự chi chắc bền.
Có kẻ cầu Phật vãng sanh
Nhưng mê danh lợi, của tiền còn ham
Nói để người ta hiểu lầm
Thật là quá tệ dối tâm gạt người.
Có người muốn giải thoát rồi
Mà chê Tăng Phật là người ăn xin.
Có người quả Phật muốn thành
Mà lại cũng muốn vinh thân hưởng nhàn
Muốn sống phong lưu giàu sang
Muốn thành Phật bằng cách làm phú nhân.

Thế nên mới phải biết rằng
Tu là dứt nghiệp, dứt căn luân hồi
Tu và nghiệp không đi đôi
Hay tu tạo nghiệp để rồi trầm luân.
Kìa như có kẻ nguyện rằng
Phật cho con sống đời bằng xác thân
Hưởng thụ đầy đủ của trần
Sau khi thác con về gần Phật tiên
Chừng đó tu mới vững bền
Cầu Phật mỗi bữa, vái nguyền hằng đêm.
Nghiệp tội cứ tạo liên miên
Một hôm nó chết, đi tìm Phật, Tăng
Xin theo, Phật vẫn lặng thinh
Nhưng trong lúc đó vong linh bao người
Tìm kiếm kêu réo hỏi đòi
Làm xao động đến chỗ nơi Niết-bàn.
Thế là nó cũng không an
Mà lại còn bị thói quen lâu ngày
Bây giờ tu học hôm mai
Cảnh thanh vắng nó chán ngay muốn về
Trở lại cõi trần nhập thai
Đền trả tội nghiệp lỡ vay tạo rồi.

Bây giờ Phật cũng tùy thôi
Chỉ an ủi, dạy khúc nôi tận tường
Khuyên đừng tạo nghiệp vấn vương
Thì mới được gọi có duyên tu hành.
Lại như cũng có một người
Muốn xuất gia, muốn theo đường Phật, Tăng
Nhưng lòng nhớ vợ, thương con
Vài bữa xin phép cho con thăm nhà,
Ít bữa xin về tư gia
Thăm bà con, thăm cửa nhà đất đai.
Quen rồi chẳng hỏi xin ai
Giờ tham thiền, nó trốn thầy đi ra
Nó đi như thế chính là
Chặt đứt cơ hội xuất gia tu hành.
Thế là nó bỏ đạo lành
Trước kia bỏ thế, nay đành bỏ tâm
Rời xa chí nguyện của mình
Đời đạo bỏ cả, loạn tâm chỉ vì
Vọng nghiệp không dứt kéo trì
Nó rất đau khổ chỉ vì loạn tâm
Phật, Tăng thì chẳng dám gần
Ma không dám ở, lưng chừng thảm thay.

Tu không đoạn nghiệp khổ hoài
Khổ hơn những kẻ chưa ngày biết tu
Cũng vì tạo nghiệp lu bù
Tự mình xa đạo cho dù xuất gia.
Bỏ thầy, bỏ Phật, bỏ nhà
Bỏ cảnh Tịnh độ, bỏ nhà Tây phương.
Cũng vì nghiệp thế vấn vương
Tiêu tan nguyện lực không đường tiến tu.
Nghiệp không đoạn, thật khó tu
Kẻ ấy chưa phải chơn tu thật tình
Vậy nên sự tu của mình
Thì các nghiệp ác phải dừng tạo gây
Vui chịu đền trả nghiệp dày
Của bao kiếp trước lỡ gây tạo rồi
Cố gắng tu tiến mỗi thời
Đem đạo lý chỉ cho người tu tâm.
Có kẻ cũng lại nói rằng
Chờ về tịnh thổ sẽ năng tu hành
Hiện tại xuất gia làm Tăng
Giữ nhiều giới luật, e không kham làm.
Họ tưởng có hai cái tâm
Bên này tâm khác mê trần vui chơi

Khi về Tây phương được rồi
Quên cái bệnh chướng lậm mê hồng trần.
Chưa hiểu lời Phật dạy răn
Muốn tu phải tập trau tâm mỗi ngày.
Những người cư sĩ ở ngoài
Khó mà diệt dứt nghiệp dày lỡ mang.
Nên phải gần chốn đạo tràng
Xuất gia khất sĩ vào hàng Sa-môn
Giải thoát ở chỗ vắng êm
Ba nghiệp thu thúc trên nền luật nghi.
Diệt phiền não, dứt tham si
Hai trăm năm chục giới nghi giữ gìn
Mới mong dứt được nghiệp trần
Mới mong giải thoát vãng sanh liên đài.
Thế mà cũng có nhiều người
Tưởng lầm nên mới buông xuôi cuộc đời
Tới đâu hay đó vậy thôi
Kham đành vui chịu kéo dài nhiều năm.
Gây thêm nghiệp tội luân trầm
Khi sống không chịu giữ gìn giới răn.
Mà mong khi chết siêu thăng
Nghĩ rằng tâm sẽ hoàn toàn chơn như

Đắc A-la-hán vô dư
Đủ cả giới hạnh, làm sư dễ dàng.
Bữa nay biếng nhác mê ham
Vui chơi trụy lạc không cần tập tu
Nhưng ngày mai tôi sẽ tu
Sẽ làm Phật được cũng như bao người.
Nói chuyện nghe dễ như chơi
Thật là vô lý mà người cũng tin.
Hiện nay có lắm nhiều tông
Giáo lý ỷ lại có nhiều pháp môn.
Dùng tham làm miếng mồi ngon
Nhử câu để bắt cá tham nạp mình
Ăn vào bệnh độc phát sinh
Mưu sâu họa lớn sẵn dành hại thân
Vay trả xoay chuyển lăng xăng
Không ích chi, tham thì thâm hại mình.
Đành rằng có tin có linh
Lòng thành ắt sẽ có thần hiển linh.
Nhưng đó là việc mê tình
Nếu không giác ngộ sao mình được vui.
Sự thật vốn đã định rồi
Muốn thành Phật phải học rồi làm Tăng

Học pháp Phật, giữ giới răn
Ba nghiệp trong sạch điều cần trước tiên.
Muốn làm tăng, không não phiền
Thì trước phải tập tu hiền tại gia
Dứt ác nghiệp, tội lần xa
Thì kết quả có cho ta hiện đời.
Phật, Tăng như Tổ và Thầy
Pháp là giáo lý chỉ bày cách tu
Ánh sáng tiếp dẫn đạo sư
Giới luật thanh tịnh cũng như đất vàng.
Tịnh độ cực lạc nghiêm trang
Nhờ pháp giác ngộ vào hàng xuất gia
Nhập vào Giáo hội Tăng-già
Chính nơi đất Phật, là nhà Như Lai.
Xưa nay giáo lý chỉ bày
Là triết lý, bài học hay vô cùng
Hiểu được chẳng xa, chẳng gần
Người không giác ngộ thấy rằng rất xa.
Còn người trí tỉnh ngộ ra
Biết Tịnh độ là tâm ta sạch phiền.
Đó cũng là sự nói quyền
Chớ đúng chơn lý Phật là chơn như.

Trí huệ Bồ-tát Tăng sư
Thiền định ánh sáng ví như sen vàng.
Giới luật là xứ Tây phang
Tòa sen tiếp dẫn là đang trở về
Tâm mê các pháp đều mê
Tâm giác ngộ, trực chỉ về Tây phương.
Hay như nói rộng mở đường
Phật là nín nghỉ, pháp thường không không.
Giải thoát là thầy sáng thông
Chỗ ở của Phật sạch không não phiền.
Lý nghĩa vốn thật vô biên
Luận sao cũng được tùy duyên thực hành.
Xứ Phật là thân tịnh thanh
Pháp Phật là miệng trong lành diệu ngôn
Con Phật là ý sạch trong
Tâm trong sạch, đức Thế Tôn hiện tiền
Ai ai cũng có căn duyên
Ba nghiệp trong sạch là miền Tây phương
Tu không còn nghiệp vấn vương
Tu là đoạn nghiệp, con đường Như Lai
Vậy thì chúng ta ai ai
Phải nên giác ngộ lẽ này tu tâm.

CHƠN LÝ 45

PHÁP TẠNG

Muốn biết Đức Phật Di-đà
Trước hết ta hãy nghe qua tích này
Cách tu thành đạo của Ngài
Để ta hiểu mà làm bài học chung.

I.

Trong sự tích có ghi rằng
Vua Vô Tránh Niệm là vì minh quân
Cai trị nước lớn đông dân
Có quan Bảo Hải đại thần trung kiên.
Con quan Bảo Hải đức hiền
Tên là Bảo Tạng có duyên tu hành
Bảo Tạng Như Lai đắc thành
Vua Vô Tránh Niệm phát tâm cúng dường
Phật Bảo Tạng và chư Tăng
Mùa mưa ba tháng thức ăn, đồ dùng.
Sau đó Bảo Hải đại thần

Tâu vua xin chớ mong cầu các duyên
Phước báu hữu lậu nhơn thiên
Phước hưởng sẽ hết không bền vững đâu.
Chi bằng hướng đến đạo mầu
Nguyện sau thành Phật để hầu độ sanh.
Vua bèn nhận lời chân thành
Đến đảnh lễ Phật cầu xin đức Ngài
Chỉ cho biết thế giới nào
Trang nghiêm hơn hết vua cầu kết duyên.
Khi ấy Phật phóng hào quang
Soi khắp võ trụ chung quanh tỏ tường
Vua thấy được ở Tây phương
Thế giới An Lạc pháp vương là Ngài
Phật Độ Nhất Thiết Thế Gian
Cảnh giới trong sạch thế gian khó bì.
Vua Vô Tránh Niệm bèn quỳ
Đảnh lễ phương ấy nguyện vì chúng sanh
Hồi hướng tất cả phước lành
Cầu sanh cõi tịnh tu thành Như Lai.
Tế độ chúng sanh sau này
Đức Phật Bảo Tạng và Ngài Pháp Vương

Phật Độ Nhất Thiết Thế Gian
Thọ ký vua được đắc thành về sau.
Triết lý của sự tích này
Là để chỉ rõ giải rành lý sâu.
Tiền thân của Phật A-di
Phát tâm cầu đạo từ khi còn phàm
Từ người ác trở nên hiền
Đến thành cư sĩ kết duyên tu hành.
Quy Tam bảo, hướng đường lành
Lý này, sự đó là dành chỉ ra
Mọi người tất cả chúng ta
Tu đều như vậy, hiểu ra lý này
Có sự, lý mới hiển bày
Vua Vô Tránh Niệm tâm người không tranh
Tâm là vua chủ pháp sanh
Vô Tránh là niệm không tranh với người
Thường giữ bình đẳng nhu hòa
Niệm là niệm tưởng, gốc là tâm chơn.
Tranh đua là ác không nhơn
Không tranh là thiện, là nhơn tâm lành.
Cai trị một nước đông dân

Tức là cai quản xác thân của mình
Đại sự sanh tử của thân
Trong ấy chứa pháp, quan dân đông vầy.
Bảo Hải là trí sáng hay
Rộng lớn như hải vô nhai, không bờ.
Không tranh, tâm niệm không nhơ
Của Vua Vô Tránh hiện giờ không tranh.
Bảo Tạng là pháp cao thanh
Kinh, luật, luận là ba phần pháp tâm
Pháp có là do sưu tầm
Quán sát các pháp thiện lành khéo hay.
Bảo Tạng tu thành Như Lai
Tên là Bảo Tạng pháp này cao thanh
Chỉ hướng cho kẻ tu hành
Đi đến chánh giác viên thành chơn như.
Nên cũng gọi là Như Lai
Sanh ra Bảo Tạng trong ngoài viên dung
Vua Vô Tránh Niệm cúng dâng
Đức Phật Bảo Tạng là đang thực hành.
Đem hết tấc dạ chí thành
Cung kính pháp bảo thực hành nên công

Gom góp của cải của tâm
Phụng trì giáo pháp cao thâm thượng thừa.
Cúng dường ba tháng mùa mưa
Là lo chăm sóc tam thừa pháp môn.
Nhằm lúc giáo pháp rải ban
Như mưa rưới mát tiêu tan não phiền.
Giáo hóa giác ngộ nhân duyên
Trong khi nhập định tham thiền tỏ thông
Cũng nhờ giác ngộ tỏ lòng
Chơn như, khất sĩ cố công trau dồi.
Trí thông minh như biển khơi
Ngăn dứt tâm niệm với đời không tranh
Tham đắm vọng tưởng phước lành
Cầu mong phước báo hữu hành nhơn thiên.
Chánh trí ngăn dứt các duyên
Hướng cho tâm niệm đến miền chơn như
Là quan Bảo Hải khuyên vua
Dứt bỏ phàm tánh đừng cầu phép linh.
Nên tầm sát sự tịnh thanh
Do đó Bảo Tạng phóng quang khắp cùng
Là pháp lý của tâm trung

Thấy ra võ trụ vô minh não phiền.
Tâm niệm xét thấy nhân duyên
Khất sĩ giác ngộ bình yên lâu dài
Độ diệt tất cả nạn tai
Tiêu trừ khổ não trở đầu về Tây.
Hướng mặt trời lặn hết ngày
Của trí tắt nghỉ việc ngoài đã xong.
Chết bỏ đời tức vãng sanh
Vào nhà đạo đức, quốc thành Lạc bang
Tức là cảnh giới Niết-bàn
Dứt luân hồi khổ tử sanh không còn
Hết tham vọng sạch cõi lòng
Thế giới An Lạc sạch trong vui vầy.
Vua lạy đức Phật phương Tây
Và ngài Bảo Tạng phước này cầu sanh
Nghĩa là tâm niệm không tranh
Sau khi thấy gặp quyết tâm theo về
Tam tạng pháp bảo cận kề
Diệt trừ tất cả sơn khê não phiền
Hồi hướng công đức nhơn duyên
Tịnh ba nghiệp để được liền xuất gia

Giải thoát, khất sĩ không nhà
Thanh tịnh lục độ sống hòa giới nghiêm.
Tu đủ phước đức nhân duyên
Đắc quả thành Phật nối duyên độ đời
Tâm quyết định không buông lơi
Nhờ vậy tam tạng được thời tỏ thông.
Sự diệt khổ càng tinh thông
Có được kết quả như tâm nguyện cầu
Chắc chắn là chẳng bao lâu
Chơn như toàn giác, diệu mầu chánh chơn.
Hai Phật thọ ký là nhơn
Thực hành diệu pháp quả chơn đắc thành.
Thiện nhơn tâm niệm không tranh
Đến với pháp bảo, không sanh não phiền
Cư sĩ giác ngộ đầu tiên
Tập lần khất sĩ thắng duyên ly trần.
Vô Tránh Niệm là tiền thân
Của bình đẳng tánh pháp thân Di-đà
Vô lượng cam lộ chan hòa
Sự tu tìm đạo của nhà thiện tâm
Nhờ có tâm niệm không tranh

Sanh bình đẳng, cam lộ vương mát người
Pháp Tạng vô lượng đúng thời
Như mưa cam lộ rưới nơi cõi trần.

II.

Tích thứ hai về tiền thân
A-di-đà Phật nguyên nhân độ đời
Ở một xứ rất đông người
Vua tên Pháp Tạng thương đời xuất gia.
Khất sĩ giải thoát ta-bà
Tỳ-kheo Pháp Tạng là người trí hay
Theo làm đệ tử Như Lai
Phật Thế Tự Tại là thầy bổn sư
Pháp Tạng khởi lòng bi từ
Một ngày quỳ trước mặt thầy khởi tâm
Bốn tám lời nguyện thậm thâm
Lập cõi cực lạc độ sanh bổn hoài
Kẻ nào có duyên với Ngài
Thì Ngài nguyện độ tận đời trầm luân.
Ngài nguyện sau mỗi câu rằng
Nếu không như vậy, thệ không đắc thành
Sau khi phát nguyện vừa xong

Mưa hoa tuôn rưới, trên không có lời
Âm thanh vang dội khắp nơi
Chắc sẽ thành Phật từ lời nguyện trên.
Tích thứ hai bàn lý chơn
Chỉ rằng từ ác tiến lên người hiền
Trở nên cư sĩ tinh chuyên
Đạt được tự chủ có duyên pháp mầu
Giác ngộ chơn lý tin sâu
Y theo chơn lý bắt đầu xuất gia.
Tỳ-kheo Pháp Tạng chính Ta
Theo Thế Tự Tại vương là bổn sư.
Kỉnh tôn chơn lý làm thầy
Giữ làm của báu để trau sửa mình.
Cả thảy chư Phật nào thành
Cũng đều như thế cũng danh Phật Ngài
Có đội ngọc đỏ trên đầu
Là báu giải thoát, là châu định thần.
Giải thoát ra vào trong trần
Mới đặng tự tại thung dung tâm hồn.
Vua chủ chính là tâm chơn
Pháp Thế Tự Tại là thầy Phật chung

Thầy của Pháp Bảo Tạng trung
Pháp có do giải thoát, chơn như thành.
Giải thoát, chơn như sản sanh
Các pháp Bảo Tạng tựu thành từ đây.
Thuở ấy Pháp Tạng Tỳ-kheo
Quỳ xuống phát khởi nguyện lành lập nên.
Thế giới cực lạc vững bền
Là do đại nguyện cao trên của Ngài
Nguyện độ tất cả nạn tai
Diệt tất cả khổ nếu Ngài có duyên.
Là Tỳ-kheo đắc pháp huyền
Thâm nhập với pháp phát nguyền độ sanh
Thấy pháp cũng chính là mình
Mình là Bồ-tát, Pháp sư độ đời
Tam tạng là chất liệu nuôi
Chúng sanh vạn vật vun bồi tâm chơn.
Tạo nên xứ Phật hiện tiền
Pháp sư Bồ-tát hạnh nguyền độ tha
Từ bi, trí huệ chan hòa
Phổ tế sanh chúng độ hòa khắp nơi.
Tất cả ở trong pháp thôi

Đều do pháp bảo dưỡng nuôi tạo thành
Pháp Tạng khi đã tôn sùng
Giải thoát, giác ngộ con đường giác chơn.
Ấy là Pháp Tạng trang nghiêm
Đảnh lễ quy kính pháp môn thực hành
Hàm chứa hạnh nguyện độ sanh
Tạo nên thế giới an lành phương Tây
Bốn tám đại nguyện đủ đầy
Tam tạng Pháp bảo từ đây ban hành.
Tất cả các pháp có danh
Pháp ác, pháp thiện, pháp hành cư gia
Đến pháp khất sĩ xuất gia
Có đủ ba tạng để ta hành trì
Ba tạng pháp đã tôn thờ
Giải thoát giác ngộ làm thầy Bổn sư.
Cho nên ba tạng báu này
Đều có vị giải thoát ngay hiện thời
Ba tạng sẽ tạo nên người
Và xứ giải thoát nơi nơi yên bình.
Pháp giải thoát nuôi chúng sanh
Khiến nên tâm địa chỉ thuần pháp vui

Pháp Tạng giải thoát là tôi
Tôi là Pháp Tạng phát lời nguyện chung
Bốn tám đại nguyện lực hùng
Tạo nên thế giới tột cùng vui an
Người hành sẽ đắc Niết-bàn
Chơn như thành Phật và đang độ đời
Từ bi, trí huệ rạng ngời
Tinh tấn, giải thoát định nơi pháp hành
Chơn như ắt sẽ tựu thành
Hành đúng đại nguyện sẽ thành toàn chân
Đời xưng tụng đấng Thế Tôn
Nếu hành chẳng đúng chưa tròn nguyện tâm.
Bồ-tát giác tha chưa làm
Đối với pháp nguyện không hay thực hành
Thì quả Phật đâu đặng thành
Đối với pháp nguyện trở thành vô duyên.
Pháp thì độ kẻ hữu duyên
Vô duyên khó độ, khó khuyên tu hành
Có chí muốn được vãng sanh
Chớ bậc kém trí thì đành vậy thôi
Sự thật đã như thế rồi

Nguyện lực của pháp đúng thời độ tha.
Trong xứ luật pháp Tăng-già
Trang nghiêm tốt đẹp như là báu châu
Bảy giới thất tụ, Tỳ-kheo
Hai trăm năm mươi giới điều nghiêm trang
Là bảy lớp báu lan can
Bảy pháp diệt tránh dùng toàn thất châu
Bảy pháp chánh giác rộng sâu
Ví như cây báu vượt cao tỏa cành.
Tứ y là mặt đất vàng
Các chất liệu báu thế gian khó bì.
Đạo tràng nước mát nhiệm mầu
Hoa như trí huệ đủ màu đẹp xinh.
Tiếng chim lời diễn pháp lành
Người nghe đều khởi tâm lành muốn tu.
Tưởng ăn, mặc có đủ đầy
Là người khất sĩ ngọ chay quen dùng
Ở trong giới luật mực trung
Tới giờ khất thực đủ dùng hôm nay
Hoặc có người cúng thức chay
Cùng sự rước thỉnh thọ trai tại nhà.

Giáo lý khất sĩ dung hòa
Tam y một bộ để mà che thân
Khi cũ rách, vừa đúng năm
Nhớ ra là đã đúng tầm đổi y.
Chỗ ở trên bước đường đi
Nhà mát, cốc tạm hộ trì tạm cho.
Bệnh hoạn thì tâm chẳng lo
Có cư sĩ hộ thuốc cho tạm dùng.
Đạo khất sĩ ở trong trần
Ích lợi quý báu có phần thảnh thơi
Tâm buồn bực như nóng dơ
Thì có nước pháp rưới cho mát lòng.
Muốn nước thì có nước dâng
Tức là pháp học lúc cần thầy trao
Tưởng chi có nấy dồi dào
Không còn phân biệt da màu hèn sang.
Thanh văn đang ở đạo tràng
Nghe học pháp bảo trong hàng xuất gia.
Bồ-tát là bậc độ tha
Thanh văn, Bồ-tát như là anh em.
Trong cõi pháp thật huyền vi

Ôn hòa, bình đẳng giới nghi một màu
Trang nghiêm trong sạch làu làu
Văn tự ngôn ngữ không sao luận bàn.
Những ai pháp nguyện hàm tàng
Thì rất hoan hỷ đã, đang, sẽ thành
Sẽ như có tiếng nói rằng
Chắc mình thành Phật, tự mình nhận ra.
Những bậc trên trước nhu hòa
Thấy nghe biết đặng rất là hỷ hoan
Ai ai thảy đều ngợi khen
Là mưa hoa rưới như đang chúc mừng
Trí ta hoan hỷ vô cùng
Cũng sẽ tán thán chào mừng tự thân.
Cho đến các hàng nữ nhân
Vào cõi giới luật sạch không nhẹ nhàng
Do nhờ giới luật nghiêm trang
Cũng được trong sạch như hàng nam nhân.
Cõi bất thối đủ thiện căn
Xuất gia nhập đạo làm Tăng tu hiền
Sẽ được giải thoát hiện tiền
Là nhờ niệm pháp, pháp duyên độ đời

Cõi ấy toàn pháp bảo thôi
Là cõi lạc quốc, là nơi tịnh đàng
Thế thì đại nguyện vẹn toàn
Ai đắc Pháp Tạng quên mình vị tha.
Bốn tám nguyện pháp chan hòa
Độ rước tất cả ta-bà chúng sanh
Lập thành thế giới tịnh thanh
Dạy nuôi những kẻ tâm thành muốn tu.
Cõi ấy thân có hoại hư
Tâm hồn vĩnh viễn chơn như đời đời
Sống vĩnh viễn có thêm hoài
Nhưng cũng không chật, không đầy, không tiêu.
Pháp Tạng đại nguyện cao siêu
Ai cũng là Phật, cũng đều Pháp vương
Đều là những Pháp Tạng vương
A-di-đà Phật Tây phương độ đời
Muốn đắc ngộ phải từ nơi
Trước là cư sĩ đến hồi xuất gia
Khất sĩ giải thoát cửa nhà
Phát bốn tám nguyện độ hòa chúng sanh
Theo đó hành đúng mới thành
Cực lạc thế giới độ sanh Di-đà.

III.

Lại nữa thêm tích thứ ba
Người tu Tịnh độ học mà hiểu thêm
Tích ghi kiếp chót Ngài tên
A-mi-ta, Tàu dịch tên Di-đà
Vô Lượng Cam Lộ nghĩa xa *(sâu)*
Tỳ-kheo, khất sĩ sống hòa chư Tăng
Lãnh đạo Giáo hội quyền năng
Là vị Trưởng lão cao tăng đức dày
Là Phật quá khứ tái lai
Một hôm Trưởng lão đến ngay tháp vàng
Lấy chén đập bể nát tan
Rồi kêu hỏi chúng ai làm bể đây
Cái chén tốt quý thế này?
Chư Tăng đều nói không ai biết gì
Trong số đó có A-di
Lặng thinh không đáp vì nghi sự tình
Chén bể tất có người làm
Không ai nhận thì biết làm sao đây.
Không lẽ Trưởng lão lỡ tay
Nếu không ai nhận vụ này lôi thôi.
Ắt có sự tranh cãi rồi

Đạo ắt sẽ bị tiếng đời chê bai
Thôi ta hãy lãnh tội thay
Cho vị nào đó lỡ tay yên lòng.
Khi ấy Trưởng lão hỏi rằng:
Di-đà yên lặng phải chăng người làm.
Muốn cho tội dứt tâm an
Thì ngươi phải chịu phạt hành mười năm
A-di-đà chịu phạt răn
Mỗi buổi sáng phải vào rừng lượm cây *(củi)*
Chiều tối nấu nước thắp đèn
Siêng năng công quả mười năm công dày
Tâm trí đức hạnh đủ đầy
Trong tâm hoan hỷ không hay than phiền.
Trưởng lão thấy đến cơ duyên
Hóa hiện thây chết nằm bên tháp thờ
Ruồi lằn bu đậu rất nhơ
Giòi tửa nhoi nhúc, hôi dơ vô cùng
Trưởng lão nhờ Tăng dọn giùm
Mọi người lảng tránh bảo rằng không kham
Chờ A-di-đà về làm
Ngày ấy đã đủ mười năm phạt hành.
Nhưng Di-đà vẫn thực hành

Gánh nước lượm củi việc hằng ngày quen.
Khi về gần đến đạo tràng
Chư sư chạy kiếm đón đường cho hay
Mượn Di-đà hãy tiện tay
Di-đà ưng chịu làm ngay không phiền.
Bỏ củi, vác xác đi chôn
Trưởng lão bảo, độ cơm xong hãy làm
A-di-đà liền bạch rằng:
Để tôi dọn trước rồi ăn muộn gì
Để lâu dơ tháp quá đi
Nhịn ăn một bữa có gì lớn lao.
Di-đà liền bước đến mau
Lại gần xác chết, nghe sao không mùi
Vác lên vai cũng nhẹ thôi
Đi giữa đường thấy nhẹ rồi như không.
Giựt mình quay lại ngó trông
Xác thân đã hóa sen hồng phóng quang
Sực nức mùi thơm dịu dàng
Bay lên không, rồi nhẹ nhàng đáp ngay
Hoa sen hạ trước mặt Ngài
Chư thiên đồng rải hoa trời cúng dâng.
Bồ-tát khen ngợi chào mừng

Thỉnh Ngài lên ngự sen vàng về Tây.
A-di-đà sửng sốt thay
Chẳng rõ chân giả ngại ngần không lên
Bồ-tát cùng với chư thiên
Thúc giục mãi nên tâm ông nghĩ rằng:
Ta người trong sạch siêng năng
Dầu ma quỷ có gạt nhầm sợ chi
Vậy ta hãy thử xem đi
Bước lên sen báu tức thì phóng quang
Thân Ngài hóa hiện sắc vàng
Áo Phật tề chỉnh nghiêm trang rỡ ràng
Tinh thần an trụ nhẹ nhàng
Thần thông hiện đủ tròn đầy giác chơn.
Chứng quả Như Lai Thế Tôn
Bay về Giáo hội tạ ơn bậc Thầy
Rồi cùng Trưởng lão về Tây
Thế giới cực lạc từ đây nhẹ nhàng
Từ đó tăng tục thế gian
Ai ai cũng niệm hồng danh của Ngài
A-di-đà Phật diệu thay
Nam-mô Tiếp Dẫn... đức Ngài Đạo sư.
Đó là phương pháp Ngài tu

Đắc quả thành đạo A-di Phật-đà.
Triết lý của sự tích này
Giải ra chỉ rõ trình bày pháp môn
Khởi đầu là tâm thiện nhơn
Không tranh hơn thiệt tánh nhân vun bồi
Cư sĩ đã quy y rồi
Tôn kính pháp bảo hướng đời xuất gia.
Về sau khi được xuất gia
Đắc Pháp Tạng phát nguyện ra độ đời
Tên Vô Lượng Cam Lộ rồi
Pháp sư dùng pháp dạy đời viên minh
Độ cho vô lượng chúng sanh
Vô Lượng Cam Lộ dạy rành pháp tu
Pháp vương vô ngại chơn như
Thầy của các bậc Pháp sư hiện đời.
Pháp lý này chỉ khúc nôi
Khi Ngài tu tập đến hồi thành công
Lập nên cõi Phật đại đồng
Nhưng tâm Ngài vẫn một lòng khiêm cung.
Tôn thờ chư Phật thầy chung
Trưởng lão của đạo Phật trong ba đời
Chớ chẳng phải của riêng Ngài

Ngài là phần tử giúp vài việc thôi.
Hạ mình thấp hơn mọi người
Không nhận đệ tử, xưng tôi là thầy.
Thực hành bình đẳng pháp này
Y theo chơn lý xưa nay trong đời.
Bát vàng bể, ví dụ thôi
Bát chánh đạo của ba đời Phật xưa
Để mối đạo lại truyền thừa
Gặp hồi mạt pháp tông thừa rẽ phân.
Như chén báu bể nát tan
Thời kỳ thành hoại như đang... vẫn là.
Hành pháp khất sĩ Tăng-già
Là thời Chánh pháp Phật-đà truyền ban.
Tông giáo tại gia lan tràn
Là thời mạt pháp bát vàng bể mau
Hai giáo pháp đối cùng nhau
Tùy theo trình độ căn cơ con người.
Đều do chư Phật cả thôi
Đó là Trưởng lão đập rồi bát xưa
Tăng chúng không ai dám thưa
Nghĩa là đạo, đến lúc chia tông thừa
Trình độ Tăng chúng bấy giờ

Thinh văn, Duyên giác làm ngơ đứng nhìn.
Không nhận trách nhiệm của mình
Cho rằng phước kém vì mình ít tu.
Thời mạt pháp như mây mù
Đạo pháp phải chịu thuận xu thế là
Đại Bồ-tát A-di-đà
Đứng ra lãnh lấy nghiệp và chúng sanh
Ngài phải công quả mười năm
Dùng phép lục độ siêng năng trau dồi.
Sáng ngày đi lượm củi rơi
Gánh về buổi sáng, chiều thời nấu *(nước)* **sôi.**
Tức là niệm trí của người
Tỏa sáng giáo hóa độ người cư gia
Để đặng thâu Tăng gần xa
Chiều lại thiền định tức là lo tu
Luyện rèn thêm nghĩa kinh thư
Làm gương Tăng chúng cũng như cho mình.
Ngài có hai phần độ sinh
Vừa giáo hóa dạy chúng sanh bên ngoài
Giác ngộ bước lên đường ngay
Quy y Tam bảo thành người cư gia
Vừa dạy khất sĩ Tăng-già

Nêu gương đèn tuệ lục hòa sống chung
Đến lúc thập độ tròn xong
Trí huệ toàn giác viên thành Như Lai
Chính là trong lúc đức Ngài
Sắp thành Phật là lúc Ngài thấy ra
Đạo pháp cao quý Phật-đà
Như bửu tháp hiện đang là trơ trơ.
Như chai chết giữa cõi đời
Không ai kính trọng không người tu theo.
Chúng sanh cứ mãi ôm đeo
Xác thân vật chất, chạy theo giả hình
Như một cái thây chết sình
Tham sân tam độc trong mình thúi dơ
Họ như thây nằm chết trơ
Dựa bên tháp Phật làm nhơ Tăng-già
Ôm đeo cốt Phật, cái ta
Ấy là Pháp Phật biến ra sự tình
Thế mà Tăng chúng lặng thinh
Ai cũng cứ mảng nói mình lo tu.
Bảo thủ sở kiến bấy lâu
Tránh kẻ vật chất xem hầu thây ma.
Gớm ghê ác gian như là

Tởm sợ giòi thúi, vậy mà làm ngơ
Bậc Đại Bồ-tát bấy giờ
Công quả vừa mãn, giác chơn đã tròn.
Không cầu an hưởng Niết-bàn
Như buổi cơm ngọ đã, đang đúng thời.
Ngài liền gánh vác độ đời
Xách cuốc trí huệ vào nơi biển trần
Đào đất chôn cái tham sân
Trên đường giáo hóa ngày dần thành công.
Dũng mãnh tinh tấn lướt xông
Vào đời giáo hóa mà lòng nghe vui
Không màng đến sự thúi hôi
Dẫu khi sự nghiệp độ đời chưa xong.
Nhưng Ngài cảm thấy nhẹ lòng
Vẫn cứ tiến bước thong dong nhẹ nhàng.
Chúng sanh như tòa sen vàng
Mặc áo giải thoát như vàng như châu
Hết lòng ủng hộ đạo mầu
Tôn Ngài giáo chủ cầm đầu chư Tăng
Các bậc tri thức danh nhân
Chư thiên, cư sĩ, sư Tăng thảy đều
Phún mưa hoa tán tụng Ngài

Khen Ngài xứng đáng làm thầy nhân thiên
Thế là gánh nặng giữa đường
Chưa trọn vẹn đã tròn thành đạo chơn
Bổn nguyện Ngài đã rồi xong
Sau buổi thọ thực no lòng khỏe an
Sau khi làm mệt ngủ quên
Tâm Ngài đại định giác chơn hoàn toàn
Không còn xao xuyến tâm an
Lặng thinh yên nghỉ tịnh nhàn không không.
Chừng đó trí huệ thần thông
Phóng quang phủ khắp danh xưng đủ đầy
Ngài giữ đạo hạnh bậc Thầy
Làm gương cho kẻ sau này học theo
Công đức tu hành bấy lâu
Oai nghi, hạnh kiểm phục thâu nhiều người
Tướng tốt, xinh đẹp, vui tươi
Trang nghiêm đúng đắn là người trung dung.
Kể từ đó Ngài hiệp chung
Chư Phật quá khứ để cùng về Tây
Nền đạo giải thoát dựng xây
Như tòa sen đưa các Ngài thong dong.
Đến rốt ráo sự thành công

Hoàn toàn an lạc tâm không nhiễm trần
Không còn lo việc thế nhân
Nặng nề cực nhọc theo dòng thời gian.
Như đốc học đã nghỉ an
Chứng minh dạy đạo chư Tăng bậc thầy
Dưới Ngài có biết bao người
Nối tiếp hạnh nguyện các Ngài dở dang.
Nên các Ngài được nghỉ yên
Chơn tâm không vọng trụ miền chơn như.
Đức A-di-đà đạo sư
Sau các chư Phật đã từ lâu xa
Đến khi chứng quả Phật-đà
Tây phương cực lạc phổ hòa tâm chơn.
Thì những người khác ở chung
Đồng sư, đồng học, đồng chung hiệp hòa.
Nay họ chịu tôn thờ Ngài
Và với tất cả những người thế gian
Ai cũng mong đến đạo tràng
Theo về giáo pháp lạc an Di-đà
Vô Lượng Cam Lộ chan hòa
Và bởi họ sợ tâm ma biếng lười
Nên luôn xưng tụng danh người

Nam-mô Tiếp Dẫn... cứu đời đạo sư.
Kính lạy Tiếp Dẫn Đạo Sư
Để thường nhắc nhở cho chư Tăng hành.
Triết lý nhà Phật chỉ rành
Cực lạc Tịnh độ là đang hiện tiền.
Nên những ai có nhân duyên
Thì nên xưng niệm hồng danh của Ngài.
Vô Lượng Cam Lộ tròn đầy
Thì ta cũng được như Ngài tròn xong
Phương tây chính thật tại lòng
Cõi Cực Lạc vốn tự tâm của mình.
Vô Lượng Cam lộ nghĩa linh
Pháp bảo giáo hóa chúng sanh tu hành.
Ai ai nếu gắng thực hành
Thì cũng đắc được pháp lành tự tâm.
Hành Bồ-tát đạo độ sanh
Thì mới đắc quả viên thành Như Lai.
Pháp do chư Phật diễn bày
Pháp bảo cao quý là Thầy chúng sanh
Chư Phật hiện tại thực hành
Vị lai chư Phật nguyện lành nối theo.
Vậy nên những lúc về sau

Thời kỳ xa Phật nên tu pháp này
Thờ tạng Pháp bảo quý thay
Đừng thờ cốt tượng, tháp đài cao sang.
Pháp Tạng dung chứa lời vàng
Thờ cốt tượng Phật sao bằng tâm kinh
Chư Phật xưa kia được thành
Nhờ nơi tạng pháp tu thành Thích-ca
Thế nên Phật A-di-đà
Là có trước Phật Thích-ca bao đời.
Thích-ca Mâu-ni là người
Đúng danh Vô Lượng Cam Lồ Như Lai.
Theo lời chơn lý diễn bày
Thích-ca cùng Đức Di-đà không hai
Phật A-di-đà Như Lai
Chơn tâm bình đẳng ai ai có đều.
Vua Vô Tránh Niệm tu rồi
Tiến đến Pháp Tạng Tỳ-kheo tu hành
Vô Lượng Cam Lộ đắc thành
Là thang ba nấc sẵn dành cho ta
Ai ai khi giác ngộ ra
Cũng Di-đà Phật cũng nhà Tây phương.
Cũng là Khất sĩ Pháp vương
Chơn tâm là Phật Pháp vương Di-đà.

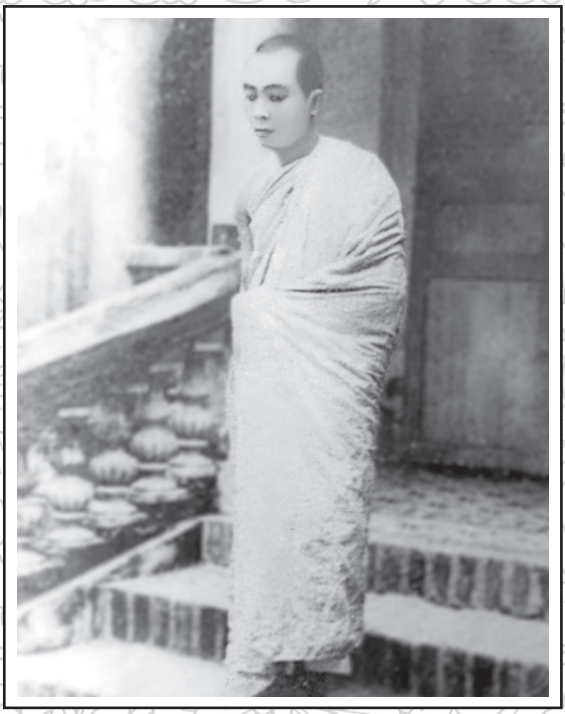

CHƠN LÝ 46

VÔ LƯỢNG CAM LỘ

Vô Lượng Cam Lộ Như Lai
A-di-đà Phật đức Ngài hiện thân.
Phật Di-đà có ba tên
Vô Lượng Quang ánh hào quang sáng lòa.
Vô Lượng Thọ sống lâu xa
Cam Lộ Vương A-di-đà Như Lai.
Pháp bảo không lường bền dài
Pháp là Cam Lộ diệt ngay não phiền
Pháp bảo ánh sáng vô biên
Phật Di-đà có ba tên pháp mầu
Hay ba đại nguyện rộng sâu
Của ba vị Phật diệu mầu nghĩa linh.
Phật, Tăng và các chúng sinh
Có ra do pháp, các duyên hợp thành.
Pháp Tạng Vương cũng là danh
Tánh của Pháp tạng không tranh với đời.

Bình đẳng tánh thật tuyệt vời
Khắp trong thế giới đồng thời xưng danh.
Đời nay biết được Phật danh
Là do nơi đức Thích-ca diễn bày.
Giáo pháp của Phật triển khai
Đốn, tiệm, huyền giáo là ba cách nhìn.
Giáo lý Di-đà là huyền
Bởi vì có một nhân duyên bấy giờ
Pháp lý tùy duyên ứng cơ
Sự thật không có Phật tên Di-đà.
Hay cõi Cực lạc riêng xa
Tất cả thế giới đều là như nhau
Cũng bằng tứ đại hợp nhau
Cũng đều vô ngã, khổ đau, vô thường.
Chỉ có thế giới tinh thần
Giáo lý trong sạch tự tâm mỗi người
Cực lạc là pháp lý thôi
Di-đà cũng pháp để khơi ý mầu.
Đức Phật Thích-ca Mâu-ni
Chỉ ra pháp Phật A-di là Ngài
Giáo pháp hàm chứa chỉ bày

Cao quý bất thối pháp này nghĩa xa.
Có ý pháp được nói ra
Ngay trong lúc đó xảy ra việc gì
Ý Ngài muốn nói điều chi
Nói ra như vậy ích gì cho ai.
Vậy nên những người đời nay
Bằng muốn hiểu biết kinh này ý sao?
Kinh ấy nói ra khi nào?
Duyên khởi không biết làm sao hiểu rành.
Đến đây có người bảo rằng
Tây phương có thật, Phật hằng phóng quang.
Có thế giới Cực lạc an
Có người thấy lúc mơ màng chiêm bao.
Nhưng chúng ta nhớ một điều
Pháp lý thì có chớ nào phải không
Bởi có, pháp mới khai thông
Có pháp giác ngộ thuận dòng nhân duyên.
Còn về sự việc hiện tiền
Cái có hình tướng vô thường đổi thay
Đâu thể vĩnh viễn hoài hoài
Tất cả thay đổi, đổi thay không chừng.

Bậc nào mà có đi chăng
Chính là do cái đức tin vẽ vời
Tư tưởng, ý muốn gọi mời
Chính nó xuất hiện không vời đâu xa.
Tinh thần đức tin làm ra
Do ta hâm mộ cũng là huyễn thôi
Là pháp tịnh tâm tạm thôi
Không thể giác ngộ đến nơi Niết-bàn.
Thần quyền tha lực vái van
Chờ sự ban bố bình an tạm thời
Trò nhỏ hầu hạ theo thầy
Ở khít bên, chưa giống thầy được đâu.
Ngóng trông có ích chi đâu
Sự thật là vậy đừng cầu thần linh.
Giác ngộ chơn lý nơi mình
Mới được giác ngộ yên bình tự tâm.
Các bậc trời người kiếm tầm
Không dễ thấy biết chơn thân Di-đà.
Xưa kia đức Phật Thích-ca
Kêu Xá-lợi-phất nói ra pháp này
Bậc đại Bồ-tát trí tài *(pháp sư)*

Chớ đâu nói với nhị thừa Thinh văn
Như thế thì bộ kinh văn
Di-đà, Vô Lượng Thọ đang lưu hành
Là bộ luận triết chỉ rành
Pháp lý huyền giáo cho hàng thượng căn
Nhưng cũng sẽ không mất phần
Độ dắt những kẻ mê lầm tưởng tin.
Vậy chúng ta hãy tìm xem
Thích-ca ban bố pháp âm cách nào
Dạy chư Bồ-tát bậc cao
Dùng phương tiện pháp lý nào độ sanh.
Các bậc Bồ-tát thực hành
Có được kết quả nên thành việc chi.
Phật xưa nói kinh A-di
Là nhân lúc nọ Tăng Ni đông nhiều
Phân chia Giáo hội Tỳ-kheo
Lúc ấy Ngài đã tuổi nhiều, lạp cao.
Hơn bốn mươi năm gian lao
Bước chân du hóa miền nào cũng in.
Giáo hóa đủ hạng chúng sinh
Bấy giờ đệ tử nhiều phần khác nhau

Chia ra ba lớp thấp cao
Thượng, trung, hạ trí bậc nào cũng đông.
Bồ-tát giáo hóa chúng sanh
Thay Phật dạy đạo du hành khắp nơi.
Hạ mê đần độn biếng lười
Giải đãi thối chuyển cũng nhiều người theo.
Không biết rõ đạo cao siêu
Có lắm cư sĩ đã quy y rồi
Chẳng biết quý trọng giới điều
Hướng theo danh lợi còn nhiều thích ham.
Chỉ thích bố thí cúng dường
Không cần hiểu biết con đường tu tâm.
Quy y có lệ, có chừng
Nghe học pháp bảo chưa từng chú tâm.
Vua Ba Tư Nặc tín tâm
Nghe Phật thuyết pháp khó lòng tiếp thu.
La Hầu chín tuổi đi tu
Ham chơi bỏ học không tu chuyên cần.
Cũng có lắm người tu hành
Mượn tiếng Phật để cầu danh lợi quyền
Núp bóng Phật rồi xem thường

Thân nương cửa đạo, tâm vương việc trần.
Cư sĩ thì lại xem thường
Tưởng như tăng tục có phần giống nhau.
Do đó đức Phật mới kêu
Ông Xá-lợi-phất để nêu pháp hành
Của A-di-đà Phật danh
Và xứ Cực lạc độ sanh của Ngài.
Các đại Bồ-tát biện tài
Chỉ cho giáo pháp của Ngài cao thâm
Cùng khuyến khích kẻ hạ căn
Khởi lòng tin để siêng năng tu hành.
Thế nên pháp đại thừa sanh
Như Lai trao, Bồ-tát hành độ tha.
Mỗi danh, mỗi pháp nói ra
Tức một vị Phật hiện ra độ đời.
Bổn nguyện dung chứa rộng khơi
Chúng sanh chư Phật từ nơi pháp hành
Một tiếng nói là tựu thành
Võ trụ thế giới pháp sanh đủ đầy
Pháp hạnh sáng suốt tròn đầy
Ngọt ngào mát mẻ bền dài dung thông.

Bồ-tát vô ngại viên dung
Thay Phật thuyết pháp vô cùng vô biên.
Thuở ấy đủ hạng nhơn thiên
Ma vương, thần quỷ, chư thiên, vua trời
Quan quân, nghiệp nghệ hiện thời
La-hán, cư sĩ cùng người xuất gia.
Thường câu hội dưới pháp tòa
Nghe học pháp bảo, nhiều nhà tín tâm,
Từ trong giáo pháp Phật sanh
Trước sau ai cũng đắc thành A-di
Một ngàn hai trăm Tỳ-khưu
Chứng đắc Thánh quả ngay khi sinh tiền.
Phật kêu Xá-lợi trước tiên
Tức là kêu bậc đại hiền thượng căn
Bảo phải để ý lời rằng
Từ đây qua đến phương Tây xa vời.
Mười muôn ức cõi diệu vời
Thế giới Cực lạc là nơi yên bình
Nơi đây ta-bà cạnh tranh
Ác trược đầy dẫy dễ sanh não phiền.
Bên kia thế giới bình yên

Yên vui, giải thoát lặng ngừng nơi đây.
Như mặt trời lặn phương Tây
Tuổi già hưu trí, đến đây nghỉ rồi.
Phương Đông trẻ nhỏ nằm nôi
Phương Tây là chỗ nghỉ ngơi ông già.
Từ động đến tịnh thật xa
Muốn đến phải giữ đủ tròn luật răn.
Mười giới giác ngộ hạnh Tăng
Xuất gia thanh tịnh là sang lạc thành.
Chúng sanh sống ở trong trần
Chấp thân mạng, cái có lầm tạo vay.
Từ ba nghiệp mười tội gây
Tham, sân, si mạn chấp này của ta
Chịu giam nhốt, chịu hành hà
Làm sao ra khỏi đọa sa phạt hành
Hết chấp ác lại chấp lành
Với tâm mong mỏi cầu sanh thiên đường.
Họ bị mắc kẹt hai bên
Cao thấp, vui khổ, ác hiền, trược thanh
Đời đời kiếp kiếp quẩn quanh
Triệu ức muôn kiếp cứ sanh tử hoài.

Giác ngộ trung đạo chánh ngay
Có không vượt khỏi thoát ngoài trầm luân.
Người chấp không thế định tâm
Thanh tịnh yên lặng để sang đến bờ
Nên gọi quá xa bên kia
Không phải hay giỏi được lìa tử sanh.
Cảnh giới Cực lạc tịnh thanh
Tâm không thanh tịnh khó sanh cõi này
Thử chỉ nhập định phút giây
Không làm được tâm như vầy khó sang
Khó vào trong cõi đạo tràng
Xuất gia tu học luật vàng nghiêm thân.
Hễ nhập định mà không xong
Thì cõi Cực lạc khó mong được về.
Kẻ ấy sống thật nặng nề
Bằng thân khẩu ý vụng về lao xao
Thích ưa nhàm chán bọt bào
Trải trăm ức kiếp có nào được yên.
Bởi cố chấp vào các duyên
Nên tâm khó định, trần duyên khó lìa
Nên cảnh Cực lạc rất xa

Mười muôn ức cõi ta-bà, Tây phương.
Dùng giới luật để dẫn đường
Nơi mỗi ý niệm con đường về Tây.
Đúng lý như vậy không sai
Đường từ cõi thế đến ngày xuất gia
Giữ gìn giới luật thiền gia
Tâm được an định thì là rất lâu.
Sơ ngộ đến giác ngộ sâu
Giới luật từ ít đến sau giới nhiều.
Đến khi trong sạch giới điều
Trải bao thử thách, lắm điều gian nan.
Đạo đâu phải đắc dễ dàng
Người không quý đạo, con đường trầm luân.
Cõi tột vui giữa thế trần
Là do giới luật góp phần định an
Người được giải thoát làm Tăng
Sống đúng giới luật chư Tăng hiệp hòa.
Đúng theo đây Phật Thích-ca
Cũng là Giáo chủ Di-đà phóng quang.
Giáo hội Tăng-già đất vàng
Nền đạo quý báu Tây phang cận kề.

Không cực khổ, không xa vời
Vậy thì luật tạng là nơi an bình
Giới luật xuất gia uy linh
Đưa người đến cõi quốc thành Tây phương.
Thế giới ấy đấng Pháp vương
A-di-đà Phật hiện đương thuyết bày
Lời pháp vang dội diệu hay
Nghĩa là trong giữa cõi này vắng êm
Pháp Tạng hiện ra dạy thêm
Pháp tánh bình đẳng là tâm Di-đà
Cam Lộ pháp bảo túa ra
Trí huệ vô lượng sáng lòa hào quang.
Vô Lượng Thọ, Vô Lượng Quang
Vô lượng Cam lộ xối chan mát người
Ngài thuyết pháp giữa cõi đời
Giới luật thanh tịnh là ngồi tòa sen
Cực lạc Giáo hội cảnh riêng
Nơi đây cảnh giới vô phiền, vô ưu.
Nền đạo luật cũng ví như
Tây phương Cực lạc là từ tâm sanh.
Tâm tịnh Phật độ tịnh thanh

Tâm an, cực lạc sẵn dành cho ta.
Xứ ấy bảy báu sáng lòa
Bảy lan can báu chính là Tỳ-kheo
Hai trăm bốn ba giới điều
Gồm thất tụ giới có nhiều công năng.
Tụ bốn đại giới của Tăng
Tụ mười ba giới Tăng tàn Tỳ-kheo
Hai giới không định tùy theo
Thanh bần ba chục giới điều giữ nghiêm.
Chín chục giới phạt quỳ hương
Bốn giới đặc biệt phải thường để tâm
Một trăm giới nhỏ điều răn
Oai nghi tế hạnh của hàng Sa-môn.
Như lan can báu bảo tồn
Ủng hộ yên định bên trong Tăng-già
Là chơn như Phật hiện ra
Cõi Phật vắng lặng Di-đà phóng quang.
Bảy lớp lưới báu bằng vàng
Là pháp diệt tránh của hàng xuất gia
Giúp cho Tăng chúng sống hòa
Không tranh không cãi thật là vui thay.

Kẻ cao phải điều phục ngay
Còn người thấp thỏi lại hay giận hờn
Muốn sa ngã, muốn lui chơn
Bảy pháp ngăn chặn thua hơn trách phiền.
Dùng cách tự thuận, hoặc quên,
Hoặc không cố ý cũng nên nhận nhìn.
Xin lỗi thành thật chân tình
Bằng mình lỡ phạm xét tình bỏ qua
Hoặc chuyển lên trên xét cho
Hoặc thầy quảng đại chỉ cho lỗi lầm,
Hoặc cùng niệm Phật nhất tâm
Xóa tan tất cả lỗi lầm của nhau.
Bảy hàng cây báu vững cao
Bồ-đề chánh giác giúp mau viên thành
Một phân biệt sự dữ lành
Siêng năng tinh tấn, chứng thành quả cao
An tâm trong giới luật rào
Thắng phục tâm ý mau mau làm lành
Nhớ tưởng giáo pháp cao thanh
Nhất tâm đại định các hành lắng êm
Vui chịu với mọi nhân duyên

Ấy là bảy cội cây huyền tối linh.
Giúp cho tất cả chúng sanh
Có duyên thực hiện chắc thành công cao.
Thất tụ lan can ngăn rào
Pháp phòng thân khỏi vượt rào hiểm nguy.
Bảy lưới diệt tránh phòng khi
Pháp giữ khẩu nghiệp ít khi lỗi lầm.
Bảy lớp chánh giác cao thâm
Pháp tu của ý, công năng cao vời.
Bảy giác ý là chỗ ngồi
Pháp giữ tâm trụ yên nơi đạo tràng
Bồ-đề thọ tỏa rộng tàng
Là nơi thánh chúng an nhàn tu tâm.
Bảy báu bao bọc chung quanh
Lan can, cây báu, lưới thành nghiêm trang
Có ra do bảy pháp vàng
Bố thí, nhẫn nhục cẩm nang hành trì.
Tinh tấn, thiền định, giới nghi
Chơn như, trí huệ, lưu ly rạng ngời
Ba nghiệp trong sạch tốt tươi
Oai nghi đúng mực của người xuất gia

Nhờ đó Giáo hội Tăng-già
Chơn tâm trưởng dưỡng lìa xa biển trần.
Đất thanh tịnh thuần cát vàng
Lục độ thanh tịnh nghiêm trang cõi này.
Có ao thất bảo nước đầy
Bát công đức thủy, tám phần chánh chơn.
Đáy ao cát mịn bằng vàng
Yếu lý của pháp ẩn tàng sâu xa.
Bốn phía bờ ao toàn là
Bốn chất báu để kết hòa tạo nên.
Là bốn thánh pháp trang nghiêm
Pháp bảo của Phật như vàng, chơn như.
Bồ-tát trí huệ, bi từ
Quý báu như bạc, trắng như sạch trần.
Duyên giác thiền định, dưỡng thần
Như lưu ly sáng, sạch làu các căn.
Trì giới là bậc Thinh văn
Oai nghi chỉnh túc trong ngần pha lê.
Giới luật nền tảng xinh xuê
Của tòa lầu các vững bền thời gian.
Kẻ tu học đủ các hàng

Như rường cột, như nóc nền thấp cao.
Bốn loại hoa sen trong ao
Xanh đỏ vàng trắng bốn màu tỏa quang
Màu nào sắc nấy rỡ ràng
Là trong giữa chốn đạo tràng rất đông
Bốn bậc trí chuyển pháp luân
Như Lai chơn pháp sắc vàng lịch xinh.
Bồ-tát hoa bạc trắng tinh
Trí huệ sáng rỡ như in một màu.
Duyên giác hoa xanh đẹp sao
Thiền định phô diễn pháp mầu tịnh thanh.
Thanh văn hoa đỏ lịch xinh
Trì giữ giới pháp diệu âm diễn bày.
Tất cả là pháp diệu hay
Thơm tho mầu diệu, người người tán dương.
Nơi Cực lạc sáng tinh sương
Hoa trời tuôn rưới đầy đường khắp nơi,
Là nơi Giáo hội mỗi thời
Pháp lý như ánh mặt trời ban mai
Pháp âm như đang diễn bày
Làm cho tâm trí mỗi ngày sáng ra

Giác ngộ chơn lý cao xa
Như chư thánh chúng lượm hoa cúng dường.
Vạn ức chư Phật mười phương
Chư Tăng đắc quả tuyên dương pháp mầu.
Dùng trí nhớ lượm chứa thâu
Lời pháp lành sáng đi đâu theo mình
Đem giảng cho các chúng sinh
Tức là thay Phật thuyết kinh độ người.
Là như đem các hoa trời
Đựng trong y cắt tặng người phương xa.
Rải lòng từ bi chan hòa
Như xong việc trở về tòa thọ trai.
Đi kinh hành niệm pháp hay
Khi tâm no đủ nhớ ngay pháp lành.
Hành đúng theo kinh, kinh hành
Kinh là Pháp tạng trau mình sửa tâm.
Nơi xứ Cực lạc ngày đêm
Bảy thứ chim báu hót lên dịu dàng.
Trong cõi giới luật lạc an
Bảy bậc thượng trí luận bàn pháp kinh
Lời hòa nhã, đủ âm thanh

Năm căn lực, bồ-đề phần pháp âm.
Bát chánh đạo có tám phần
Ai nghe đều thảy khởi lòng muốn tu.
Gió thổi cây báu rung khua
Như trăm món nhạc đang hòa diệu âm
Là mỗi khi có tác nhân
Việc chi xảy đến liền đem pháp mầu
Phân tích lý sự cạn sâu
Đón ngăn chận lại, vui câu lục hòa.
Về pháp chánh giác bồ-đề
Dầu ai giảng thuyết đồng về lý chơn.
Xứ này mà được trang nghiêm
Là nhờ công đức Phật tên Di-đà.
Vô Lượng Cam Lộ hà sa
Tất cả giáo pháp Phật-đà độ sanh.
Xứ ấy Cực lạc là tên
Là bởi các bậc Thinh văn vẫn còn
Đang nghe pháp diệu tu chơn
Bồ-tát giáo hóa thiện nhơn số nhiều
Ngày thêm số lượng Tỳ-kheo
Nên gọi xứ Phật có nhiều thiện duyên.

Đức Phật Thích-ca rộng tuyên
Ba đời chư Phật tán dương pháp này.
Lời ca tụng pháp kéo dài
Từ quá khứ đến vị lai vô cùng.
Công đức pháp bảo dung thông
Chúng sanh chớ khá sanh lòng hoài nghi.
Tất cả chư Phật truyền trì
Pháp môn giáo hóa tịnh trì xưa nay.
Lại vầy nữa có những ai
Nghe danh xưng niệm bảy ngày nhất tâm
Thì khi đến lúc lâm chung
Di-đà thánh chúng sẽ đồng hiện ra
Tiếp độ đem về xứ kia
Cực lạc an dưỡng đón đưa đông vầy.
Nghĩa là ai hiểu pháp này
Niệm tưởng pháp ấy ngày ngày không xao.
Phát bảy niệm chánh giác cao
Tức là kẻ ấy lìa mau cảnh trần
Sanh qua nhà đạo chuyên cần
Xuất gia giải thoát tu hành theo Tăng.
Pháp vô lượng tiếp vãng sanh

Là Phật tiếp độ quốc thành không sai.
Hiện tại tất cả ai ai
Đã, đang hoặc sẽ chán thay cõi trần.
Đã phát tâm, đã được gần
Đang phát tâm cũng sẽ lần vãng sanh
Sẽ phát tâm gắng thực hành
Tức là sẽ được vãng sanh liên trì.
Ta khen tặng Phật A-di
Tức thì chư Phật có khi tán đồng
Vì pháp chư Phật dung thông
Vô lượng Cam lộ cũng không khác nào.
Ngài dặn Xá-lợi âm hao
Tuy nói vậy chớ muốn vào xuất gia.
Ở trong Giáo hội Tăng-già
Ít thiện căn, phước đức và nhân duyên.
Thì cũng rất khó được lên
Thoát ra khỏi chốn lụy phiền ác dơ.
Ngũ trược ác thế phỉnh phờ
Dễ gì họ chịu tôn thờ pháp âm.
Thuở ấy đức Phật giảng xong
Ai cũng thấy rõ Phật tâm Di-đà.

Chính là giới luật Tăng-già
Vô lượng pháp bảo hà sa trong đời
Nên ai tin tưởng vâng lời
Ắt là cũng được đồng thời vãng sanh.
Bậc trí huệ dạy đạo lành
Mở mang phương tiện Phật danh rất nhiều.
Phật là pháp lý cao siêu
Chúng sanh trì hạnh được nhiều lạc an.
Tức là đạo pháp nghiêm trang
Đi ra lập cõi đạo tràng độ sanh
Người mong giải thoát làm Tăng
Học với Pháp Tạng không tranh Di-đà.
Như vậy Tịnh độ có ra
Do thân trong sạch giới già *(cụ túc)*
nghiêm thân.
Tâm định chơn như trọn phần
Giới định trong sạch đâu còn vấn vương.
Nếu hiểu pháp Cam Lồ vương
Thân tâm giới định tự đương hoàn thành.
Thân giới xứ Phật hiện tiền
Tâm định là Phật Di-đà phóng quang

Giới năng sanh định rõ ràng
Định năng phát huệ hàm tàng xưa nay.
Lẽ ấy thường thật không hai
Biết như thế để liệu bày lo tu
Không còn trông đợi vái cầu
Không còn ỷ lại phép mầu thần linh.
Người dân Ấn Độ thật tình
Họ không cầu vái thần linh xứ nào
Không cầu theo ai, đi đâu
Họ hiểu biết phải tu sao, làm gì?
Vãng sanh chú để làm chi
Nội dung để nhắc nhở khi tu hành
Chú tâm đến các việc làm
Diệt tội chướng, bao lỗi lầm cắt duyên.
Không do tụng niệm linh thiêng
Ai giúp mình sạch tội khiên đã làm.
Vô Lượng Thọ Phật danh vàng
Là pháp còn mãi vô lường, vô biên
Pháp là bình đẳng trang nghiêm
Là Vô Lượng Thọ ở miền Tây phương.
Phật đủ ba hai *(32)* **tướng xinh**

Tám mươi cách đẹp trọn lành nghiêm thân.
Mắt dài sự thấy sạch trong
Lỗ tay lớn là nghe rành và xa
Trán tròn rộng, là hiểu xa
Chân mày đâu lại tức là tịnh thanh
Tóc xoáy tròn, trí dung thông
Nhục đảnh đội ngọc ma-ni rạng ngời.
Là trí cao vượt hơn người
Thờ báu giải thoát mình ngời vàng kim.
Việc làm có đủ niềm tin
Theo đạo giác ngộ trọn lành dài lâu.
Cánh tay tròn, dài đẹp sao
Bàn tay bằng thẳng làm theo công bình.
Ngón tay tròn dài búp xinh
Là sự chỉ giáo trọn lành thẳng ngay.
Cổ tay tròn, cánh tay dài
Là sự cư xử hòa hài chúng sanh.
Âm tàng ẩn khuất bên trong
Là sự trong sạch không dâm tinh thần.
Mình cao trượng sáu nối liền
Trời đất, thiện ác, các duyên nối dài.

Thịt da mềm mại đẹp thay
Đầy đủ giới hạnh đức này nghiêm thân
Bàn chân no tròn trắng ngần
Tự nhiên, yên lặng, Niết-bàn, chơn như.
Ngón tay chân da dính nhau
Là sự chỉ giáo khít khao vừa chừng.
Hào quang túa sáng thân mình
Là mỗi tâm niệm thiện lành sáng trong.
Mình có mùi thơm nhẹ nhàng
Ý niệm trong sáng người người ngợi khen.
Trên đầu có vầng hào quang
Trí huệ pháp lý thường hằng túa ra.
Mỗi bước chân đi nở hoa
Mỗi xứ hành đạo trải qua có người
Phát tâm giác ngộ bỏ đời
Vào trong giáo hội tôn người làm sư.
Bay là thoạt ở, thoạt đi
Tâm không quyến luyến, không chi buộc ràng.
Hào quang lớn chiếu năm non
Tức là pháp lý soi thông pháp trần.
Mắt xem thấu bốn biển xanh

Trí thanh tịnh, thấy rõ sanh tử già
Phóng quang tiếp dẫn người xa
Là dùng pháp, độ người qua biển trần.
Cực lạc, lạc tại kỳ trung
Tâm vui nơi chỗ cực trung đạo đời.
Trầm tĩnh, tự nhiên, vui tươi
Chơn lý bình đẳng tâm người vui an
Vô Lượng Thọ, Vô Lượng Quang
Vô Lượng Cam Lộ tòa vàng ngự yên.
Ngài cao lớn, đấng Pháp vương
Chơn thân chứng đắc gọi danh Di-đà.
Ngài có bốn người con là
Phổ Hiền, Thế Chí, Văn Thù, Quan Âm.
Nghĩa là từ bình đẳng sanh
Từ bi, hỷ xả, trí hành viên dung.
Các pháp như đầu tay chân
Gồm đủ vào một thân hình lớn to.
Như thế bình đẳng là do
Vô Lượng Quang, Thọ, Lộ vương mà thành.
Từ bi là Quan Thế Âm
Quán xét sự thế tiếng tăm bao đời

An trụ tòa sen trắng tươi
Sắc trắng trong sạch, hầu nơi pháp tòa.
Hỷ xả Thế Chí đức Ngài
Nối theo chí nguyện độ đời Như Lai.
An trụ tòa sen báu này
Hầu gần bên Phật với Ngài Quan Âm.
Cả hai đầu đội chơn thân
Chơn như Phật nhục kế trên đỉnh đầu.
Đại trí Bồ-tát Văn Thù
Văn nghe, thù đáp pháp mầu viên thông.
Đại hùng đại lực thành công
Cởi thân xác như ngồi tòa sư vương.
Đại hạnh Bồ-tát Phổ Hiền
Là sự phổ hóa đức hiền hạnh tu
Cởi thân như cởi tượng vương
Hạnh nghi đĩnh đạc khác nào Pháp vương.
Bốn hạnh, bốn pháp thường thường
Ủng hộ một pháp Phật đương hiện tòa.
Ở trong Giáo hội Tăng-già
Là đệ tử lớn bên tòa Thế Tôn.
Những ai muốn quán pháp môn

Tưởng xứ Cực lạc, hạnh ngôn Di-đà
Trước hết quán xét nhớ ra
Quán thân như mặt trời đà về Tây.
Cõi giải thoát ở phương Tây
Chơn như vắng lặng, xả ly cảnh đời.
Như cõi chết, chốn nghỉ ngơi
Như bỏ dứt sự hẹp hòi chấp nê.
Thấy rõ cảnh giới xinh xuê
Bao la vô cực không hề biến di.
Giới như mặt đất lưu ly
Như vàng bạc, như pha lê trong ngần.
Các pháp bảo là các phần
Lan can, lưới báu, các tầng lầu cao,
Bồ-đề thọ, sen đầy ao
Chim kêu nhạc trỗi dạt dào pháp âm.
Đây Thánh chúng, nọ chư Tăng
Kìa là đức Phật oai thần phóng quang
Tiếp dẫn chúng sanh các hàng
Quan Âm, Thế Chí đoan trang đứng hầu.
Trên mặt ao báu thất châu
Vô số thánh chúng đang hầu nghe kinh

Phật-đà giảng dạy nghĩa kinh
Tai nghe tâm ngộ, dốc tình nương theo.
Quyết tu nối nguyện về sau
Cả thảy là pháp lý sâu diệu huyền
Là sự thực tế hiện tiền
Nơi cõi giáo lý pháp duyên Tăng-già.
Ai mà giác ngộ hiểu ra
Phát tâm giải thoát vào nhà Như Lai.
Người sẽ được toại ý ngay
Được vào giáo pháp Như Lai hiện đời.
Hoặc đủ duyên cũng có người
Tạo ra được một cảnh nơi an nhàn
Giống như Tịnh độ Lạc bang
Một xứ Phật khác tịnh an tu hành.
Như bà Vi-đề thuần thành
Được nghe Phật dạy tự mình trang nghiêm
Một cõi pháp, thật diệu huyền
Bà và thị nữ kết duyên tu hành
Tức bà đã được vãng sanh
Chết bỏ thân xác, tâm hành thuần lương.
Lấy giới luật làm kỷ cương

Sống trong giới luật Tây phương được về.
Nếu ai giác ngộ hết mê
Thấu hiểu ý pháp là về Tây phương
Sẽ gặp được đấng Pháp vương
Cùng chư Thánh chúng, pháp đương diễn bày.

TÓM LẠI

Quyển Vô Lượng Cam lộ này
Có ra thật đúng duyên may cõi này.
Chỉ cho ta thấy nghĩa hay
Chơn lý, triết lý những ai thấy cần.
Nó giúp ích cho cõi trần
Giúp người niệm Phật được lần hiểu ra
Pháp tu có tên Di-đà
Hiểu được giáo lý thì ta thực hành.
Không luyến trần, được vãng sanh
Tâm thanh tịnh tức là mình vui an.
Không phải đọc tụng nhịp nhàng
Cùng là hình ảnh mơ màng cõi xa
Từ xưa chưa hề có ra
Niệm Phật chờ chết thật là mê tin.

Người tu biết rõ tiến trình
Tu phải có ích cho mình, nhơn sanh
Là sự hạnh phúc thành công
Chỉ pháp làm Phật chớ không trông chờ.
Mặc dù theo đây chỉ là
Triết lý giải thích còn là sơ cơ
Nhưng pháp Vô lượng Cam Lồ
Và Cực lạc cảnh chính nhờ trau tâm
Từ nhỏ hẹp của chính mình
Hay là võ trụ minh minh bao trùm.
Tạm hiểu vắn tắt cách làm
Ai hành được, cũng dễ dàng thoát ra
Khỏi cái khổ chốn ta-bà
Vãng sanh Tịnh độ thật là cực vui
Vào cảnh Cực lạc được rồi
Gặp Vô Lượng Phật đang ngồi tòa sen.

XỨ CỰC LẠC
Pháp tu đại định Niết-bàn
Từ tầm sát, hỷ ... con đường vui an
Định chính là cõi Niết-bàn

Tịnh là Tịnh độ, lạc an tột cùng
Cõi trời vô sắc mực trung
Hỷ cõi sắc giới, thiện lành tịnh an.
Tầm sát, cõi dục muốn ham
Đó chính là những nấc thang nhiệm mầu.
Đường tiến hóa của mọi người
Từ bậc nhân loại đến nơi Niết-bàn.
Sơ thiền tu năm pháp này
Tầm sát là gốc thấy rồi nhơn duyên
Dục muốn sự thiện làm hiền
Mới qua khỏi ác đến lần hỷ vui
Lạc mừng, tâm tịnh định rồi
Cái cảnh dục của loài người lớp trên.
Nhị thiền bốn pháp làm duyên
Hỷ làm chỗ ở, lạc liền theo sau
Hỷ mừng sự sống dạt dào
Sống theo sự thiện, có theo lẽ thường
Kêu gọi là sắc giới thiên
Cao hơn cảnh dục, qua luôn nhị thiền.
Tam thiền ba pháp cần chuyên
Lạc làm chỗ ở, là niềm vui an

Vui trong cảnh không nhẹ nhàng
Không thiện, vô sắc giới thiên nhiệm mầu
Tên gọi cư sĩ biết tu
Cao hơn sắc có, cảnh người tại gia.
Tứ thiền hai pháp điều hòa
Tịnh làm chỗ ở để mà bước lên
Định trong sạch, cảnh giới thiền
Giải thoát, giác ngộ của miền Lạc bang
Tịnh độ lục độ trang nghiêm
Lớp cao cảnh vô sắc thiên qua rồi.
Ngũ thiền đại định an ngôi
Định làm chỗ ở, sạch rồi trần duyên
Định yên lặng, sống vĩnh miên
Đứng ngừng hưu trí gọi tên Niết-bàn
Kết quả mục đích rõ ràng
Cao hơn Tịnh độ vào hàng Vô sanh.
Đó là pháp tu đành rành
Sơ định tầm sát, hỷ ... sanh định rồi.
Nhị định qua tầm sát rồi
Tam định có lạc tức thời tịnh sanh
Tứ định, tịnh định yên lành

Ngũ định là định viên thành quả tu.
Sơ định cảnh dục giới thiên
Người giữ năm giới tu hiền ăn chay.
Nhị định sắc giới cảnh trời
Cư sĩ tám giới trường chay ở chùa.
Tam định vô sắc giới thiên
Cảnh người tập sự tu hiền ngọ chay
Không tiền, ăn ở tạm vay
Là xứ Cực lạc của người xuất gia
Ở trong Giáo hội Tăng-già
Sống theo lẽ đạo an hòa lục căn.
Tứ định Tịnh độ Tây phương
Xuất gia khất sĩ người đương hành trì
Hai trăm năm mươi luật nghi
Giới biệt giải thoát không chi buộc ràng.
Ngũ định là cảnh Niết-bàn
Bậc đắc đại định của hàng thượng nhơn.
Từ dục giới bước lần lên
Đến cảnh sắc giới, dục buông nhẹ nhàng.
Vô sắc cực lạc nghiêm trang
Sẽ đến Tịnh độ Niết-bàn chơn như.

Tức là tên gọi danh từ
Tên gọi của pháp tợ như cảnh trời.
Chớ khi đã hiểu ra rồi
Chỗ ở giai đoạn của người tu tâm.
Chắc không còn ai hiểu lầm
Thật là đúng lý chắc thành tựu nên.
Thế thì chỉ có tu tâm
Lo tu theo nẻo chánh chơn là cần.

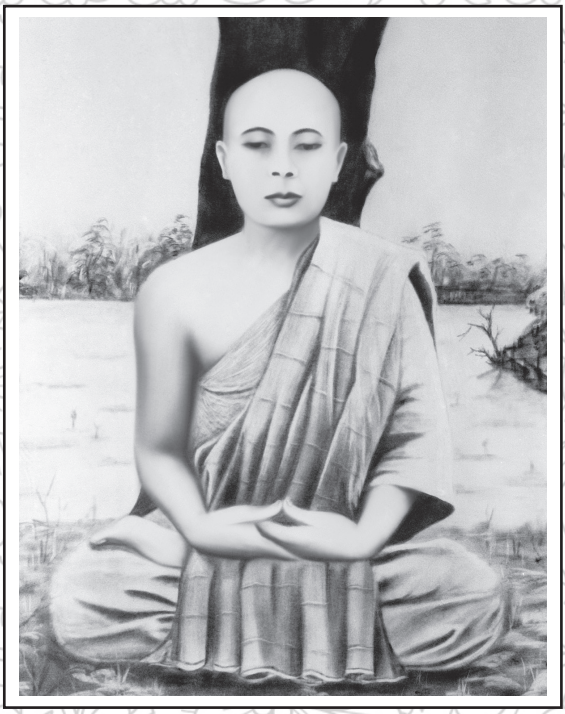

CHƠN LÝ 47

QUAN THẾ ÂM

Quan Thế Âm có nghĩa là
Quán xét sự thế tối tăm cuộc đời
Tức là trí huệ rạng ngời
Từ bi Bồ-tát vào đời độ sanh.
Nên gọi Đại bi Quán Âm
Quán xét sự khổ khởi tâm bi từ
Trí huệ nhìn thấu khổ đời
Mới phát bi nguyện độ đời Quan Âm.
Như thế là Bồ-tát tâm
Tâm Bồ-tát nguyện độ sanh cứu đời.
Phật Thích-ca xưa có lời
Có xứ nọ mắc bệnh thời khí lây
Chúng sanh ở tại phương đây
Chết nhiều vô số nạn này khổ tai.
Người ta cầu cứu đức Ngài
Quan Âm Bồ-tát phương Tây cứu nàn

Thì đức Đại sĩ hiện sang
Tay cầm dương liễu, tay nâng tịnh bình.
Nước cam lồ rưới khắp cùng
Nhờ đó người bệnh trong vùng khỏe thân
Từ đó về sau mỗi lần
Khi gặp nạn khổ đều cần Quan Âm.
Tâm thành, miệng niệm xưng danh
Đại Từ bi, cứu khổ nàn độ dân.
Đoạn này pháp lý giải rằng
Một xứ nọ tức là dân Ấn hiền
Mắc bệnh thời khí lây truyền
Là lúc vật chất thạnh hành hại dân
Chúng sanh vướng bệnh mê lầm
Tham, sân, si độc lan truyền nhiễm lây.
Vô đạo đức, chết khổ đầy
Người ta cầu cứu đức Ngài Quan Âm
Là cầu các nhà đạo tâm
Quán xét sự thế tối tăm cuộc đời.
Đem đạo đức dạy mọi người
Để họ giác ngộ xa rời tham sân
Trong thời vật chất thạnh hành

Như bệnh truyền nhiễm lây nhanh tâm người.
Quan Thế Âm cứu độ đời
Ý nói là các bậc này xuất gia
Giải thoát khỏi đời phiền ba
Bên này cảnh khổ như là phương Đông
Còn bậc xuất gia thoát vòng
Trong sạch giải thoát cảnh đồng phương Tây.
Nói về Quan Thế Âm đây
Là đệ tử đức Phật Ngài A-di
Thầy trò tương hợp huyền vi
Thầy bình đẳng, trò từ bi độ đời.
Di-đà bình đẳng rạng ngời
Quan Thế Âm đức diệu vời tâm bi
Quan Âm có lòng từ bi
Do tánh bình đẳng thực thi thương đời.
Là cánh tay mặt của người
Hầu tánh bình đẳng rạng ngời bi tâm
Là bậc Chánh đẳng giác chân
Chư Phật giáo hóa cứu dân khỏi nàn.
Mà nơi đây người hết lòng
Cầu gặp giáo pháp để cùng tu theo

Mong thoát khổ nạn hiểm nghèo
Nơi đây lắm nỗi gieo neo cuộc đời.
Có tám khổ của con người
Sanh, già, bệnh, chết mà người phải mang.
Cầu muốn không được bất an
Thương yêu xa cách lòng càng xót xa.
Thù ghét gặp gỡ khổ là
Năm uẩn quá thạnh rầy rà khó yên.
Lại còn có tám nạn duyên
Nạn tù tội, nạn nghèo hèn, xin ăn
Nạn làm vua, nạn làm dân
Nạn không có trí, nạn quan đương triều,
Nạn giàu sang trói buộc nhiều
Người mắc tám nạn khó điều phục tâm.
Bấy giờ đức Quán Thế Âm
Đại sĩ hiện đến là tâm độ đời
Giáo pháp Thích-ca ra đời
Phật cùng thánh chúng dùng lời thuyết kinh.
Theo sự mong ước nguyện xin
Các Ngài giáo hóa hữu tình có duyên
Bởi thế các Ngài có tên

Do chư Bồ-tát lập nên nguyện này.
Chư Phật sẵn có nguyện lành
Ai cũng là đức Quán Âm độ đời.
Bồ-tát tay cầm tịnh bình
Chứa nước cam lộ ngọt lành biết bao.
Đủ sẵn pháp lý ngọt ngào
Tâm thanh tịnh, chứa sẵn bao pháp lành
Bát chánh đạo như cái bình
Pháp bảo cam lộ sẵn sàng rưới tuôn.
Tay mặt đang cầm nhành dương
Nhúng nước cam lộ rưới ban cuộc đời
Đem pháp bảo dạy cho người
Giác ngộ thức tỉnh, mọi người sống chung.
Không còn giữ tánh tham sân
Cũng không còn niệm mê trần đua tranh.
Người người dốc chí tu hành
Giải thoát khổ nạn Quan Âm độ đời.
Vậy nên từ đó theo lời
Khi có khổ nạn gọi mời Quan Âm
Có trí sáng hết mê lầm
Biết mình bị khổ tự tầm hướng ra.

Cần cầu Phật, Thánh độ ta
Là theo giáo pháp tu mà độ thân.
Là bậc Bồ-tát Quan Âm
Thường hay cảm ứng duyên lành các nơi.
Các Ngài thuyết pháp độ đời
Hiểu biết thấy rõ pháp, lời độ sanh.
Nên họ thường niệm Quán Âm
Họ niệm để nhắc nhở tâm tu hành
Đừng xao lãng niệm Phật danh
Phát tâm cầu đạo tu hành vượt qua.
Cõi đời cảnh khổ ta-bà
Đời hầm lửa cháy nung ta bức người
Co ngoe, đi đứng tới lui
Nói làm bức bách, như người loạn tâm.
Ở trong bóng tối vô minh
Biết đâu phương hướng để mình thoát ra.
Mỗi khi tiếng nói thoát ra
Nghe như tiếng khổ rên la khảo hành.
Khổ hình mới phát âm thanh
Hơi qua lỗ nghẹt phát sanh bổng trầm.
Do khổ ngặt có âm thanh

Có tiếng nói của chúng sanh kêu cầu
Bậc Bồ-tát thệ nguyện sâu
Đại hùng, đại lực đâu đâu ứng thời.
Mạnh mẽ dũng lực như người
Đàn ông hùng lực cứu người lâm nguy.
Chớ thật ra tâm đại bi
Không nam, không nữ mà tùy nguyện tâm.
Trong Diệu Pháp Liên Hoa kinh
Phẩm Phổ Môn, Quán Thế Âm hạnh này
Pháp lý trên bốn mươi năm
Của Phật dạy đạo sánh dường liên hoa
Kinh do Bồ-tát soạn ra
Ý nghĩa diệu pháp như là hoa sen
Đó là lời Phật dạy khuyên
Thinh văn, Duyên giác phát tâm bồ-đề.
Giáo hóa chúng sanh hết mê
Mới mong đắc quả bồ-đề Như Lai
Có làm Pháp sư hôm nay
Thì bước tiến sẽ làm Ngài Pháp Vương.
Làm Thầy đến Tổ tất nhiên
Có tu trí huệ đến miền chơn như.

Một đoạn trong phẩm Phổ Môn
Phổ là Phổ tế, chữ môn nghĩa là
Pháp môn phương tiện mở ra
Mở cửa rước độ bá gia tu hành.
Bố thí pháp cho chúng sanh
Giúp người giác ngộ trở thành cư gia.
Cửa bố thí pháp có ra
Tâm từ thương khắp đó là Quan Âm.
Trong ấy có đoạn nói rằng
Khi Phật thuyết pháp Quán Âm hiện tiền
Thân tướng tốt đẹp trang nghiêm
Từ phương Tây đến kết duyên ta-bà.
Phật dạy mỗi người chúng ta
Quán xét sự khổ để mà phát tâm
Từ bi tế độ chúng sanh
Ngài chỉ cho sự cao thâm pháp này
Làm cho tất cả ai ai
Cũng thấy hiểu rõ như Ngài hiện thân.
Bồ-tát Vô Tận quỳ xin
Thế Tôn chỉ giáo đức tin thế nào
Phương tiện Quán Âm ra sao?

Hạnh nguyện Bồ-tát thế nào Quán Âm?
Vô Tận Bồ-tát danh xưng
Là bậc Bồ-tát, Thinh văn hiện thời
Mới phát tâm ý rộng khơi
Hướng đến quả Phật như hồi quỳ xin.
Là tôn kính Phật cao minh
Cầu xin chỉ dạy nghĩa minh pháp này.
Quan Thế Âm là nghĩa gì
Làm sao có được pháp này danh xưng?
Pháp này phương tiện độ sanh
Xin Phật chỉ dạy hiểu rành pháp duyên.
Khi đó lời Phật rộng tuyên
Chúng sanh tất cả các miền nhân gian
Như có thương khách dẫn đàng
Đi ra biển lớn kiếm tìm ngọc châu.
La-sát nhận thuyền chìm sâu
Liền niệm tưởng pháp diệu mầu Quán Âm
Tức thì gặp chỗ cạn gần
Là nhờ lực Quán Thế Âm hộ trì.
Triết lý chỉ dẫn đoạn này
Tâm là thương chủ dẫn bầy thương nhân

Mắt, tai, mũi, lưỡi, ý, thân
Như bọn thương khách biển trần vào ra.
Tìm kiếm châu ngọc chính là
Cái tham dẫn dắt nhận ta chìm thuyền.
Ý muốn say đắm ngày đêm
Lôi cuốn thân xác nhận chìm biển sâu
Niệm danh Quán Âm kêu cầu
Là giữa lúc ấy pháp mầu Quán Âm
Quán xét sự thế tối tăm
Phát lòng bi trí, thương nhân khỏi nàn
Gặp chỗ cạn, tức đạo tràng
Xuất gia, giải thoát oai thần Quán Âm.
Pháp lý sâu sắc cao thâm
Từ bi, trí huệ phát tâm độ trần.
Lại nữa có kẻ tu hành
Như lên chót núi kim cang cao vời
Tu nửa chừng muốn rớt rơi
Là té rớt xuống cảnh đời tối tăm.
Nhờ niệm tưởng Quán Thế Âm
Phát sanh trí huệ vững tâm tu hành
Ấy là do nhờ oai thần

Quán Âm thị hiện cứu thân khỏi nàn.
Thương khách, gia nhân vào rừng
Bị giặc cướp đón, niệm liền Quán Âm.
Lục căn như thương khách trần
Lục dục chính thiệt gia nhân hộ trì
Là pháp ác mãi đoanh vây
Như bị giặc cướp hiểm nguy chặn đường.
Nay nhờ tỉnh giác nhớ liền
Quán Âm niệm pháp cướp liền lui tan
Như được giải thoát buộc ràng
Xa lánh phác ác, ác tan tức thời
Có người tội bị giam cầm
Gông cùm xiềng xích đang ràng buộc thân.
Niệm tưởng đến Quán Thế Âm
Gông cùm rời rã, tấm thân nhẹ nhàng
Muốn tu sự thế buộc ràng
Vợ vây, con trói như đang bị hành
Quán xét sự thế tối tăm
Thì nhờ lực đó vọng tình nhẹ buông
Xuất gia giải thoát bình thường
Như gông cùm gãy tự đương nhẹ nhàng.

Gặp khi lửa cháy, sân tràn
Quán xét sự thế tiêu tan giận hờn
Bị gươm đao gậy chém đâm
Là lúc đau đớn khổ tâm vô cùng
Quán xét sự thế dung thông
Lắng nghe tiếng khổ phát tâm bi từ
Nhờ oai lực pháp nhiệm mầu
Gươm đao không thể chạm vào đến thân.
Tất cả khổ nạn trong trần
Thảy nhờ oai lực Quán Âm giải trừ
Quán Âm pháp lý danh từ
Thật hành đúng pháp sẽ như phép thần.
Phương tiện hay sáng giữ thân
Cùng là giúp đỡ xung quanh mọi người.
Kìa như lại có một người
Phát tâm cầu đạo các ngài Bích-chi ...
Thì vị Bồ-tát từ bi
Khéo dùng phương tiện Bích-chi ... độ đời.
Kẻ muốn học hạnh vua trời ...
Bồ-tát thay thế vua trời ... dạy cho.
Người muốn tu hạnh đồng nam ...

Pháp sư chỉ dạy pháp âm tương đồng
Đặng dạy cho họ tu dần
Đó là phương tiện độ trần Quán Âm.
Ví như có kẻ muốn làm
Đại thần, trưởng giả, bá quan trong đời.
Bậc trí huệ liền đem lời
Pháp lý khuyến dạy cho người biết thêm
Bổn phận của bậc bề trên
Trách nhiệm của kẻ làm quan đại thần.
Kẻ muốn tu hạnh xuất trần
Tỳ-kheo nam nữ, cùng phần cư gia
Lòng từ Bồ-tát chỉ ra
Phương tiện lời nói để mà đưa lên
Cảnh giới trong sạch cao trên
Mục đích có một như trên mặt lầu
Hay trên chót núi đảnh cao
Nhưng dưới chân núi biết bao con đường
Nên Bồ-tát phải tìm phương
Tùy phương tiện để dẫn đường độ sanh.
Bậc hành pháp Quán Thế Âm
Hiện ra trước họ dắt lần bước lên

Khi đến chót núi cao trên
Chỉ có một chỗ không hơn Niết-bàn.
Rốt ráo không phân biệt đường
Phương tiện dẫn dắt đủ đường, đủ danh.
Phật tiên, thần thánh, vua quan
Bích-chi, La-hán, súc sanh, con người.
Ai gọi sao cũng được thôi
Phương tiện đi trước cho người theo gương.
Đó là thần thông diệu phương
Là trí phương tiện hiện đương thực hành
Đó là pháp Quán Thế Âm
Đại từ bi nguyện độ sanh cao vời.
Mười hai nguyện lực độ đời
Giải cứu khổ nạn từ nơi pháp hành.
Hành đúng là Quán Thế Âm
Với mười hai nguyện nơi tâm của mình.
Đến khi bi trí hoàn thành
Đắc chơn như Phật viên thành Như Lai.
Thế thì danh pháp hiển bày
Quán Thế Âm pháp là người xuất gia
Bồ-tát giáo hóa giác tha

Bi trí phương tiện đó là nguyện chung
Thần thông nguyện lực đại hùng
Mục đích đưa rước chúng cùng bước qua.
Bến bờ giải thoát xuất gia
Phổ Môn là mở cửa nhà Tây phương
Phổ hóa chúng sanh tỏ tường
Con đường giác ngộ là đường thong dong.
Quán xét sự thế ngoài trong
Thân tâm trí tánh thoát vòng trầm luân.
Chơn lý, triết lý chỉ rằng
Pháp lý của Phật giải rành Pháp Hoa
Cho bậc Bồ-tát thượng tòa
Giáo lý pháp bảo gọi là Quán Âm
Mà đời sau lại hiểu lầm
Quan Âm, oan ức âm thầm của ai
Nên mới bày ra tích này
Mà quên lẽ thật hiển bày trong kinh
Sự tích Thị Kính điển hình
Cũng có kẻ tưởng lầm là quang âm
Chỉ cho sáng tối ngày đêm
Quang âm thấm thoát ngày thêm tuổi trời

Có kẻ hiểu lầm ý lời
Âm dương nhị khí trong người quang âm
Ai hiểu sao thì tùy tâm
Nhưng đúng sự thật pháp âm đại thừa
Pháp là phương tiện để đưa
Cho người hiểu pháp hạp vừa để tu.
Quán Thế Âm pháp rất sâu
Đừng giải theo ý riêng tư sai rồi.
Quán Thế Âm mới đủ lời
Thiếu chữ "Thế" là xa rời Pháp Hoa.
Cũng có câu chuyện diễn ra
Rồi đây sẽ có nạn là nước dâng
Nước lụt mười thước phủ trùm
Chúng sanh chết hết, người hiền ngất ngư
Khi đó Quán Âm đại từ
Chèo thuyền Bát-nhã để tầm cứu nguy
Người còn sống sót đem về
Dạy cho tu niệm lập đời thượng nguơn.
Lời nói ấy ám chỉ rằng
Rồi đây sẽ có chiến tranh phong trào
Tinh thần chiến đấu nâng cao
Lôi cuốn tất cả người vào việc chung.

Chết mất đạo lý lòng nhơn
Tinh thần lẽ phải không cần thiết tha
Chỉ có số ít người ta
Người hiền còn sống tức là đạo tâm
Nhưng cũng phải chịu thăng trầm
Bao cơn sóng gió âm thầm đẩy xô.
Cũng vì cảnh khổ bơ vơ
Không ánh sáng đạo, mịt mờ tối tăm
Các nhà đạo đã bao phen
Dụng từ bi hạnh phương châm dạy người.
Lắng nghe tiếng khổ cõi đời
Ra đi bố thí pháp lời chiếu soi.
Trí huệ không lường độ đời
Là ghe không đáy rước người chơn tu.
Kẻ nào nặng nghiệp phiền ưu
Không bước vào đặng cõi từ vô sanh.
Kẻ được tế độ an tâm
Hết lo, hết sợ tinh thần an vui
Các bậc đại trí độ đời
Cầm lái, gầy dựng cuộc đời thạnh an.
Được lên thuyền ngồi vững vàng
Niềm tin sống lại không còn hoang mang

Nương theo Giáo hội đạo tràng
Xuất gia tu học hoặc làm cư gia.
Đại từ bi lực chan hòa
Dõng mãnh hùng lực của nhà đạo tâm.
Lực của Bồ-tát Quán Âm
Cùng chư Bồ-tát cứu dân độ người.
Nước cao mười thước chơi vơi
Thập ác đầy đủ lòng người thiếu nhân.
Đó là câu chuyện ví von
Quán Âm cầm lái chèo thoàn cứu nguy
Hễ đạo thạnh thì đời suy
Đạo suy đời thạnh như y vòng tròn
Tới lui xoay mãi không dừng
Ý pháp muốn dạy cho mình biết thêm.
Lại còn bức tượng Quan Âm
Tác phẩm ấy của mấy ông thợ Tàu.
Do tích Thị Kính bày ra
Nên mới có tượng Phật bà Quan Âm
Mình mặc áo trắng trang nghiêm
Tay nâng bình tịnh, tay cầm nhành dương.
Ngồi bên gành Phổ Đà sơn
Ở biển Nam Hải là trên biển trần.

Đầu đội lúp trắng đảnh châu
Tóc vấn, có Long nữ hầu một bên.
Thiện Tài tay chắp đứng trên
Mặt biển phía trước có chim đại bàng.
Đó là ý của thợ Tàu
Muốn biểu hiện ý pháp mầu tượng trưng.
Bậc trí huệ, tâm từ bi
Giống như lòng mẹ thương vì con thơ
Áo trắng tượng trưng không nhơ
Giới hạnh trong sạch cũng như tiên trời.
Tay bồng con không nỡ rời
Như việc bảo bọc cho người bình an.
Hoặc vẽ tay nắm nhành dương
Tay nâng bình tịnh như đang thực hành
Vừa hoằng pháp để độ sanh
Vừa luôn nắm giữ đạo tâm của mình.
Vừa tự độ, vừa độ sanh
An tọa pháp bảo núi xanh đang ngồi.
Bên triền hòn núi Phổ Đà
Phổ tế pháp bảo Phật-đà độ sanh
Ở biển trí rộng mênh mông
Đầu đội lúp trắng vắng không não phiền

Báu giải thoát trí tôn thờ
Chơn như pháp báu như là đảnh cao
Còn tóc là chưa xuất gia
Đội lúp trắng, pháp cư gia che đầu.
Chưa lộ báu giải thoát châu
Chơn như chưa hiện, đạo mầu chưa minh.
Quan Âm, oan ức âm thầm
Người thợ vẽ đã hiểu lầm ý câu
" Phật thương chúng sanh như con..."
Nên tưởng Thị Kính là Ngài Quan Âm.
Phải chịu oan ức âm thầm
Bồ-tát cư sĩ hiện thân độ đời.
Chư thiên phát tâm bồ-đề
Chưa phải là Phật, là người chơn như.
Kêu là Phật quá thiên tư
Long Nữ, bụi trúc cũng từ tượng danh.
Là ý đẹp hay cao thanh
Mà còn chấp trước quẩn quanh lo đời.
Thiện Tài, đồng tử Hồng Hài
Ma vương, la-sát trí tài hung hăng.
Hài nhi con đỏ hậu sanh
Sanh ra giữa cảnh đời tranh đấu tà.

Hồng Hài ăn thịt người ta
Chúng sanh con đỏ một nhà hại nhau
Thường ở dưới đáy biển sâu
Là tâm ô nhiễm chìm sâu biển đời.
Bị Quan Âm trói tay rồi
Là đem giới luật dạy người tu tâm
Hai tay chắp lại giữ gìn
Năm giới, năm hạnh thật tình khít khao.
Hồng Hài khát máu thuở nào
Nay là đồng tử Thiện Tài hiền lương
Vượt lên mặt biển đời thường
Thấy gặp pháp bảo rạng ngời tinh quang.
Trên cao có chim đại bàng
Ngậm chuỗi chờ đợi là hàng thiện nhơn
Người tri thức, bậc thượng nhơn
Như chim bay liệng giữa vòm trời xanh.
Đã siêu vượt khỏi thế trần
Xuất gia giải thoát Niết-bàn trên cao
Khất sĩ tinh tấn bay cao
Hùng lực dẫn đạo khác nào đàn anh.
Bậc ấy đang giữ nguyện lành
Như ngậm chuỗi ngọc đã thành nguyện sâu.

Họ cũng nhả ngọc phun châu
Bố thí pháp bảo diệu mầu độ sanh.
Bà thì cứu thế hiển linh
Ông thì lo việc giảng kinh độ đời
Tức là ông trên cao vời
Bà còn đang ở biển đời độ sanh.
Ấy là hai pháp song hành
Cư sĩ Bồ-tát tập hành lợi tha.
Khất sĩ Bồ-tát xuất gia
Tượng trưng nam nữ hiện ra độ đời.
Đó là ý thợ vẽ vời
Pha trộn sự tích nghĩa lời trong kinh
Bày ra hình tượng đẹp xinh
Cho người chiêm ngưỡng đức tin vái cầu.
Khi tư tưởng mạnh, lực sâu
Tinh thần đầy đủ, nguyện cầu cũng linh.
Hoặc chư thiên ở quanh mình
Vì thương xót nên hiển linh cho người
Giúp kẻ yếu ớt nhỏ nhoi
Đức tin cũng giúp cho người kém căn.
Tuy có nhưng chẳng quý bằng
Hiểu thông pháp bảo để cần tu tâm

Kẻ nào thấu đạt lý chơn
Tôn thờ pháp bảo tự đương thực hành.
Mới có ích lợi cho mình
Quý cao hơn hết con đường tu tâm.
Như thế danh Quán Thế Âm
Pháp cứu khổ nạn nhân sanh trong đời
Ai niệm tưởng quán xét rồi
Khá mau trì giữ tức thời hành y
Là người phát tâm đại bi
Vâng lời Phật dạy hành y pháp mầu.
Mỗi người đều có căn sâu
Mỗi người tự tánh nhiệm mầu Quán Âm
Quán xét sự thế tối tăm
Quán Âm thí pháp độ sanh khỏi nàn
Ai ai cũng có danh vàng
Quán Âm Bồ-tát ngập tràn bi tâm.
Đại bi tâm, Quán Thế Âm,
Quán Thế Âm, đại bi tâm viên thành.
Hoàn mãn hạnh nguyện độ sanh
Chơn như toàn giác là thành Như Lai.
Mong rằng tất cả ai ai
Đại bi viên mãn Phật Ngài Quán Âm.

CHƠN LÝ 48
ĐẠI THÁI THỨC

Khi xưa thuở Phật sanh tiền
Đệ tử Ngài, Mục Kiền Liên tu hành
Là vị đệ tử thời danh
Hoa dịch Đại Thái Thức, tên của Ngài
Mục Kiền Liên bậc trí tài
Tâm thanh tịnh sáu thông này hiện ra
Thiên nhãn mắt thấy gần xa
Nhân quả nhiều kiếp ta-bà chúng sanh
Thiên nhĩ nghe tiếng rõ rành
Khắp trong pháp giới chúng sanh muôn loài
Hiểu biết ý người xưa nay
Xét suy mạng số trả vay luân hồi
Lục thông đã chứng đắc rồi
Chơn thần bay dạo, ý rày lặng yên
Dùng đạo nhãn vừa phát sinh
Xem khắp thế giới nhân sinh ta-bà

Thấy vong mẫu bị đọa đày
Trong cảnh ngạ quỷ, là ngài thấy ra
Chúng sanh trong cõi ta-bà
Tâm luôn khao khát như là đói tham.
Mẹ của Phật là chúng sanh
Từ cảnh đời khổ, giác thành Như Lai
Đời đạo vốn thiệt không hai
Đời sanh đạo, từ lý này hiểu ra.
Tham vọng đói khát hành hà
Sống bằng thân xác huyễn ma vô thường
Trao đổi quỷ quyệt bán buôn
Tinh thần dứt bỏ, tâm hồn chôn sâu
Dưới hầm vật chất đã lâu
Bát cơm đem đến mong cầu mẹ no.
Pháp bảo bát chánh dâng cho
Bố thí giáo hóa giúp cho no lòng
Đưa tay tiếp lấy cơm xong
Tay trái che đậy, mặt hòng bốc cơm
Ưng lòng nghe pháp tu chơn
Vừa ngăn ý nghịch, vừa đang thực hành
Theo đạo đức, ráng tu tâm

Để cho tâm được an lành no vui.
Ở cõi ngạ quỷ lâu đời
Không được ăn uống nên người ốm o
Khổ não bần thần không no
Do tâm tham vọng làm cho khổ đời
Lòng ích kỷ, tánh buông trôi
Lòng càng ác trược bẩn hôi vô cùng.
Nhưng cơm lại hóa than hồng
Là pháp bảo, nên ăn dùng khó khăn
Bởi tánh tham ác đã quen
Nên việc bố thí nghe quen, khó làm
Trì giới, thiền định không kham
Như là than lửa nên làm khó khăn
Tu theo Phật, khó vô cùng
Mục Liên thấy vậy trong lòng xót xa
Chạy về bạch với Phật-đà
Cầu dạy phương pháp cứu cha mẹ mình.
Đại Thái Thức thiếu tự tin
Mới tu tự độ lo mình vừa xong
Đắc La-hán quả thành công
Sau đó phát khởi tấm lòng độ sanh

Ngài là Bồ-tát sơ tâm
Tân phát ý, thấy chúng sanh lâu đời
Bị tội nghiệp không thảnh thơi
Khó mà theo đạo nghiệp đời khó buông
Lòng từ Ngài rất xót thương
Nên cầu đức Phật dạy phương giải nàn.
Là bậc đại trí thượng căn
Xuất gia khất sĩ Thinh văn tu hành
Bước đầu hạnh nguyện độ sanh
Hành Bồ-tát hạnh chưa rành, chưa thông
Khi thấy nghiệp tội chúng sanh
Rơi lệ thương cảm không đành, lòng đau.
Phân vân chưa biết làm sao
Cầu xin Phật dạy pháp nào độ sanh
Phật rằng gốc tội chúng sanh
Rất sâu nặng, đã trở thành thói quen
Một người không thể đảm đang
Dầu là thầy giáo giỏi giang thế nào
Không phải chỉ một ông thầy
Một bài, một lớp, một vài pháp môn
Mà độ được hết tội nhơn

Tất cả sanh chúng duyên nhơn mê lầm.
Sẵn đây sắp đến ngày rằm
Mười phương câu hội chư Tăng đủ đầy
Thánh phàm họp mặt vui vầy
Là ngày khánh hỷ lễ này hàng năm
Ngày tính tuổi đạo chư Tăng
Cũng ngày sàng lọc tinh thần học tu
Giáo hội chỉnh đốn các sư
Sắp đặt giới luật cũng như điều hành
Chư Tăng hành đạo xa gần
Trình bày việc đạo, việc mình học tu
Là ngày tự tứ cùng nhau
Là ngày xóa bỏ cho nhau lỗi lầm.
Mỗi năm tắm gội một lần
Pháp như cam lộ đạo tràng như ao.
Sẵn ngày đại hội, ngươi mau
Cúng dường năm thứ quả mầu tịnh thanh
Thuyết pháp giáo hóa chư Tăng
Đắc năm quả, chứng vô sanh hiện tiền.
Sự thuyết pháp như cúng dường
Năm thứ quả đạo hưởng dùng no vui

Sau cúng thức ăn trăm mùi
Giáo hóa thêm, nguyện độ đời tròn xong
Do nhờ oai lực chúng Tăng
Chú nguyền vong mẫu thoát thân đọa đày.
Là đem trăm pháp dược hay
Phương tiện đủ cả chỉ bày chư Tăng.
Đủ trí huệ hãy phát tâm
Giác tha Bồ-tát độ sanh muôn người
Phát đại nguyện để độ đời
Như nhờ thần lực của mười phương Tăng
Đi khắp nơi độ chúng sanh
Dùng đủ phương pháp mới mong độ người
Hết tham mê tríu cuộc đời
Bước lên nẻo đạo tức thời vui yên.
Quả nhiên sau đó Mục Liên
Y lời Phật dạy cứu liền mẫu thân
Khiến nên xứ Ấn lần lần
Đều được giác ngộ thực hành nương theo
Học pháp Phật thoát đói nghèo
Trong tâm no đủ học theo hạnh lành
Không còn đói khát, đua tranh

Biết tu cư sĩ đã thành chư thiên
Xứ ấy trở nên thiên đường
Người và xứ được vững bền dài lâu.
Do sự biết quý đạo mầu
Quy y Tam bảo tin sâu việc lành
Ai cũng áp dụng thực hành
Noi gương Tam bảo tập lần bước lên
Việc giáo hóa kết quả xong
Ngài Đại Thái Thức bạch cùng Thế Tôn
Chẳng hay đời sau noi gương
Cũng muốn báo hiếu theo phương pháp này
Có được kết quả như vầy
Xin Phật dạy bảo con nay tận tường.
Lành thay câu hỏi làm gương
Của Đại Thái Thức mở đường hiếu tâm
Về sau tất cả chúng sanh
Nếu ai nhận xét nhân sanh mọi người
Là mẹ, tội lỗi nhiều đời
Mình là con hiếu, đúng thời kết duyên
Muốn tế độ mẹ sanh thiên
Làm y sẽ được như nguyền không sai.

Kẻ ấy trước phải xuất gia
Tu cho đắc quả, tâm ta sạch trần
Kế phải giáo hóa chư Tăng
Cho được đắc đạo như mình quý thay
Sau đó sẽ lập công dày
Hành Bồ-tát đạo pháp này tạo nên
Thiên đường phổ hóa mười phương
Ấy là công đức lớn dường hư không
Thành bậc Bồ-tát viên thông
Sẽ đắc quả Phật ngay trong kiếp này
Chúng sanh tội lỗi xưa nay
Cửu huyền thất tổ nhiều đời lớp trên
Hay là con cháu cạnh bên
Kẻ sau người trước, ác hiền chung quanh
Kẻ sống, người chết xa gần
Thảy đều thọ hưởng gội nhuần pháp âm
Được tiến hóa, được siêu sanh
Đó là Bồ-tát đền ân sanh thành
Lập thân hành đạo độ sanh
Để đạo đức, lập gương lành đời sau
Vu-lan-bồn pháp xưa nay

Là hội thuyết pháp chỉ bày cho Tăng
Tìm người có đủ khả năng
Phát tâm giáo hóa nhân sanh độ đời
Gọi là bữa tiệc cứu người
Vu-lan-bồn pháp để đời lưu danh.
Vu-lan-bồn là quyển kinh
Phật dạy Bồ-tát pháp linh đại thừa
Bậc thượng trí làm việc này
Lời Phật Tổ dạy các thầy độ sinh
Nhưng trước tiên phải độ mình
Kế dạy Tăng chúng được thành tựu nên
Sau chia khắp nơi độ sanh
Chơn lý, triết lý dạy rành pháp tu.
Kinh là pháp, ý Phật trao
Người đọc chẳng hiểu pháp cao thật hành
Thì không ích lợi cho mình
Còn dẫn kẻ khác lạc lầm hại thay.
Thế mà đạo Phật sau này
Bày tuồng diễn lớp thật sai lối vào
Đời nay chẳng biết làm sao
Học hiểu đạo lý thế nào làm ra

Các việc huyễn hoặc như là
Trai tăng, thí thực, lên giàn, siêu vong
Đủ thứ trò chơi lạ lùng
Trai tăng chẳng phải tự lòng cúng dâng
Mà lại do tự mấy ông
Bày ra kêu gọi người dâng của tiền
Đãi cơm thiết lễ cho mình
Mới thật là tệ, có nhìn thấy chăng.
Đó chính là mối nguyên nhân
Sự không hiểu pháp, không rành mà ra
Chẳng thông lý, bày sự ma
Trống kèn, nhạc pháp, lầu nhà dẫn vong
Nào biết ý pháp dung thông
Tiếp dẫn tế độ là bằng pháp ngôn
Đời nay làm sự diễn tuồng
Hữu hình, hữu tướng trống chuông vang rền
Còn gì pháp lý siêu huyền
Còn gì là đạo chơn truyền Phật, Tăng.
Khi xưa Phật và chư Tăng
Là khất sĩ đi du hành khắp nơi
Mùa mưa ba tháng kéo dài

Bùn đất trơn trợt, khó thay hành trình
Mắc mưa ướt, thật khổ tình
Rủi chân trợt té bể bình *(bát)* còn chi
Mưa dầm thì không thể đi
Chân đạp trùng cỏ lòng bi sao đành.
Nên có thí chủ phát tâm
Xin cúng ba tháng trọn phần mùa mưa
Đem cơm tới chỗ mỗi trưa
Nếu ngày nắng tốt các sư tới nhà
Lãnh cơm theo pháp Phật-đà
Trọn ba tháng không đi xa cách ngày
Trừ khi duyên sự nạn tai
Chỗ không an ổn các Ngài ra đi
Ba tháng mưa ấy các sư
Hẹn nhau một chỗ các Ngài thuyết kinh
Học dạy Phật pháp tu chung
Mỗi ngày giáo pháp chân tình đổi trao
Vừa là xem xét cho nhau
Vừa là dạy đạo cư gia đông người.
Chớ không nhập thất cấm phòng
Không bị tù phạt trong thời gian trên

Đạo Phật khất sĩ mực trung
Pháp tu thong thả chớ không ép người
Người giác ngộ hiểu đạo rồi
Tự lo tu lấy không đòi hỏi chi
Mùa hạ ba tháng có khi
Mưa dầm nhiều bữa không ai cúng dường
Các sư nhịn đói tu thiền
Chớ không kêu gọi buộc người đem dâng
Không tổ chức lễ trai tăng
Bày ra kiết hạ, chờ dâng cho mình
Mùa đông, xuân, thu du hành
Chớ không trốn tránh ẩn danh an nhàn.
Không đi khất thực còn bày
An cư kiết hạ, thị thành chỗ đông
Thay cho sự tự tứ Tăng
Làm chay, hát bộ rùm beng linh đình
Bày ra lắm việc hữu hình
Xuất gia ngại sự đi xin, trái đời.
Người tu mà ở chỗ nơi
Không thanh tịnh là sái rồi phận Tăng
Mất sự cao quý tinh thần

Làm mất giáo lý, con đường Phật xưa.
Xuất gia yếu lý Phật thừa
Giải thoát rốt ráo từ xưa Phật làm
Chớ đừng cho sự thiện lành
Đó là đạo Phật, hiểu vầy là sai.
Phật có dạy thiện cho người
Tại gia cư sĩ sống đời hiền nhân
Nhưng Ngài giữ lớp xuất trần
Khất sĩ đạo, pháp chánh chân Niết-bàn.
Chớ nào theo những việc làm
Của người cư sĩ theo hàng nhân thiên
Cư gia bước lên thiên đường
Học pháp Phật để giữ đường chánh chân
Đủ duyên xuất gia thoát trần
Cư sĩ chưa được dự phần xuất gia.
Thời kỳ cách Phật quá xa
Chưa thông pháp lý, mà ra nhận lầm
Lỗi người dẫn đạo chưa thông
Cùng người học đạo mê lầm mà ra
Thế gian muôn lối, ngàn nhà
Tìm một lối đúng để mà dời chân

Hữu duyên có được phúc phần
Chọn đúng đường Phật, dấu chân ngàn đời
Kiên trì tinh tấn mãi thôi
Vừa đi, vừa học nghiệm nơi pháp hành.
Còn lại vô số chúng sanh
Cũng đi khít một bên chân của Ngài
Nếu một ly tấc lầm sai
Về sau mỗi lúc càng ngày, càng xa
Thật khác đạo Phật Thích-ca
Và sau rốt, cũng chỉ là quẩn quanh
Chưa ra khỏi chốn mê thành
Vô ích, thất bại phải đành vậy thôi.
Người xưa có nói một lời
Sai một li tấc, dặm trời xa xăm
Con đường hạnh phúc trong trần
Rất khó kiếm gặp nên cần tịnh tâm
Bước đầu chọn đúng không lầm
Thì sau đó, quả Phật thành không sai.
Như thế pháp lý bài này
Khuyên người tìm hiểu đường ngay thực hành
Con đường Như Lai chánh chân

Quý hơn sự học quẩn quanh rất nhiều.
Và đây là một danh từ
Chúng ta tìm hiểu ý sâu khôn lường

CON NGẠ QUỶ

Trong kinh nói ngạ quỷ thường
Ở nơi đống rác, đi tìm phẩn dơ
Bụng phình rộng như biển khơi
Đầu to như núi cao vời hư không
Hoặc ví bụng như trống đồng
Đầu như cái thúng to đùng trên cao
Tay chơn như que củi khô
Khắp mình nứt nở, lở lầy thảm thương
Mình ốm da bọc lấy xương
Tay như dấu ó, chân như kềm đồng
Cổ như chỉ nuốt không thông,
Miệng kim là miệng chích châm khổ đời
Chỉ chuyên hút máu của người
Khắp mình lửa cháy đốt người thành than
Gió thổi như lửa thêm xăng
Hột mưa rớt như lửa văng trúng người

Gặp hầm phẩn vừa đến nơi
Phẩn hóa sắt khối, bụng càng đói hơn
Thấy vũng nước tiểu mừng rơn
Chạy đến, nước tiểu khô khan mất rồi
Ngày như đêm, đêm như ngày
Mắt thấy lửa cháy, bầu trời tối đen
Tối ngày mải miết chạy rong
Chạy đến kiệt sức mỏi chân té nhào
Bò lết sảng mê quơ quào
Đứng lên chạy nữa, kêu gào vang rân
Đói khát, khó chịu, bần thần
Bụng kêu như trống, toàn thân rã rời
Mắt lồi ra như ốc nhồi
Đỏ ngầu máu chảy, thấy thôi hãi hùng
Răng mọc dài như cặp nanh
Miệng như ống nhổ mặt xanh, môi chì
Tóc dựng đứng, khi đứng đi
Như có lửa cháy quanh khi đứng ngồi
Cả mình dơ dáy thúi hôi
Hả miệng độc khí tuôn thôi không ngừng
Cùng lửa đỏ bốc cuộn phừng

Nó không gặp được, hoặc nhìn thấy ai.
Nó chịu khổ sở đọa đày
Có quỷ mẫu *(sát)* tử đêm ngày sanh con
Năm bảy lần, năm bảy con
Mỗi lần sanh sản thon von đọa đày
Chết đi, sống lại, sanh hoài
Sanh rồi ăn nuốt để rồi lại sanh
Nó chịu quả báo phạt hành
Tùy theo nhơn nghiệp, tác thành đã gieo
Thật khổ sở, thật đớn đau
Không ai cứu đặng ngàn sau đọa đày.
Triết lý của câu chuyện này
Con ngạ quỷ, chỉ tâm người tham lam
Vọng ma, quỷ quyệt thích làm
Ở nơi đống rác, thích ham muốn gần
Chỗ vật chất, bả lợi danh
Như hầm chứa phẩn của tâm con người
Đầu to như núi cao vời
Tự cao, sạn sỏi, khinh người nghinh ngang.
Chất chứa sắt đá bạc vàng
Bụng phình như biển là lòng tham lam

Vơ vét chứa để muốn ham
Túi tham không đáy, càng làm, càng mê.
Hoặc đầu như cái thúng to
Mưu trí hốt vét dành cho riêng mình
Chứa để tích trữ không dừng
Cũng không thấy đủ, lại thường kêu than
Giống như bụng trống chang bang
Khi đã có thì lại càng muốn thêm
Luôn đòi hỏi, luôn than van
Túi tham không đáy nên cam khổ nàn
Lòng ác trược, sự muốn ham
Ốm o ích kỷ, tay chân khô gầy
Đi nói làm của thân này
Bỏn xẻn rít róng như gầy trơ xương
Khắp mình lở loét dị thường
Nước chảy hôi hám, ý đương vận hành
Ý muốn chẳng chút thiện lành
Kín đáo tốt đẹp, mà hằng xấu xa
Nứt nở hở lòi túa ra
Sự nhơ nhớp, sự xấu xa gớm nhờm
Tay dấu ó, chân kềm đồng

Là mỗi cử chỉ, việc làm xấu xa
Như moi móc ruột người ta
Chân thường giẫm đạp, hành hà chung quanh
Cổ như sợi chỉ mong manh
Nuốt vô thì có, không đành nhả ra
Miệng nhỏ như kim chính là
Miệng muỗi hút máu người ta tranh giành
Cướp sự sống của chúng sanh
Và hay châm chích khổ hành khắp nơi
Khắp mình lửa cháy rực trời
Là ý sân giận đốt người tham lam
Gió thổi qua như đốt nung
Lời lành khuyên bảo vô cùng khó khăn
Mưa rơi như bị lửa văng
Sự cố chấp như lửa hồng đốt thiêu
Sự sân hận lại càng nhiều
Tự đắc bào chữa những điều quấy sai
Thấy phân mau chạy đến ngay
Phân hóa sắt, là hàng ngày muốn ham
Tìm cầu vật lạ món ngon
Gặp phải giá đắt tính toan ít nhiều

Bỏn xẻn, rít róng khó tiêu
Nên xem như sắt bỏ liều không ăn
Thấy nước uống thơm ngọt ngon
Liền chạy đến, nhưng đắt tiền không mua
Khác nào như nước hóa khô
Đành chịu khô khát, thật đồ vô minh.
Đêm như ngày, ngày như đêm
Biết chi ác thiện, trắng đen, đạo đời
Lúc nào sân cũng ngập trời
Cố chấp, hờn giận khó *(nghe)* **lời can ngăn**
Tối ngày chạy mãi mỏi chân
Té quỵ, bò lết, đứng lên chạy liều
Vì tham mê dục quá nhiều
Không được yên ổn chút nào ngày đêm
Không lúc nào ngủ được ngon
Chỉ do đuối sức bồn chồn sảng mê
Không phải định tâm chán chê
Có giấc ngủ khỏe trở về tánh xưa.
Thậm chí vừa chạy, vừa la
Tôi đói khát quá như là người điên
Thất bại tai nạn liền liền

Nó than nghèo túng, thiếu tiền, thiếu ăn
Nó mãi lo uống, lo ăn
Lo tìm kiếm mãi khó khăn cả đời
Bị ước vọng đốt nung hoài
Nên tâm nóng bực, trí thời hoang mang
Cả mình bứt rứt không an
Như xương cốt chuyển, kêu vang ồn ào
Nó không yên ổn chút nào
Tích trữ, thiếu thốn đói gào kêu than
Mắt lồi, máu chảy tuôn tràn
Là sự dòm ngó muốn ham không dừng.
Răng mọc như nanh dữ hung
Nhăn nanh múa vuốt khắp cùng ai ai
Miệng như ống nhổ gớm thay
Tức là lời nói thường hay giận hờn
Tham lam dơ dáy trào tuôn
Thường hay phỉ ố sân hờn xung quanh
Sắc mặt có màu tím xanh
Là sự lỳ lợm ghét ganh mọi người
Mắt có quầng đen khó coi
Là trí hung ác đêm ngày tính toan.

Tóc dựng là sự bướng càng
Bất kể ác thiện, ngay gian liều mình
Nhìn lại khắp cả thân mình
Xương da khủng khiếp dáng hình khó coi
Là sự tự kỷ nhỏ nhoi
Cực điểm ghê sợ lẻ loi một mình
Đi thì vòng lửa bao quanh
Đến đâu gieo sự chẳng lành cho nhau
Cát bụi, vật chất phủ bao
Cả mình dơ thúi như vào hầm phân
Trọn đời danh lợi bao quanh
Hả miệng độc khí tuôn thành khói đen
Thốt lời sân si bất an
Nó không thấy sự bất toàn chung quanh
Nào có suy nghĩ điều lành
Không nghĩ đến những chúng sanh xa gần.
Lại có thứ quỷ sát nhân
Sanh con ra lại ăn dần thịt con
Quỷ mẫu sát tử là tên
Là lòng tham ác vô nhơn, độc tài
Khi tỉnh giúp đỡ, dạy người

Lúc mê thì lại là người hại nhân
Không muốn ai được như mình
Nó làm khổ hại dân tình xung quanh
Để được lợi cho chính mình
Mỗi lần giúp đỡ vô cùng đớn đau
Sanh rồi xé ăn miệt mài
Rồi sanh ra nữa, khổ này ai thay
Là mỗi khi nó giúp ai
Cắn răng đau đớn chết chai cả lòng
Nhưng sau đó người thành công
Lòng tham trỗi dậy, hại không thương tình
Giúp người mong lợi cho mình
Làm ơn là để cố tình hại nhau
Nó không thương xót ai đâu
Nó chịu quả báo mau lâu là tùy
Theo nghiệp nhơn đã tạo gây
Không ai cứu gỡ hay thay thế giùm
Chịu khổ cả trăm ngàn năm
Đời này kiếp khác thăng trầm xuống lên
Không ai cứu gỡ can khuyên
Bởi nó không chịu làm quen với người

Nghiệp thân khẩu ý tạo rồi
Phải chịu hành phạt theo hồi nhân gây.
Triết lý pháp giáo nói vầy
Con ngạ quỷ tức tâm này của ta
Tâm vọng phát khởi niệm tà
Nó như kẻ cướp phá nhà ban đêm
Chỉ có bậc đại trí hiền
Dùng đạo nhãn, soi sáng miền nhân gian
Xét xem đạo lý việc làm
Mới hay tâm đã vương mang ngục hình.
Đạo nhãn mắt trí viên minh
Dụng pháp của Phật để mình hết mê
Phật tròn sáng, tỏ lối về
Ma thì rối khổ, toàn mê đắm trần.
Nó là mẹ sanh trí nhân
Bậc đại trí thức, Phật, Tăng cõi đời
Con trốn mẹ xuất gia rồi
Tu đắc Thánh quả độ người mẫu thân.
Vong mẫu là cái ác tâm
Tham lam hạ tiện tà tâm chính mình
Tu xong chứng đắc quả linh

Là chuyển hóa tâm chúng sanh nhiều đời
Chơn tâm là Phật cao vời
Tà tâm vọng niệm là người tội nhơn
Có thấy hiểu biết nguồn cơn
Mới ghê sợ, mới gần chơn xa phàm
Tâm ma khiến ta luân trầm
Tâm Phật giác ngộ rất gần không xa
Tâm ma quỷ báo hại ta
Chớ có ích lợi chi mà tiếc thương.
Pháp lý giác ngộ là gương
Quý báu đúng đắn, tiếng chuông diệu mầu
Tỉnh hồn nhân loại bấy lâu
Tiến lên đến cảnh diệu mầu nhất phương
Tạo cõi cực lạc miên trường
Ngay trong hiện tại tâm vương chuyển mình.
Ngạ quỷ tâm vọng hiện sinh
Đại Thái Thức cũng chính mình hôm nay
Chư Phật, Thánh tăng các Ngài
Ngay trong hiện tại tâm này dung thông
Giác ngộ tất cả đều không
Giải thoát quả Phật cũng trong hiện tiền.

Nên Đại Thái Thức danh từ
Là ngọn đèn sáng dẫn đường chúng ta
Tức là người giác ngộ ra
Ai ai rồi cũng chính là Mục Liên.
Quyển này chơn lý siêu huyền
Thấy nghe hiểu được các duyên cuộc đời.
Biết cách cứu mẹ xa rời
Con tâm ngạ quỷ, sạch rồi vô minh.
Mục Kiền Liên danh từ chung
Pháp tu giải thoát ngay trong hiện tiền.
Biết thêm được việc ở yên
Của chư Khất sĩ tránh duyên mưa dầm
Nhập hạ cần chuyên tu hành
Giữ tâm thanh tịnh pháp hành vô sanh
Hiểu pháp ứng dụng tu hành
Kẻ sống người chết vãng sanh hiện tiền
Ngoài pháp giác ngộ siêu huyền
Chuyển tâm ngạ quỷ hiện tiền vong nhân
Không pháp thứ hai thành công
Hiểu Đại Thái Thức, phát lòng Mục Liên
Là bậc đại hiếu hiện tiền
Khuyên kẻ trí thức, người hiền lưu tâm.

PHỤ THÊM

Vấn: Sao gọi ma vương, quỷ vương?
Đáp: Ma là tâm vọng cũng là quỷ vương.

Vấn: Sao lại gọi là Diêm vương?
Đáp: Là tâm nóng nảy cang cường thẳng ngay.

Vấn: Nhơn, thiên, Pháp vương chỉ bày?
Đáp: Tâm nhơn đức chính là vì nhơn vương
Thiện lành quảng đạo cao trên
Đó chính là vị thiên vương tâm hành
Người nào tuyên diễn pháp âm
Thành tựu tâm pháp, là thành Pháp vương.

Vấn: Sao gọi quỷ sứ, quỷ vương
Đáp: Ý dục lôi cuốn vào đường đọa sa.

Vấn: Sao gọi vô thường quỷ ma?
Đáp: Là sự thay đổi pháp ma không bền.

Vấn: Dạ-xoa, la-sát nhiều tên?

Đáp: Chỉ sự tham đắm bạc tiền chấp lao.

Vấn: Ngưu đầu, mã diện là sao?
Đáp: Ngưu đầu cang ngạnh, hung hăng
cứng đầu.
Mã diện chỉ cho mặt dày
Không biết xấu hổ, thường hay bẹo hình.

Vấn: Sao lại gọi là yêu tinh?
Tình yêu nam nữ cộng sinh trong đời
Thâu tinh đoạt khí nhiều người
Biển tình chìm đắm của người thế gian.

Vấn: Sao gọi chằn quái là tên?
Đáp: Chằn là dị hợm, chưa nên con người
Quái là quái lạ với người
Việc làm không giống như người hiền nhân.

Vấn: Sao gọi mổ xẻ đau thương?
Đáp: Đau khổ chìm đắm tình trường
Ham danh, mê lợi người vương khổ nàn.

Vấn: Địa ngục là ở nơi đâu?

Đáp: Sự ác trói buộc tâm vào chỗ mê.

Triết lý thức tỉnh lối về

Danh, pháp lý chỉ đường về tánh chơn

Người mê pháp nên lạc đường

Giác ngộ Chánh pháp con đường tu tâm.

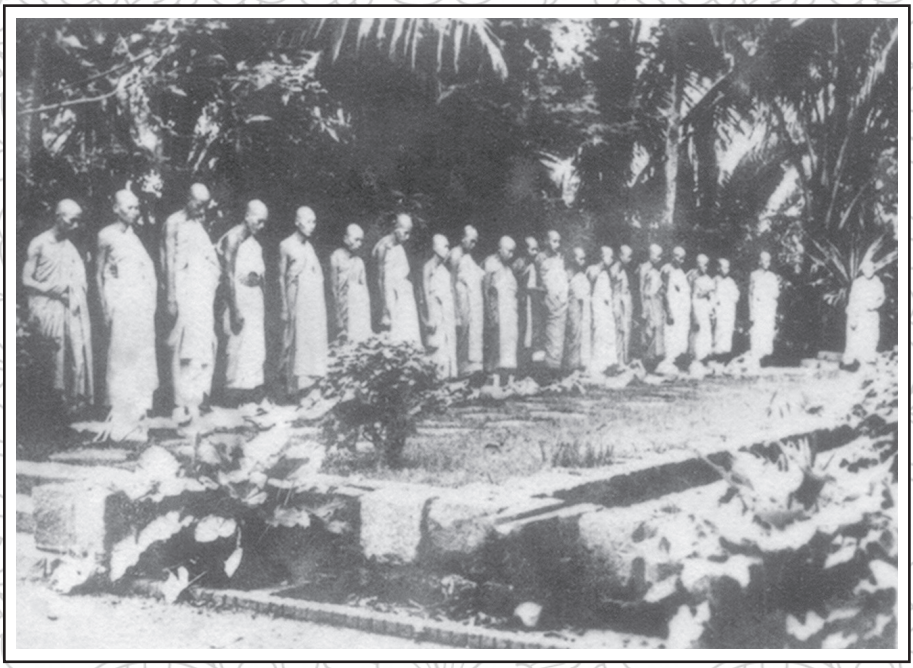

CHƠN LÝ 49

ĐỊA TẠNG

I

Thuở đời quá khứ lâu xa
Có đấng Đại Giác tên là Như Lai
Sư Tử Vạn Hạnh[1] ra đời
Ba hai *(32)* tướng tốt, tám mươi tùy hình
Hảo tướng viên mãn đẹp xinh.
Có con trưởng giả bạch trình Thế Tôn
Muốn có thân tướng trang nghiêm
Phải làm hạnh nguyện pháp duyên thế nào?
Phật dạy: Phải trải lâu đời
Độ thoát tất cả mọi loài chúng sanh.
Người con trưởng giả nguyện rằng:
Nay tôi phát nguyện thường hằng độ sanh
Cho tới vô số kiếp sanh
Rộng mở phương tiện con đường độ sanh

1. Sư Tử Phấn tấn Cụ Túc Vạn Hạnh Như Lai.

Họ được giải thoát viên thành
Sau đó tôi mới đắc thành nguyện tâm.
Sự tích này chỉ ra rằng
Ai muốn có được thân hình Như Lai
Phải tu vạn hạnh đủ đầy
Tinh tấn hùng lực giống rày sư vương.
Người trưởng giả tức giàu sang
Có lòng từ thiện sanh con thiện lành
Thức trí do từ thiện sanh
Tầm tõi quán xét pháp hành thượng nhân
Trọn đủ tinh tấn lực hùng
Như chư Phật thì mới thành tựu nên
Tướng tốt viên mãn trang nghiêm
Lời Phật chỉ dạy tùy duyên thực hành
Mở đường phương tiện độ sanh
Sáu đường tội khổ trở thành an vui
Khiến họ giải thoát cả rồi
Tự thân tôi mới chứng ngôi đại hùng.
Đó là phát tâm đầu tiên
Của Bồ-tát Địa Tạng Vương tu hành
Nhà từ thiện khởi nguyện lành

Thiện sanh trí thức bi hành lợi tha
Để mong cầu quả Phật-đà
Địa Tạng là pháp độ cho chính mình
Địa Tạng là một danh từ
Pháp lý chỉ dạy người tu trì hành.
Phật dạy con đường độ sanh
Cho bậc Bồ-tát độ sanh thượng thừa
Ai phát đại nguyện hoằng thâm
Đều là Bồ-tát đồng danh độ đời
Địa ngục còn kẻ chơi vơi
Thì Bồ-tát hạnh độ đời chưa xong.
Khác nào chúng sanh trong tâm
Mà chưa độ hết thì làm sao yên
Giác ngộ chưa được tròn duyên
Trí huệ chưa đủ cơ thiền chưa thông
Làm sao đắc quả thành công
Đại nguyện Bồ-tát khó mong viên thành.
Như thế ta mới biết rằng
Trí huệ Bồ-tát viên thành chơn như
Đại định Niết-bàn có từ
Đại nguyện Địa Tạng lòng từ độ tha

Địa là rộng khắp bao la
Địa là dày chắc, rộng xa chứa nhiều
Địa là tư cách của người
Địa là nền tảng cũng từ bổn tâm
Địa là đại nguyện lực hùng
Tạng là pháp bảo để dùng độ sanh
Vương tâm vua chủ điều hành
Địa Tạng Vương tâm pháp hành vô biên.
Ai mà giác ngộ nhân duyên
Thảy đều là Địa Tạng Vương độ đời
Hóa thân Địa Tạng khắp nơi
Đó là nguyện lực độ đời hoằng thâm
Không bao giờ bỏ chúng sanh
Tinh tấn hùng lực tu hành trọn duyên
Là thân của Địa Tạng Vương
Hay thân Sư Tử Phật đương ra đời.

II

Lại nữa kiếp kế của Ngài
Có người con gái dòng Bà-la-môn
Là con chí hiếu phúc môn
Khi mẹ chết, sắm hoa hương cúng dường

Giác Hoa Định Tự Tại Vương
Cầu xin Phật chỉ con đường thác sanh.
Bỗng nghe có tiếng trên không
Đức Phật ứng tiếng bảo nàng trì danh
Sẽ biết chỗ mẹ thác sanh
Vâng lời Phật dạy, nàng nhanh trở về
Niệm Phật trải một đêm ngày
Quả nhiên sau đó trong cơn mơ màng
Thấy chỗ mình đi tới đang
Là một biển lớn nước tràn mênh mông
Chó sắt, rắn sắt phạt hành
Chúng sanh trồi hụp vô cùng thảm thương
Gặp quỷ Vô Độc tỏ tường
Đây là nghiệp hải cộng dồn xưa nay
Ở giữa núi Đại Thiết Vi
Chúng sanh chịu khổ đọa đày trầm luân.
Mẹ người đã được siêu sanh
Tội nhơn ngục đó đồng sanh cõi trời
Do nhờ phước lực của người
Cúng dường hồi hướng cho người mà nên
Tỉnh dậy đến trước Phật tiền

Nàng phát đại nguyện kết duyên ta-bà
Tôi nguyện các kiếp lâu xa
Nếu có người khổ thì ta mở đường
Rộng độ chúng sanh nhiều phương
Khiến họ giải thoát khỏi đường khổ đau.
Pháp lý này chỉ rằng sau
Sự phát tâm thiện hướng vào Phật môn
Làm người cư sĩ nhơn thiên
Niệm tưởng pháp lý tùy duyên thực hành
Không giải đãi thì sẽ thành
Có được kinh nghiệm pháp hành lợi tha
Quả nhiên trong một sát-na
Niệm tâm tinh tấn như là bay cao
Thấy phiền não sóng ba đào
Đời là biển khổ khác nào ngục môn
Sự cấu xé tranh thua hơn
Như là chó sắt nuốt ăn con người
Ý tham chẳng phút dừng thôi
Là quỷ Vô Độc canh người tội nhơn
Tội nghiệp nhiều đời tích tồn
Như là biển lớn dập dồn sóng to

Thân như hòn núi rất to
Việc làm lời nói nhập kho mỗi ngày
Giữa sự làm nói hàng ngày
Như là địa ngục nhốt vây bốn bề
Sáu căn trần thức mải mê
Mười tám ác giới làm rào ngục môn
Năm trăm ngục nhỏ kề bên
Là hàng trăm pháp ru hồn người mê
Năm uẩn tích tập ngăn che
Vô số ác khổ, chấp nê hình thành
Địa ngục nhiều, nói không cùng
May thay Vô Độc chỉ giùm hiểu ra.
Nhờ phước tu hành của ta
Giác ngộ giải thoát hà sa mê tình
Là cư sĩ biết tu hành
Tâm định trong sạch tự mình thoát ra
Người tri thức hiểu biết xa
Như được cảm hóa vượt qua khổ nàn
Là thiên đường cảnh bình an
Thấy được kết quả việc làm hay ho
Nhưng nơi đó vẫn còn lo

Còn khổ là bởi tâm chưa vững vàng
Chưa được giải thoát hoàn toàn
Nên đối trước Phật lời vàng nguyện ra
Tôi nguyện số kiếp hằng sa
Chúng sanh còn khổ rên la ngục hình
Thì tôi tìm phương tiện lành
Mở đường phương tiện độ sanh thoát nàn.

III

Tiếp đây tiền thân thứ ba
Của Địa Tạng, Phật Thích-ca nói rằng
Thuở trước hai vua nhân từ
Thường hay làm việc lợi người ích nhân
Một vua khởi phát nguyện rằng
Nguyện tôi thành Phật độ trong dân tình
Khiến mọi người thoát khổ hình
Vua ấy thành tựu quả lành toàn năng
Nhứt Thiết Trí là Phật danh.
Một vua thì phát nguyện lành như sau
Chưa độ hết chúng khổ đau
Người chưa giác ngộ chưa vào chơn như
Chưa được tới cõi bồ-đề

Thì tôi nguyện ở bến mê độ đời
Không vào Phật giới thảnh thơi
Chưa muốn thành Phật nghỉ ngơi Niết-bàn
Địa Tạng Bồ-tát danh vàng
Còn đang cứu khổ cho hàng nhân thiên.
Triết lý này là muốn khuyên
Từ một người thiện phát nguyền độ sanh
Cầu mong Phật quả viên thành
Nhờ vậy đến được thiện thanh như trời
Lại phát nguyện thêm độ đời
Đến đây người đã thành người xuất gia
Tiến bước lên cao Tăng-già
Làm gương giải thoát như là ông vua.
Sự tự chủ chính là vua
Bổn tâm trong sạch duyên đưa tịnh nhàn
Giải thoát thong thả rảnh rang
Xuất gia lại có hai đàng phân vân
Hai bổn nguyện, hai cái tâm
Hai vua, hai pháp để làm Như Lai
Một vua lựa chọn pháp này
Trước tự độ, sau bản hoài độ sanh

Pháp xuôi thuận Phật đang hành,
Còn pháp ngược nghịch độ sanh trước rồi
Nguyện độ tất cả vạn loài
Sau mới thành Phật pháp này thứ hai
Chư đại Bồ-tát giữ hoài
Nên gọi Địa Tạng cứng dày, rộng to
Chúng sanh còn khổ, còn lo
Đại nguyện Bồ-tát vẫn lo độ hoài.
Hai pháp không khác, không hai
Đại Bồ-tát và Như Lai khác gì
Như Lai, Bồ-tát giống y
Đốc học, thầy giáo khác gì nhau đâu
Nhưng do kiến chấp cạn sâu
Nên tùy lúc gọi danh từ khác nhau
Trí tuệ chính là chơn như
Vốn là một, chỉ khác từ khác tên
Muốn thành Phật, phải độ sanh
Công hạnh tròn đủ đắc thành Như Lai
Một mà có đủ cả hai
Phật và Bồ-tát xưa nay đủ đầy
Công đức hạnh nguyện cao dày

Độ sanh Bồ-tát, công đầy Như Lai.
Chúng sanh thì mãi sanh hoài
Thì chư Bồ-tát miệt mài độ nhân
Độ chúng sanh, như ăn cơm
Ăn no thì nghỉ, đói thời lại ăn
Phật và Bồ-tát độ sanh
Đâu có nghĩ tới đã thành hay chưa?
Trí huệ nguyện lực như bè
Tạm mượn phương tiện để mà độ sanh
Đến bờ bỏ bè sau lưng
Các Ngài đâu chấp có không làm gì
Bè là phương tiện để đi
Kẻ qua, người đến cũng vì chúng sanh
Công đức đủ, tự nhiên thành
Có ai cấm cản bảo dừng được đâu.
Bồ-tát thành Phật đã lâu
Nguyện lực trí huệ còn lưu thế trần
Đời sau tiếp nối nguyện lành
Như là đại nguyện độ sanh còn hoài
Y theo danh pháp các Ngài
Phật và Bồ-tát hiện thời hóa thân

Đại nguyện ở mãi cõi trần
Đó là ý pháp hoằng thâm biện tài.
Mới biết pháp bảo Như Lai
Dạy trao phương tiện bổn hoài độ sanh.
Mỗi một hạnh, một pháp danh
Danh từ tuy khác, pháp hành không hai
Chư Phật quá khứ, vị lai
Khắp trong thế giới biện tài thần thông
Pháp hạnh chơn như vẫn đồng
Chúng sanh không hiểu cho rằng có hai.
Sự tích thứ ba chỉ bày
Nguyện lực dắt dẫn con người đi mau
Từ người thiện bước lên cao
Cư sĩ trí thức chuyển giao tâm hành
Xuất gia, giải thoát tu hành
Như là vua chủ đã thành tựu tâm
Chúng sanh còn mãi luân trầm
Nhà bên cạnh là như tâm láng giềng
Nhưng cùng mục đích nhân duyên
Độ cho tất cả về miền Lạc bang
Bên ngoài như có hai tâm

Mục đích rốt ráo không phân ta người
Tu thành quả Phật trước rồi
Sẽ đi độ chúng dắt người lầm mê
Là Nhứt Thiết Trí cận kề
Sau độ sanh chúng đồng về Lạc bang
Hai là đại nguyện Từ Hàng
Giữ mãi nguyện pháp độ an muôn loài
Địa Tạng bổn nguyện cao dày
Có hai tên, nguyện có hai đủ đầy
Tên nào cũng Phật, Như Lai
Do duyên độ chúng hiển bày hai tên
Cho người tu tập tùy duyên
Rốt ráo cứu cánh tự nhiên tựu thành.

IV

Lại tích thứ tư như vầy:
Có nàng Quang Mục đến ngày kỵ cơm
Cúng dường một vị Sa-môn
Và xin hỏi chỗ mẹ nàng thác sanh
Sư nhập định thấy mẹ nàng
Đọa chìm địa ngục khổ nàn biết bao
Do nghiệp ác bà tạo gây

Giết hại, chửi mắng, lại hay ăn dùng
Thịt rùa, trứng cá muôn ngàn
Do nhân duyên ấy đọa chìm ngục sâu.
Dạy nàng muốn báo ân sâu
Niệm danh hiệu Phật để cầu siêu sanh
Phật Liên Hoa Mục nguyện lành
Cùng tô vẽ tượng, tâm thành nguyện cao
Nàng nghe hoan hỷ làm theo
Chiêm bao thấy Phật dạy trao pháp lành
Mẹ ngươi rồi sẽ thác sanh
Trong nhà ngươi đó vừa sanh nói liền.
Quả vậy sự thật y nhiên
Ba bữa tớ gái trong nhà sinh con
Vừa lọt lòng đã nói lên
Năm mười ba tuổi sẽ còn quả nhân
Khi chết đọa địa ngục sâu
Chịu khổ địa ngục khó hầu thoát ra.
Nàng liền bạch trên Phật-đà
Nếu mẹ con được thoát qua khổ hình
Kiếp kiếp không còn thọ sanh
Làm thân người nữ bần hàn, khổ đau.

Tôi nguyện từ nay về sau
Chúng sanh tội khổ nơi nào mười phương
Tôi nguyện cứu bạt ba đường
Khiến họ lìa khỏi con đường trầm luân
Địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh
Người hết tội khổ, tôi thành Phật sau.
Đoạn này lý giải như sau
Người có mắt sáng đi vào nhân gian
Mắt thấy tội lỗi chúng sanh
Lòng rất thương cảm, không đành bỏ qua.
Quang Mục mắt sáng thấy ra
Chúng sanh tội lỗi như là mẹ sanh
Cúng dường để kết duyên lành
Kính trọng những bậc vô sanh độ đời
Cầu Ngài thuyết giáo chỉ nơi
Chỗ mẹ đọa lạc kịp thời cứu an
Các Ngài hằng chỉ ra rằng
Cõi đời địa ngục phạt hành chúng sanh
Cũng vì gây tội sát sanh
Cừu oán dính dấp phạt hành với nhau
Danh vọng hơn thua thấp cao

Nuốt ăn lẽ phải, kể nào dưới trên
Trở lại áp chế người hiền
Khiến nên khổ mãi không đường thoát thân
Các Ngài hằng khuyên trí nhân
Hết lòng niệm tưởng pháp thanh tịnh này.
Dụng trí huệ quán trong ngoài
Để không giải đãi mê say vọng tình
Hãy rán bồi đắp tâm mình
Đắc được pháp trí là điều trước tiên.
Thanh Tịnh Liên Hoa Mục tiền
Chính trong pháp đó là duyên độ đời
Chỉ rõ sở chấp mọi người
Nhờ lòng mến đạo của người sáng tâm
Cảm hóa kẻ dữ đôi phần
Vì trong nhà đạo thì cần phải tu
Người khổ nạn, đến tìm cầu
Theo về nương tựa để hầu yên thân.
Nhưng kẻ trí thức coi xem
Họ như bà mẹ, quê hèn mà thôi
Nô lệ, thấp thỏi khó coi
Không hạp với cảnh tốt rồi trên cao

Họ như con nhỏ khó vào
Cảnh giới tâm trí trên cao bậc hiền
Ác tâm của họ đã quen
Tánh hèn hạ đó lớn lên từng ngày.
Nó sa ngã, chịu đọa đày
Chết bỏ việc đạo, sa vào nẻo mê
Quang Mục cảm thương bi hề
Phát khởi đại nguyện bạt mê cứu đời
Nếu chúng sanh chưa xa rời
Ba đường ác dữ chuyển dời nghiệp nhân
Cho chí kiếp kiếp tu hành
Tinh tấn dũng mãnh thoát hành nghiệp sâu
Tôi nguyện từ đây về sau
Đem pháp thanh tịnh truyền trao cho đời
Cứu bạt tội khổ các nơi
Địa ngục tứ đại khổ đời vương mang
Tam độc sân si dẫy tràn
Ở các thế giới trăm ngàn kiếp sau
Khiến họ lìa bỏ khổ đau
Lìa ba đường ác, đi vào lối chơn
Không còn người khổ kêu than

Thì tôi mới chịu vào hàng vô sanh
Người giác ngộ, sẵn nguyện lành
Do nơi sự khổ chúng sanh kêu cầu
Từ bi, trí huệ làm đầu
Trong tâm sẵn có nguyện mầu độ tha.
Bài này kiến giải thêm ra
Bổn ý đức Phật Thích-ca dạy rằng
Sự tầm sát, Quang Mục nàng
Vô sanh pháp, vị A-la-hán ngài
Trí huệ là đức Như Lai
Liên Hoa Thanh Tịnh, đức Ngài độ sanh
Địa ngục chính là sắc thân
Ý ác phàm tục, mẹ sanh đọa đày
Chúng sanh các pháp xưa nay
Vọng thức quyến thuộc vẫn hay vận hành
Muốn cứu độ những chúng sanh
Dứt pháp hèn hạ, phải tầm sát cao
Chứa chấp đại nguyện lớn lao
Để độ sanh chúng thấp cao của mình
Mới mong quả Phật đắc thành
Nếu chưa tự độ, sao thành độ tha.

Đức Phật có ý dạy ta
Tôn A-la-hán quả cũng là rất hay
Trau dồi pháp trí biện tài
Chưa đủ thực hiện bản hoài độ sanh.
Phải tầm sát bổn nguyện lành
Tế độ tất cả chúng sanh của mình
Sau mới tế độ hàm linh
Ấy là trước phải tu hành xuất gia
Tu thành La-hán bổn tòa
Do nhờ pháp trí hiệp hòa tịnh thanh
Mới thành Bồ-tát thực danh
Thấy ra đại nguyện là thành Tạng Vương.
Địa Tạng là nguyện pháp vương
Nguyện pháp do trí dẫn đường độ sanh
Địa Tạng Vương nguyện đắc thành
Nhờ pháp thanh tịnh hóa thành liên hoa
Mắt thanh tịnh thấy gần xa
Độ hết sanh chúng ngồi tòa Như Lai.
Kinh Địa Tạng nói như vầy:
Phật thuyết pháp độ mẫu hoàng Ma-da
Cung trời Đao-lợi thiên hòa

Phật và Bồ-tát gần xa tán đồng
Nghĩa là Ngài đã dụng công
Thuyết pháp giáo hóa phổ đồng khắp nơi.
Thiện nhơn, cư sĩ tiên trời
Cư sĩ trí thức là bà mẹ sanh
Nhờ đó đạo giải thoát thành
Thời kỳ ấy, bậc tu hành khắp nơi
Thảy đều quy ngưỡng vâng lời
Tán dương công đức Phật người toàn năng.
Cho tín đồ đến học thêm
Danh pháp, giáo lý Thế Tôn hiển bày
Lúc đó đức Phật mỉm cười
Phóng ra vô lượng rạng ngời hào quang
Vô lượng âm thanh tuôn tràn
Vô lượng pháp lý lời vàng khác nhau
Cung trời Đao-lợi duyên giao
Là xứ Ấn Độ thanh cao thiện lành
Lúc đó trời người, quỷ thần
Vua quan, dân dã, thiện thanh, ác tà
Có lòng mộ đạo sâu xa
Thảy đều hầu cận bên tòa nghe kinh

Có chư Bồ-tát hóa thân
Của đức Địa Tạng đông không thể lường.
Văn Thù đếm thử không đương
Phật không đếm xuể đo lường tín tâm
Nghĩa là Phật chỉ ra rằng
Tất cả các bậc phát tâm tu hành
Nguyện theo ý pháp độ sanh
Thảy do Địa Tạng hóa thân độ đời
Hóa thân Địa Tạng khắp nơi
Là bởi nguyện pháp diệu vời dung thông
Đại Trí Văn Thù viên thông
Không sao đếm hết số tăng thêm hoài
Vì lẽ Địa Tạng độ đời
Độ sanh mãi mãi, không vơi, không đầy
Hai chữ Địa Tạng đủ đầy
Mười địa Bồ-tát, cùng mười Thinh văn
Mười địa Duyên giác trọn phần
Ai thọ trì được chứng thành nguyện trên
Đó là Phật dạy pháp nền
Cho chư Bồ-tát đắc nên quả mầu
Khi ấy đức Phật xoa đầu

Hóa thân Địa Tạng khắc sâu lời lành
Vào trong trí não hóa thân
Như lời phó chúc hóa thân của Ngài
Hóa thân gom lại một người
Trước Phật phát nguyện trì hành không sai
Sanh ra mãi, nối truyền hoài
Để mà tế độ cõi đời chúng sanh
Quyết không để họ sa chân
Vào nẻo khổ ác, bị lầm lạc sâu
Kẻ nào có duyên một câu
Một ý niệm nhỏ, quày đầu hướng tâm
Với ngôi Tam bảo cao thâm
Chúng tôi nguyện độ thoát lần đến khi
Đức Ngài Di Lặc từ bi
Nối tiếp Chánh pháp huyền vi độ đời
Chúng sanh còn khổ chơi vơi
Thì nguyện của pháp tùy thời độ sanh
Nguyện pháp ở mải mê thành
Quán xét biết rõ chúng sanh đọa đày
Thân tứ đại, núi Thiết vi
Danh từ địa ngục có từ chấp sanh

Phật khen ngợi Địa Tạng danh
Địa Tạng pháp nguyện độ sanh sâu dày
Ác, thiện, còn, mất đủ đầy
Thảy được cảm hóa có phần an vui
Giác ngộ, tinh tấn không thôi
Kẻ tâm lui sụt, gặp rồi vượt lên
Hưởng được lợi ích vững bền
Khác nào người chết nghe liền phát tâm
Có người thay họ cúng dâng
Bảy phần hưởng một, tinh thần nhẹ an
Kẻ ấy sẽ được vãng sanh
Tội tiêu nghiệp dứt, thoát sanh liên đài
Những ai thấu lý nghĩa này
Là như thấy rõ đức ngài Tạng Vương
Như nghe tên Địa Tạng Vương
Thì được giải thoát khỏi đường trầm luân.
Oai lực Địa Tạng vô ngần
Tai nghe, tâm niệm nghiệp dần tiêu tan
Được giải thoát, về Niết-bàn
Diêm la, thần quỷ, vua quan, địa thần
Ai cũng phò trì chánh chân

Ca ngợi công hạnh đức ân của ngài
Đức Phật phổ quảng hạnh này
Dùng lời giảng dạy chỉ bày nghĩa sâu
Danh từ Địa Tạng cao sâu
Và những địa ngục đã lâu nhiều đời
Chúng sanh chịu khổ chơi vơi
Bậc thiện tri thức nghe rồi định tâm
Hiểu được yếu lý cao thâm
Địa Tạng nguyện pháp ân cần Phật trao
Phó chúc pháp nguyện đời sau
Dạy Bồ-tát đạo khuyến mau thực hành
Đem pháp nguyện độ chúng sanh
Như lúc hiện tại, Ngài đang hiện tiền.

TÓM LẠI

Danh từ Địa Tạng nguyện vương
Đại nguyện hoằng thệ pháp vương dạt dào
Là bậc chúa tể tối cao
Của người giác ngộ trước sau thực hành
Ai cũng có đại nguyện lành
Khắp trong võ trụ nhân sanh ta-bà

Ai cũng có tâm vị tha
Hột giống tâm nguyện phổ hòa chúng sanh.
Về sau mới có tượng hình
Người Tàu tưởng tượng vẽ hình chân dung
Địa Tạng Vương thờ khắp cùng
Theo hình tượng ấy luận chung như vầy
Địa Tạng phó đại sĩ đây
Và chư Đại sĩ đông vầy Tỳ-kheo
Cùng chư Bồ-tát Tỳ-kheo
Được Phật phó chúc rờ đầu nói ra
Ngài ở tại núi Cửu Hoa
Ngôi cao cửu phẩm liên hoa pháp này.
Ngài đã làm chủ thân này
Như cởi thiện thính vật này làm chân
Để đem đạo pháp cứu trần
Tìm nghe sự khổ chúng sanh yêu cầu
Tay cầm tích trượng vân du
Du hành giáo hóa tìm cầu độ sanh
Đệ tử ngài là Đạo Minh
Tuổi trẻ hùng lực đăng trình xuất gia
Mẫn Công chỉ cho ông già

Những người cư sĩ tại gia tu hành
Tâm yếu đuối nên gia công
Cần mẫn học đạo tuổi ông đã già.
Địa Tạng nguyện vớt vong gia
Là như đại nguyện hằng hà độ sanh
Chúng sanh mê đắm lợi danh
Những kẻ chết mất tinh thần đọa sa
Tâm hồn đang bị hành hà
Chìm trong vật chất, khó xa cảnh trần.
Đây là quyền giáo dạy răn
Ví dụ hạnh nguyện độ sanh của Ngài.
Như thế kinh Địa Tạng này
Là pháp giác ngộ chỉ bày chúng sanh
Phật dạy Bồ-tát thực hành
Dùng trí huệ độ chúng sanh mê lầm.
Triết lý luận giải không cùng
Tạm hiểu sơ lược để hằng nhận ra
Gặp Địa Tạng Vương chính là
Tâm nguyện hoằng pháp thiết tha tu hành
Pháp tu lợi ích cao thanh
Của chư Bồ-tát sẽ thành Như Lai

Ai ai cũng Địa Tạng Ngài
Đọc nghe giáo lý bài này nhận ra
Chơn thân của pháp hà sa
Mỗi danh, mỗi pháp chính là Phật thân.
Chúng sanh vạn vật tùy nhân
Pháp là giáo lý, tiến dần bước lên
Mê tín bờ lề hai bên
Con đường chánh giữa, chánh chơn độ đời
Gọi pháp chánh giác cao vời
Pháp là sản phẩm người và thần linh.
Nó sanh bằng cách tượng hình
Ví dụ trừu tượng, lần thành quyền năng
Pháp là triết lý cao thâm
Pháp là chơn lý chánh chân thiện lành
Pháp giác ngộ để chỉ rành
Pháp mê khi giác ngộ thành pháp chơn
Vì vậy gọi pháp chánh chơn
Pháp là chánh giác toàn chơn độ đời
Pháp là đại nguyện rộng khơi
Sống mãi sáng suốt tùy nơi pháp hành
Pháp rất lợi ích nhơn sanh

Biến hóa vô tận, vô cùng, vô biên
Đối với những kẻ hữu duyên
Tùy theo nguyện lực tiến lên dần dần
Từ thấp tới cao tinh thần
Từ nhỏ hẹp đến sạch lần lớn lao
Tùy theo trình độ chậm mau
Nguyện lực Địa Tạng nêu cao pháp lành
Là vách tường cản sau lưng
Ngọn đèn trước mặt sáng trưng dẫn đường
Pháp giác ngộ Phật tuyên dương
Hiểu được ý nghĩa rộng đường lợi sanh
Tự mình siêu độ cho mình
Rồi đến tiếp độ pháp hành lợi tha
Mình có giác ngộ thoát ra
Địa ngục sở chấp mới là dung thông
Đắc pháp đạt nguyện đại đồng
Hóa thành Địa Tạng độ trong muôn loài.
Pháp chúa tể Địa Tạng Ngài
Là vua của pháp độ người vô minh
Địa ngục tan, đời sạch trong
Đại nguyện Địa Tạng vô cùng tối linh

Ai cũng nên biết thực hành
Là pháp tự độ, độ sanh muôn đời
Địa Tạng nguyện lực rộng khơi
Đại nguyện Địa Tạng đúng thời độ sanh.

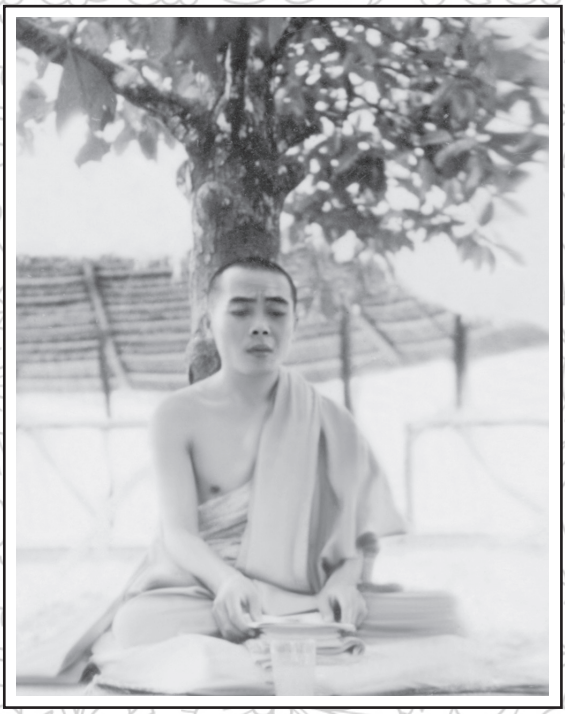

CHƠN LÝ 50

PHÁP HOA

Trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa
Đầu kinh phẩm TỰA nói ra như vầy
Lúc ấy thính chúng đông vầy
Kinh Vô Lượng Nghĩa, Phật Ngài thuyết ra
Sau đó nhập định nơi tòa
Từ nơi khoảng giữa chơn mày phóng quang
Hào quang soi về hướng Đông
Tất cả chúng hội thảy đồng thấy ra
Chúng sanh vạn vật hà sa
Thế giới phương ấy tổng hòa soi chung
Từ địa ngục đến hư không
Cùng chư Phật, thánh ở trong Niết-bàn
Từ thấp đến cao, hèn sang
Từ nhỏ tới lớn cũng đang hiển bày
Di Lặc Từ Thị hỏi ngài
Văn Thù Sư Lợi việc này cớ chi ?

Văn Thù giải pháp điều nghi
Ấy là Phật sắp diễn bày thuyết ra
Nói kinh Diệu Pháp Liên Hoa
Phật xưa nói, cũng hiện ra điềm lành.
Sở dĩ tôi được biết rành
Đời quá khứ không nghĩ bàn rất xa
Nhựt Nguyệt Minh Đăng Phật-đà
Có tám con, danh hiệu là Ý Tăng
Hữu Ý, Thiện Ý... vân vân
Vô Lượng, Hữu Ý, thêm ngài Trừ Nghi
Hướng Ý, Pháp Ý tám vì
Về sau Pháp Ý thành vì Pháp Vương
Thành Phật gọi là Nhiên Đăng
Thuở ấy Ngài cũng phóng quang như vầy
Rồi đem diệu pháp diễn bày
Khởi sự Phật nói về Ngài Diệu Quang
Diệu Quang Bồ-tát trưởng tràng
Có năm trăm đệ tử hàng xuất gia
Có một Bồ-tát tên là
Cầu Danh là vị dưới tòa Diệu Quang
Vị này ít nhớ, hay quên

Ưa thích danh vọng lời khen bên ngoài
Cầu Danh Bồ-tát là Ngài
Từ Thị Di-lặc chính Ngài hiện đang.
Còn Ngài Bồ-tát Diệu Quang
Văn Thù Sư Lợi hiện đang trả lời
Khi Phật Nhiên Đăng Niết-bàn
Bồ-tát Đức Tạng sẽ thành Như Lai
Còn tôi trì giữ kinh này
Liên Hoa Diệu Pháp hôm nay vẫn còn
Vì vậy tôi biết chắc rằng
Phật Ngài sắp giảng bí tàng Pháp Hoa.
Khi xưa đức Phật Thích-ca
Giảng nói Diệu pháp hà sa khó bàn
Thinh văn, Duyên giác các hàng
Chúng sanh tu chứng vào hàng nhập lưu
Nhứt lai, Bất lai cũng nhiều
Vô sanh, Độc giác rất nhiều, rất đông
Khi thấy căn cơ đã thuần
Phiền não ác lụy sạch trong hết rồi
Mọi người tự độ xong rồi
Phật mới diễn nói đại thừa mực trung

Như ánh sáng soi phương Đông
Chỉ cho tất cả thảy đồng thấy ra
Khắp trong thế giới ta-bà
Cũng có đủ hạng như là chúng sanh
Nhỏ lớn, thấp cao đồng sanh
Cho đến chư Phật đã thành hiện nay
Thuở trước kia thì các Ngài
Cũng là sanh chúng ngày ngày tiến lên
Từ nhỏ thấp tiến dần lên
Chớ không phải ở cõi trên hiện hình
Ai ai cũng được như in
Khi Ngài soi sáng hiện tình thế gian
Là Ngài muốn chỉ con đàng
Phương tiện thiện xảo cho hàng nhơn thiên
Từng bậc tiến tu lần lên
Cho đến cùng tột đắc thành Như Lai
Thế mà sanh chúng chẳng hay
Mê muội chấp pháp đứng hoài một nơi
Không hiểu đặng mình là người
Có chơn như tánh, tu rồi sẽ nên
Mục đích chỗ đến cao trên

Cho mình ngu dốt nên cam phận nghèo
Dầu Phật thương dạy lắm điều
Học là để học, bấy nhiêu đủ rồi
Con là giữ phận con thôi
Vừa lòng trong cảnh làm tôi thần quyền.
Tưởng rằng chư Phật, Thánh hiền
Ở đâu hiện đến để làm thầy chung
Mặc cho Phật dạy mệt công
Chỉ lo ngủ nghỉ ở trong Niết-bàn
Phương tiện thiện xảo trẻ con
Đã hay giỏi, mà vẫn không chịu làm
Cam phận, chỉ muốn nghỉ an
Không làm việc Phật lo toan độ đời
Tâm như thế vô dụng thôi
Chúng nó quên trả ơn người hộ cho
Quên lời chư Phật dặn dò
Quên luôn bổn phận phải lo độ đời
Làm trò rồi phải làm thầy
Lần đến đốc học việc này hiển nhiên
Chúng nó quên mình lớn khôn
Tâm đã trong sạch phải làm mới hay

Cha mẹ đâu dạy nuôi hoài
Như lúc trẻ dại luân hồi khổ đau
Thế mà lắm kẻ tự cao
Ỷ lại Phật, ta cần lao làm gì
Đi làm việc nữa mà chi
Làm con Phật, khỏi phải đi độ đời
Vì tánh ích kỷ nhỏ nhoi
Tâm không độ lượng hẹp hòi tham lam
Quen tật dung dưỡng không làm
Không dám xông lướt cứu an mọi người
Khi mình được giải thoát rồi
Phải lo độ chúng thoát đời trầm luân
Để cho mau đắc Phật thân
Y như chư Phật đền ân vạn loài
Di Lặc hỏi ngài Văn Thù
Là kẻ chơn thật hỏi người thượng căn
Phật soi ánh sáng khắp trần
Là ý Ngài muốn ân cần dạy răn
Văn Thù Sư Lợi bảo rằng
Phật ngưng giáo lý Thinh văn nhị thừa
Ngài sắp nói thật để đưa

Học trò lớp dưới nhị thừa bước lên
Ngài nói Diệu Pháp Hoa kinh
Chỉ rõ quả Phật trong kinh diễn bày
Trao pháp cao quý tận tay
Ngài chẳng ích kỷ, độc tài tư riêng
Chỉ pháp cao khi đúng duyên
Nói rõ pháp trước là phương tiện bày
Chỗ nghĩ chân tạm đường dài
Là nấc thang tạm cho người bước lên
Chớ chưa rốt ráo cao trên
Học xong nghỉ khỏe, phải nên liệu lường
Khi nào đi đến cuối đường
Như chư Phật là Pháp vương đại tài
Ngài bảo các ngươi hôm nay
Trải vô số kiếp thật dài thời gian
Vô hạn lượng, khó nghĩ bàn
Mới sẽ bước đến Niết-bàn chơn như
Đừng chán nản, hãy kiên trì
Thời gian dày dặc có chờ đợi đâu
Nay ta đã biết đạo mầu
Thời gian dài ngắn mau lâu sá gì

Chán nản cũng chẳng ích chi
Trông mong chẳng được cứ đi từ từ
Hãy vui với việc độ đời
Vô lượng kiếp, chớp mắt rồi cũng qua
Quả Phật như kề bên ta
Đừng có tuyệt vọng hoặc là bỏ trôi
Chớ giải đãi, đừng buông xuôi
Trên đường tấn hóa để rồi hoàn không
Đừng mệt mỏi chớ nản lòng
Chịu kém thua sút giữa dòng nhân gian
Liền đó Văn Thù luận bàn
Ý nghĩa Nhựt Nguyệt rạng ngời Đăng Minh
Là chơn lý của nhân sinh
Từ xưa vốn sẵn sáng trưng giữa trời
Chơn lý vốn sáng làu làu
Đâu có che khuất ai đâu mà tìm
Những chúng sanh chưa đủ duyên
Lại bị che phủ khó nhìn thấy ra
Trong cái sáng rỡ hà sa
Sanh ra tám cái ý là chúng sanh
Từ hữu ý đến thiện lành

Đến vô lượng ý, tăng và trừ nghi
Bửu ý, hướng ý, pháp y *(ý)*
Hiểu được ý pháp tức là tự nhiên
Bổn tâm sáng suốt như đèn
Ánh sáng trong giữa đêm đen mê lầm
Là Nhiên Đăng Phật đã thành
Như thế từ nghĩa ý sanh trong đời
Ý pháp xem xét cuộc đời
Nên đến đặng ý thiện nơi hồng trần
Từ thiện ý mới đắc lần
Sự học vô lượng, mới tầm đạo cao
Giải thoát làm Tăng sạch làu
Tăng ý tu đúng pháp mầu trừ nghi
Ý sẽ hướng đến từ bi
Giáo hóa sanh chúng tức thì pháp sanh
Đắc ý pháp là Nhiên Đăng
Như Lai quả vị đắc thành toàn chân.
Nhắc lại đức Phật Đăng Minh
Khởi duyên nói Pháp Hoa kinh dạy đời
Diệu Quang Bồ-tát là người
Được Ngài nhắc đến ý lời dạy răn

Là chơn lý vẫn thường hằng
Trong võ trụ, để hiển bày tánh chơn
Chỉ rõ cách tu Phật nhơn
Đến đắc Phật quả con đường Như Lai
Pháp ấy mầu diệu sáng thay
Pháp giáo Bồ-tát mở khai đạo lành
Hồ sen, mặt đất chúng sanh
Ví như bửu tháp, như cành liên hoa
Từ trong bùn đất vượt xa
Cao khỏi mặt nước, nở hoa rỡ ràng
Từ trong danh lợi trần gian
Cảnh khổ sàng lọc để làm thượng nhơn
Bỏ cái quấy nhỏ thua hơn
Tiến đến quả Phật là sen trong bùn
Đời un đúc, tạo tinh thần
Cho trí huệ Phật tỏa bừng khắp nơi
Như liên hoa tạng giữa đời
Đài liên hoa ấy rạng ngời trang nghiêm
Mỗi pháp là một cánh sen
Mỗi vị Phật là nhụy sen kết thành

Tòa sen là đạo tịnh thanh
Chơn lý pháp bảo hạt dành về sau
Các pháp thế giới đổi trao
Là con đường Phật đi vào chơn tâm
Đại thừa trung đạo thậm thâm
Mỗi vị Bồ-tát tế bào cánh sen
Mỗi giáo lý, sọc cánh sen
Nhơn loại như cọng, chư thiên lá cành.
Trần thế là một cái đầm
Sen không ô nhiễm sạch không đẹp mầu
Võ trụ là bà mẹ lành
Sanh ra nuôi đấng trọn lành toàn năng
Chơn lý là ánh sáng thanh
Tức là Bồ-tát trưởng thành Diệu Quang
Năm trăm đệ tử dưới tràng
Tức là trăm họ còn đang mê lầm
Năm đường nhỏ hẹp tối tăm
Tâm trí xấu thấp còn phân hai thừa
Những kẻ ấy mới chỉ vừa
Có tâm chất phát nhưng chưa tỏ lòng

Còn mê muội, nên còn mong
Có được danh vọng ở trong đạo mầu
Chưa tường pháp Phật thẳm sâu
Biếng nhác chẳng học, chỉ cầu lợi danh
Đức Phật Nhật Nguyệt Đăng Minh
Trước lúc nhập diệt trao kinh cho Ngài
Đức Tạng vị Phật đương lai
Là Phật nối tiếp theo Ngài độ sanh
Tam tạng pháp bảo lưu hành
Thay thế chơn lý độ sanh trong đời
Khi chúng sanh đến được nơi
Chơn lý võ trụ nghỉ ngơi Niết-bàn
Người sau đức hạnh nghiêm trang
Thật hành pháp tạng là đang giữ gìn
Chơn lý pháp bảo lưu hành
Người sau thấy gặp tu hành theo đây
Chúng sanh tối dốt sau này
Không còn thấy gặp đức Ngài Đăng Minh
Phật Niết-bàn thì chúng sanh
Nương theo Pháp Tạng tu hành thoát mê

Phẩm thứ hai Phật nói về
Liên Hoa Diệu Pháp cho người trí nghe
Mục đích chư Phật ra đời
Diễn nói chơn lý độ người lầm mê
Mở trí tuệ, tạo lối về
Muốn cho tất cả đến bờ vô sanh
Không còn có thừa Thinh văn
Là lớp tạm của chúng sanh, qua rồi
Người lớn phải đến già thôi
Học trò, đốc học là nơi rốt cùng
Đốc học, ông già điểm chung
Mới là thật có vô cùng thời gian
Trình độ lớp dưới tạm an
Vượt qua, bỏ lại trên đàng vô sanh
Đến đây bình đẳng đại đồng
Phật muốn nói đến mặt bằng gương sen
Võ trụ pháp bảo là sen
Chúng sanh chung sống anh em một nhà
Ngài không chấp giữ cái ta
Cái Phật là lớn để mà tự cao

Phật và chúng sanh như nhau
Bình đẳng tánh Phật khác nhau ngoại hình
Gò cao, trũng thấp chông chênh
Là bất bình đẳng tạo nên bất hòa
Chiến tranh rồi sẽ có ra
Nếu còn nương cậy cái ta thần quyền
Cho kẻ dại dột theo gương
Thấy người lạy Phật, nó thường lạy ma
Hoặc bảo người phải khen ta
Tức là nó đã tạo ra bất bình
Tạo sự ác khổ cho mình
Và cho tất cả quanh mình sống chung
Thấy người lạy Phật tụng kinh
Kẻ dốt bắt chước, thần linh vái cầu
Kẻ ác gian cũng bắt đầu
Dùng quyền lực để gồm thâu nắm quyền
Một xã hội, bênh vực riêng
Bày luật pháp, bảo vệ riêng nhóm người
Để cai trị xử phạt người
Kẻ mê muội mới làm người tội nhân

Cai trị, xử phạt xoay vần
Đem mình nô lệ thánh thần quỷ ma
Phật, trời xử phạt người ta
Ai người cai trị, làm ra công bằng
Như thế mới biết ra rằng
Có lợi, cái hại xoay vần quẩn quanh
Bênh vực loài người được chăng
Bênh để rồi giết, phạt hành lẫn nhau
Thật là vô lý làm sao
Thế nên Phật dạy pháp cao thật hành
Đạo đức đâu có nói làm
Tính toán, lo nghĩ phạt hành ai ai
Cái phải, cái quấy đúng sai
Đều là tội lỗi, không hay, quấy càn
Cũng như kinh Pháp Hoa này
Phật kêu Bồ-tát dạy người thượng căn
Chỉ ra Phật tánh thường hằng
Thế mà trẻ dại xưng mình Phật tiên
Tự cao là ác không hiền
Phải chịu cái họa hư mình mất tâm

Như thế Phật nói kinh văn

Có phước với bậc thiện căn đại hiền

Chỉ ra tánh Phật hiện tiền

Có tội với kẻ ác duyên mê lầm

Một đàng vì đó luân trầm

Một đàng nhờ đó nâng tầm sống lên

Như thế cái thấy nhân duyên

Đạo lý võ trụ không nên chấp lầm

Một niệm chấp bị luân trầm

Giác ngộ xả chấp Phật tâm hiện tiền

Cái giác ấy thật uyên nguyên

Mới gọi toàn giác tròn duyên độ đời

Cõi đời là để cho người

Giác ngộ sự thật sống đời bình an

Chiến tranh giết hại lan tràn

Bênh vực, đả phá cũng đang diễn tuồng

Đời vô trật tự luồng tuông

Không kỷ luật, chẳng kỷ cương lớp bài

Chúng sanh chẳng ai giống ai

Thân mạng, tâm trí không hay nghĩ lường

Vua trời, vua người cũng đương
Đi tu để tránh con đường trả vay
Cai trị hay không, ác hoài
Các Ngài sợ nhất cái sai để đời
Một ông quan xử phạt người
Hay không xử phạt, cho đời tấm gương
Đời không phải ghét hay thương
Làm, nói, nghĩ chỉ là đương mơ màng
Việc làm vô lý tính toan
Không ích lợi, đời chỉ đang hoàn thành
Nhiệm vụ giác ngộ chúng sanh
Để cho hết khổ tự mình nghiệm ra
Phật không có nghĩa rằng là
Ta phải giáo hóa hay là nên không
Hai lẽ ấy đều không công
Tội lỗi sái đạo mà không ích gì
Vậy nên Phật nói pháp chi
Để mà độ chúng còn tùy chúng sanh
Phật chỉ tùy duyên mà hành
Chớ không sắp đặt để thành người trên

Phật nói Diệu Pháp Hoa kinh
Là để tạm chỉ chúng sanh con đường
Lời phương tiện chỉ diệu phương
Còn dè dặt, khi tuyên dương pháp này
E rằng có kẻ hiểu sai
Chớ đúng sự thật ai ai cũng là
Chơn lý võ trụ hiểu ra
Phật tánh sẵn có trong ta mỗi người
Đời là cõi Phật đẹp tươi
Chúng sanh là Phật tùy thời khác danh
Phật đã, đang và sẽ thành
Chơn lý đạo đức sẵn dành đó thôi
Nhưng mà sự thật hỡi ơi
Vì câu nói đó cõi đời nát tan
Chúng sanh lắm kẻ thác oan
Cũng câu nói ấy Niết-bàn có ra
Chúng sanh thành Phật hà sa
Có như vậy mới thấy ra được rằng
Lời nói, ý nghĩ, việc làm
Sự lo nghĩ quấy hại lầm biết bao

Lợi ích cũng rất là nhiều
Kết quả tương đối bằng nhau khác gì
Có nói, làm, tưởng, nghĩ suy
Không nói, làm, tưởng có gì khác nhau
Một đàng mệt nhọc khổ lao
Một đàng nghỉ khỏe cũng đâu khác gì
Giác ngộ là Phật ai bì
Chúng sanh bất giác chịu thì khổ đau
Cả thảy như nhau, bằng nhau
Chúng sanh, địa ngục, thanh cao, thiên đường
Khi nào chúng ta không còn
Sở chấp là sẽ không còn rối ren
Đó là Diệu Pháp trang nghiêm
Cảnh đời sẽ trở nên miền Lạc bang
Giác ngộ biết sống tùy duyên
Không còn kiêu mạn, không thiên bên nào
Dầu có tùy duyên thấp cao
Cũng để dẫn dắt người vào đường chơn
Tại cái ý muốn chúng sanh
Chớ người thì vẫn tự nhiên như là

Không còn cái sở chấp ta
Không nói làm tưởng nghĩ lo xa gần
Đó tức là định chánh chân
Người vào đại định thoát thân luân hồi
Giải thoát cả đạo và đời
Mắt tai mũi lưỡi của người an nhiên
Nơi đây quyển Pháp Hoa kinh
Cũng là pháp mà chúng sanh mong cầu
Phật thương sanh chúng tùy lòng
Kêu ngài Xá-lợi, mở đầu nói kinh
Cái diệu pháp nó tinh minh
Lý trí không thể biệt phân pháp mầu
Phật dùng phương tiện ban đầu
Diễn thuyết, giảng giải thâm sâu lý huyền
So sánh, thí dụ muốn truyền
Cho chúng sanh biết nhân duyên ra đời
Phật thừa chỉ một mà thôi
Nhưng vì trình độ tạm thời nói ba
Dùng nhiều cách để chỉ ra
Các pháp phương tiện Pháp Hoa diễn bày

Sau Phật thọ ký cho Ngài
Xá-lợi thành Phật hiệu Ngài Hoa Quang
Ly Cấu thế giới là tên
Thọ ký cho cả chư thiên, loài người
Thinh văn, Duyên giác bậc trời
Về sau ai cũng đắc ngôi Phật-đà
Dùng nhiều thí dụ chỉ ra
Đức tin mạnh mẽ cùng là nhân duyên
Dược Thảo dụ, tu tinh chuyên
Nhân tu thuở trước, hóa thành Như Lai
Ngài khen ngợi vị pháp sư
Đa Bửu là pháp bảo từ xưa xa
Đến nay vì pháp hiện ra
Thính chúng trông thấy bảo tòa Như Lai
Dầu kẻ thù nghịch Đạt Đa
Giết Phật, Phật thọ ký cho đạo thành.
Ngài khuyên nên hãy thực hành
Nắm giữ diệu pháp độ sanh như vầy
Ngài dạy cách làm bậc thầy
Lúc hành đạo phải đủ đầy hòa nhu

Ngài dạy Bồ-tát cách tu
Dùng pháp giáo hóa chẳng từ gian lao
Ngài thành Phật đã lâu xa
Chớ không phải mới xuất gia kiếp này
Lâu xa Ngài đã là Thầy
Độ chư Bồ-tát đông vầy khắp nơi
Khi thị hiện thì độ đời
Khi ẩn thì gọi nghỉ nơi Niết-bàn
Ngài khen công đức có từ
Hành theo diệu pháp, pháp sư diễn bày
Khen tặng công đức của người
Lắng nghe diệu pháp trời người hỷ hoan
Chỉ cho thấy hạnh Dược Vương
Công hạnh cao quý của Thường Bất Khinh
Diệu Âm Bồ-tát thuyết kinh
Quan Thế Âm hạnh hiển linh độ đời
Phổ Hiền hạnh nguyện cao vời
Chúng sanh nghe thấy kịp thời noi gương
Hạnh tu của Diệu Trang Vương
Cho người hâm mộ cúng dường hành theo

Ngài dùng thần lực nêu cao
Diễn thuyết giáo lý chúc trao pháp hành
Cho chư Bồ-tát thời danh
Dụng thần chú hộ người hành Pháp Hoa
Đức Phổ Hiền nguyện lợi tha
Trí huệ chư Phật phổ hòa khắp nơi
Hiểu được chơn lý cao vời
Là người nắm giữ trọn thời Pháp Hoa
Phải được chư Phật hộ cho
Hiểu được pháp, cùng dạy cho mọi người.
Vun bồi cội đức cho mình
Tức là cứu giúp chúng sanh muôn loài
Phải có chánh định thời thời
Quyết không xao lãng hạnh người trì kinh
Và người ấy phải nhận mình
Có đủ công hạnh độ mình độ nhân.
Đáp ứng nguyện vọng chúng sanh
Dạy giáo pháp để siêng năng giữ gìn
Đủ niềm tin để thực hành
Một lòng đi tới Niết-bàn không xa

Chỉ mục đích, họ nhận ra
Cho họ hy vọng để mà siêng năng
Đến bậc thầy độ chúng sanh
Giác ngộ chơn lý hiểu rành đường đi
Đến cõi giác ngộ huyền vi
Hướng dẫn sanh chúng cùng đi một đường
Lấy công hạnh Phật làm gương
Khuyến khích, an ủi xiển dương pháp hành
Ngài biết tất cả chúng sanh
Không dễ giác ngộ pháp hành thượng nhân
Bản tánh xấu ác người trần
Ngài đã trải nghiệm bước chân ban đầu
Phải chịu khổ nhọc cần cầu
Mới mau giác ngộ chớ đâu dễ gì
Khó nhất giới luật hành trì
Thân nghiêm, tâm định không đi sai đường
Lấy giáo pháp để soi đường
Chúng sanh khó tránh tâm thường đổi thay
Thái quá bất cập hoài hoài
Tâm khó định tĩnh đi ngay một đường

Dầu bậc giác ngộ làm gương
Nhưng tâm của họ quen đường đã lâu
Khó mà gìn giữ chơn như
Biết dụng phương tiện bi từ độ sanh.
Ngài dạy phương pháp trau tâm
Sau sự giác ngộ thì tâm an bình
Nghĩa là Diệu Pháp Hoa kinh
Là pháp tu tập có kinh nghiệm nhiều
Phương tiện thiện xảo độ đời
Đưa chúng đến chỗ rạng ngời sạch trong
Tập tu để sửa cái tâm
Giác ngộ cái trí hết lầm, hết mê
Cho thân giới được vẹn bề
Trang nghiêm diệu pháp liên huê tịnh thường
Pháp trong sạch các bậc thầy
Bánh xe pháp lớn độ người mê tân
Cũng có pháp cho thường nhân
Tu tập gột rửa tâm lầm chấp sâu
Diệu Pháp Liên Hoa diệu mầu
Giáo lý vô ngã sạch làu không không

Sự hỷ lạc của chúng sanh

Nụ cười của Phật tịnh thanh tâm người

Là con mắt giữa của người

Trí huệ của Phật nhìn đời tỏ thông

Liên hoa chính là tòa sen

Phật chỉ Chánh pháp vẫn đang vận hành

Hay một thế giới tâm linh

Hiểu ra pháp ấy tự mình biết tu

Không còn tư tưởng hẹp hòi

Trí huệ của Phật sẵn nơi tâm mình

Nên trong Diệu Pháp Hoa kinh

Có hai tám phẩm nội dung bao hàm

Hai tám triết lý rõ ràng

Quyển này chỉ hai mươi trang diễn bày

Không sao chỉ hết cái hay

Nhưng hiểu hai phẩm tạm thời biết ra

Phẩm đầu và phẩm thứ hai

Chúng ta rõ được ý Ngài truyền trao

Chơn lý, chánh lý nêu cao

Đem chấp trừ chấp, pháp cao diệu kỳ

Chỉ chúng sanh biết đường đi
Từ nơi tham chấp bùn lầy bẩn dơ
Xả bỏ tham chấp lên bờ
Đến nơi cao ráo không nhơ, không phiền
Hiểu được mỗi người tự xem
Các phẩm còn lại để tìm hiểu thêm
Ai ai cũng có nhân duyên
Hiểu được giáo pháp, tiếp duyên độ đời
Tóm lại quyển Diệu pháp này
Chỉ nói cương yếu của bài Pháp Hoa
Diệu Pháp đức Phật nói ra
Chỉ tánh bình đẳng để mà tự tin
Tin có tánh Phật nơi mình
Ngộ ra tánh Phật là mình thoát mê
Đời là cái mặt gương sen
Nâng đỡ chứa đựng chúng sinh cuộc đời
Yếu lý Diệu Pháp rạng ngời
Là pháp kinh nghiệm dạy người cách tu
Dứt trừ tham vọng, pháp sanh
Trí huệ tỏa sáng mê thành vượt qua.

Cũng như tiếng Phật có ra
Nơi người cố chấp cũng là quấy thôi
Vì sẽ có biết bao người
Lạm dụng tiếng Phật để rồi tự xưng
Biết bao kẻ dại quên mình
Lại đi thờ phụng yêu tinh, quỷ thần
Cho đến cái tiếng quân thần
Thì cái kết quả vô cùng hại thay
Tiếng ấy sẽ giết bao người
Vì kẻ tự thị xưng mình vua quan
Hay vì xu hướng làm càn
Xu nịnh phò tá vua quan, chết mình
Mỗi tiếng nói, mỗi danh xưng
Đều là tội lỗi bất công với đời
Tạo sự cao thấp cho người
Có lợi, có hại đồng thời khởi lên
Kìa như ý muốn sanh con
Vì tiếng sanh ấy sẽ còn biết bao
Kẻ tìm chết hoặc hại nhau
Bởi vì sợ chết, tranh nhau sống còn

Lại cũng vì có tiếng con
Mà kẻ mê muội đi làm con ma
Cũng có lắm kẻ xưng cha
Lắm kẻ chết khổ cũng là vì con
Việc vô lý có luôn luôn
Hiểu được Diệu pháp không còn quẩn quanh
Trong tiếng nói hoặc danh xưng
Khỏa bằng tất cả xem chừng khỏe thân
Đời đạo, Phật với chúng sanh
Trí không trụ chấp có không cảnh đời
Cái trung đạo thật tuyệt vời
Lìa pháp tương đối, ta người trung gian
Cũng như Phật nói Niết-bàn
Là tương đối với thiên đàng, ngục môn
Hiểu rốt ráo sẽ bỏ luôn
Danh từ trung đạo như thường, như nhiên
Không chỗ đến, không chấp duyên
Hết tu, hết học các duyên đã tròn
Đời đạo sẽ rất công bằng
Tâm đã giải thoát hoàn toàn chơn như

Ấy mới xứng đáng danh từ
Mới thật là Phật thành từ xa xưa
Kẻ ấy không còn nghi ngờ
Mình không phải Phật, cõi đời là chi
Sự giác ngộ cũng giống như
Mắt nhìn trước, chân từ từ bước theo
Trí nhân giải thoát thanh cao
Vượt khỏi tiếng đạo tâm người trụ yên
Chữ đạo, tiếng Phật tùy duyên
Là pháp giác ngộ đoạn triền diệt tham
Xa lìa cả đạo trung gian
Cái Phật ấy mới hoàn toàn Như Lai
Là chỗ Pháp Hoa hiển bày
Có hiểu thấu đáo ai ai cũng tường
Thấy mình đang ngồi tòa sen
Cầm nắm Diệu pháp cũng đương độ đời
Chơn lý chỉ đúng con đường
Thấy rõ trí huệ Pháp vương biện tài
Con mắt Liên Hoa rọi ngay
Cảnh đời khổ não chỉ bày pháp chơn

Có thấy hiểu biết tận tường
Như Lai tử, có trong từng chúng sanh
Không còn vô lượng kiếp sanh
Hầu hạ tiếng Phật chờ thành Như Lai
Tiếng Phật bậc thấp chấp mê
Thì còn phải trải tăng kỳ lai sanh
Giác ngộ được tiếng Phật danh
Mới đặng giải thoát hóa thành vượt qua
Đó là mắt giữa phóng quang
Và cũng nhờ đó có đàng bước lên
Gặp đặng Diệu Pháp Hoa kinh
Tỏ ngộ Diệu pháp mới thành Như Lai
Lời vàng Tổ sư diễn bày
Liên hoa Diệu pháp chính ngay tâm mình
Ai người hữu chí cánh thành
Ai người giác ngộ sẽ thành Như Lai.

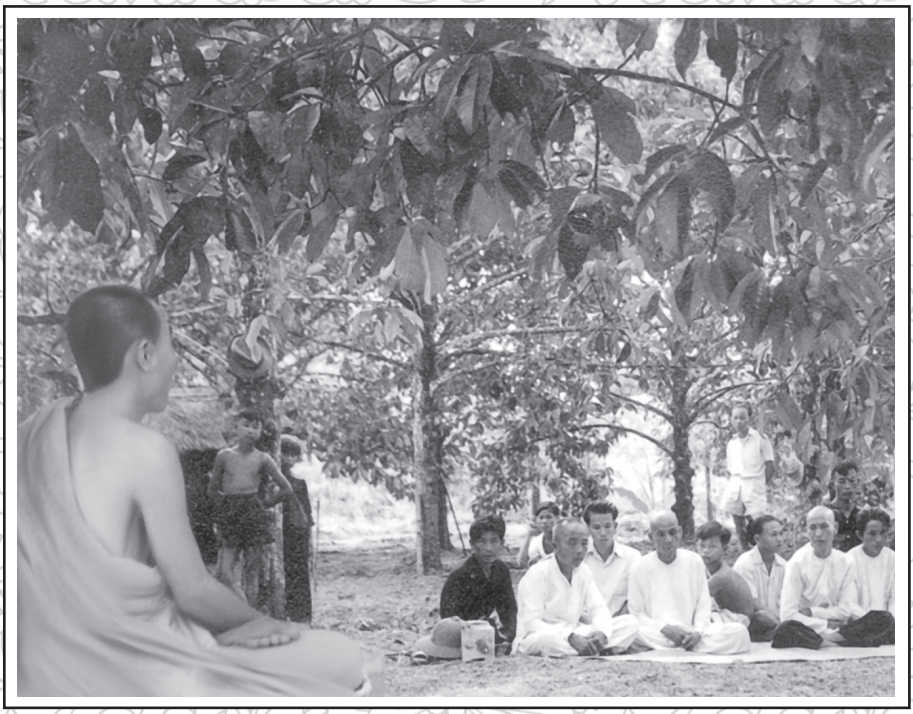

CHƠN LÝ 51

THỜ PHƯỢNG

Khi xưa thuở Phật sinh tiền
Phật, Tăng giải thoát, trọn niềm tu chơn
Quý trọng giáo lý chánh chơn
Nên không chú trọng pháp môn bên ngoài
Các Ngài không có chỉ bày
Nghi lễ cúng kiếng như nay đang làm
Cư gia hữu lậu còn ham
Xây tượng, lập tháp cúng dường gieo duyên
Nhưng điều quý trọng trước tiên
Của hàng cư sĩ phải nên cần làm
Học nghe Pháp bảo lời vàng
Biết cách tu học theo đàng chánh chơn
Sau Vua A-dục phát tâm
Xây dựng vô số tháp đền nguy nga
Thờ cốt tượng Phật Thích-ca
Thờ xá-lợi Phật hoặc là vật thiêng

Cùng thờ Pháp bảo sách kinh
Tại nơi các ngã tư đường giao thông
Trên cao chót vót tầng không
Lời thô bụi bặm, không làm bẩn dơ.
Đối với đạo Phật bấy giờ
Pháp bảo cao quý chính là của chung
Kẻ đã biết đạo hiểu thông
Không ai dám giữ cất làm của riêng
Ích kỷ trái ngược đạo huyền
Cốt tượng không dám thờ riêng tại nhà
Cho là sái đạo cư gia
Sái với Chánh pháp Thích-ca ban hành.
Cư gia với tấc lòng thành
Học giáo lý để tu hành noi gương
Thờ chư Phật bằng đức tin
Cư gia kính trọng hết lòng kính cung
Chẳng dám thờ tại gia trung
Là nơi đi lại, nói làm khít bên
Sợ e vô lễ không nên
Thờ phượng kính trọng mới bền đạo tâm.
Người ta nhận thấy ra rằng

Phật, Tăng là bậc thoát trần tu chơn
Tâm đã yên lặng vắng không
Không ở nhà thế dù trong một ngày
Tâm đã khắc kỵ cuộc đời
Xuất gia rồi chẳng luân hồi nhập gia
Vả lại các hàng cư gia
Đâu dám ép buộc Tăng-già làm chi
Cũng có kẻ thỉnh Tăng Ni
Về nhà cung phụng là đi sái đường.
Vọng tâm lành, muốn cúng dường
Không hay tội lỗi sẽ thường phát sanh
Như nhốt trói, như phạt hành
Các Ngài ở đó riêng dành cá nhân
Muốn được ích kỷ riêng phần
Tấm lòng mộ đạo có phần nhiệt tâm
Rất ít có, quý vô ngần
Nhưng mà thái quá sẽ nhàm chán nhanh.
Ăn no quá sẽ hết ngon
Sự tích cực sẽ không còn nữa đâu
Phật, Tăng thường chọn rừng sâu
Trọn đời vui chốn lâm tuyền tịnh an

Không còn quyến luyến buộc ràng
Cảnh đời, người thế lại càng cách xa.
Tăng sư xả tục xuất gia
Thì sự thanh tịnh tâm là cần hơn
Tu tập tinh tấn cao hơn
Gìn giữ quy giới luật răn càng nhiều
Kỉnh trọng Phật chẳng dám nhìn
Chỗ cư ngụ cũng mấy phần cách xa.
Sau khi Phật tịch, Tăng-già
Xây đền lập tháp cũng là chỗ cao
Nơi thờ phượng, ít ra vào
Ngoài khi nhóm họp hoặc vào cúng dâng
Chẳng bao giờ dám đến gần
Tiếng nói chẳng để vọng phần tháp thiêng
Giữ như lúc Phật sanh tiền
Kính như lúc Phật hiện tiền không sai
Tâm kỉnh Phật, quý Pháp hay
Dễ bề tinh tấn hướng ngay đạo lành
Tâm quý trọng, chí thực hành
Bằng hết quý trọng chắc rằng bỏ bê
Các Ngài đối với vấn đề

Luân hồi sanh tử nặng nề vấn vương
Các Ngài đâu dám khinh thường
Tu lâu, thấu đạo lại càng kính cung
Kính Phật, quý Pháp, trọng Tăng
Tức là biết sợ cái tâm của mình
Sợ tâm kiêu mạn ngang tàng
Dể duôi, giải đãi thì càng nguy nan
Đọa sa địa ngục dễ dàng
Càng cao danh vọng, mạng càng hiểm nguy
Lên càng cao, hố càng sâu
Thì càng cẩn trọng, dám đâu xem thường
Biết sợ, dè dặt noi gương
Chơn tu thật học, là đường tiến thân.
Dứt lòng kiêu mạn đua tranh
Giữ gìn một pháp thường hành không quên
Không nhàm chán, chắc được nên
Trong sạch giải thoát thường bền an vui
Nếu quả vô sanh chưa rồi
Trông gì Phật quả xa xôi đắc thành
Nghe pháp tôn trọng thực hành
Nếm được vị đạo quả lành no vui

A-nan gần Phật dể duôi
Chấp tài trí, khó nếm mùi lạc an
Chưa biết tu mới dám làm
Vi trùng, sâu rận trong thân Phật-đà
Người biết tu sẽ càng xa
Thời duyên đến, thế giới xa có người
Đắc quả Phật để độ đời
Đem giáo pháp cứu độ người trầm luân
Các Ngài thường khuyên chúng sanh
Quá thân cận ắt sanh tâm khinh lờn
Thái quá, bất cập rất gần
Sao cho bằng sự trung bình tốt hơn
Đạo là nên giữ mực trung
Lợi ích cho cả ta cùng chúng sanh
Mỗi tuần chỉ đến một lần
Tới chùa lạy Phật tâm thành càng tăng
Biết quý trọng Phật, kỉnh Tăng
Quả linh đạo lý có phần tiến hơn
Lâu lâu gặp một vị Tăng
Tâm sanh mến mộ quý hàng xuất gia
Nuôi dưỡng ý chí ly gia

Siêng năng tu tập để mà bước lên
Con đường giải thoát cao trên
Thì sự tinh tấn tăng thêm bội phần
Thế mà trái ngược vô cùng
Khi ta thỉnh được Phật, Tăng đến nhà
Mỗi ngày gặp gỡ vào ra
Sự quen lờn sẽ sinh ra lần lần
Dể duôi bất kỉnh khinh thường
Không còn quý trọng noi gương thực hành
Thờ Phật tại gia tín thành
Nhưng được ít bữa lòng sanh khinh lờn
Sự cung kính sẽ giảm dần
Sau đó giữ lệ cúng dường hương hoa
Nghĩ rằng có Phật trong nhà
Tâm hết cung kính, thờ là thờ thôi
Không còn biết sợ luân hồi
Niết-bàn, địa ngục cũng thôi chẳng màng
Không còn biết đến con đàng
Hoặc không dám biết làm càn dể duôi
Không còn trọng Phật, kỉnh Trời
Tưởng cốt Phật là thần tài của ta

Giúp sự nên hay trong nhà
Đó là tâm trạng của đa số người
Làm hoài, nói mãi một lời
Ăn mãi một món chắc thời hết ngon
Sao bằng ít nói làm hơn
Lâu lâu mới gặp sẽ còn quý nhau
Ít mắc tội tâm về sau
Lỗi đem Phật, Thánh chôn vào giữa nơi
Quấy ác phiền não cuộc đời
Làm tổn hại tinh thần người tu chơn
Trẻ nhỏ không biết thiệt hơn
Cho rằng Phật, Thánh cũng thường gặp thôi
Cũng ở nhà thế như người
Làm cho ngoại giáo chê cười Phật, Tăng
Về sau có kẻ làm xằng
Xuất gia chung lộn với hàng cư gia
Và có lắm kẻ cư gia
Lạm xưng Tăng chúng để mà khoe khoang
Tưởng mình như con trưởng nam
Không cần giải thoát dự hàng Sa-môn
Không kể luật nghi hạnh môn

Xưng mình là Phật, Thế Tôn nói xằng
Kẻ ấy nếu có thiện căn
Nhưng tánh kiêu mạn khó gần với ai
Không nghe pháp, không gần thầy
Khó bề có đủ luật nghi Tăng-già
Cho rằng Phật, Thánh ở nhà
Đâu cần giải thoát xuất gia làm gì
Kẻ ấy chẳng biết lối đi
Tức là đọa lạc khác gì chư thiên
Được trước mất sau tự nhiên
Biết bao kẻ đã lỡ duyên tu hành
Với cốt tượng, tội còn sanh
Huống là khất sĩ Ni Tăng đương thời
Nếu sống chung chạ chiều mơi
Ra vào thấy gặp, đồng thời dưỡng nuôi
Tăng thọ ăn mặc của người
Tránh sao khỏi cảnh bị người rẻ khinh
Trước thầy, sau bạn thân tình
Sau rốt em cháu như tình thế gian
Còn chi Tam bảo khuôn vàng
Và sự tấn hóa con đàng chơn như

Tăng Ni thọ nhận riêng tư
Là thiếu giới luật khó hầu lợi sanh
Bá tánh khinh dể tội sanh
Ta người bất lợi không thành tựu chi
Đời nay cũng có Tăng Ni
Không còn giữ hạnh tu trì như xưa
Tăng Ni ở chung nhà thờ
Chùa nơi thị tứ, thiếu giờ học tu
Tinh thần đạo lý mờ lu
Tín đồ bổn đạo càng thâu thêm nhiều
Giai cấp lợi danh đủ điều
Chia rẽ đúng bực từ nhiều nguyên nhân
Không còn là chỗ tinh thần
Gom hiệp lại, tập xa gần sống chung
Thế nên cư sĩ thấy mình
Đến đó vô ích nên đành thối tâm
Tăng Ni vật chất lợi danh
Như là đốt phá cảnh thanh đạo tràng
Cảnh chùa không còn nghiêm trang
Luộc thiêu hột giống của hàng cư gia
Cùng nhau tranh chấp rầy rà

Tức giết đạo, hại Tăng-già thảm thay
Đạo Phật xưa thuở sơ khai
Tăng sư giới hạnh hàng ngày thuyết kinh
Xây tháp nơi chỗ tịnh thanh
Cư gia lui tới học hành tu tâm
Hết phiền não, nhẹ tinh thần
Tập sống chung hợp mấy phần quý thay
Sang xứ Tàu có đổi thay
Người ta cất lập tháp đài trang nghiêm
Ở nơi chỗ vắng cảnh êm
Làm nơi tu dưỡng vững yên tinh thần
Đời sau xứ này khác hơn
Lắm cách thờ phượng trở thành trò chơi
Đem chôn đạo Phật giữa đời
Nhiễm ô vật chất, gọi mời lợi danh
Tưởng mình như Phật đã thành
Xem thường địa ngục, dể khinh Niết-bàn
Thế nên ai cũng khổ nàn
Giữa Tăng và tục tranh phần thua hơn
Cũng vì bận việc nên quên
Không hay xét đến gốc nguồn tội sanh

Kìa cốt tượng bị phạt hành
Nơi giữa nhà xóm, thị thành chỗ đông
Thì tăng tín đồ khó mong
Được sự yên ổn giữa trong cuộc đời
Thật vậy đời nay mọi người
Dụng tiếng Phật để thâu người số đông
Ít ai biết lo trau lòng
Biết sợ đọa chướng để hòng lo tu.
Chỉ lo dạy cho người tu
Kẻ khác tấn hóa mình đâu được gì
Ngày kia mình bị sa lầy
Vậy thì thử hỏi nạn này do ai
Người được tiến, mình thối dài
Hỏi vậy còn độ dắt ai được nào
Không lẽ dắt họ đi vào
Đi quanh quẩn, rốt rồi vào ngục môn
Tiếng Phật chỉ bậc Tối tôn
Lợi cho kẻ trí tu chơn thật lòng
Hại cho kẻ quấy cầu mong
Vọng tâm lầm chấp khó thông lý tình
Đành rằng trong Pháp Hoa kinh

Phật nói người được nghe kinh một lời
Chắc rằng cũng có duyên may
Hột giống Phật đã có ngay trong lòng
Mai sau khi có tâm thành
Duyên đủ thành Phật chắc rằng không xa
Kìa như Đề Bà Đạt Đa
Kẻ hại Phật, bị đọa sa ngục hình
Rồi lâu sau cũng sẽ thành
Do nhờ hột giống tựu thành trong tâm
Người có lỗi quấy đọa trầm
Do bị khổ, mới phát tâm tu hành
Lâu sau rồi cũng sẽ thành
Được tỉnh ngộ, mới phát tâm hồi đầu
Kẻ được gần Phật mặc dầu
Không giác ngộ, ích chi đâu cho mình
Những kẻ đồng bóng quỷ thần
Mượn tiếng Phật để gạt lầm người mê
Ợ ngáp xưng Phật nhập về
Tưởng chừng tiếng Phật trò hề thế gian
Những người dựa bệ mượn danh
Hưởng vui một lúc khổ dành về sau

Thật là tai hại biết bao
Phá đạo, giết Phật lỗi nào lớn hơn
Làm sao tiến hóa lên trên
Theo thời duyên khó được nên như người
Phật dạy chư Tăng độ đời
Chớ nào có bảo phượng thờ Ngài đâu
Ngài muốn tất cả đều tu
Bình đẳng giác ngộ như nhau kia mà
Chúng ta mảng lo phượng thờ
Làm cho trẻ nhỏ ngây thơ hiểu lầm
Chúng ta nên phải hiểu rằng
Thờ phượng là pháp tạm trong lúc đầu
Cho kẻ ác biết hồi đầu
Cho trẻ nhỏ biết tin câu thiện lành
Cho người mới biết tu hành
Về sau là phải tự mình lo tu
Tự giác ngộ, chớ phải đâu
Làm tôi cốt tượng đời này kiếp sau
Làm xong rồi kể công lao
Mưu sự danh lợi ra vào mê tân
Người tu nên phải biết rằng

Thờ phượng là pháp dắt lần kẻ mê
Cho trẻ nhỏ mới quay về
Không phải là pháp vẹn bề chánh chơn
Chỉ là phương tiện tu nhân
Không nên bào chữa mất công thêm phiền
Khi xưa Bồ-tát lập đền
Xây tháp thờ Phật do duyên ban đầu
Ngoại đạo bày lắm cách tu
Lợi dụng cốt tượng để hầu bán buôn
Hủy hoại kinh pháp xem thường
Các Ngài mới phải tính phương gom về
Xây đền lập tháp phượng thờ
Là cách cứu vãn nhất thời mà thôi
Cầu siêu giảm đọa cho người
Chớ phải đâu để vái cầu bình yên
Phật, Tăng chơn chánh tùy duyên
Thuyết pháp dạy đạo làm gương tu hành
Chớ nào mưu lợi cầu danh
Bán rẻ đạo pháp tranh giành với nhau
Vậy nên các bậc trí cao
Đâu nỡ làm việc hại nhau bao giờ

Những ai thiển cận tin vào
Hữu vi sắc tướng, biết bao khổ nàn
Phá Phật, giết đạo tội mang
Mê hoặc sanh chúng tội càng nặng hơn
Nhờ phước hữu lậu sanh thiên
Cũng chịu khổ báo cái triền chấp mê
Bởi cố chấp, nên nặng nề
Khó trông giác ngộ, thoát mê vượt triền
Bước qua đến được Niết-bàn
An vui thiệt thọ của hàng Phật, Tăng
Nhờ ơn Tam bảo chúng sanh
Từ nhơn loại bước lên hàng chư thiên
Nhưng khó giải thoát làm Tăng
Để mà dứt khổ xuống lên cõi trời
Do hai nguyên nhân chính thôi
Một là hưởng được phước rồi lãng quên
Phải nương Tam bảo mới bền
Hai là ngạo mạn tưởng mình Phật tiên
Thái quá bất cập do duyên
Mãi ôm giữ cốt tượng riêng phượng thờ

Quên phận sự chính bây giờ
Làm Tăng mà chỉ biết thờ phượng thôi
Nên đành phải chịu sụt lui
Con đường giải thoát an vui quên rồi
Sự thờ phượng chỉ tạm thời
Đơn giản thanh tịnh để rồi bước lên
Thờ phải thanh tịnh trang nghiêm
Chẳng nên giữ tại chốn phiền lợi danh
Những kẻ thật tu, chơn tâm
Chẳng muốn khổ báo ở tầng thiên nhơn
Nên khá giác ngộ sớm hơn
Thực hành đúng lý, đúng nhơn hợp thời
Quyển Thờ Phượng có do nơi
Chấn hưng Chánh pháp cho người biết tu
Tông giáo rộng nên điều nhu
Thu hẹp chấn chỉnh, người tu mới thành
Mạt pháp tông giáo lan tràn
Hữu vi hình tướng lại càng thêm đông
Như nước lụt cuốn theo dòng
Bao nhiêu rác rưởi dụ lòng trẻ con

Đành bỏ lớp tuổi cha ông
Già sắp chết mà lại không nhớ mình
Già cần phải học đạo lành
Trẻ nhỏ mê muội dỗ dành mất công
Bỏ ông già, bỏ đạo chơn
Là bỏ giáo lý bậc trên độ người
Ai ai nên giác ngộ thôi
Ham ăn chết đói, mê thời quên tu
Sao bằng cân đối điều nhu
Biết ăn, biết đạo công phu mới thành
Đạo Phật tùy duyên thực hành
Phương tiện thiện xảo độ sanh tùy thời
Khi hẹp mở rộng độ người
Khi rộng thu hẹp chọn người chơn tu
Tùy cơ độ chúng cùng tu
Tiến lên từng bước cho dù khó khăn.
Khi xưa đối với thế gian
Phật xem như khách chuộng chiều đỡ nâng
Như thai nhi còn yếu non
Nên bà mẹ phải chăm nom giữ gìn

Cư sĩ năm giới tập lần
Xuất gia mười giới ân cần truyền trao
Đến giới khất sĩ Tỳ-kheo
Hai trăm rưỡi giới cùng nhiều luật nghi
Đến khi giác ngộ khắc nghiêm
Giới nhiều định huệ tăng thêm càng nhiều
Lúc đệ tử chưa đông nhiều
Phật mở rộng cửa độ người, thâu vô
Khi đông giảm bớt thu vô
Đóng cửa sàng lọc Tăng đồ cho ra
Nâng cao trình độ Tăng-già
Lên chỗ cao, mới chắc là thành công
Từ trước tới sau song phương
Có tiền, có hậu con đường Như Lai
Trở thành một con đường dài
Đầu đuôi có đủ lớp bài các duyên
Là cách thờ Phật, Thánh hiền.
Còn sự thờ phượng tổ tiên ông bà
Cha mẹ của hàng cư gia
Cũng y như thế đều là như nhau

Khổng Tử dạy có thấp cao
Cho người hiền biết kính chào tiền nhân
Dạy gương hiếu đạo tinh thần
Cho con cháu biết nhớ ân ông bà
Người chết còn phải kỉnh thờ
Thì đối cha mẹ hiện giờ phải nên
Hiếu thảo chẳng dám vong ân
Đó là dạy sự hiếu ân thâm tình
Đó là giáo lý gia đình
Tùy theo trình độ chúng sanh con người
Đúng chơn lý của cuộc đời
Nuôi dạy con tốt trả rồi thâm ân
Con nuôi dạy cháu xoay vần
Nếu bắt con cháu nuôi mình, ngược thay
Chỉ biết hiện tại hôm nay
Mà quên đạo lý lâu dài ngàn xưa
Thờ phượng van vái sớm trưa
Vong linh quyến luyến mong chờ cháu con
Rồi vì luyến ái tình thương
Tái sanh trở lại làm con cháu mình

Thật là tội nghiệp tiên linh
Sống chết vay trả ân tình mãi sao
Sao không tha thứ cho nhau
Người già hưu trí đưa vào xuất gia
Sống chung Giáo hội Tăng-già
Gọi là tha thứ người già nghỉ yên
Hoặc khi chết họ đem tên
Vào chùa gửi gắm trọn tình cư gia
Như đưa người chết xuất gia
Cắt ái ly tục để mà bước lên
Vong linh theo Phật biết đường
Về nương Tam bảo hiền lương tu hành
Nếu vong nhân còn hiển linh
Mến tiếc kỷ niệm cảm tình lo tu
Con cháu cầu kẻ chết tu
Đừng theo con cháu lu bu khổ nàn
Đó chính là đạo Niết-bàn
Giúp cho người chết được an tinh thần
Biết sợ khổ báo trong trần
Không nên trói buộc phạt hành lẫn nhau

Không hẹp lượng để mưu cầu
Cái lợi trước mắt khổ sầu về sau
Vui lòng để cha mẹ tu
Giải thoát sanh tử trọn câu hiếu tình
Dầu người chưa phát tâm lành
Nhưng sự thờ cúng vong linh trong chùa
Đạo tràng thanh tịnh bốn mùa
Con cháu lui tới cũng vừa nhắc tâm
Người quá vãng được siêu sanh
Người hiện tại được yên bình âu ca
Có thể thờ thêm tại nhà
Dạy cho con cháu thuận hòa hiếu trung
Được ích lợi cả hai bên
Âm dương lưỡng lợi trọn tình cháu con
Được như thế sẽ khá hơn
Những người không biết lợi mình thì thôi
Vả chăng tam giáo dạy người
Từ bi chung sống cuộc đời an vui
Trước tập sống chung vài người
Sau đến xã hội, loài người với nhau

Người người sống chung với nhau
Sống với tất cả chớ nào riêng ai
Sự thờ phượng để hòa hài
Người sống, kẻ chết là bài học chung
Là pháp tạm để trau tâm
Thân tập chung sống, không riêng ta người
Do đó thờ phượng một người
Đến thờ kiến họ, đến thờ phượng chung
Nơi trong chùa viện đại đồng
Là rất đúng lý, ước mong mọi người
Ai cũng nên hiểu rẽ ròi
Thờ phượng Phật, Thánh, ông bà chỗ chung
Nơi chỗ bàn thờ hội đồng
Người người lui tới viếng thăm vui vầy
Gặp nhau nơi chỗ thiện lành
Nghe pháp bảo, thấy gương lành các sư
Cảnh chùa thanh tịnh êm ru
Cảm hóa nhắc nhở lòng từ khởi lên
Ngày lễ kỷ niệm thường niên
Cúng kiếng chay lạt, không phiền sát sanh

Cúng một người là cúng chung
Lạy một người là lạy chung nhiều người
Thắp hương đèn cúng một nơi
Kẻ cô độc được đồng thời hưởng chung
Mình bận đi xa làm ăn
Cũng có người thắp hương đăng giúp mình
Người tu xuất gia cũng nên
Đem thân quyến gởi vào trong chùa thờ
Có người chăm sóc phụng thờ
Tâm được yên ổn, nhờ thờ phượng chung
Ai cũng mến mộ đức ân
Thấm nhuần Phật pháp khởi lòng xuất gia
Hoặc người trong họ ly gia
Thảy được giải thoát thật là lợi chung
Quý nhất sự thờ phượng chung
Con cháu câu hội gặp trong đạo tràng
Gom kết tinh thần hòa an
Đạo lý giác ngộ của hàng cư gia
Hòa hiệp thương yêu một nhà
Không còn giặc giã thật là đẹp thay

Mới mong hạnh phúc bền dài
Mới mong đạo đức càng ngày chấn hưng.
Đúng theo như vậy sắp phân
Trong mỗi Giáo hội riêng phần Tăng sư
Có tháp thờ đức Bổn sư
Đồng thời phải có chỗ thờ chư vong
Là chỗ tế độ số đông
Dành cho tất cả chúng sanh đạo đời
Sắp xếp thứ tự đúng nơi
Mới thật đúng nghĩa là nơi dung hòa
Không còn cố chấp riêng ta
Đúng với chơn lý hiệp hòa sống chung
Đạo nơi ký thác tinh thần
Mới mong dắt dẫn người trần đều tu
Sự thờ phượng tạm ban đầu
Đưa tới kết quả hiểu sâu tinh thần
Từ thờ phượng tạm đến gần
Tinh thần chung hiệp là cần thiết hơn
Việc từ thiện lớn lao hơn
Kết quả ích lợi từ nhân duyên này

Giúp cho xã hội quý thay
Mọi người chắc sẽ chung tay việc lành
Vượt khỏi giáo lý gia đình
Tiến đến thế giới cộng đồng an vui
Giải thoát giác ngộ mọi người
Sống cảnh vắng lặng an vui tịnh nhàn.
Xứ Tàu quy tụ từ đường
Chỗ thờ kiến họ biểu dương tinh thần
Giúp nhau khi có việc cần
Việc lớn ích lợi cũng đồng chung tay.
Người Miên thì đem cốt hài
Ông bà cha mẹ vào ngay vuông chùa
Xây tháp chung để phụng thờ
Cùng nhau gom hiệp việc thờ phượng chung.
Thế mà người Việt chưa từng
Quan tâm giúp đỡ xa gần với nhau
Còn gây mầm loạn giết nhau
Ai sao trối mặc tránh sao khỏi nàn.
Người Ấn Độ thì nói rằng
Kẻ biết thờ phượng cùng tin Phật, trời

Thì sẽ tránh khỏi đầy vơi

Bớt điều tai nạn xa nơi ngục hình

Vậy chúng ta nên nhận nhìn

Pháp thờ phượng tạm quá trình ban sơ

Rất ích lợi, hợp thời cơ

Mượn hữu vi, bước qua bờ vô vi

Chánh lý trong lúc khổ nguy

Giác ngộ chơn lý vô vi pháp mầu

Ai ai nên hiểu lý sâu

Giáo lý thờ phượng mới hầu an vui.

CHƠN LÝ 52
PHÁP CHÁNH GIÁC

Tứ diệu đế sanh pháp chơn
Pháp là chánh giác của trong tứ đề
Tứ diệu đế ví như dùi
Cõi đời mặt trống, Phật người chỉ ra
Dùi chạm mặt tiếng vang xa
Tiếng ấy là pháp diễn ra trong đời
Còn chúng sanh là những người
Được nghe Chánh pháp ngộ rồi pháp tu
Tứ diệu đế, bốn pháp mầu
Khổ, tập, diệt, đạo ý sâu vô cùng
Thương đời khổ Phật dạy rằng
Này là khổ, vấn đề cần tư duy
Nguyên nhân sanh các khổ này
Là do tập khởi như vầy quán soi
Này là pháp diệt khổ rồi
Đề mục diệt, nên kịp thời hiểu ra

Này là đạo đế dung hòa
Vấn đề, đề mục để mà huân tu
Đạo con đường chánh thanh cao
Đưa đến tận diệt khổ đau luân hồi
Diệt tập nhân gây khổ đời
Khổ là bởi tập luân hồi thành quen
Khổ, tập, diệt, đạo bốn tên
Bốn vấn đề cần phải nên nhận nhìn
Đề mục dùi trống phát sinh
Là do cái khổ nhân sinh cõi đời
Pháp giác ngộ chỉ cho người
Thấy rõ mặt trống cõi đời duyên do
Phật gióng trống pháp chỉ cho
Con đường thoát khổ để lo tu hành
Tiếng trống chính là diệu âm
Sư tử âm, hải triều âm dạt dào
Tiếng trống có đủ ba hồi
Lại thêm chín chập để bồi nhân duyên
Tam thừa, cửu phẩm diệu huyền
Đây là lối thoát cắt duyên khổ sầu
Tứ diệu đế như bốn căm

Của bánh xe pháp thường năng vận hành
Tam thừa, cửu phẩm có sanh
Ba vòng chín lớp tựu thành theo nhân
Cõi đời mặt đất cảnh trần
Phật là người chủ chuyển vần xoay quanh
Chơn như trụ cốt an lành
Chúng sanh là kẻ bộ hành đang đi
Thùng xe chỗ chứa tiện nghi
Phật làm phương tiện trong khi độ đời
Đưa về cực lạc thảnh thơi
Xe có bánh nên chuyển dời lăn xoay
Có căm mới chạy Đông Tây
Chơn như làm cốt, sanh căm tứ đề
Tứ đế, Chánh pháp chuyển mê
Chúng sanh nương đó mà về nẻo chơn
Niết-bàn thùng xe chánh chơn
Là chỗ đựng chứa đưa lên nẻo lành
Giải thoát khổ não tử sanh
Về nơi cực lạc hóa thành bên kia
Sự cố gắng như con bò
Nguyện lực ví dụ như là dây cương

Roi thúc giục bò lên đường
Nguyện lực như thể dây cương buộc ràng
Chăm chỉ đi tới Niết-bàn
Ba vòng chín lớp vận hành từ xưa
Đường còn ghi dấu chân xưa
Pháp chánh giác cho chúng sanh nương về
Này bốn xứ niệm cận kề
Thân thọ tâm pháp lối về chánh chân
Ta hằng niệm tưởng đến thân
Tìm xét thấy rõ tận căn cội nguồn
Thân là thay đổi vô thường
Chớp bóng, huyễn hoặc, mù sương, mơ hồ
Thân là tứ đại hữu vô
Đừng tham chấp, một đống đồ hợp tan
Rồi có ngày sẽ rã tan
Thoạt còn, thoạt mất mơ màng chiêm bao
Tứ đại duyên hợp cùng nhau
Thành một thân sống, khổ đau bắt đầu
Sáu căn tay chân mình đầu
Có sống, linh, biết, lửa cầu đưa duyên
Lửa tắt, duyên hết, nghỉ yên

Như xe máy chạy hơi chuyền, bánh lăn
Có trớn có đủ dầu xăng
Thì nó chạy mãi thời gian lâu dài
Nhưng rồi sẽ có một ngày
Máy mòn tan rã xe này hoại hư
Thân cũng thế nó giống như
Vi trùng kết tụ đấu tranh lâu dài
Bên thắng, bên thua chạy dài
Rã hàng tan ngũ lâu ngày mất luôn
Các pháp dung hợp có thân
Nhơn duyên sanh khởi lần lần đổi thay
Cái này, cái nọ đổi thay
Cái kia, cái khác nay mai đổi dời
Sắc ấm là thân trong đời
Là trung đạo giữa hai bờ có không
Hợp nên có, tan nên không
Thân là vỏ tạm, nuôi thân hột này
Thân vỏ mất, tâm hột còn
Cây sanh nhánh lá, rốt tồn hột tâm
Nguồn cội có, giáo lý sanh
Các pháp, trí huệ thân tâm ta người

Thân là vật tạm trong đời
Như lỗ cống, như rác đồ bẩn dơ
Hang sâu, hố độc lửa hừng
Như con ngạ quỷ, hung thần gớm ghê
Lớn như biển cả hư vô
Nhỏ như kim nhuyễn mơ hồ như không
Thân như lầu ngọc, núi châu
Đền vàng, ao bạc kim cương trong đời
Thân tai họa, thân thúi hôi
Ích lợi vô hạn, độc thời vô biên
Gọi nó là gì, tùy duyên
Như mặt đất chứa không riêng thứ gì
Danh từ pháp lý chi chi
Tên gì cũng được phải tri vô thường
Phải hiểu tánh nó không bền
Không phải ta, không của ta chớ lầm
Chớ nên cố chấp thích ham
Tự cao luyến ái mà nên nhận nhìn
Biết ra chủ tể nơi thân
Tìm xét coi cái nguyên nhân chỗ nào
Như một đống lửa cháy cao

Tìm coi biết rõ nhân nào gây nên.
Nguyên liệu nào lửa cháy bền
Nhận ra thấy được ta liền dứt mê
Giác ngộ thấy rõ đường về
Không bị cái sắc phủ che tinh thần
Thân không có, thân không bền
Dứt được sở chấp tâm hồn tự do
Không cần biết thân là chi
Tâm được an ổn oai nghi rỡ ràng.
Ta hằng niệm thọ trong thân
Tìm xét thấy rõ thọ trần không vương
Bởi có thân, thọ gá nương
Không thân thì thọ cũng dường như không
Khi có việc, tạm dùng thân
Khi hết việc, chẳng có thân thọ gì
Lúc cần dùng, ta tùy nghi
Hết dùng hủy bỏ, có thì như không
Có lúc thân như kim cương
Lúc như thây chết sình trương ngoài đồng
Nó hợp với trẻ con đông
Với ông già lão nó thường bỏ đi

Có thân, có bệnh thường khi
Thái quá bất cập bệnh thì phát sanh
Bệnh nương gá thân hình thành
Dùng thân nuôi bệnh, hết dùng bỏ đi
Người nói nuôi bệnh ngẫm suy
Bệnh không có hết khi thì còn thân
Trong đời không có xác thân
Không bệnh hoạn, như nạn nhân giữa đời
Thân, bệnh là pháp đổi dời
Các tánh chất ở trong đời tạo sanh
Các vi trùng bệnh hoành hành
Một may, muôn rủi phải đành mà thôi
Trẻ nhỏ nào cũng ham chơi
Là nhân tạo bệnh, chiêu vời bệnh duyên
Không ai muốn bệnh, muốn phiền
Bệnh là không có, không bền như ma
Lúc có, lúc không rầy rà
Thân không, bệnh do đâu mà phát sanh
Quán suy thấu hiểu đành rành
Dứt được niệm bệnh, bệnh thành như không.
Bệnh không làm ta nản lòng

Thân đâu hết bệnh, không cần quan tâm
Mà ta nên nhớ nghĩ rằng
Dùng thân tạm để nuôi tâm trưởng thành
Ngày kia mục đích đã thành
Trí đầy, tâm đủ đâu cần đến thân
Bệnh không ảnh hưởng tinh thần
Can đảm lướt tới, tựu thành thắng duyên
Dứt niệm bệnh, hết não phiền
Tinh thần hăng hái không phiền, không ưu.
Ta hằng niệm tưởng ý căn
Tìm xét thấy ý cũng là không không
Chấp sống nên sợ tử vong
Sợ mất thân, nên ý hằng khởi lên
Sợ già, sợ bệnh triền miên
Mải mê vọng, ý nói làm theo duyên
Ý có do bởi sáu căn
Ý thái quá bất cập gần một bên
Tương đối không định, không bền
Tốt xấu, dơ sạch, như hình huyễn ma
Ý tham sân si rầy rà
Ý giới định huệ như là báu châu.

Nơi đứa bé thọ làm đầu
Thân thọ không có ý đâu còn gì
Còn ý, khổ còn kéo trì
Hết ý, hết khổ lấy gì gọi ta
Ý là giặc, ý là ma
Ý là bệnh, của tâm tà ác sanh
Là thầy hướng đạo dạy lành
Cũng là kẻ dẫn vào đàng ngục môn
Ý theo cảm giác sinh tồn
Vốn không thông sáng cũng đồng vô minh
Ý trình độ tạm chúng sinh
Khi đến trí giác, ý tình hoàn không.
Ý có do tưởng, thú cầm
Đến lớp người, ý tập hành nhớ lo
Đến Trời thì ý chết co
Đến Phật diệt tận, ý là không không
Theo lẽ tấn hóa đại đồng
Ý không tồn tại, theo dòng thời gian
Trẻ sanh ý, lớn ý còn
Già thì ý hết buộc ràng vấn vương
Kẻ muốn tấn hóa vượt lên

Không bảo thủ ý chấp nương thọ tình
Bỏ quên, ý mất không sinh
Thân còn không có ý nương đâu tồn
Niệm như thế, khiến tinh thần
Cứng cỏi, dõng mãnh lực hùng phát sanh
Dứt được niệm ý tiêu tan
Không còn chấp ý dứt đàng trầm luân.
Pháp là phương pháp cảnh trần
Ta niệm tưởng pháp ngộ lần theo duyên
Có thân, thọ, ý gá nương
Pháp tùng theo đó tâm vương biến hành
Pháp có ác, thiện, chánh chân
Pháp là kinh nghiệm, công năng, luận bàn
Chỉ giải hướng dẫn rõ ràng
Pháp là luật pháp, con đàng kỷ cương
Pháp có, do ý dẫn đường
Hết ý, hết pháp tự nhiên yên bình
Pháp là huyễn dối, danh xưng
Như ngón tay chỉ, đồ dùng, bè đưa
Hết việc rồi sẽ bỏ đi
Nhờ pháp trí huệ đủ đầy chơn như

Pháp là sự học ban đầu
Cho người cái giác, hiểu sâu cuộc đời
Có thân, thọ, ý gọi mời
Mới có pháp, thân, thọ rồi huyễn mơ
Thân không, thọ ý không ngơ
Pháp nương đâu có, bấy giờ đều không
Các cái ấy nó tạo lần
Cái ta thành tựu, các nhân tiêu hình.
Như tứ đại kết thành thân
Sau thân có, chỉ biết thân đủ rồi
Ta, chơn như, định là tôi
Như nhiên chơn thật, vun bồi biết linh
Cái ta là cái thật tình
Thường bền bất biến, thọ tình thì không
Do thân thọ ý pháp sanh
Còn thân, còn ý thọ tình gá nương
Còn thì khổ não vô thường
Hết thì hết khổ, pháp dường như không
Pháp là cái chấp viển vông
Vô thường, tương đối, có không đổi dời
Không ta, không của ta rồi

Pháp nương đâu có, ta người ở đâu
Pháp tà là pháp khổ sầu
Pháp chánh là pháp nhiệm mầu an vui
Trung đạo giải thoát thông lưu
Pháp tà biên kiến gọi mời tử sanh
Tà pháp, Chánh pháp mông lung
Không căn, không gốc tạm dùng tùy duyên
Bình thường mỗi lúc tự nhiên
Như không có, lúc gặp duyên lộ hình
Nên gọi pháp không chỗ nương
Niệm tưởng như thế tâm thường định an
Lấy định làm tâm hàm tàng
Không còn lầm chấp mơ màng có không
Chấp lầm khổ não vô cùng
Bị pháp mê hoặc chơn tâm đâu còn
Chơn tánh võ trụ bình thường
Mới có sống biết, mới thường tự tin
Mới thật có sống, biết, linh
Là vô năng sở, pháp tình hết trơn
Tâm như thế như kim cương
Thời gian vạn vật không làm chuyển lay

Dứt đặng niệm pháp xưa nay
Không còn chấp pháp, tâm rày an nhiên
Thân, thọ, ý, pháp là duyên
Là bốn ý pháp còn thiên bên lề
Bốn cõi đọa lạc chấp nê
Như tứ chi, không phải là trái tim
Bốn cảnh huyễn ma đảo điên
Không nên quyến luyến, cái triền khổ vui
Thì tâm mới được yên vui
Trí mới rộng sáng thành người trượng phu
Dứt đoạn niệm thân ban đầu
Thọ ý pháp cũng một mầu thanh lương
Là bốn dứt đoạn phi thường
Giúp người giải thoát khỏi đường tử sanh
Cảnh giới chơn như tựu thành
Không chi ngăn ngại, tựu thành bốn thông
Bởi không còn cái sắc, không
Cái có che đậy, định thần thấy xa
Nhờ dứt đoạn bốn niệm tà
Tâm hằng định, thần đủ và linh thiêng
Điện lực mạnh mẽ vô cùng

Đắc được đạo nhãn dung thông xa gần
Mắt trần, mắt thần linh thông
Từ nơi mắt thịt nhìn trông khắp cùng
Chánh tín là nhân thành công
Trời, thần, pháp, huệ cũng không xa rời.
Dứt đoạn thọ được thảnh thơi
Thái quá bất cập sự đời có không
Thọ chuyền níu không cản ngăn
Tai trí thông suốt tiếng tăm, cõi đời
Vạn vật chúng sanh đổi dời
Nhờ dứt bốn niệm thảnh thơi trí lòng
Tâm hằng định, thường linh thông
Tai đạo nghe suốt khắp cùng
Tại nơi tai thịt niệm lòng chánh chơn.
Bởi dứt đoạn ý sạch trơn
Không còn phiền não là nhân đoạn lìa
Xa khác hẳn thế gian kia
Trí phân biệt, đã phân chia tỏ tường
Thấy rõ trong ngoài pháp nương
Nhờ trong chỗ định thấy tường bất an
Trong chỗ kín thấy rõ ràng

Trong chỗ trống hở, lại càng định tâm
Nhờ sự kín đáo âm thầm
Tâm dứt bốn niệm, thâm trầm vô vi
Trở nên huyền bí diệu kỳ
Tâm hằng định, thần đủ đầy linh thông
Sức linh thành tựu vượt dòng
Điện lực đầy đủ tinh thông các mùi
Biết hết tâm ý con người
Không chi ngăn ngại mũi trời tỏ thông
Mũi thần, pháp huệ linh thông
Mũi đạo chứng đắc nhờ không biếng lười
Chánh tinh tấn đưa đến nơi
Trong ngoài hết thảy đạo đời đều thông.
Bởi dứt đoạn pháp có không
Ngăn che, nghi hoặc thảy đồng sạch trơn
Trí được huệ, tâm được chơn
Cắt đứt mạnh mẽ không không nhẹ nhàng
Không bị níu kéo buộc ràng
Nhờ dứt bốn niệm tâm càng định yên
Sức linh thành tựu theo duyên
Tinh thần đầy đủ đắc liền thần thông

Lưỡi trời, thần, pháp, huệ thông
Lưỡi đạo chứng đắc tự trong lưỡi người
Nhờ lực trì giới chuyển dời
Thân mạng vượt khỏi cảnh đời gian nguy
Lời nói thần lực diệu kỳ
Do sự kín đáo tường tri mọi điều
Này bốn thần thông cao siêu
Thiên nhãn, thiên nhĩ rất nhiều sự hay
Tha tâm, thần túc kỳ tài
Do bốn dứt đoạn trừ ngay vọng tà
Tâm định yên trụ sáng lòa
Gom thần góp điện chắc là thành công
Người tâm định có bốn thông
Sanh năm căn bổn tánh đồng chơn như
Mắt căn thanh tịnh bi từ
Sanh ra chánh tín là từ niềm tin.
Tai căn thanh tịnh nhiếp tâm
Sanh ra chánh niệm không lầm, không mê.
Mũi căn thanh tịnh vẹn bề
Sanh chánh tinh tấn hết mê hồng trần.
Lưỡi căn thanh tịnh chánh chân

Sanh trì giới, biết giữ gìn ngăn che.
Thân căn thanh tịnh lắng nghe
Sanh ra thiền định tâm đà lặng yên
Việc làm trong sạch không phiền
Mắt, tai, mũi, lưỡi có liền bốn thông
Vậy nên gọi nhãn TÍN CĂN
Nhĩ căn là NIỆM quá trình tự nhiên
Thiệt căn TRÌ GIỚI vui yên
Thân căn THIỀN ĐỊNH vui miền chơn như
Là năm kết quả do tu
Năm chứng đắc, có được từ năm căn
Bốn dứt đoạn, bốn thần thông
Năm căn thanh tịnh tạm là có ta
Năm căn thanh tịnh có ra
Do chơn giác ngộ, gọi là quả linh
Mắt không ngó việc phàm trần
Tai không nghe tiếng tục trần đúng sai
Mũi ngửi không đắm không say
Lưỡi nếm vị cũng không hay nhiễm trần
Không ô nhiễm khi chạm thân
Bởi căn trong sạch trở thành thánh căn

Bậc tu đến đây chỉ cần
Tín, niệm, tinh tấn, giới phần trang nghiêm
Thiền định, không vọng định yên
Mắt, tai, mũi, lưỡi phàm trần sạch trong
Tín, niệm, tinh tấn làm căn
Không dùng năm lực, năm căn thế trần
Niệm lực sức mạnh chánh tâm
Tinh tấn, sức lực mạnh phần siêng năng
Trì giới lực sức oai thần
Thiền định lực sức định thần cạn sâu
Nhờ năm sức lực nhiệm mầu
Quả linh đạo lý có phần tăng thêm
Năm sức lực được thành nên
Là do cội rễ năm căn của mình
Thanh tịnh trong sạch các trần
Thắng phục tất cả trở thành toàn năng
Khó ai làm chủ xác thân
Khó ai dạy độ được phần trí tâm
Khó ai kiềm chế tự thân
Vậy mà năm lực oai năng lực hùng
Kiềm chế phục trị các căn

Đổi phàm làm Thánh có phần khéo hay
Không còn sanh tử khổ dài
Thân trong sạch, do lưỡi này sạch trong
Lưỡi trong sạch do mũi căn
Mũi trong sạch do tai căn sạch trần
Tai căn trong sạch có phần
Mắt căn trong sạch góp phần tạo nên
Mắt trong sạch do bốn thông
Bốn dứt đoạn, bốn niệm phần thọ thân.
Như thế có thể hiểu rằng
Bốn niệm đọa lạc sanh phần giác chơn
Ngộ rồi đoạn dứt căn duyên
Bốn thần thông chứng sanh thêm căn phần
Thứ năm tức là căn thân
Là thân Thánh đã trọn phần viên thông
Có năm sức lực dung thông
Sanh ra cái giác Phật thân tròn đầy
Cũng nghĩa từ bốn niệm này
Sanh bốn giác ngộ đoạn ngay não phiền
Chứng bốn thần thông định yên
Tín, niệm, tinh tấn, giới niềm lạc an

Chánh tín là thiên nhãn thông
Mắt trời thông suốt xa gần duyên nhân
Tai trời là thiên nhãn thông
Chánh niệm trợ giúp thần thông tai trời
Chánh tinh tấn lực đại hùng
Tha tâm thông suốt mũi trời viên dung
Trì giới là thần túc thông
Lưỡi trời thông suốt chơn thần bay cao
Bốn căn viên mãn dạt dào
Sanh ra thiền định một mầu thanh lương
Nhờ sức lực của định thiền
Phát sanh ý giác châu viên pháp hành.
Giác là lực của năm căn
Gọi chủ tể hay tâm hồn của thân
Do sức lực của căn thân
Thành tựu ý giác bảy phần thanh cao
Thất Bồ-đề ý giác cao
Sống, biết, linh đủ gọi tên tam hồn
Hay giới định huệ mạng môn
Một thân hình Phật phách hồn tinh thông
Bảy ý giác thể đại đồng

Ý chơn chánh, ý Phật hằng lợi sanh
Là Bồ-đề báu trong trần
Bồ-đề ý giác bảy phần thanh cao
Phân biệt lành dữ khác nhau
Siêng năng tinh tấn tiến vào đường chơn
An lạc trong chốn thiền môn
Thắng phục tâm ý không còn phân vân
Niệm tưởng đạo lý quả nhân
Nhứt tâm đại định trọn phần an vui
Vui chịu mọi cảnh trong đời
Bảy ý giác tức bảy phần huệ sâu
Bảy ý chánh chơn pháp mầu
Là ý Phật, ý dẫn đầu huệ chơn
Ý giác là gốc cây chơn
Bảy ý giác, bảy nhánh tàng xum xuê
Năm căn bổn là rễ cây
Thiền định rễ cái nuôi cây vững vàng
Năm sức lực sự sống an
Bốn pháp thần túc vượt đàng tử sanh
Cái ta hột giống để dành
Bốn xứ niệm mặt đất dành trồng cây

Bốn dứt đoạn cuốc đất này
Vun tưới nuôi hạt có ngày thành công
Bát chánh đạo quả thuận dòng
Thành nên trái giác giữa dòng thời gian
Bảy ý giác, bảy nấc thang
Bảy trình độ tạm con đàng vô sanh.
Phân biệt lành dữ thực hành
Là nhân bố thí quả thành Nhập Lưu
Xuất gia giải thoát các điều
Nhập vào nguồn đạo cao siêu thuận dòng.
Tinh tấn lực, tâm đại hùng
Thực hành nhẫn nhục chứng phần Nhứt Lai.
Tâm an lạc đạo hòa hài
Nhân tinh tấn, quả Bất Lai sẽ thành.
Thắng phục tâm ý làm lành
Nhân trì giới tất quả thành Vô Sanh.
Nhớ tưởng đạo lý thực hành
Nhân thiền định, Duyên giác phần quả chơn.
Nhất tâm đại định kiên cường
Nhân trí huệ, quả đắc thành Giác tha.
An vui mọi cảnh dung hòa

Chơn như giác ngộ kết tòa Như Lai.
Bảy ý giác được hòa hài
Bồ-đề bảy trượng nhiếp hòa lợi sanh
Là tòa thất bảo an lành
Là chỗ Phật ngự chứng thành viên thông
Là bảy món ăn tinh thần
Của chư Khất sĩ thường dùng tu tâm
Giác thứ nhất chính là cơm
Bảy ý giác một con đường thông lưu
Kết quả từ đầu đến đuôi
Từ bỏ ác, đến chơn như sau cùng
Như sanh, già, chết thuận dòng
Cái giác chót là trọn thành nghỉ yên
Tròn trịa vô chấp, vô phiền
Chơn như đắc quả nghỉ yên Niết-bàn
Cái nóc nhọn tột cao trên
Là chỗ rốt ráo vững yên tinh thần
Sự tròn trịa sẽ góp phần
Lăn xoay đi tới không còn nạn tai
Cái ta ngồi nghỉ yên nơi
Dưới cội chánh giác thảnh thơi thanh nhàn

Dưới tòa báu, tâm kim cang
Đắc thêm hai pháp thần đang hiển bày.
Túc mạng thông, rõ xưa nay
Mạng số bao kiếp trả vay cuộc đời
Nhất tâm đại định hiểu nơi
Trở lực mạng số đầy vơi kiếp người
Người tu tâm định sáng soi
Nên mới biết hiểu mạng người chúng sanh.
Lậu tận thông dứt tử sanh
Gốc nguồn phiền não rõ rành cội căn
Vui chịu với mọi duyên nhân
Hòa vui diệt tận khổ căn luân hồi
Đắc Niết-bàn thật thảnh thơi
Ứng Cúng, La-hán xứng người đại nhơn
Như cá đã nhảy khỏi ao
Học trò thi đậu, là điều vinh vang
Ít người được, báu thế gian
Người người quy ngưỡng xứng hàng vô sanh
Đắc xong bảy giác thấy mình
Như là Phật tử mới sanh ra đời
Sống bằng mạng Phật thảnh thơi

Có đủ giác tánh, từ nơi xác phàm
Ở trong nhà Phật khuôn vàng
Mạng sống chánh giác ngày càng lớn lên
Đến già tâm mới chắc nên
Nghỉ ngơi thiệt thọ gọi tên Bồ-đề
Như Lai toàn giác trọn bề
Hoàn toàn trọn vẹn, lối về chơn như.
Con đường sống tiến bên kia
Tám pháp thánh, tám con đường độ sanh
Bát chánh đạo pháp thực hành
Ở ăn làm việc an lành biết bao
Bởi cõi giới pháp thanh cao
Việc đời cõi thế không vào nơi đây
Ý giác lẽ sống tròn đầy
Chơn như rốt ráo cõi này bình an
Tám chánh đạo là con đàng
Của bậc giác ngộ đã đang thực hành
Chứng quả Phật độ chúng sanh
Vừa tu đi tới dắt lần người mê
Khoảng đường đi tới Bồ-đề
Thân tâm cảnh giới lối về chơn như

Không còn nghĩ điều riêng tư
Cõi vô tận, cảnh chơn như tinh thần.
Khỏe khoắn, sung sướng vô ngần
Ít tu, thiếu phước khó gần cảnh chơn
Cõi Thánh, tám chánh đạo chơn
Thấy chánh, nghĩ chánh, nói làm chánh chơn
Sống chánh, siêng năng không sờn
Niệm tưởng, yên định chánh chơn trọn phần
Thực hành Bát chánh chuyên cần
Niết-bàn và chốn hồng trần khác chi
Nhưng trái lại chúng ta thì
Cũng đang ở tại cõi ni cảnh đời
Luân hồi khổ não chơi vơi
Thật là đáng tủi cuộc đời trầm luân
Tám chánh đạo, Chơn lý 5
Tìm xem rõ biết pháp đăng diệu kỳ.
Tóm lại quyển Chánh giác này
Ba mươi bảy pháp Bồ-đề giác chơn
Bốn xứ niệm hiểu tận tường
Bốn dứt đoạn, chấm dứt phần tử sanh
Bốn thông chứng đắc đành rành

Năm căn bổn, để đắc thành lực năng
Bảy ý giác, pháp Thánh nhơn
Tám chánh đạo, ba bảy phần kết chung
Cách tu thành đạo viên dung
Của chư Bồ-tát vô cùng quý hay
Pháp tu thành đạo xưa nay
Lục thông chứng đắc không sai con đường
Chúng ta nên phải thường thường
Đọc đi, đọc lại mới tường lý chân
Nếu chưa đắc được lục thông
Thì đâu đắc được quả đồng Bích-chi
Bồ-tát, Như Lai tổng trì
Con đường chánh giác lối đi tỏ tường
Những ai đã từng thực hành
Mới thấy rõ, rộng xa hơn pháp này
Như người uống nước tự mình
Nóng lạnh tự biết, quanh mình ai hay
Pháp Chánh giác, rất chánh ngay
Nhưng người tu đã có ai thực hành
Tự mình cố gắng trì hành
Không ai giúp được nếu mình không tu

Pháp Chánh giác viết đến đây
Thì cũng tạm đủ viết nhiều không hay
Vậy xin kính chúc ai ai
Hữu tình cùng với vô tình hữu duyên
Tất cả đều được tiến lên
Con đường Chánh giác đặng nên đạo lành.

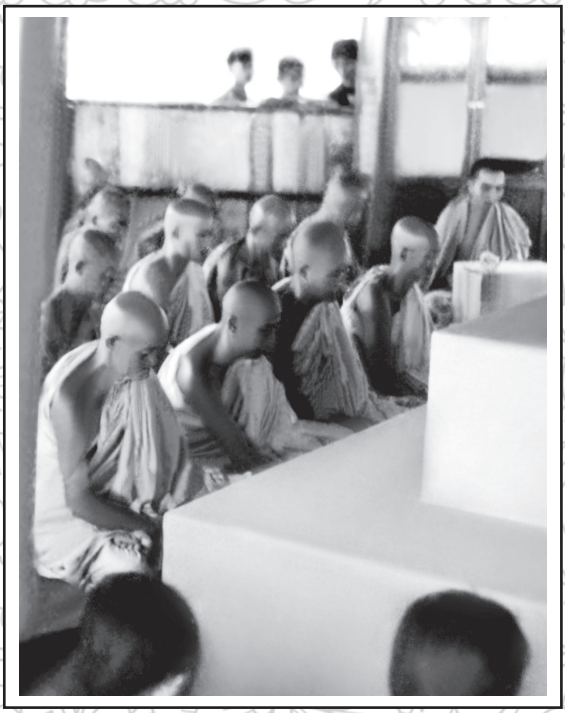

CHƠN LÝ 53

SỐ TỨC QUAN

Đếm hơi là số tức quan
Quán sát hơi thở ta đang thở đều
Phật xưa dưới cội bồ-đề
Ngồi trên tòa cỏ quán đề mục ni.
Số tức quan có trong khi
Lúc gần nhập định pháp thì khởi lên
Là khi đức Phật tọa thiền
Nắm tay lại, quyết không làm việc chi
Tréo hai chân, lật bàn đi
Quyết không đi đứng, môi thì khít răng
Miệng quyết định không nói năng
Con mắt ngó xuống, mi đang nhắm lần
Tâm ngồi tập chết định dần
Mắt không nhìn ngó, tai căn lặng lờ
Quay vào trong nghe trở vô
Như đã chết, cảnh hư vô im lìm

Mũi hít hơi vô thật dài
Thở ra hơi cuối để rồi nín luôn
Tâm lặng như chết không còn
Sau sự tìm xét nguồn cơn đạo đời.
Khi tâm đã giác ngộ rồi
Thấy ra sự thật không còn muốn ham
Người nhập vào cõi Niết-bàn
Cảnh vắng lặng, võ trụ chơn bao đời
Nhưng bởi lúc ấy trong người
Bộ máy còn chạy, máu còn luân lưu
Hơi thở chậm rãi từ từ
Đó là cảnh trạng của người sắp vong.
Một người bất tỉnh chỉ mong
Một cái chết sướng của người lão niên
Sau sự tìm xét nhân duyên
Là muốn chết, muốn nghỉ yên lâu dài.
Cái chết ngủ đối với người
Còn tham sống, muốn tưởng làm nói năng
Là rất khó chịu băn khoăn
Phản đối, nặng nhọc, khó khăn vô cùng.
Với người giác ngộ tròn xong

Thì sự ngủ nghỉ muôn phần thảnh thơi
Khi đã nghỉ yên khỏe rồi
Không có cảm giác cuộc đời có không
Họ mãi yên lặng đứng ngừng
Tinh thần gom lại lần lần vững an
Điện lực dung hòa sẽ thường
Phát sanh ánh sáng lúc đương tham thiền.
Thần gom, mắt trụ vững yên
Ngậm hơi khí sống, thân người ngồi ngay
Tinh kết nhờ lửa đủ đầy
Nhờ đó điện phát trong ngoài phóng quang.
Bấy giờ người sống nhẹ nhàng
Bằng ý giác ngộ, tâm càng định an
Tiếng con tim đập nhẹ nhàng
Như đờn âm nhạc nhịp nhàng xuống lên
Tâm không chú ý lặng trang
Ấy là giờ khắc thời gian lâu dài.
Còn mỗi kiếp sống hiện nay
Như là hơi gió thâu vào đẩy ra
Điều hòa, chậm chạp, nhu hòa
Tâm định tĩnh, phách giác là rất yên

Nên chỉ còn thấy xác thân
Chỉ trong hơi thở kiếp trần mỏng manh
Mỗi hơi thở, kiếp sanh thân
Thở ra như chết, mất thân một đời
Cảnh giới võ trụ là nơi
Tinh thần yên nghỉ cõi đời hoàn không.
Kiếp người hơi thở là xong
Gồm thâu tất cả, tự lòng xóa đi
Không còn mến tiếc việc gì
Người không chú ý việc chi bên ngoài
Tâm người yên định nhu hòa
Còn thân hơi thở, có mà như không
Người chỉ biết chết ngủ ngon
Đứng ngừng yên lặng không còn vọng xao
Tất cả thanh tịnh một màu
Không thân, không cảnh ra vào tự do.
Lúc đầu chưa quen phải do
Nương hơi thở, nó sẽ là bạn thân
Như vầng mây đỡ dưới chân
Đưa tâm người đến cảnh chân đời đời
Một khi đã đến nơi rồi

Không còn thân, giữ mây hơi làm gì.
Nghĩa là trong lúc mới đầu
Tâm còn nặng thì nương vào cảnh duyên
Lâu sau nhẹ lần bỏ luôn
Hoặc ý giác còn chấp nương tạm thời
Lâu rồi sẽ được thảnh thơi
Cảnh duyên dầu có xem thời như không
Hay như lúc mới dụng công
Tâm chưa an định, ý còn vọng xao
Mượn hơi thở cột ý vào
Khi ý định, thở ra vào tự nhiên.
Còn như chưa thể lãng quên
Thì còn đếm số, cho quen dần dà
Đếm từ hơi thở chờ giờ
Quán tưởng đề mục để nhờ cột tâm
Thì kêu là số tức quan
Số tức có nơi người đang chờ giờ
Muốn chết, muốn nghỉ lặng lờ
Rồi sau nó sẽ từ từ mất luôn
Nên gọi là số tức quan
Là không có thật chỉ nương lúc đầu

Không ai muốn bảo giữ lâu
Phật, Thánh xưa cũng lúc đầu nghĩ ra.
Là pháp muốn chết muốn già
Người muốn sống thức khó mà tập nên
Những ai muốn đuổi não phiền
Dụng pháp đếm số cũng liền thành nên
Vì sẽ mau đặng lãng quên
Tạm được ngủ nghỉ rất yên dễ dàng.
Như thế thì số tức quan
Không có nơi kẻ còn đang thấy mình
Nặng nợ xã hội gia đình
Địa vị quan trọng, tưởng tình đa đoan
Muốn sống thức, mãi nói làm
Thái quá bất cập lo toan không rồi.
Số tức quan, pháp trung thôi
Nấc thang nhập định cho người muốn tu
Người tâm vọng loạn khó tu
Nhưng cố nhập định dài lâu cũng thành
Mục đích giác ngộ cho mình
Ngộ rồi là sẽ không còn chấp thân
Bớt xao động, tâm lặng dần

Mục đích chỗ đến Niết-bàn định tâm.
Kết quả của số tức quan
Là nhập định kết quả tâm an bình
Sao cho đầy đủ tinh thần
Ý giác tròn sáng đến lần chơn như.
Đành rằng pháp số tức quan
Với người nặng nghiệp khó mong thực hành
Nhưng mà hãy ráng tập lần
Khi kết quả, giải nghiệp trần rất hay.
Còn như nếu có ai ai
Tâm đã thanh tịnh, nghiệp rày chẳng sanh
Tự nhiên có sẵn nơi mình
Nhập định yên lặng xem mình chết trơ
Phật, Thánh xưa thảy đều nhờ
Giác ngộ thế ấy đến bờ thong dong.
Được nhập định phát thần thông
Dầu thân chưa chết lục thông đủ đầy
Nhập định một đến bảy ngày
Sáu thông đã có mỗi ngày tăng thêm.
Sau đó còn lo độ sanh
Nên sự tu tập cho mình giảm đi

Tự lợi, lợi tha cũng tùy
Duyên đến thực hiện xong thì buông ngay
Chớ không tìm vọng bên ngoài
Không xem địa vị hiện nay đang là
Phận sự bắt buộc rầy rà
Trong tâm yên lặng như là không thân.
Còn thân có số tức quan
Như là phương tiện khi đang độ đời
Nhờ đó thần thông các Ngài
Trí huệ, giác ngộ mỗi ngày không lui
Nhưng phép đi tới chậm thôi
Phước đức trí huệ độ đời sẽ tăng.
Cách thứ hai pháp định tâm
Do nơi phụng sự làm tăng quả phần
Định từ ngoài đến tâm hồn
Làm cho đạo quả vẫn tròn đủ nguyên
Nảy nở mau lẹ y nhiên
Nhờ đó đạo đức hai tên tròn đầy.
Số tức ích lợi nên hay
Về sau có lắm kẻ bày cách tu
Lấy hơi thở luyện công phu

Chăm chú hơi thở ra vô nơi mình.
Ít ai nhận xét ra rằng
Số tức quan sẵn nơi lòng tịnh thanh
Bậc đã trong sạch các căn
Đoạn dứt hoặc nghiệp thường hằng định tâm.
Sự hô hấp nhiều công năng
Như có người tập dụng công như vầy
Hơi thở hít vô nhẹ dài
Nam-mô A thầm niệm dài mãn hơi
Hơi thở dội ra nhẹ thôi
Di-đà Phật niệm tưởng thầm hơi ra
Thâu vô rồi lại thở ra
Vòng tròn sáu chữ Di-đà khít khao
Không cho bỏ sót hơi nào
Nằm ngồi đi đứng ra vào chuyên tâm
Trừ ra khi lúc ngủ quên
Hay khi nói chuyện chỉ dừng chút thôi.
Định tâm được vậy khá rồi
Lục căn thanh tịnh lần hồi thành quen
Mực trung đắc định nhẹ nhàng
Sau quen không niệm vẫn còn in sâu

Thở ra vào vẫn nhớ câu
Di-đà lục tự một màu thanh lương.
Số tức quan vẫn có thường
Niệm Phật danh, mượn đức tin đủ đầy
Hoặc ta đếm số nhớ ghi
Một hai đếm mãi bất kỳ bao lâu
Có người niệm tưởng một câu
Giáo pháp quán sát ý sâu nghĩa huyền.
Hoặc cũng có thể tùy duyên
Niệm danh Phật khác để yên tinh thần
Cốt yếu là để trụ tâm
Tâm vọng thì niệm phát âm quen dần
Kế đó thì hãy niệm thầm
Sau không niệm mà quen chừng vẫn nghe
Tiếng niệm văng vẳng bên tai
Đưa tâm vào định mỗi ngày thành quen.
Có kẻ lúc đầu niệm danh
Phật hiệu liên tục khi đang hít vào
Hơi ra xả niệm nhẹ nhàng
Gọi là cách niệm rõ ràng thâu vô
Sau một hơi niệm một câu

Lần đến một tiếng về lâu không còn
Hơi thở ra vào thường thường
Sau có sổ tức quán thường định tâm.
Mượn hơi thở và đếm thầm
Nương hơi thở như vầng mây đưa người
Muốn bay cao phải trụ nơi
Tâm định niệm nương theo hơi lúc đầu
Niệm ra tiếng như kêu cầu
Lúc giác ngộ thì niệm thầm theo duyên
Như gặp vầng mây tòa sen
Phật đưa độ, níu lấy nên nhẹ nhàng.
Mượn niệm để cho tâm hồn
Được nhẹ sạch, dứt nghiệp trần xấu xa
Đến cõi dục giới an hòa
Tuy còn ham muốn nhưng mà nhẹ hơn.
Đến cõi sắc giới cao hơn
Khi ấy dứt niệm chỉ còn biết hơi.
Số tức quan đã có rồi
Đến cõi vô sắc cao vời không không.
Đến lúc định tâm tròn xong
Không còn biết số tức quan ra vào

Đến cảnh hư vô Niết-bàn
Tâm định yên lặng không còn chấp mê
Không còn té ngã nặng nề
Tức là đắc đạo lối về tỏ thông.
Không cần hơi thở, xác thân
Mất còn cũng được không không nhẹ nhàng
Còn thân luyện tập kỹ càng
Đến khi thân mất không còn sợ lo
Tâm không sa ngã đắn đo
Nghiệp trần lao, cảnh luân hồi nào can.
Cũng có những kẻ khác hơn
Niệm đối trị để cho tâm quen dần
Trong lúc đói thì niệm no
Trước nói ra tiếng, sau thầm theo hơi
Mỗi hơi mỗi một tiếng no
Sau chỉ in trí tiếng no trong đầu
Sau rốt hơi thở ra vào
Hơi thở mất hẳn, tâm vào định luôn.
Có người dùng tiếng khác hơn
Định, chết, ngủ, nghỉ v.v... bất kỳ
Mệt thì nói khỏe liền khi

Đau thì nói mạnh, buồn thì nói vui
Nóng thì nói mát đi thôi
Dùng tiếng đối nghịch để rồi kềm tâm
Đối trị phiền não lăng xăng
Nương vào hơi thở an tâm định thiền.
Pháp này có lắm linh thiêng
Nương đức tin, niệm Phật danh song hành
Gom ý, góp điện là nhân
Là do tinh tấn mà sinh phép mầu
Cho người yếu loạn ban đầu
Với người tâm định thì đâu cần dùng
Tâm đã định, ý tập trung
Thoại đầu, tên tiếng, thảy dùng tùy nghi.
Bậc Bồ-tát đắc định thì
Là có vô số pháp hay định thiền
Như trong lúc nóng nói rằng
Mát, mát từ tiếng niệm thầm theo hơi
Niệm in trí vào một nơi
Kế đến hơi thở nhẹ rồi định luôn
Là sẽ như có một luồng
Gió thổi đến, thân mát luôn nhẹ nhàng.

Niệm đối nghịch là pháp hành
Đưa đến nhập định huệ tâm hiển bày
Thần lực biến hóa giỏi hay
Pháp định vô số, ngộ rồi linh thông
Đó là pháp số tức quan
Của bậc cao áp dụng, đang hành trì.
Còn như bậc bình dân thì
Người ta chăm chú đếm thầm một, hai
Con số nhất định mỗi ngày
Đếm xuôi ngược, dụng pháp này định tâm
Cũng có người trì Phật danh
Kềm tâm một chỗ tập lần cho quen
Sẽ đến lần số tức quan
Vào trong cảnh định an nhàn biết bao.
Như có người hay lãng xao
Nên tập thở ngược để rào vọng tâm
Người bắt đầu ngồi tréo chân
Mắt ngó xuống, miệng cắn răng mỉm cười
Hít hơi vô thật mạnh dài
Xuống đến khỏi rún, bụng phình to ra
Tóp bụng lại thở hơi ra

Đếm thầm một, kế hít dài mạnh vô
Thở ra đếm mãi mỗi ngày
Không còn vọng động bên ngoài lăng xăng.
Lần lần đi đứng ngồi nằm
Cũng đều thở đếm thì thầm không quên
Là pháp thái quá trói kềm
Tâm không xao vọng, lại thêm pháp này.
Là pháp ngừa bệnh rất hay
Hít thở vô mạnh thông rày phế nang
Hơi quạt lửa đến trái tim
Trợ ấm bao tử, thận, gan thông đồng
Làm cho trên dưới lưu thông
Khắp mình nóng rực ngoài trong đủ đầy
Sanh máu tốt, trợ gan hay
Giúp cho ngũ tạng trong ngoài đều thông
Rút lửa trên đầu xuống thân
Tai thông, mắt sáng toàn thân nhẹ nhàng
Ngừa bệnh, chữa bệnh độc hàn
Đầu nhẹ, trán mát, lưỡi càng ngọt thanh.
Sau mỗi lúc tập luyện xong
Thân mát khỏe, hơi thở thông điều hòa

Là phép quạt lửa trong thân
Lưu thông máu huyết bệnh lần tiêu tan.
Cũng có người tập luyện quen
Đếm số từ chặn hơi lên xuống đều
Lỗ mũi, cuống cổ mục tiêu
Chớn thủy, bụng dưới chạy đều khắp thân
Từng chỗ ý định chuyên cần
Bày ra hình thức cho thân tập làm
Tưởng tượng để đặng gom thần
Lần vào cảnh định, tinh thần tương ưng.
Có người nín thở, mũi dừng
Tập thở theo lỗ chân lông trong người.
Cũng có người sống bằng hơi
Không dùng nước trái, giữ hơi thở đều
Như rùa quy nín mũi hoài
Chân lông thở phụ nhiều ngày vẫn an
Nhưng người yếu ít hơi hơn
Chỉ dành cho kẻ ngồi yên thực hành
Cho người không thích nói làm
Tập mau đắc định, thực hành công phu.
Về hơi thở nhiều cách tu

Lúc luyện tập, nên từ từ nghiệm suy
Xem chừng từng chút chi li
Thái quá bất cập trong khi thực hành
Hại cho thân thể, tinh thần
Làm mất tấn hóa rất cần để tâm.
Người ta cũng có thể cần
Biết nhiều cách thở, khi cần đổi thay
Hơi thở là một đề tài
Trong muôn ngàn cách, xưa nay mọi người
Học để thực hành tùy thời
Nhân duyên trình độ mỗi người tùy nghi
Chẳng phải là cách hành trì
Độc nhất vô nhị cho khi định thiền.
Xứ này phần nhiều tu tiên
Theo hữu vi pháp, mau nên dễ làm
Nên lớp kém rất thích ham
Hơn vô vi pháp lý chơn thường bền
Mà dẫu sao cũng được nên
Cố gắng giác ngộ sẽ nên dần dần.
Đi mau có lúc chậm chân
Sau bằng chẫm rãi mực trung bình thường

Pháp đếm hơi thở là phương
Giúp cho tâm định, ngăn ngừa bệnh căn
Phản lão hoàn đồng diệu năng
Ai cũng ham muốn nên cần thực thi.
Pháp ngó trái tim vô vi
Ít ai chú ý, ít khi thực hành
Tất cả những pháp tu hành
Đếm hơi thở, niệm Phật danh mỗi ngày
Không pháp nào qua tự nhiên
Phải đừng cố ý chấp riêng pháp nào
Pháp tu khó dễ khác nhau
Nhưng phải chú ý hơi vào hơi ra
Giữ sao hơi thở điều hòa
Như sợi dây thẳng không hề gợn cong
Giữ sao cho được tròn vòng
Không cho móp méo, không còn lăng xăng.
Tu luyện sao cho thường hằng
Hơi thở tâm, trí và thân điều hòa
Trung đạo không chánh, không tà
Chánh đẳng Chánh giác vào nhà Như Lai
Đó là pháp tu chánh ngay

Đúng chơn lý, giản tiện, hay thông thường.
Chúng sanh thì đã quen đường
Thái quá bất cập nên thường đổi thay
Tất cả pháp tu không ngoài
Tự nhiên trung đạo hiển bày chơn như
Trung đạo chính là pháp tu
Sống, biết, linh có sẵn từ tâm chơn
Chúng sanh tà pháp ngăn đường
Nên lo tìm kiếm cách phương tu hành.
Giác ngộ chơn lý hiểu rành
Dường như không có tu hành chi chi
Miễn đừng vọng loạn sân si
Đừng nên chấp có không gì tức quan
Tới đây chúng ta cần bàn
Hiểu ba món tinh, khí, thần trong thân.

1.

TINH là chất đặc trong ngần
Là chất kết lọc trong thân mỗi người
Tinh có do xương vun bồi
Xương sanh bởi thịt, thịt này do da
Tinh chất sau chót có ra

Cũng như hột, do lá hoa trái cành
Cả thảy un đúc tạo thành
Trong hột có cả trái cành lá hoa.
Tất cả ẩn tàng hà sa
Đúng thời duyên xuất lộ ra bên ngoài
Chất tinh ba của con người
Cũng y như thế là nơi tích tồn
Một hột tinh một thân hình
Của người chủ, nam nữ hình giống y.
Bọc thai trống không có gì
Tinh nam nữ, chen lọt thì thành thân
Sẽ được nuôi dưỡng lớn dần
Hài nhi nam nữ có phần giống y
Cha hoặc mẹ, hoặc cả hai
Tùy theo duyên, có hình hài giống in.
Như thế nên gọi chất tinh
Là hột giống, điển ấm sinh dung hòa
Tinh có hai tánh như là
Khi thương thủy dậy tràn ra bên ngoài
Lúc ghét hỏa dậy hại thay
Phép dưỡng tinh tập hàng ngày ôn nhu
Không để ghét thương lu bù

Làm cho tổn hại khó tu sửa mình.
Tinh là chất điển anh linh
Cốt yếu tinh túy trong thân mỗi người
Người chết tinh xuất lộ hơi
Khử sao tinh đốt đèn nơi dưới hòm
Lúc đầu những mả mới chôn
Chất tinh còn đọng, tinh quang lập lòe
Bay theo gió, cuốn vào nhà
Chỉ trong giây phút tan vào hư không.
Bậc tu thiền định lâu năm
Tinh ba do chất ấm sanh dung hòa
Hấp, ấp, nấu sẽ dần dà
Làm cho đặc lại như là ngọc châu
Thành viên lớn nhỏ nhiều màu
Cứng mà dẻo, đốt không sao cháy hình
Có ánh sáng rất đẹp xinh
Cũng gọi xá-lợi chất tinh ngọc người.
Mỗi hột như một thân người
Chứa đủ cơ thể của người bên trong
Sống biết linh, đủ thể thân
Xá-lợi lớn nhỏ sắc màu tự nhiên
Tùy theo công đức nhơn duyên

Của người tu tập được nên phép thần.
Người quý trọng sự tu hành
Ca ngợi tôn trọng tinh thần noi gương
Xưa đức Phật phóng hào quang
Là do điện lực bên trong đủ đầy
Dùng tư tưởng chuyển lửa này
Nó sẽ túa sáng ra ngoài tam tinh
Giữ cho tâm định, thần linh
Tâm chơn chánh, tánh sạch trong hiển bày.
Chớ khi hiểu ra pháp này
Ma quỷ kẻ ác hàng ngày luyện công
Cũng có kết quả tương đồng
Không nên chú trọng thần thông quá nhiều.

2.

KHÍ do tinh nóng bốc hơi
Khí hòa là chẳng nói lời hơn thua
Tâm không mừng giận, lọc lừa
Tinh khí đầy đủ, thần vừa phát sanh.

3.

THẦN là tâm định vững yên
Trụ ngay chính giữa không thiên bên nào
Phải quấy, thiện ác, thấp cao

Chơn như đại định trụ vào nhãn môn
Hai mũi điều khí nhẹ nhàng
Hai tai đóng lại chẳng màng thị phi
Giữ cho tinh khí đủ đầy
Đủ cả ba, có thân này linh thông
Tinh sanh khí, khí sanh thần
Thần coi sóc khí, khí gìn nuôi tinh
Trên nuôi xuống, dưới sanh lên
Đầu mình một thể tay chân đủ đầy
Liền lạc như một cái cây
Tinh khí thần đủ, như vầy huờn nguyên.
Từ giới định, sanh huệ chơn
Huệ nuôi lại giới, định chơn như tròn
Như một thể chân mình đầu
Giữ tinh trì giới là câu răn mình
Điều khí nhập định trước tiên
Giữ miệng không nói huyên thiên xa gần.
Không tưởng loạn để dưỡng thần
Thần dòm ngó lại tinh đầy khí gom
Thiếu khí thâu rút lửa tim
Thì tâm hỏa vượng vọng lên đốt thần

Thần chạy loạn khó yên thân
Vậy nên nhờ khí mà thần được yên.
Nhờ thần chủ mạnh giữ tinh
Tinh khí đủ giúp lại thần linh thiêng
Ngày kia thân hoại mạng chung
Tinh khí mất, sống biết linh đủ đầy.
Giác chơn tròn định hôm nay
Hột giống còn mãi, sống hoài trường sanh
Cũng kêu là Phật đã thành
Lúc ấy thân mất còn không ngại gì.
Ba pháp sống tinh khí thần
Hay giới định huệ nơi người tròn xong
Tức là lục căn tịnh thanh
Thất tình đoạn dứt, sân tham tiêu trừ
Năm uẩn an ổn điều nhu
Tứ tướng dứt sạch đoạn trừ vô minh
Nhơn ngã không còn quẩn quanh
Thần thông, trí huệ, quả linh hiển bày
Giác ngộ, chơn như tròn đầy
Con đường sanh tử từ nay đoạn lìa.
Cũng vì thế mà nhiều người

Ai cũng quý trọng, pháp này tức quan
Có giữa mới đến cái trên
Con đường tiến, phải có nền định tâm
Thần là cái trên không không
Tinh là có có dưới chân ban đầu
Khí ở giữa nối liền nhau
Hợp thành một thể hòa nhau tinh thần.
Từ dưới lên trên có thân
Từ hữu vi, đến tinh thần vô vi
Nấc thang trung đạo diệu kỳ
Khí ở khoảng giữa tùy nghi dung hòa
Hơi thở thong thả vào ra
Thành một thể, đó gọi là tức quan
Ai ai cũng có sẵn sàng
Tức quan áp dụng con đàng chơn như.

CHƠN LÝ 54
SÁM HỐI

Sám là tự hối lỗi mình
Sám hối là biết tội mình ăn năn
Hối là răn dạy lỗi lầm
Hối tội, hối quá, hối tâm, hồi đầu.
Tức là tắm rửa sạch làu
Không còn dơ bẩn, chấp lầm tội khiên
Kêu là xả đọa hiện tiền
Nên gọi sám hối xả liền tội căn.
Kẻ biết sám hối ăn năn
Sẽ được tấn hóa, thêm phần an vui
Bậc trí huệ giác ngộ rồi
Sẽ đắc giới định ra người bậc trên.
Sám hối là pháp Phật truyền
Hằng xét thấy lỗi con đường Phật xưa
Hạnh tu giác ngộ Phật thừa
Linh sáng hiển hiện lỗi xưa không làm

Xưa có đạo sĩ tu hiền
Tinh tấn có được hiện tiền thần thông
Nghĩ mình La-hán sạch trong
Tưởng mình đắc quả, tâm không răn chừng
Được vua bạn xứ láng giềng
Nhận lời rước thỉnh cúng dường trong cung
Cất tịnh xá trong ngự viên
Thỉnh Ngài ở lại giảng kinh độ người
Hoàng hậu vợ vua tới lui
Nghe pháp hầu hạ lòng vui cảm tình
Kính trọng đức hạnh quả linh
Đạo sĩ cũng có cảm tình vợ vua
Cảm vì sắc đẹp mến ưa
Trí hóa hạnh kiểm có thừa nữ nhân
Tìm cách nói chuyện ân cần
Tâm vọng nên mất phép thần linh thông
Đạo sĩ hết sức ăn năn
Ngài liền trốn bỏ ngự viên vào rừng
Ẩn trong hang núi tham thiền
Chẳng bao lâu đắc lại liền thần thông
Ngài nhập định bỏ xác thân

Cũng nhờ sám hối hết lầm, hết mê.
Pháp sám hối là quay về
Gột rửa trong sạch hướng về đường chơn
Như khi xưa có Pháp sư
Danh vọng cao tột đức từ độ sanh
Chúng sanh sùng bái ân cần
Phụ nữ sắc đẹp lại gần lân la
Tình thương níu kéo rầy rà
Vật chất trói buộc thật là hiểm nguy
Như người leo núi một khi
Lên một đỗi, được kính vì ngợi khen
Cũng vì thế mà Ngài quên
Để cho nhiều kẻ cạnh bên níu mình
Như bị sút tay, sẩy chân
Té vào trong chốn bụi hồng như ai.
Cũng như trong cõi đời này
Người ta ghét kẻ có tài lên cao
Mọi người tật đố rủ nhau
Níu kéo trì lại cùng nhau đọa chìm
Lúc đó ai cũng xem thường
Khinh bỉ, ố ngạo coi dường tội nhân.

Ngài biết sám hối ăn năn
Xưng khai tội lỗi trước Tăng, mọi người
Ngài xin tự phạt răn mình
Bằng cách hủy bỏ xác thân lỗi lầm
Mong được sạch tội một lần
Cầu xin quả đạo kết thành mai sau.
Với tinh thần giác ngộ cao
Ai cũng cảm động dạt dào niềm tin
Không cho vị ấy hủy mình
Vì đã sám hối tội tình sạch không
Xấu quấy ác đã đoạn xong
Cái xấu sẽ hết tấm lòng thanh lương
Không ai ố ghét nhiễu nhương
Ngài thật giác ngộ con đường tu tâm.
Cũng như người kia nhún chân
Nhún mình xuống thấp, vươn tầm cao hơn
Sau đó người tín nhiệm hơn
Số người học đạo đông hơn lúc đầu
Còn Ngài cố gắng trèo cao
Không dám ngó xuống, không xao lãng nhìn.
Vì Ngài chỉ muốn nhẹ mình

Đi mau tới, không bị tình vướng đeo
Ngài đắc đạo quả càng cao
Thiên hạ hưởng ứng theo sau càng nhiều
Người ta quý trọng bao nhiêu
Thì Ngài lại giữ khít khao phận mình
Không để người ta ố khinh
Ghét đạo do kẻ mượn hình làm nhơ.
Như vị pháp sư bấy giờ
Biết sám hối sạch tội nhơ trong lòng
Người kính trọng, mình thành công
Thật đáng khen ngợi việc ông đã làm.
Đạo Phật là đạo thực hành
Sám hối, giác ngộ trở thành thánh nhơn
Phật Thích-ca xưa đắc thành
Nhờ sám hối sạch lỗi lầm thành công
Ngài nói cho cả chúng sanh
Đều biết rõ, trước Ngài trong luân hồi
Đọa chìm địa ngục chơi vơi
Nhờ biết sám hối đến nơi Niết-bàn.
Địa ngục "tước vị vua quan"
Tạo sự chênh lệch bất an cuộc đời

Lượn sóng thấp cao hụp trồi
Tội lỗi thái quá của người làm vua
Bao sự ác quấy chen đua
Hại người khổ, nói sao vừa bất công.
Nhưng Ngài giác ngộ tròn xong
Biết sám hối, nên sạch không lỗi lầm
Xả đọa nghiệp chướng của mình
Bao nhiêu oan trái, tự mình cởi xong
Bao người trước kia ghét ganh
Nay trở lại, tâm kính thành thương yêu
Họ đã quên hết mọi điều
Nay người chỉ thấy Ngài, người hy sinh.
Một người ở mức trung bình
Không tham vọng, biết sửa mình tu chơn
Là bậc giác ngộ phi thường
Chánh lý quý báu, pháp vương cõi đời.
Một kẻ kia tạo nghiệp nơi
Thái quá, bất cập để rồi đi tu
Tạo công bằng, xóa hận thù
Là chậm hơn kẻ biết tu ban đầu.
Sóng càng cao, xuống càng sâu

Cái khổ nhọc sẽ bằng hai mực thường
Đó là công lý sự thường
Giác ngộ cho kẻ lạc đường lầm mê.
Một vị Thái tử bỏ ngôi
Sao bằng một kẻ dân thường đi tu
Thường dân ở mức tối ưu
Công lý trung đạo, chính từ nơi đây
Biết mình là Phật vị lai
Nên lo tích cực miệt mài sửa tâm.
Vị Thái tử trên ngôi cao
Bỏ mức trung đạo, sang giàu, vua quan
Để lãng phí mất thời gian
Còn sợ quả báo tai nàn khổ thân
Đến lúc khổ báo xoay vần
Mới sẽ giác ngộ tập lần lo tu.
Chúng sanh quá trọng Phật từ
Sao bằng quý trọng chơn như tâm mình
Gìn giữ cái Phật tánh linh
Để không lầm lạc thì mình sẽ an.
Thái quá bất cập lạc đàng
Rồi mới giác ngộ tìm đàng chơn như

Sao bằng ngay lúc ban đầu
Giữ mức trung đạo ngõ hầu an thân
Không thái quá, khỏi trầm luân
Không bất cập, cũng không cần lo tu.
Thế thì giác ngộ hồi đầu
Sám hối xả đọa là câu răn mình
Gương đức Phật dạy cho mình
Sám hối giác ngộ không còn nạn tai
Lại như trong thế gian này
Thế quyền địa vị chiêu bài danh xưng
Một ông vua tại đền trung
Thi ân bố đức dạy dân cứu người
Hết giờ cởi áo ra rồi
Thì như ai nấy, sao còn xưng vua
Nơi cái ăn uống chơi đùa
Thế mà ông cũng xưng vua với người.
Thật là chướng, lạ quá thôi
Thế mà có kẻ tôn hùa lăng xăng
Ông ấy với người thường dân
Chưa giác ngộ, vẫn còn đang sai lầm
Chưa biết sám hối ăn năn

Chưa biết xả đọa cái lầm si mê.
Lại như một vị quan to
Danh từ chức phận lúc làm chức năng
Ngoài giờ cũng là chúng sanh
Thế mà người cũng trung thành kêu quan
Đến khi hưu trí thôi làm
Về xứ lại cũng xưng quan với người.
Một người từ nhỏ tới già
Một lời chưa có, việc làm cũng không
Làm cái phận sự vua quan
Có tiền mua cái quan hàm danh xưng
Từ đó ông quan tự xưng
Nghiễm nhiên người gọi danh từ chức quan.
Kìa một bác sĩ có bằng
Ông đang chữa bệnh thì xưng đã đành
Vợ ông sao lại có danh
Là bà bác sĩ kêu thành nếp quen
Mà sao không gọi trúng tên
Vợ ông bác sĩ, như vầy hay hơn.
Như người giặt áo nấu cơm
Sao không gọi đúng như tên việc làm

Lại tâng bốc kêu bà quan
Quan tước đâu dính việc làm vợ ông
Lại như cũng có số đông
Đi chơi cờ bạc chớ không ích đời
Thế mà cũng lại có người
Tâng bốc kêu gọi bà quan, bà thầy.
Danh từ ấy thật không hay
Cho người lạm dụng rồi thành lệ quen
Vì thế tiếng đời ví von
Người làm quan, ba họ đang được nhờ.
Như cha làm quan một mình
Thế là cả họ gia đình là quan
Con của quan, tớ của quan
Hai bên ba phía họ hàng cũng quan
Con cháu dốt nát ngông càn
Ngày sau cũng nối tước quan cha mình
Người ta đâu có biết rằng
Danh từ là chỉ việc làm hiện nay
Mỗi lúc việc cũng đổi thay
Ai riêng phần nấy dựa hơi sai rồi.
Thế nên mới biết rằng đời

Thật là mê muội cho người ngây si
Thật vô lý quá chừng đi
Đàn bà, trẻ nhỏ cũng thì xưng quan
Ra oai hống hách làm càn
Biết đâu tên gọi việc làm là chi
Trong nhà đạo cũng có khi
Thầy đang dạy đạo, kêu thầy đúng danh
Thế mà những kẻ chung quanh
Ông bà quyến thuộc gia đình trước đây
Lại gọi sư ông của thầy
Sư chú, sư bác, sư dì, sư cô
Thật trái lẽ, thật mơ hồ
Sư mà cũng có chú, cô, cậu, dì.
Những kẻ ấy có biết chi
Thế mà tâng bốc quá đi, nhiều người
Theo sư lạm dụng danh từ.
Phật mà cũng có gia đình thân gia
Bà Ma Da mẹ Đạt Ta
Lại gọi Phật mẫu, thật là lầm sai
Chư Phật có mẹ hay sao
Bà nào lại dám tự cao xưng càn

Phật là con Phật ba đời
Sĩ Đạt Ta là con ngài Phạn vương
Con Vua Tịnh Phạn không còn
Phật con chư Phật, đâu còn dòng vua
La Hầu con của Đạt Ta
Sao nói con Phật, thật là không hay
Da Du công chúa vợ Ngài
Thái tử Sĩ Đạt lúc người chưa tu
Sao ta gọi vợ Phật ư
Chẳng lẽ thành Phật rồi đi tạo đời
Mới cưới vợ sanh con sau
Có cha mẹ, có gia đình hay sao
Người đời nói quấy hiểu sai
Do đó tội lỗi mỗi ngày tăng thêm
Một người trước làm nghề nông
Sau qua mua bán gọi ông là gì?
Gọi người mua bán đúng y
Chớ nào ai gọi danh từ làm nông
Đó là giác ngộ hiểu thông
Biết ra lẽ ấy do lòng ăn năn
Biết sám hối, xa lỗi lầm

Sẽ thấy biết rõ chúng sanh thể đồng
Là trung đạo, là dung thông
Như nhau một mực, không hơn kém gì
Sự thật như vậy đúng y
Chúng ta lạc lối bởi vì si mê
Chiến tranh mạnh được yếu thua
Nâng cao cái ác tôn hùa lợi danh
Lấy tà quyến dụ chúng sanh
Loài người hấp thụ trở thành thói quen
Không biết phân biệt trắng đen
Đẩy xô sanh chúng đua chen ác tà
Thật là thảm thương thay là
Ít ai giác ngộ hiểu ra lẽ này
Kẻ hướng đạo quái ác thay
Bịt mắt chúng, đặng dễ sai khiến người
Theo mình tạo tội dể duôi
Ngày sau vay trả khổ đời biết bao
Oan trái kết chặt với nhau
Tạo nên những lượn sóng trào cuồng phong
Thảm thương cho sự tối lòng
Đành chịu chết khổ trong vòng trả vay

Vì thế lắm người hôm nay
Chán ghét cái cảnh khổ trong cuộc đời
Mọi người chẳng ghét thương đời
Họ ghét là ghét cái người vô minh
Chẳng biết sám hối lỗi mình
Chẳng biết xả đọa ăn năn trau lòng
Kẻ ghét đời là chưa thông
Thật ra ta phải thương cùng với nhau
Tại sao không nhắc nhở nhau
Cho sớm giác ngộ cùng nhau tu hành
Đừng ghét đời, ghét chúng sanh
Mà nên ghét kẻ mang danh dẫn đường
Không xả đọa, lại phô trương
Đem cái tệ, dạy chỉ đường chúng sanh
Mà cho là phải của mình
Kẻ ấy làm mất đức tin mọi người
Nên chư Bồ-tát dạy đời
Bày cách sám hối cho người tỉnh ra
Đảnh lễ hồng danh Phật-đà
Danh từ pháp lý để mà tu theo
Giáo lý, đạo lý đã nêu
Ai muốn sám hối nương theo pháp này

Là pháp xả đọa rất hay
Đọc tên, nhớ hạnh học theo sửa mình
Đọc nhiều tên Phật hồng danh
Tức nhiên pháp lý cho mình mộ tu
Sám hối xả đọa lìa xa
Vượt qua tội lỗi dần dà thành công
Danh Phật là pháp viên thông
Kỉnh trọng Phật, như có ông Phật này
Đang dạy mình pháp tu hay
Phần nhiều danh pháp hiển bày mà thôi
Phật nào cũng có tên này
Vì Phật là có đủ đầy viên minh
Những ai muốn sám lỗi mình
Chọn pháp thích hợp để mình tập tu
Lâu ngày thành tựu công phu
Thì mình có được danh như Phật Ngài
Hồng danh tám chín *(89)* **tên hay**
Vô lượng danh pháp tùy ai hành trì
Sám hối xả đọa liền khi
Nên được giác ngộ sẽ đi trúng đường
Phổ Quang Phật là như đương
Đem ánh sáng phổ tế đường quang minh.

Lại như danh Phật Phổ Minh
Là phổ tế sự thông minh cho người.
Đem trong sạch dạy người
Ấy là Phổ Tịnh Phật ngài danh xưng.
Đem pháp bảo dạy chúng sanh
Ấy là Phổ Tạng Phật danh chứng thành
Kẻ nào hành đúng hồng danh
Thành tựu quả Phật viên thành Như Lai
Giác ngộ sám hối hàng ngày
Là đang xả đọa dứt ngay lỗi lầm
Tức là mình đang độ mình
Cùng là cứu giúp chúng sanh muôn loài
Tự độ, độ tha quý thay
Nên sau mới được có ngày thành công
Vậy thì sám hối hồng danh
Con đường dắt dẫn người thành Thánh nhân
Sám hối xả đọa lần lần
Giải thoát tấn hóa theo từng hạnh môn
Để sau thành Phật giác chơn
Không phải lạy, Phật ban ơn cho mình
Hay Phật tha tội cho mình
Cung kính lễ bái để mình tu theo

Pháp hành quý báu cao siêu
Biết sợ tội lỗi là điều cần hơn
Sám hối là pháp tu chơn
Ích lợi cho kẻ thật tâm thực hành
Tâm nương theo những pháp hành
Dễ bề xả đọa cho mình an vui
Là pháp dạy cư sĩ thôi
Lòng còn tự ái, mở lời khó khăn
Làm sao dám nói lỗi mình
Tâm phàm còn ngại nên hành pháp đây
Người xuất gia hành pháp này
Tự mình xưng tội bày khai với người
Giữa chúng sám hối bằng lời
Tỏ bày tất cả lỗi lầm trước Tăng
Thành tâm khẩn thiết ăn năn
Không còn tái phạm mới mong tu thành
Chính sự đại lực, đại hùng
Dõng mãnh xưng tội liền thành Thánh nhân.
Là pháp sám hối chánh chơn
Ít ai làm được khi tâm còn phàm
Người xuất gia, dõng mãnh làm
Nên được thiên hạ tin dùng nương theo

Chính sự sám hối là tu
Có sám hối, mới biết tu tâm mình
Tu là sám hối tội mình
Cho được sạch nghiệp mới thành Thánh nhân
Kìa vị pháp sư lỗi lầm
Phạm giới to nhất không còn duyên tu
Vua quan chất chứa oán cừu
Ví như kẻ bị chôn sâu chết rồi
Thế mà nếu biết quy hồi
Sám hối xả đọa kịp thời cứu nguy
Huống chi chúng ta ngày nay
Chưa đến nỗi, hãy tu ngay pháp này
Sám hối sạch nghiệp nhẹ thay
Chắc là quý báu nên hay vô cùng
Vả lại chúng ta cũng cần
Siêng năng sám hối lòng trần nhẹ vơi
Chết đi thân xác mất rồi
Mắt đâu mà thấy, tai rồi không nghe
Đâu còn mũi hửi khen chê
Đâu có lưỡi nếm, tay chân đi làm
Đâu có mình bụng chứa tham
Thế là cái biết nhẹ nhàng lặng im

Trong cái im lặng tối đen
Không không tất cả đâu còn chi chi
Đâu còn đụng chạm thấy nghe
Sự tưởng tượng, nhớ vu vơ lúc đầu
Người nhập định, yên lặng lâu
Yên vui cứng chắc nhuốm mầu thần thông
Gọi là Phật, Thánh thoát vòng
Kẻ ít nghiệp tội có phần nhẹ hơn
Chịu được im lặng tối đen
Về sau vững khá linh thiêng biết đường
Tìm chỗ nhập thai gá nương
Hoặc bị ma quỷ hóa thành thần tiên
Hay bị yêu tinh nhiễu nhương
Biến ra quyến thuộc nhận nhìn cuốn lôi
Tuy vậy cũng là khá rồi
Chớ nếu tội nặng, mất rồi ngàn năm
Cái biết vẫn còn tối tăm
Là bởi rối loạn tâm thần đảo điên
Dục vọng, phiền não, cái triền
Hoại lần cái biết cuối cùng diệt tiêu
Cái biết do tập theo duyên
Từ nhỏ tới lớn níu chuyền tạo ra

Rồi cũng do duyên dần dà
Làm cho hết biết thế là mất luôn
Thương ghét, mừng giận, vui buồn
Ưa muốn, dục vọng, ưu phiền lăng xăng
Cái nào quá mức thăng bằng
Ắt là hết biết, biết lần hoại hư
Bởi ảnh hưởng của nghiệp dư
Tội lỗi lời nói cũng như việc làm
Sanh tiền gieo tạo phải cam
Sám hối xả đọa cho tâm vững vàng
Đó là điều phải lưu tâm
Sám hối ích lợi cho mình trước tiên
Việc người trối mặc tùy duyên
Sao cho cái biết được phần nhẹ hơn
Dầu có đọa lạc nổi chìm
Và xứ ma quỷ biết tìm đường ra
Nhập thai, hướng Phật cũng là
Khá hơn sự bị đọa sa tiêu hình
Thế nên ta phải biết rằng
Tội lỗi chẳng phải hại thân khổ nàn
Nó còn giết hại tâm hồn
Việc làm quấy, sẽ dành phần cho ta

Sự ác quấy giống như là
Sự hư thúi, do trái đà tạo sanh
Con sâu phiền não phá lần
Làm cho cái biết của tâm chẳng còn
Vậy thì cái biết tham lam
Là hột non nớt có thành chi đâu
Cái biết thiện lành là như
Hột cứng tròn chắc ví như hột già
Cái biết chơn như chính là
Hột chín khô cứng đó là giác chơn
Yên định sống với thời gian
Là Phật, ta đó vẹn toàn chơn như
Chúng ta nên sợ con sâu
Giữ mình, sám hối sạch làu oan khiên
Dứt xa phiền não cái triền
Nuôi lớn tánh giác đến miền chơn như.

PHỤ THÊM
Ở đời có sẵn lý công
Nghĩa là tứ đại sanh thân công bằng
Miếng ăn tất cả riêng phần
Ăn nhiều mau hết, ít ăn bền dài

Sự tương đối cũng rất hay
Khỏi ai phân xử sắp bày mất công
Cao bao nhiêu, thấp tương đồng
Thấp bao nhiêu, cao cũng phần bấy nhiêu
Từ cái khổ, ngộ lắm điều
Công lý sẵn có trong đời rất hay
Nào đợi ai lo cho ai
Ta nên biết rõ lẽ này an tâm
Phật dạy kẻ không ăn năn
Như ông cha lớn kiêu căng vẫn còn
Kiêu mạn là tính trẻ con
Xưng mình người lớn mà còn kiêu căng
Giống như trẻ nhỏ lăng xăng
Kẻ không sám hối y rằng trẻ con
Ông cha là tiếng gọi tôn
Của trẻ nhỏ đối người trên hơn mình
Tự xưng cha ông chính mình
Là sái quấy lỗi, chúng sanh công bằng
Bình đẳng như mặt nước bằng
Còn cao thấp là tánh tình trẻ con
Còn mê muội chấp thua hơn

Vậy nên giác ngộ tự mình lo tu
Người lớn khiêm nhượng làm đầu
Trẻ nhỏ tôn trọng mới hầu tiến thân
Bài học hay cho chúng sanh
Võ trụ bình đẳng đại đồng tự nhiên
Đó là cách giữ tâm yên
Thế giới chư Phật hiện tiền tại tâm.

CHƠN LÝ 55

CHƠN NHƯ

1.

Kinh Kim Cang xưa ghi rằng:
Bồ-đề Trưởng lão bạch cùng Thế Tôn
Như Ngài ít có, ai hơn
Như Lai hộ chúng bằng tư tưởng lành
Vốn hay đem các điều lành
Phó chúc Bồ-tát nên hành lợi tha.
Bạch Thế Tôn xin dạy qua
Như có các bậc trai hòa gái tin
Phát tâm cầu quả chánh chơn
Thì nên an trụ vững bền vào đâu?
Hàng phục cái tâm thế nào?
Đức Phật dạy bảo: Bồ-đề lắng nghe
Chư Bồ-tát phát tâm cao
Thì nên hàng phục tâm vào pháp chơn
Đối với tất cả chúng sanh

Dầu sanh từ trứng, hay trong thai bào
Dầu thấp, hóa hay thế nào
Dầu có hình sắc hay loài không thân
Dầu loài có tưởng hay không
Hay phi phi tưởng thảy đồng như nhau
Ta nên dùng pháp dung thông
Dạy cho tất cả vượt dòng sông mê
Đắc nhập cảnh giới bồ-đề
Niết-bàn trọn vẹn, vẹn bề độ sanh
Diệt độ vô số chúng sanh
Vô biên, vô lượng thật hành lợi tha
Tuy nói vậy, nhưng thật ra
Không có sanh chúng nào mà độ xong.
Tại sao vậy? Bồ-đề ông
Bồ-tát còn chấp ngoài trong khác mình
Tướng người cùng tướng chúng sanh
Mạng số, thọ giả chẳng thành tướng chi.
Bồ-tát thay Phật độ sanh
Đem tâm bình đẳng lợi hành vô biên.
Nhưng tâm hằng giữ kiền thiền
Chơn như đại định tự nhiên bao trùm

Vắng lặng cảnh giới không không
Đạo đức trùm chứa, thể đồng chơn như.
Như kim cang bất hoại tâm
Không ranh mé, toán số không luận bàn
Tâm người võ trụ hàm tàng
Chơn như vô chấp việc làm tròn xong
Tâm như thế thật đại đồng
Phước đức như thế không cùng, không biên
Ấy mới gọi là kim cang
Thế mới gọi là việc làm đại nhân.
Sau đó Phật giải thêm rằng
Bậc Bồ-tát theo pháp hành lợi sanh
Bố thí không chấp tướng hình
Tiếng tăm, mùi vị sáu trần không vương
Được như thế phước không lường
Tứ phương thượng hạ không cùng, không biên
Tâm bố thí không trụ nương
Không cố chấp thì phước dường hư không.
Đức Như Lai dạy thêm rằng:
Chơn như tròn sáng tánh đồng Như Lai
Chẳng vọng động là bổn lai

Chớ thân tứ đại bên ngoài vô can
Ngài không chấp quả giác chơn
Cũng không chấp pháp chi cần thuyết ra
Không cố chấp bốn tướng tà
Chơn như đại định chính là tâm trung
Tâm Ngài giải thoát tột cùng
Không còn dính mắc ngoài trong việc gì.
Dứt bốn tướng, tức thành y
Quả Phật Chánh đẳng, phước gì cao hơn
Cái không là cái thật chơn
Cái nhiều là chẳng suy lường được đâu
Cái lớn không thấy hết đâu
Cái có là cái không hay giữ gìn
Cái không hư hoại là còn
Cái chơn như Phật, bậc toàn giác chơn
Là tâm của Phật hiện tiền
Chơn tâm không vọng không lường, không biên.

2.

Kìa như Bát-nhã tâm kinh
Là bài kinh nghiệm, tâm mình hiểu ra
Trong cái chơn không bảo hòa

Đâu chi là có hay là cái không
Chỉ còn chơn không mực trung
Không sắc thọ tưởng hành cùng thức tri
Trong đó không chấp biết gì
Sanh già bệnh chết ưu bi không còn
Khổ tập diệt đạo hết trơn
Đâu chi là pháp, đâu còn vô minh
Đâu có cái trí thức tình
Cũng không cái đắc, mà trông Niết-bàn
Vì bởi chơn như hàm tàng
Tức là cảnh giới Niết-bàn nơi đây
Không tìm kiếm ở Đông Tây
Ba đời chư Phật tâm này làm nên
Cái trung tâm mới vững bền
Trụ cốt, chỗ đến, điểm chung mọi người.

3.

Kinh Lăng Nghiêm Phật chỉ bày
Phương tiện dạy bảo cho ngài A-nan
Đèn là cái để trợ duyên
Cho cái sắc được tỏ tường bày phô
Mắt là cái thấy điểm tô

Thấy được sắc tướng là do tấm lòng
Biết được sắc tướng ngoài trong
Là do cái biết, tấm lòng nhận ra.
Chúng sanh trong cõi ta-bà
Không thành chánh giác, vào nhà vô sanh
Cũng đều do bởi khách trần
Làm cho lầm lạc không còn nhận ra
Khách trần như lữ hành xa
Mệt ghé quán trọ, đói vào tiệm ăn
Ăn ngủ xong lại dời chân
Tiếp tục làm kẻ khách trần lang thang
Người không đi, cứ ở an
Chủ nhà chơn định, ta đang chủ quyền.
Bởi không ở lại khách duyên
Làm kẻ lữ khách vọng duyên gọi mời
Còn trần là bụi chơi vơi
Lúc ban mai ánh mặt trời chiếu soi
Nhìn vào lỗ hổng mà coi
Thấy bụi xao xuyến đầy trời không an
Còn hư không vẫn lặng yên
Bụi thì xao xuyến vọng đang gọi mời.

Khi ấy Phật bèn giơ tay
Xòe ra, nắm lại, hỏi ngài A-nan:
A-nan ngươi thấy gì không?
A-nan: Bạch Phật, con trông thấy Ngài
Tay Phật xòe ra, nắm vào
Cái thấy vẫn tịnh một màu tự nhiên
Không có cái tên tịnh yên
Huống chi lại có cái phiền động sao.
Phật khen: Ngươi luận phải nào
Bấy giờ tay Phật chỉ vào bên Đông
A-nan quay đầu ngó trông
Tay Phật lại chỉ qua phần bên Tây
Đầu A-nan cũng ngó xoay
Nhìn qua, ngó lại, Phật Ngài hỏi thêm
Sao đầu day động hai bên
Tay Phật chỉ trỏ, nên con day đầu
Day động là tại cái đầu
Hay do cái thấy, động từ đâu sanh?
Cái thấy chủ vẫn tự nhiên
Tại cái đầu khách, không yên xoay chiều
Đức Phật khen nói đúng điều

Bấy giờ Phật nói cho nhiều người nghe
Có người biết bụi lăng xăng
Mà chưa biết, hư không hằng lặng yên
Biết kẻ đến đi khách duyên
Không biết kẻ tiếp khách, chơn chủ nhà.
Các người nghĩ kỹ, xem qua
Đầu A-nan ngó lại qua xoay vần
Cái thấy vẫn tự nhiên chân
Cái không thay đổi là phần chơn tâm
Có sao quên mất cái chân
Nhận cái sống chết làm mình đổi thay
Duyên theo biến đổi cảnh ngoài
Mà chịu sống chết trong tay vô thường
Luân hồi sanh tử thảm thương
Các ngươi chác lấy con đường khổ đau.
Lời Phật dạy như ngăn rào
Dạy ta đừng buộc khổ đau vào mình
Nhận ra chơn như là mình
Không không vắng lặng yên bình làm tâm
Trung tâm trụ cốt không lầm
Cái biết có sẵn không cần tìm đâu

Tự nhiên có tự thuở nào
Nếu không có sẵn, giờ đâu tựu thành
Trước chưa xuất lộ tập thành
Là đang ẩn, trong chúng sanh vạn loài
Biết linh có sẵn nơi người
Đã, đang, sẽ có chớ nào phải không.
Nó là cái có sẵn dành
Ở trong võ trụ hư vô bao đời
Chơn như đạo đức là tôi
Đang sẵn có ở trong từng sát-na
Nên gọi chơn như là ta
Là chúa tể, là tâm ta hiện hành
Là chỗ đến của chúng sanh
Là cái Phật, sự viên thành giác chơn
Là Ngọc đế, cao thượng nhân
Là pháp cao thượng không trên ai bì
Đế là thẩm sát diệu kỳ
Thượng đế là pháp xét suy kỹ càng.
Là chơn như pháp hàm tàng
Đề mục nắm lấy, dẫn đàng bước lên
Là pháp chơn như vững bền

Làm chủ nắm lấy đưa lên cảnh lành.
Đế nghĩa cái trán, đầu đề
Đề mục bình luận vấn đề chúng sanh
Nên gọi chơn như tạo tâm
Là pháp hóa trí, chúng sanh con người
Là tạo hóa của vạn loài
Chúng sanh tiến được ngó ngay con đường.
Là thầy mẹ, là pháp vương
Ngọc hoàng, Thượng đế, pháp nương danh từ
Là Phật, là pháp chơn như
Chung cho tất cả không trừ một ai
Tự nhiên là Phật bền dài
Cái trời chắc thật, đổi thay đất bằng
Không không, có có xoay vần
Ông Trời, bà Đất cõi trần có không
Trời đất giáo lý đại đồng
Tiên Phật ở núi, không không nhẹ nhàng
Bậc chơn như thì tự nhiên
Giác ngộ chơn lý từ trong cuộc đời
Chớ không phải ở một nơi
Ở ngoài vũ trụ, hay bầu tam thiên

Chơn như trong cái tự nhiên
Gồm có đủ cả có không đất trời
Tạo hóa sanh sản khắp nơi
Chúng sanh, vạn vật, pháp rồi biết linh
Những ai lấy nó làm tâm
Giữ tâm chơn chánh, tánh đồng Như Lai.
Chơn như là đạo bền dài
Đức độ dung chứa trong ngoài khắp nơi
Giáo lý tích chứa tùy thời
Chớ không phải bỏ để rồi chấp không
Tốt xấu đều có thể dùng
Mỗi lúc, mỗi việc hoặc trong, hoặc ngoài
Pháp nào cũng có chỗ hay
Chúng sanh tội lỗi có ngày cũng nên
Giáo lý dưới giữa hay trên
Đều có chỗ dụng, ích nên cho người
Ví như có kẻ thốt lời
Không tin có Phật, có thần giúp ta
Ta phải tự tin lấy ta
Sự thành công đến, khi ta thức thời.
Hiểu như thế, thật hẹp hòi

Mình sống, phải có những người chung quanh
Nào ai thấy bụi sau lưng
Nào ai tự sống mà không cần nhờ
Tất cả cỏ cây thú người
Sẽ thất bại, khi tự mình tự tôn.
Tự cao, tự đại, tự mình
Là trái ngược với tiến trình Thế Tôn
Người tôn, hơn mình tự tôn
Mình phần nhỏ, trong cộng đồng chúng ta
Tiếng ta toàn thể chan hòa
Ta là tất cả, cái ta đại đồng
Các pháp hợp lại dung thông
Tinh thần, vật chất hòa đồng mới nên.
Có Phật cũng có thần tiên
Có khoa học, các pháp liên kết thành
Cái ta đúng nghĩa đúng danh
Hòa trong vũ trụ mới thành tiếng ta
Câu nói khiêm nhượng nhu hòa
Việc người thì sáng, việc nhà rối ren
Nhiều người giúp mình mới nên
Mình, người hòa hợp mới thành công cao

Sống chung giúp đỡ cùng nhau
Là cách sống đúng thanh cao mỗi ngày
Chơn như là tích lâu dài
Tích mà không chấp, có người gọi tiêu.
Xin học, giáo lý Phật nêu
Tài pháp trao đổi, cho nhau pháp tài
Đang xin và học pháp hay
Kẻ cho người nhận đổi trao tùy thời
Mình qua khỏi để cho người
Không chi tiêu bỏ, giúp người đi sau
Không cố chấp, tạm gọi tiêu
Mình tiêu, người tích thảy đều ích nên
Mình dùng rồi bỏ một bên
Để cho người khác tiến lên tạm dùng.
Đi qua, cuốc lộ sau lưng
Ăn dư liệng bỏ, xin đừng làm sai
Mang tội hủy hoại nặng thay
Không chi tiêu bỏ, nối dài lớp sau.
Đường đời ta trải qua mau
Người khác bước tới thì trao cho người
Với mình tiêu bỏ qua rồi

Với kẻ khác, là tích bồi thuận duyên
Chấp hay không chấp tùy duyên
Cả hai đều đúng, chấp phiền làm chi.
Đối với giáo lý tùy nghi
Dung hòa tất cả biết tùy theo duyên
Có lấy, có bỏ không phiền
Không thiên vị, không bỏ quên cái nào.
Pháp tánh bình đẳng trước sau
Vô tranh mới gọi pháp cao Phật-đà
Pháp nào cũng phải dung hòa
Võ trụ nuôi chứa đều là pháp hay
Biết lấy hay bỏ mới tài
Là người giác ngộ, giỏi hay hành trì
Vạn pháp sẵn có chơn như
Chơn như gồm đủ, pháp từ đây sanh
Nương lấy nhau để tác thành
Đem sự giác ngộ chúng sanh con người.
Như đe và búa liên hồi
Dập nhau chan chát để rồi tiếng vang
Có hình tượng, có âm thanh
Chúng sanh nhìn nhận, thấy hình nghe danh.

Chơn như tích chứa đủ thành
Các pháp tiến hóa là tiêu qua rồi
Bờ sông, bên lở bên bồi
Có cao, có thấp để rồi có không
Có trời, có đất dung thông
Có chơn, có vọng thảy trong cuộc đời
Mới có giác ngộ con người
Trước biết lấy bỏ, sau rồi mực trung
Để dắt dẫn kẻ sau lưng
Cái giữa mới đúng là chân như hành
Vượt qua, không chấp mới thành
Chơn như vượt khỏi song hành hai bên
Qua khỏi chơn, không chấp chơn
Mới thật chơn đạo vượt trên thế tình
Cũng như cái trí nhận nhìn
Vượt qua cái Phật, tâm mình mới chơn
Bởi con mắt nhìn phải hơn
Bàn chân một bước thì thân vững vàng.
Đạo Phật chính là con đàng
Tâm chơn là Phật rõ ràng mục tiêu
Phật độ chúng sanh, dắt dìu

Khuyên người nên hướng đến điều chơn như
Chơn như mới thật tâm từ
Tâm của tất cả y như một người
Chính nó, hột giống tốt tươi
Trường tồn vĩnh viễn, sống đời biết linh
Chơn như võ trụ tự nhiên
Khi nào trí vọng thế gian không còn
Đứng ngừng tất cả không còn
Xao xuyến vọng động, do không ác tà.
Muốn không tà ác chính là
Giữ tâm chánh thiện, cùng là giới nghi
Trì giới, nhập định hành trì
Đứng ngừng mọi việc, dứt đi buộc ràng
Trí huệ sáng suốt, tâm an
Võ trụ yên lặng một màn chơn như
Sự thật là vậy đúng như
Tánh của ác, là thiện từ giới nghiêm
Tánh của thiện giới làm nền
Là tâm thanh tịnh, đắc liền tâm an.
Tánh của nhập định lặng trang
Diệt độ trí huệ tánh càng tỏ thông

Tánh của diệt độ sáng trong
Chơn như yên định thoát vòng trầm luân
Chơn lý đã sẵn trong trần
Như thân ta vốn rất cần sạch an
Khi thân sạch thì chẳng màng
Tâm không chất chứa, tâm an trí mầu
Đồng với võ trụ chơn như
Đó là pháp học, pháp tu sự thường
Hay sự giác ngộ lẽ thường
Sanh tử còn mất, con đường nhân sanh
Lẽ thật chơn lý đành rành
Nếu mà sai lệch chuốc thành họa tai
Bởi nơi yêu ma giỏi hay
Cuốn lôi thân trí, đọa đày tâm chơn
Sau khi giác ngộ lẽ chơn
Chúng ta bảo giữ pháp chơn trì hành
Chơn như có do huệ sanh
Trí huệ đoạn diệt, pháp hành chấp mê
Các pháp, bè tạm đi về
Để đưa ta đến bến bờ chơn như
Không nên chấp pháp huyễn hư

Tạm mượn các pháp cũng như chiếc bè
Bố thí, trì giới, thiền tư
Tinh tấn, nhẫn nhục, cũng như trí lành.
Hết thảy pháp để giữ gìn
Chơn như tu tập tâm mình chánh chơn
Đủ đầy trí huệ cao trên
Lầm mê đoạn diệt, không còn ngăn che
Trước diệt cái sở chấp thân
Không màng sợ bệnh, dứt ngăn ý tình
Không cho các pháp khởi sinh
Trước tập bố thí, nói năng dịu dàng
Nên tìm sự lợi để làm
Lợi ích sanh chúng trên đường chơn như
Thường nên phát triển lòng từ
Với người hòa hợp, diệt trừ ý riêng
Hoặc phát nguyện kết nhân duyên
Từ bi, hỷ xả, chánh chơn lớn tròn.
Các pháp lớn nhỏ vun bòn
Việc gì cũng được vuông tròn chơn như
Pháp Phật là đại bi từ
Giải thoát trong sạch chơn như hiển bày
Là pháp giác ngộ không sai

Trong sạch chẳng nhiễm, không hay đắm trần.
Kim Cang đại sư vững thân
Dưới cội chánh giác định thần thiền tư
Ngó tranh xoi lủng gối như
Quạ thì làm ổ ngụ cư trên đầu
Gió mưa sương tuyết dãi dầu
Ngài không lay động, ngõ hầu đắc chơn.
Thế gian dòm ngó thua hơn
Chỉ trích xoi xỉa, ghét thương đủ điều
Còn quạ làm ổ trên đầu
Là khi tâm định, xét sau thấy rành
Tai họa xảy đến cho mình
Tâm không nao núng, hãi kinh bàng hoàng
Không lo sợ, bỏ đạo tràng
Do đó nên gọi Kim Cang lực thần.
Đức Phật có mười danh xưng
Như Lai, Thiện Thệ, Minh Hành, Biến Tri,
Thế Gian Giải, Thiên Nhân Sư
Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Phu danh vàng
Sĩ Trung Thắng, Thiên Thượng Tôn
Cả thảy danh pháp gốc chơn như hành
Lại như kinh, luật, luận thành

Tam thừa giáo lý phát sanh dạy đời
Phương tiện thấp cao tùy thời
Là để đem lại cho người chơn như.
Này là Bồ-tát ... Thinh văn
Đã đắc Thánh quả lục thông đủ đầy
Lớp giữa xuất gia hiện nay
Cũng hàng Bồ-tát, hiển bày Thinh văn
Tại gia cư sĩ thường hằng
Là hạng bậc dưới cũng đang hành trì
Chín phẩm đồng một pháp nghi
Tu học giáo lý đến thì chơn như.
Ba giáo lý cũng giống như
Trẻ nhỏ, người lớn đến khi tuổi già
Hưu trí nín nghỉ khỏe a
Không làm, không nói tức là chơn như.
Thú cây cỏ, đồ vật chi
Trải ba giai đoạn, mới đi đến cùng
Sau chót là đến chơn thường
Kẻ giác ngộ sớm sẽ thường được vui
Tránh khỏi thất bại khổ đau
Chơn như tế độ cũng như mẹ lành
Bàn tay cứu vớt chúng sanh

Những ai dễ dạy, ngó nhìn thương yêu.
Không lãng quên, sống thuận chiều
Vui lòng toại ý, được nhiều phúc cao
Thật vậy những chúng sanh nào
Dù mắc phải cảnh đọa vào ngục môn
Mà khi giác ngộ chánh chơn
Hết lòng cung kính niệm chơn chuyên trì
Khác nào hầu hạ cúng dường
Ba đời chư Phật phước tồn bình an
Và sẽ đắc quả Niết-bàn
Chơn như bửu pháp vô cùng oai linh.
Như trời cao với chúng sinh
Chúng sanh cát bụi thấp mình xấu dơ
Biết nhô đầu hướng lên cao
Hưởng được yến sáng chơn như đời đời
Sẽ được biết linh sống đời
Hoàn toàn thọ hưởng cuộc đời bình an
Chơn như, như mặt đất vàng
Kêu là Phật địa đỡ nâng con người.
Lại như khí thở của người
Ai cũng nhờ đó cuộc đời tồn sanh
Nó sẽ dung chứa sản sanh

Tất cả đang ở quốc thành chơn như
Là xứ cực lạc chơn như
Miếng đất trong sạch, bà con vui vầy
Nó như áo mặc của người
Cơm ăn, nước uống, ngôi nhà ấm êm
Nói tóm lại, không được quên
Nếu ta quên lãng thì liền khổ đau.
Mà khi nhớ lại vui sao
Nên người giác ngộ dạt dào niềm tin
Chơn như là sự thành công
Chơn như là pháp đại đồng độ sanh.
Là pháp rốt ráo không trên
Xưa Phật hỏi *(các)* **vị tu tiên trong rừng**
Pháp nào diệt được tử sanh
Pháp nào áp dụng được thành công cao?
Không ai trả lời một câu
Sau Phật giác ngộ chơn như tu hành
Chơn như, vọng ngã không sanh
Chơn như, chơn ngã mới thành không ta
Chơn như, Chánh pháp ma-ha
Chơn như, chánh lý dung hòa chúng sanh
Đạo tâm tức là Phật tâm

Tức là đạo Phật thậm thâm trên đời
Tu học với vạn pháp rồi
Chúng ta mới thấy cuộc đời mong manh
Vạn pháp là ở nơi mình
Tự mình chủ động, không còn nương theo
Nên gọi chơn như tự nhiên
Chớ không phải có, không, trung pháp nào
Hiểu được chơn như pháp cao
Quý báu bậc nhất, trong bao pháp hành
Đi theo ánh sáng hướng nào
Sau rốt chỗ đến mặt trời chơn như
Ai cũng đang có chơn như
Có trong mỗi niệm, trong từng phút giây
Cả thảy ở trong chơn như
Biết sống trong cảnh chơn như an bình
Vậy nên tất cả chúng sinh
Nên phải đến với chơn như pháp từ
Mục đích của các pháp tu
Rốt ráo vũ trụ chơn như đại đồng
Vạn pháp tu, thật mênh mông
Sau rốt điểm đến đại đồng chơn như.

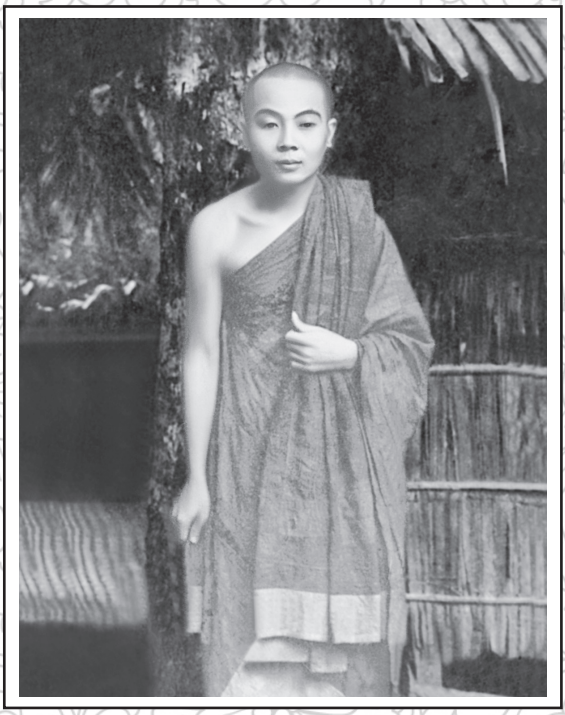

CHƠN LÝ 56

HÒA BÌNH

ĐOÀN DU TĂNG

HÒA BÌNH 1

a. Người đời chia rẽ với nhau
Gia đình, xã hội, đồng bào, cá nhân
Mới có tai họa chiến tranh
Nguyên nhân tư kỷ, tranh giành với nhau.
b. Sanh trong thời loạn binh đao
Chúng tôi thấy cảnh thương đau hàng ngày
Mong tìm phương cứu chữa ngay
Nhận ra thấy, lẽ sống ngay trong đời
Không ai duy kỷ được rồi
Nào ai tự sống không cần nhờ ai
Thân ta tạo hóa sắp bày
Tinh cha, huyết mẹ mượn vay thành hình
Bao người vun đắp tạo sanh

Thức ăn, chỗ ở, thuốc men... nhu cầu
Há chỉ đôi người giúp đâu
Ơn vạn vật, mỗi lúc đều đỡ nâng
Ta là trẻ nhỏ đang cần
Nhờ nơi tất cả xa gần chở che
Tự mình chẳng có món gì
Tự mình không thể duy trì được đâu.
c. Ta là tất cả cùng nhau
Tất cả cùng sống trong bầu tam thiên
Tiếng ta chung sống không riêng
Đó là chơn lý nhơn duyên cuộc đời
Kẻ thật hành đúng là người
Sống theo chơn lý cuộc đời danh xưng
Tiếng KHẤT có nghĩa là xin
SĨ đây là học tiến trình không sai
Sự xin rồi lại cho ngay
Học rồi lại dạy, giúp hay cho đời.
XIN phẩm thực sống qua ngày
CHO sự thiện để sống đời tốt hơn
HỌC bằng cách đi khắp nơi
Lượm lặt kinh nghiệm nhiều nơi mới thành

DẠY đem kết quả thực hành
Đặc điểm chỉ lại chung quanh nhiều người.
XIN - CHO, HỌC - DẠY tương sanh
Mở con đường sáng sẵn dành người sau
Đạo của SỐNG, xin cùng nhau
Đạo của BIẾT, học với nhau chung cùng
Đạo của LINH là tu chung.
d. Đạo là chơn lý dung thông ta người
Không phải tông giáo lẻ loi
Sống đúng chơn lý ta người tương quan.
Một lẽ sống thật nhẹ nhàng
Kết quả giác ngộ, con đàng chánh chơn
Gọi là Phật đạo thông thường
Chúng tôi lập chí nối truyền Thích-ca
ĐẠO PHẬT KHẤT SĨ TĂNG-GIÀ
NỐI TRUYỀN CHÁNH PHÁP THÍCH-CA bao đời.
Xuất hiện nơi xứ Việt này
Mục đích là để cứu người khổ nguy
Gương Phật cố gắng noi y
Thay Phật giáo hóa truyền trì đền ơn
Ơn của chúng sanh mười phương

Lập đạo Khất sĩ con đường Như Lai.

e. PHẦN ĐẶC SẮC GIÁO PHÁP NÀY

1.

Giáo pháp Khất sĩ con đường sống chung
Một phen xuất gia thuận dòng
Không còn chen lộn ở trong cảnh đời
Không đi vào những chỗ nơi
Nhà thế tục, sinh hoạt người cư gia
Phải nhập vào chúng Tăng-già
Đi đi mãi, chỗ ở là không không.
Không ở một nơi thanh nhàn
Đạo tràng Giáo hội tịnh đàng Lạc bang
Không còn tiếng khổ thế gian
Giới luật bao bọc đạo tràng trang nghiêm
Người vào đó hết não phiền
Cần tu, cầu học cắt duyên bên ngoài
Nơi đó chọn lọc hiền tài
Hiền nhơn minh triết ngày ngày sống chung
Nhờ sức oai thần chư Tăng
Mỗi người tiến hóa, phép Tăng hiệp đoàn.

2.

VẤN ĐỀ ĂN MẶC CHẲNG MÀNG

Ngày một ngọ, khất thực dùng nuôi thân
Mỗi năm một bộ áo chăn
Tam y thô xấu thiện tâm cúng dường
Giải thoát vấn đề mặc ăn
Không chứa để, chẳng cất dành ngày mai
Thong thả rảnh rang qua ngày
Tâm không tham chấp, thường hay tham thiền.

3.

KHÔNG CHỨA VÀNG BẠC CỦA TIỀN

Đồ quý giá để làm phiền tự thân
Chính tiền bạc đã rẽ phân
Sang giàu, giai cấp, phú bần, tôn ti
Tốn xài phung phí chi chi
Mượn vật chất, cung phụng vì sắc thân
Mình hơn người, mới vừa lòng
Tâm hãnh diện, thúc giục lòng muốn ham
Sanh sự đấu tranh tham gian
Chiếm đoạt lợi lộc mưu toan cho mình
Đó là nguyên nhân bất bình

Tạo sanh bao cảnh tội tình nhơn sanh.
Giáo pháp Khất sĩ cao thanh
Ly gia cắt ái, không màng tôn thân
Bỏ hết sự nghiệp của mình
Lộc trời mỗi kẻ có phần hưởng riêng.
Nay đem bố thí gieo duyên
Ra đi không một đồng tiền dính thân
Mãi bợn vật chất của trần
Trọn đời thong thả nhẹ mình bay cao.

4.

BÌNH ĐẲNG VÔ TRỊ bằng nhau
Cõi bình đẳng về sắc thân con người
Không ai hơn kém ta người
Đức hạnh làm thước đo người thấp cao
Cả thảy sự sống như nhau
Một tiếng Khất sĩ truyền trao pháp hiền
Cõi không hình phạt thế quyền
Chỉ một sự dạy được yên an hòa.

f. Cõi đời chết khổ hà sa
Khất sĩ là chất liệu, ta gắn liền
Khất sĩ là một con đàng

Không thiên lề mé bình an đại đồng
Con đàng Chơn lý trung dung
Tượng trưng giáo lý đại đồng sáng trưng.
Cái SỐNG là đang sống chung
Cái BIẾT tất cả học chung các điều
Cái LINH tu học chung nhau
Cả thảy xin học quả nào cũng nên
Khất sĩ lối sống tiến lên
Thay đổi mãi, không ở an nơi nào
Tiến tới cảnh giới tối cao
Toàn năng, toàn giác cùng nhau tu hành
Hoàn toàn vắng lặng vô sanh
Tự nhiên bất diệt đạo lành chơn như.
Đoàn DU TĂNG KHẤT SĨ như
Chúng sanh chung, có ra từ nhơn duyên
Y theo vũ trụ tự nhiên
Tiến đến chơn lý con đường thiện lương
Cũng chẳng ở giữa thiên đường
Không chấp nhân loại, nhận riêng gia đình.
Xã hội, thế giới, chúng sanh
Mục đích giải thoát cho mình ai ai

Xây dựng Niết-bàn hiện nay
Hơn cảnh nhơn loại ngày ngày khổ đau.
g. Giáo lý Khất sĩ khác nào
Tiếng chuông cảnh tỉnh đồng bào quần sanh
Kêu khuyên người trí đồng hành
Tiếp độ nhân loại, nhân sanh tu hiền
Du hành trong xứ trước tiên
Miền Nam xứ Việt lan truyền các phương.
Kế lan ra khắp Đông Dương
Nếu duyên thuận tiện con đường độ sanh
Giáo hội đi với số đông
Y như Tăng Phật truyền sang nước ngoài.
Tăng không thâu nhận riêng ai
Tại gia cư sĩ, là người thiện nhơn
Kẻ đủ phước đức nhân duyên
Xuất gia nhập đạo tùy duyên vào đoàn
Sự quý báu của Tăng đoàn
Sẽ là gương mẫu sống chung hiệp hòa
Đoạn tham, dứt ác, không ta
Bình đẳng một thể chính là không tranh.
Hột giống ấy quyết sẽ thành

Nên quả Phật, thoát tử sanh luân hồi
Cùng giải thoát khổ nhiều người
Đem giáo pháp Phật giúp đời vui thay.
h. Chương trình hành đạo mỗi ngày
Thời khóa tu tập sắp bày như sau
1. Năm giờ *(chiều)* **tới sáng hôm sau**
Tu tịnh, ngủ nghỉ vườn rừng cốc am
2. Sáng mai đi vào xóm làng
Khất thực hóa độ các hàng cư gia
3. Đến buổi trưa thời thọ trai
4. Xế chiều thuyết pháp, viết bài, giảng kinh
5. Đến mỗi nơi đều xuất trình
Sổ Giáo hội, cùng chương trình du Tăng
6. Dọc đường trên bước du hành
Tùy duyên thí pháp can ngăn giải hòa.
Nơi hữu sự người nhóm đông
Xin phép giảng đạo cộng đồng khuyến tu
Bệnh viện, công sở, nhà tù
Tông giáo, đảng phái nơi nào đủ duyên.
Các sự tu học ích nên
Các việc lành thiện đủ duyên Tăng làm

Ấy là thực hiện con đàng
Sống chung tu học, khuôn vàng Phật, Tăng
Y theo chơn lý thường hằng
Con đường Chánh pháp hạnh Tăng trì hành.
Đó là phương pháp thực hành
Giáo lý trung đạo độ sanh bản hoài
Từ xưa chư Phật, Như Lai
Dạy: "Nên phải tập ngày ngày sống chung".

HÒA BÌNH II

Thành kính gởi đến chư Tăng
Chúng sanh đền trả nghiệp nhân gần rồi
Phận sự Tăng phải nhắc đời
Cho người hiểu, trả rồi đừng vay thêm.
Vì lẽ ấy chư Tăng nên
Cần phải giác ngộ dạy khuyên cho người
Vả lại nhân duyên cuộc đời
Trình độ sanh chúng hợp thời đủ duyên
Vậy trước chúng ta phải nên
Lập đạo, sau đó tùy duyên độ đời
Mới mong thực hiện bản hoài
Mới được tránh khỏi hổ thay phận mình.

Khi xưa đạo Phật uy linh
Nay như bát bể chẳng lành, tại ai ?
Giới luật phân chia đông đoài
Không còn Giáo hội bản hoài chư Tăng
Ai cũng Phật, ai cũng Tăng
Giống ba, giống bảy, ngoại nhân xen vào
Xem như là trong cõi đời
Chưa có Phật đạo, Tăng đoàn cũng không
Tông giáo chia rẽ phân tranh
Mai kia thế giới chiến tranh hỗn loàn
Chẳng ai nể kẻ tu hành
Chừng ấy ngọc, đá chẳng thành cái chi
Tăng sư chẳng ai nể vì
Ta, người, đạo Phật còn gì nữa đâu.
Vì lẽ đó Tăng cần cầu
Mọi người nên phải vui câu hiệp hòa
Quên mình, quên hẳn cái ta
Ngó ngay giáo pháp Thích-ca tu hành
Ngó ngay giới luật thiện lành
Áp dụng bình đẳng, mới thành hòa Tăng
Lập nên thế giới chư Tăng
"Ăn chay, khất thực" y hành như nhau

Không còn chia rẽ trước sau
Không còn tội lỗi, cùng nhau hiệp hòa
Ai cũng tu cả tam thừa
Khi rốt ráo, đến Phật thừa trọn xong
Như thế Chánh pháp mới mong
Bền dài vững chãi sống trong cuộc đời
Không còn phân biệt ta người
Phật pháp sẽ được còn nơi thế trần
Chỉ có giáo pháp trọn lành
Đức lớn, trong sạch bao trùm thế gian
Lập nên thế giới bình an
Đó là phương cách cứu nàn chúng sanh
Chắc chắn như thế lập thành
Tăng-già giới luật hòa bình tự nhiên
Thì thế giới sẽ bình yên
Trong xứ nhân loại vui yên hiệp hòa
Sống trong giới luật Tăng-già
Mới mong cứu vãn can qua cuộc đời
Hôm nay tình thế bên ngoài
Ai cũng tự nhận thấy ngay hiện trường
Trước nên hòa hiệp làm gương
Sau lại sanh chúng về nương theo cùng

Xưa nay các cuộc hòa bình
Thảy do lời nói đạo tình được yên.
Dầu người trước chẳng chịu khuyên
Sau thì cũng biết dạy khuyên lần lần.
Ngày nay thế giới rất cần
Tăng Sư gom hiệp chia phân nhiều đoàn.
Mỗi Giáo hội, mỗi Tăng đoàn
Tăng sư các xứ đi chung giải hòa
Đến giữa những nơi bất hòa
Xin khuyên, thế mạng để mà diệt tranh
Như xưa Phật, Thánh thường hành
Đem thân mạng để tu hành dạy khuyên.
Bố thí, nhẫn nhục, cần chuyên
Trì giới, thiền định, làm gương cho đời
Chúng sanh rồi sẽ nghe lời
Giảm dần ngưng dứt qua hồi chiến tranh
Thời nay cũng phải thực hành
Đúng y như vậy mới thành Phật, Tăng
Cái tu học của trí tâm
Không vì giáo chủ ngôi riêng tranh giành.
Lành thay! Đúng phép tu hành
Lòng mong thế giới quần Tăng hiệp hòa.

HÒA BÌNH III

Vấn: Làm sao mới được hòa bình?
Đáp: Hòa bình không phải cái ta cầm quyền
Không độc lập, chủ nghĩa riêng
Độc tài, cô lập tranh quyền với nhau
Mới phải chiến tranh cùng nhau
Đấu tranh thất bại tránh sao khỏi nàn
Tự lập khó được bình an
Sao bằng toàn lập, hoàn toàn vui yên.
Đồng lập, chung lập được nên
Tức là Chơn lý sống chung hiệp hòa
Không có cái sống riêng ta
Tự mình không thể an hòa thành công
Hòa bình có nghĩa là chung
Chan hòa bình đẳng hợp cùng với nhau
Chia sớt trũng thấp, gò cao
Không cao thấp, được bằng nhau gọi là
Đất bằng công lý không ta
Làm chỗ ngủ nghỉ an hòa nhân sanh.
Lời nói đi đôi thực hành
Lời nói, ý tưởng tự mình nghĩ ra

Trở thành việc làm của ta
Hòa trong tâm ý, hiện ra việc làm
Chúng sanh, xã hội, gia đình
Đói no chia sớt, công bằng với nhau
Thiếu dư tự biết nhường nhau
Mới gọi trung đạo đường vào thành công
Khi xưa đức Phật dạy rằng:
1. Trong đời chỉ có tinh thần nêu cao
Đức hạnh tâm trí hòa nhau
Lập nên giáo pháp chung nhau hòa bình
Không còn giai cấp phân ranh
Rốt ráo mới được hòa bình yên vui
Phật xưa dắt kẻ tôi đòi
Cho vào nhập đạo, cũng ngôi Tăng-già
Vua xứ ấy giác ngộ ra
Cung kính đảnh lễ mới là bình tâm.
2. Tăng-già Khất sĩ không không
Không danh lợi, sự sống chung hiệp hòa
Số đông nhiều hạng, nhiều nhà
Cùng vào trong chúng hiệp hòa sống chung
Mỗi khi có việc lạ lùng

Bất hòa tranh cãi, Phật dùng pháp ni
Phật dạy: Êm với nhau đi
1. Dùng cách tự thuận, 2. Quyết vì đã quên
3. Không cố ý, đừng chấp phiền
4. Xin lỗi thành thật do duyên lỡ lầm
5. Chuyển lên Giáo hội chư Tăng
6. Nhờ người quảng đại khuyên răn giải hòa
7. Cùng nhau niệm Phật bỏ qua
Khỏa lấp như cỏ phủ mà đất xanh.
Pháp hòa chư Phật dạy rành
Học từ lúc nhỏ, đến thành đạo sư
Từ tiểu nhân đến quân sư
Hành từ lúc nhỏ học từ khai tâm.
Vậy thì muốn khỏi chiến tranh
Thì chớ bảo thủ lợi danh riêng mình
Xem gương Khất sĩ tu hành
Tỳ-kheo, giải thoát chẳng dành của riêng
Không hột gạo, chẳng của tiền
Ăn xin rau trái tùy duyên qua ngày
Chỗ ở cũng tạm xin vay
Rảnh lo tu học không hay chấp mình

Chẳng có một niệm đua tranh
Đổi thay tiến hóa, tùy hành, tùy duyên.
Không chiến tranh, khỏi vái nguyền
Không chia rẽ thì hòa bình tự nhiên
Có hòa mới có bình yên
Muốn người hòa thì trước tiên mình hòa
Nhơn gieo, quả kết tự ta
Không tham ác, bảo người hòa tự nhiên.
Ta tu trước, người xem gương
Tu theo sau, mới là phương pháp lành
Nếu ta ích kỷ tham tranh
Mà cấm kẻ khác giựt giành là sai.
Trộm chia đồ chẳng đều tay
Thì rắc rối, xảy ra ngay nội tình
Như ta quý mạng sống mình
Lấy của cây cỏ, giựt giành mạng căn
Giết người, giết thú mà ăn
Mà ta lại cấm quỷ thần giết ta.
Thật là bất công lắm a
Sao chưa tu học, sống hòa với nhau
Cái thân vay của đồng bào

Thân là không có, cái nào là ta
Sau khi chết, trước sanh ra
Hoặc trong mỗi lúc, ta là cái chi
Có hiểu lẽ thật như y
Chúng ta mới thấy, có gì là ta
Sao bằng đạo đức chan hòa
Sống có đạo đức là hòa bình ngay.

HÒA BÌNH IV

Vấn: Chừng nào mới có hòa bình ?
Đáp: Ngày nay mỗi xứ hiện tình như sau
1. Người tu Khất sĩ Tỳ-kheo
2. Và người cư sĩ đang theo pháp này
3. Người trong xã hội gia đình
4. Do sự chia rẽ, cảnh tình loạn ly.
Tranh nhau mạnh được yếu thua
Như beo cọp, lớn nhỏ đua tranh giành
Mỗi xứ muốn được yên bình
Trước lập đạo đức, sau mình lo tu
Đạo đức hòa hiệp cùng nhau
Có hòa trong trước thì sau ngoài bình.

Nghĩa lý của sự hòa bình
Là do đạo đức nơi mình trước tiên.

Vấn: Sao gọi là hòa bên trong ?
Đáp: 1. Trước phải hợp tác số đông Tăng-già,
Làm hột giống của cái ta
Hợp bằng Giáo hội Tăng-già sống chung.
2. Phải liên hiệp các Giáo tông
Làm ruột cơm trái, hiệp đồng luật nghi.
3. Cải tổ xã hội, gia đình
Làm bao vỏ trái, đều vì cái chung
Cải tổ bằng giới luật răn
Như vỏ dính ruột, ruột tăng hột thành
Vỏ che ruột, ruột thường hằng
Che chở hột trái cho tăng trưởng đều
Hột nương vỏ ruột tựu thành
Làm một cái trái tròn vành đẹp xinh.
Bằng giáo lý, bằng điều răn
Kết quả trái tượng, bên trong hòa bình
Gọi là trong hòa ngoài bình
Ấy nghĩa trọn vẹn hòa bình đẹp thay

Hòa là đạo, là quý hay
Đạo quý, bởi giới luật hay nghiêm trì
Hòa là giới luật hành y
Giới hòa lập đạo tức thì bình yên
Khác nào cái trái tốt thơm
Hay như viên ngọc vẹn nguyên tốt lành
Người mới ủng hộ giữ gìn
Còn quả hư xấu, phải đành bỏ đi.
1. Giới luật quý báu diệu kỳ
Như trong đạo Phật, một vì xuất gia
Thì có giới luật xuất gia
Người có giới, gọi Tăng-già tên chung
Giới luật Tỳ-kheo mực trung
Giới luật hợp tác, hiệp trong Tăng đoàn
Có tên đạo Phật rõ ràng
Cho người nương đó tầm đàng tu chơn.
2. Đạo trời giới luật thấp hơn
Tại gia cư sĩ, thiện nhơn tu hành
Tại gia liên hiệp thực hành
Liên hiệp mới có đạo lành chư thiên.
3. Đạo người giới luật ít hơn

Giới luật xã hội chữ nhơn thiện hành
Cải tổ xã hội gia đình
Có cải tổ, có người lành chánh chơn
Ai nhiều giới luật ngôi trên
Làm vua giới phải nhiều hơn quan quyền
Quan nhiều giới hơn dân hiền
Cha mẹ cũng thế, trước tiên giữ mình
Khuôn mẫu điều răn phân minh
Ai cũng như thế, nội tình mới an
Cha không uống rượu, khuyên can
Dạy con cữ rượu thuận đàng hiếu ân.
Vua biết quý trọng mạng dân
Mới răn dạy được tù nhân hiền hòa
Quan không trộm cắp bê tha
Dân mới trong sạch đạo nhà bình yên
Thầy không dâm dục, kỷ cương
Trò mới lễ độ, cang thường quang minh.
Giới luật không có tranh giành
Giới ai nấy giữ đắc thành, bình an
Không còn là đám rừng hoang
Thì con người mới vui an đời đời.

Đạo Phật, đạo Trời, đạo Người
Đều dùng giới luật rạch ròi ngăn ranh
Tông giáo, Tăng-già, gia đình
Giới luật là đạo, hòa bình vui an
Giới luật quý báu vô vàn
Chúng sanh có giới, đất bằng đẹp thay
Tu học sống chung hàng ngày
Đâu còn ganh ghét, đâu hay tị hiềm
Thương nhau chia sớt gạo tiền
Cái ăn, cái sống dính liền với nhau
Người ta biết hiểu cho nhau
Không ai đói chết, dạt dào tình thương
Nên gọi cõi sống bình yên
Là nhờ giới luật kỷ cương sống đời
Chơn lý áp dụng nơi nơi
Trong ngoài lớn nhỏ, thuận thời bình an.
Đọc nghe, suy gẫm lời vàng
Xem như là sự hòa bình tự nhiên.
Rất dễ dàng, nhưng ít nên
Dễ dàng là bởi căn duyên người đời
Chán nản muốn học tu thôi

Nhơn duyên đạo đức của đời hiện nay
Xứ thiên đường, Phật quốc khai
Là cõi giới luật hiện nay hình thành.
Ít có là bởi nhân sanh
Văn minh thế giới, chiến tranh con người
Ít có ai chịu biết mình
Biết người theo lẽ ta người cùng nên
Nên mãi não loạn rối ren
Phần đông chỉ biết ngó trông bên ngoài
Quên hẳn bề trong mới hay
Người kia tìm cách hàng ngày hơn thua
Bằng tay chân miệng đón đưa
Để mong tạo sắm cửa nhà đồ ăn
Quên hẳn chứng bệnh trong mình
Vì vậy nên phải cam đành chết thân
Thân chết của bỏ lại trần
Hồn oan thêm uất hận tràn ngàn năm.
Nếu lo bình được ngoại xâm
Thì bên trong, chắc thăng trầm rối ren
Hiện nay nhìn lại nội tình
Mới biết trong xứ bất bình loạn ly

Ngoại xâm đâu có mấy khi
Lo bình thiên hạ, quên đi nội hòa
Trong tâm ta chẳng hiệp hòa
Thì bên ngoài, khó hiệp hòa với ai.
Tất nhiên ai cũng như ai
Chịu hòa, chịu nhịn, khó thay hòa bình
Xem Đời Đạo Đức mô hình
Phép hòa nội loạn sau mình biết thêm.

HÒA BÌNH V

Vấn: Xin hỏi có hòa bình chăng ?
Đáp: Có đạo đức thì mới mong hòa bình.
Không đạo đức, chẳng hòa bình
Nếu có dối tạm không bền thật đâu.
Xét lại chúng ta mặc dầu
Ai ai cũng muốn tóm thâu, riêng mình
Lâu sau hết sức chiến tranh
Thì cũng đến lúc hòa bình tạm thôi,
Chớ sức đâu mãi tranh đời
Vậy thì cái có chứa rồi cái không.
Chiến tranh các nước đua tranh

Có ra là bởi do trong nước này
Không có giới luật sắp bày
Như vỏ trái thúi, nắn nhồi sửa răn.
1. Cũng không khác, bởi chư Tăng
Mất đoàn kết hoặc hành sai quy điều
Cũng như hột giống bể hư
Thì các tông giáo, cũng như tín đồ
Cùng nhau lột áo Tăng-già
Không phải ghét bỏ, mà là quyết tâm
Ủng hộ chỉnh đốn chư Tăng
Nâng cao giáo pháp giúp hàng xuất gia
Quý trọng trợ giúp Tăng-già
Vỏ ruột bao hột để mà chắc nên
Có chỗ Tông giáo bước lên
Bổn phận hộ pháp giúp nên Tăng-già.
2. Cũng như Tông giáo bất hòa
Không giới luật, hoặc cũng là hành sai
Như trái ruột bị bể hư
Gia đình, xã hội cũng như vỏ ngoài
Cùng nhau mới phải chung tay
Bóp chặt dính lại, không hay giận phiền

Đốt bàn thờ Tông giáo riêng
Cũng vì quý kính trợ duyên các Ngài
Không phải áp chế độc tài
Mà là ủng hộ các Ngài tiến lên
Để tôn lên chỗ cao trên
Để người có chỗ tiến lên tu hành
Ấy là vỏ trái bao quanh
Bảo vệ nuôi hột, mới thành trái ngon.
3. Cũng như vậy để kiện toàn
Xã hội ly loạn vô vàn nạn tai
Do thiếu giới hoặc hành sai
Như trái vỏ bị bể hư thúi rồi
Thì các nước ở bên ngoài
Mới phải bóp chặt giúp người được an
Không phải đàn áp, bạo tàn
Không vì ghét giận, hoặc đang độc tài
Mà vì muốn giúp một tay
Bao nắm vỏ, góp sự hay cho đời
Trợ giúp xã hội cuộc đời
Các nước cùng tiến để rồi thành công
Như thế chữa sửa xoay vòng

Giúp nhau mỗi lúc người trong, kẻ ngoài
Tại người chưa biết lẽ hay
Vỏ sanh ruột, ruột giúp rày hột nên.
Cũng như từ dưới tiến lên
Từ ngoài rồi đến trong bền vững an.
Bàn tay tuy lớn thô càn
Hột trong tuy nhỏ, hạt vàng tâm trung.
Là các nước, nhân loại chung
Ai ai rồi cũng đến cùng với nhau
Bằng đạo đức, nghĩa đồng bào
Tăng là hột giống chắc tròn không hư
Cái có chúng sanh cũng như
Bên ngoài vỏ, rồi từ từ ruột sanh
Ruột hột dính chắc liền thành
Thành nên trái giác đẹp thanh cuộc đời
Thì tay đâu có bóp nhồi
Hòa bình, hòa hiệp hòa rồi bình yên
Tức là lẽ sống vui yên
Có giới luật, đủ nhân duyên thiện lành
Từng lớp một, chẳng đua tranh
Báu quý tốt đẹp, không sanh não phiền

Ai không kỷ luật chẳng yên
Tất nhiên phải bị tai ương thảm sầu.
Có biết rõ hết đuôi đầu
Thấy ra vũ lực, khó hầu thành công
Chỉ dùng trong lúc chưa thông
Chớ hòa bình ở tại tâm mọi người.
Ở nơi giáo lý đạo đời
Nếu ai chỉ rõ đúng thời, đúng duyên
Xưa Nghiêu, Thuấn ở chòi tranh
Mà khắp thiên hạ vang danh phục tùng
Tăng sư hột giống bên trong
Không không danh lợi dạy trong muôn người
Không cần thành quách lâu đài
Vì nơi cao trọng, lời hay khó dùng
Ít ai chịu tin theo cùng
Mà còn mang tiếng lợi mình tổn nhân.
Ỷ vào tài trí không bền
Sao bằng đức hạnh được nên lâu dài
Nhưng tại sao ở trong đời
Ta thử nhìn kỹ ai người áo thô
Ngồi giữa hội chúng nhu hòa

Để chung bàn định cơ đồ toàn dân
Ai chưa gần gũi chúng dân
Chưa biết cái khổ, lợi sanh cách nào
Chưa biết khổ lại hô hào
Lo việc giải khổ nêu cao tinh thần
Lãng quên rằng mình sướng thân
Vui trên cái khổ bàn dân muôn người.
Thì bình đẳng là nói chơi
Dân là chủ, e là lời nói sai
Cũng vì thế mà hôm nay
Ai cũng chán nản ngán thay cảnh đời.
Chỉ còn muốn chết ngủ thôi
Cho rằng sớm muộn đến hồi ra đi
Xưa nay vay thú cỏ cây
Thì nay phải trả có gì thở than.

HÒA BÌNH VI

Vấn: Chúng sanh rối khổ tai nàn
Từ đâu mà có, bắt nguồn từ đâu?
Đáp: 1. Nguồn từ thuế vụ khóa sưu
Chiến tranh là để giành điều lợi riêng

Nếu không có cái tư riêng
Thì ai tranh đấu giành quyền làm chi.
Kìa như sử sách còn ghi
Xưa vua Nghiêu – Thuấn sống vì nhân dân
Chiêu mộ có người ghi danh
Sổ lạc quyên, có người tìm ghi công
Việc làm có người góp công
Người người hưởng ứng với lòng hân hoan
Chớ không ép buộc người dân
Chẳng ai giành lấn, chen chân việc người.
Nếu mục đích phải, thuận thời
Có người phù trợ cho người công minh
Thiên hạ mới được thái bình
Nhờ nơi bình đẳng dân tình ấm no.
2. Xã hội như thân hình to
Sĩ hiền đạo đức cao trên như đầu
Nông phu như bụng gồm thâu
Công thợ, thương mãi như là tay chân
Tôn thờ đạo đức làm trên
Hạ dẹp thương mãi làm nền dưới chân.
Thân hình xuôi thuận lịch xinh

Về sau trái lại thuận tình muốn ham
Đưa thương mãi lên ngút ngàn
Hạ dẹp đạo đức sĩ hiền xuống chân
Thân người lộn ngược khó phân
Chân trên đầu dưới, tay chân quơ quào
Ngoài chợ thương mãi nâng cao
Sĩ bị áp chế bọt bào đồng lương
Trong xóm công thợ lên hương
Nông phu dãi nắng dầm sương bạc đầu.
Khiến nên lộn ngược đuôi đầu
Chân cao ngất nghểu khó hầu đứng đi
Đầu bị lún ngộp một khi
Sanh ra khổ họa, bởi vì nghịch duyên.
Vậy nếu muốn được bình yên
Phải tôn đạo đức sĩ hiền lên cao
Tay như công nghệ khéo sao
Chân như thương mãi chỏi vào đất đi
Buông lìa ác vật xuống đi
Sĩ nông xuôi thuận tức thì bình yên.
Đầu trên chân dưới thuận duyên
Đi trên vật chất, dưới yên tinh thần

Mới mong tất cả hòa bình
Mới mong thiên hạ hòa bình vĩnh miên.
3. Người xưa lẽ sống hiền lương
Tuổi già, lớn, nhỏ đều thường khác nhau
Trẻ nhỏ vật chất nâng cao
Người lớn chủ yếu lo trau tinh thần
Tuổi già đạo đức tu thân
Ăn, sống gìn giữ chơn tâm trong lành
Người già sống lẽ thiện thanh
Người lớn thì lại tranh giành cái ăn
Bảo trẻ nhỏ sống bằng tâm
Là lỗi thứ lớp chiến tranh bắt đầu
Ông già lớn nhỏ hại nhau
Thật là uổng mạng oan thay cho người
Kẻ trên đi ngược lẽ đời
Nên kẻ dưới, khó thuận thời bình yên.
4. Còn đây tương đối sự duyên
Giàu nghèo đối lập có trên cuộc đời
Một người may mắn sanh nơi
Đất tốt, mưa nắng thuận thời có dư
Người nọ rủi ro sinh từ

Đất xấu, mùa thất nghèo từ đây sanh
Phải duyên những người chung quanh
Thương nhau tương trợ sẵn dành cho nhau
Sự tương tế, nghĩa đồng bào
Kẻ dư, người thiếu khác nhau cảnh tình.
Trường học đủ cỡ học sanh
Duyên nào lớp nấy khó thành lớp chung
Phải đâu tất cả học sinh
Bắt học một lớp, giáo trình như nhau.
Trong đời có một người giàu
Áp chế người khó, nhắm vào cá nhân
Phải đâu các bậc giàu sang
Là ác quấy hết, vu oan cho người
Kẻ nghèo cũng có nhiều người
Phải đâu hết thảy kẻ nghèo quấy sai
Sự xung đột có thường ngày
Là do số ít quấy sai lỗi lầm
Đừng nên bè phái đua tranh
Hại lây kẻ khác không tranh hiền hòa.
Xét như thế, mới thấy xa
Chiến tranh vốn dĩ do ta chưa gần

Sự thiếu hiểu biết nên lầm
Chưa hiểu lẽ phải chân thành của nhau
Chưa thân cận, chưa thương yêu
Nên mới xích mích cùng nhau hiểu lầm.
5. Mà biết đâu sự chiến tranh
Là do nghiệp báo chúng sanh lâu đời
Bằng thân, bằng ý, bằng lời
Đã do quá khứ nhiều đời gieo nhân
Lâu ngày tánh ác tập quen
Làm gương gây hận, đua chen trong đời
Khiến lòng ngã ái đầy vơi
Chấp nơi danh tự nghiệp đời mây che.
Đạo đức lời phải chẳng nghe
Trường thì có một, bài hay đổi dời.
Lớp tuy khác, nhưng chung trường
Chung một sự học, chung đường tiến lên
Gặp nhau chung một lớp trên
Không còn cái biết thấp hèn trước kia.
6. Sự chiến tranh có khác nào
Như trường mới tựu, người vào kẻ ra
Người mới đến trường lạ xa

Còn quen tánh cũ, chưa ra học trò
Đua chen giành lấn trước giờ
Chưa phân biệt được, ngu ngơ lớp bài.
Gẫm kỹ mới biết, mới hay
Đời là trường học, con người học sinh
Trường học có được yên bình
Nhờ thầy giáo dạy, nên mình hiểu ra.
Mục đích của học, biết xa
Cái linh tu chứng, sống hòa với nhau
Ở trong trường học với nhau
Cái học là để mai sau được hiền
Sáng suốt khỏi khổ nhiễu nhương
Đó là mục đích con đường chúng sanh.
Thật thế trong chốn nhân sanh
Biết mình đang học để thành trò ngoan
Hiểu rõ công lý con đàng
Biết sợ tội lỗi, sống an phận mình.
Đừng bắt kẻ khác sợ mình
Đừng làm người khổ, đừng sanh oán thù
Có đạo là người biết tu

Biết sống bình đẳng cho dù thấp cao
Ắt hòa bình mãi cùng nhau
Ấy là tốt đẹp quý cao vô cùng
Mong cho thế giới hòa bình
Mong cho tất cả chúng sanh hiệp hòa.

CẦU NGUYỆN HÒA BÌNH VII

(nguyên văn bài kệ trong chơn lý)

Đời gặp thuở can qua chinh chiến
Sống những ngày nguy biến kinh tâm
Kéo dài thê thảm nhiều năm
Đầy trời sát khí cõi âm hiện hình!
Kẻ thác đi hồn linh tức tưởi
Người sống còn rũ rượi sầu thương
Kể đâu hết khúc đoạn trường
Bàn tay ác liệt vô thường gây nên
Thử xét lại căn nguyên giặc giã
Bởi loài người mất cả lòng nhơn
Thế thì đạo đức hết trơn
Mất sao mất cả chữ NHƠN là người?
Đời như thế mất đời có phải?

Chữ đời là mãi mãi đời đời
Nhơn từ ấy đạo bền dài
Vĩnh miên trường cửu đạo đây là đời
Đời không đạo nên đời loạn khổ
Đạo ở đời thật chỗ yên vui
Dài dòng chẳng nói xa xuôi
Tiến lên đạo chánh, dẹp lui đường tà
Cầu học đạo ấy là cầu nguyện
Cầu sao cho phổ biến chúng sanh
Thế gian tất cả hiền lành
Tức thời thế giới hòa bình tự nhiên
Một lẽ nữa căn nguyên giặc giã
Bởi người đời tham chạ giựt giành
Miếng ăn lẽ sống cho mình
Mà bao kẻ khác điêu linh khốn nàn
Đạo cứu thế muôn ngàn điều luật
Đây hai điều phương thuật cứu tinh
Không trộm cắp, không sát sinh
Ấy là hai đấng thần linh hộ trì
"Nhơn bất sát" không khi nào giết
"Sát bất nhơn" mất biệt tiếng người

Bao nhiêu loài vật trên đời
Cũng là mạng sống, cũng thời mang thân
Cũng đau đớn chịu phần sanh tử
Nỡ lòng nào bày sự giết ăn!
Oái oăm bạc ác vô ngằn
Giết thân kẻ khác nuôi thân của mình
Tâm đã chẳng động tình bi thiết
Mất thiên lương lịm chết cõi lòng
Quen tay giết được đèo bồng
Mạng người đồng loại cũng không ngại ngùng
Càng tập nhiễm ăn dùng huyết nhục
Tánh tình người lắm lúc đổi thay
Thấm vào cơ thể lâu ngày
Hòa chung chất máu các loài thú muôn
Đời hăng hái say cuồng chém giết
Bởi nung bầu nhiệt huyết bùng sôi
Hồn oan chết thảm không nguôi
Thù xưa vương vấn giục xui giặc loàn
Nay bằng muốn giải oan dứt nghiệp
Phép tu trì cần kíp ban hành
Mỗi người phải cữ sát sanh

Xót thương loài vật lòng lành ăn chay
Theo luật sống chẳng ai đặng giết
Không sanh người sao diệt mạng người
Lập nên luật sống ở đời
Bảo tồn mạng sống các loài nhỏ nhen
Nếu con kiến có quyền được sống
Thì loài người luật rộng biết bao
Tự do sống mãi bền lâu
Miễn đừng đoản mạng giảm thâu tuổi dài...
Ăn để sống mỗi ngày đơn giản
Mễ cốc đều có sẵn khắp nơi
Cấy cày trồng tỉa đua bơi
Ấy là phận sự của người cư gia
Bậc giải thoát lìa xa nghệ nghiệp
Được nhẹ mình độ tiếp chúng sanh
Hạnh tu Khất sĩ lữ hành
Mỗi ngày khất thực trì bình giáo khuyên
Mượn pháp ấy làm duyên tế độ
Cho thế trần được chỗ gieo nhơn
Tập lần bố thí ra ơn
Lòng tham dứt bỏ, đạo chơn hầu gần

Đã bố thí một lần cả thảy
Lộc của mình để lại cho đời
Ra đi chẳng dính trong người
Mảy may danh lợi, tăm hơi của tiền
Rồi xin lại luân phiên mỗi bữa
Một bát cơm đủ chứa dạ dày
Chẳng dư cất để nhiều ngày
Không hay phung phí tốn xài chi chi
Người bố thí sau khi mình thí
Nên kẻ đời gắng chí học theo
Lòng tham làm giặc hiểm nghèo
Hạnh tu bố thí gương treo sửa đời
Pháp khất thực dạy người bố thí
Cùng dạy mình chơn lý không tham
Bao giờ dứt tánh mê ham
Muôn ngàn phận sự việc làm đều xong
Bằng trái lại nếu không huấn tập
Bước ra đời tạo lập thân danh
Ô hô! Sự nghiệp tan tành
Lại thêm báo hại chúng sanh khổ sầu
Trong đời phải cần tu hai pháp

Ăn chay và vui hạp đi xin
Luật nghiêm giới cấm giữ gìn
Muôn người hòa hiệp như in một người
Ấy phương pháp lập đời đạo đức
Dẫn loài người đến mức yên vui
Không còn loạn khổ chia phui
Ủ ê tang tóc ngậm ngùi đau thương!
Cùng hiệp trí tìm phương cầu nguyện
Cầu xin cho xuất hiện triết nhân
Đảm đang phận sự độ trần
Cao xuê ngôi vị đáng phần Thế Tôn.
NAM-MÔ BỔN SƯ THÍCH-CA MÂU-NI PHẬT.

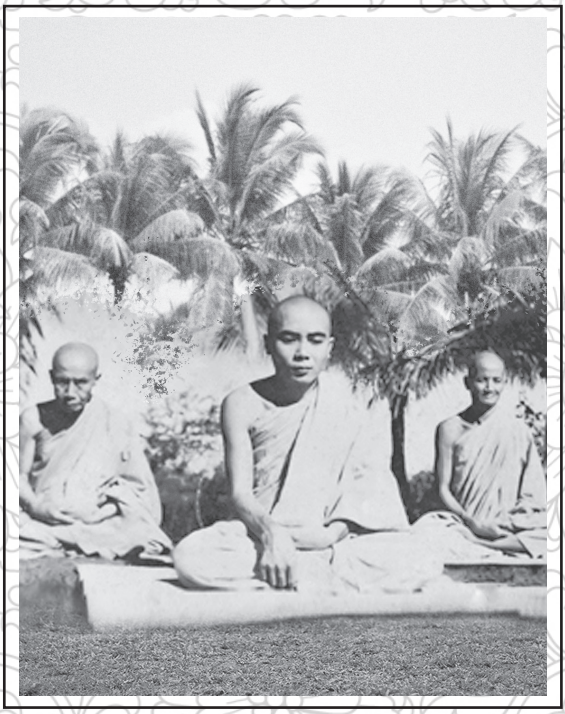

CHƠN LÝ 57

LỄ GIÁO

Lễ là bày tỏ kính cung
Là giáo lý, pháp hòa chung mọi người
Lễ phép làm đẹp lòng người
Giáo lý quan trọng của đời sống chung.
Lễ là nền tảng thương yêu
Thiện cảm, thân thiện là điều tốt hay
Là pháp sống đẹp hòa hài
Gọi là lễ phép giữa người với ta
Lễ là quy tắc an hòa
Kỷ luật, phép tắc nhà nhà thành công
Lễ bái làm nhẹ tâm hồn
Cho vơi bớt khổ, cho lòng thêm vui
Lễ là hiếu thuận với người
Mặt đất tốt đẹp sống đời bình an.
Kẻ mà biết lễ khuôn vàng
Tự do, bác ái, thênh thang cách nhìn

Trọn đời vĩnh kiếp không còn
Tự cao vị kỷ, không còn nghịch ai
Bởi lẽ đối với ai ai
Cũng lễ bái, cũng hòa hài dung thông.
Đời có lễ giáo thì không
Chiến tranh khổ nạn, rối lòng vì nhau.
Xưa kia thời loạn binh đao
Khổng Tử đem lễ dạy, mau thái bình
Đang bình thành loạn biến binh
Do quên lễ giáo dân tình đảo điên.
Gọi lễ là đạo đức hiền
Đời mà vô lễ gây phiền cho nhau
Dùng lễ giáo tập sửa trau
Sửa đời lập đạo cùng nhau sống hòa.
Lễ có ba phần nơi ta
Nơi thân khẩu ý kêu là hột nhân
Thân vỏ lễ, đầu tay chân
Năm thể mọp sát toàn thân cúi chào
Khẩu lễ, miệng nói ngọt ngào
Ý lễ, là ý tưởng trao niệm lành
Gồm đủ ba pháp như danh

Là trọn lễ phép, mới thành lễ nghi
Nếu hột giống lễ tròn đầy
Đem gieo hạt sẽ sanh cây tốt lành
Trái ngon, quả ngọt sẽ sanh
Lập nên cảnh giới, an lành đẹp thay.
Đất xấu là ác xưa nay
Đất tốt là thiện mới hay gieo trồng
Đất đạo đức thật sạch trong
Đem hột giống lễ gieo trồng nơi đây
Mai sau kết quả tròn đầy
Cảnh giới đạo đức vui vầy biết bao.
Như thế nghĩa là kẻ nào
Tôn sùng cái ác, ác theo khổ nàn
Tôn sùng cái thiện hiền lành
Trở nên hiền thiện trí lành vị tha
Tôn kính đạo đức hiếu hòa
Trở nên đạo đức, tâm là từ bi

1.

Lý nhân quả không khác chi
Muốn thân ích lợi, được khi sống dài
Thì phải kính trọng thân người

Kính lão đắc thọ nghĩa này đừng quên
Nếu làm ác tổn hại nhơn
Bị chúng giết hại, xem gương ông già
Cả đời biết sống vị tha
Nên mới được sống đến già lão lai.

2.

Bằng muốn ích lợi trí tài
Muốn cho trí sáng được ngày thông minh
Kính trọng cái trí người trên
Dầu lớn hay nhỏ, đừng nên khinh người
Cung kính xem như là thầy
Ta nên lễ bái để mà noi gương
Gieo trồng giống lễ kỷ cương
Hành như thế, như chư thiên cõi trời.

3.

Còn như muốn cho tâm mình
Được chơn chánh thiện lớn tròn thẳng ngay
Là phải kính trọng hàng ngày
Tâm người tu, đã chánh ngay lớn tròn
Cho dù là đứa trẻ con
Mà biết tu, tức đáng làm thầy ta

Noi gương đạo đức nhu hòa
Thường nên thân cận để mà học theo
Là chỗ đất tốt để gieo
Hạt giống tâm lễ hầu sau được thành
Tâm quả Niết-bàn tịnh thanh
Như chư Phật, là đắc thành vĩnh miên.
Hột giống lễ có ba phần
Ích cho thân, trí và tâm của người
Vì muốn ích lợi cho đời
Cho thân tâm trí nên người hành theo
Như người lớn nhỏ giàu nghèo
Lễ bái kẻ ác, không vì sợ kiêng
Mà sợ ác mình tăng thêm
Tập nhẫn nhục để rèn thêm nhẫn hòa
Để đừng chống cự người ta
Là muốn tránh khổ dài xa cho mình
Lễ bái không xin lợi danh
Hay xin trường thọ, muốn thành hiền nhân.
Người giàu có, ông già cần
Lễ người trẻ tuổi, là tầm cách trau
Muốn nâng cái trí lên cao

Bởi nếu thiếu trí khổ đau lạc lầm.
Vua quan lễ kẻ tu hành
Là các vị ấy đang cần trau tâm
Tâm tròn lớn, trí thông minh
Thì mới ích lợi cho mình bền lâu
Vua lễ Phật không lạ đâu
Để ngăn cái tánh tự cao của mình
Địa vị quan trọng dễ sanh
Kiêu mạn tội lỗi, chơn tâm hao mòn
Mất sự bình đẳng lẽ thường
Chi sơ bổn thiện, tánh thường ban sơ.
Do đó đức Huệ Năng xưa
Rầy những người lạy mà chưa sát đầu
Lạy để trừ kiêu mạn sâu
Đầu không sát đất làm sao lễ thành
Tâm sân si bởi chấp mình
Quên công phước đức mới sanh trọn phần
Đức Lạt-ma dạy rõ ràng
Dứt kiêu mạn thì đạo vàng mới nên
Luân hồi sanh tử triền miên
Do nơi kiêu mạn nghiệp duyên nối dài

Gương xưa Thiện Huệ đức Ngài
Trải thân trên vũng bùn lầy lót chân
Cho đức Như Lai Phổ Quang
Được Phật thọ ký đạo vàng về sau
Danh hiệu Thích-Ca Như Lai
Tôn kính đạo, đạo mới mau đắc thành
Lại như voi, vượn hạ mình
Nước trái dâng Phật, được sanh cõi trời
Biết thấp mình, được cao ngôi
Thân thấp để được trau dồi trí tâm
Biết thấp thì chính là nhân
Ngày sau ngôi vị được phần nâng cao
Người trí thấy rõ ngày sau
"Cao nhân tắc hữu cao nhân trị" vì.
Dầu tu đến được ngôi chi
Vẫn ở khoảng giữa của bao nhiêu người
Trên ta còn biết bao người
Bởi biết thế nên sống đời được yên
Tự cao là cái khổ duyên
Đưa đến cái chết ở miền ngục môn
Càng tự cao, ngục sâu hơn

Người biết khiêm hạ vững bền đạo tâm
Đời là cái hố gai chông
Cây gậy lễ phép giúp thân an toàn
Vào ra thong thả nhẹ nhàng
Còn cứu giúp được người đang lạc đường.
Lễ phép hạ mình làm gương
Muốn người tôn phục, trước nên phục người
Nhân lễ thì quả đẹp tươi
Được thương, bị ghét do người tạo nhân.
Đạt-ma, Tôn Thắng xoay vần
Lạy người trước, sau đến phần lạy ta
Mất chi đâu chớ rầy rà
Hột giống lễ phép thật là tốt thay
Khác nào học trò lạy thầy
Để trau trí đức sau này thành công
Đệ tử lạy gấp muôn lần
Nhơn quả vay trả xoay vần lợi sao.
Khổng Tử lấy lễ làm rào
Dạy cho người trí biết trau sửa lòng
Nhu đạo giáo lý đại đồng
Lấy mềm trị cứng, lấy trong thắng ngoài.

Người ta ghét kẻ trên ngai
Nhưng thương xót kẻ dưới tay con trò
Đạo Ngài là đạo làm trò
Ngài và đệ tử xưng trò ai ai
Lúc nhỏ Ngài tập lễ hoài
Ngài tập lễ bái mỗi ngày khòm lưng
Ngài chỉ ra các chúng sinh
Còn có lễ giáo huống mình người trên
Cá gặp nhau biết lặng yên
Chim kia còn biết líu lo kêu chào
Mèo thì rờ vớ với nhau
Lợn thì hít hửi như chào, như thưa
Thú còn biết lễ đón đưa
Ngài dùng lễ dạy người chưa quy đầu.
Con thì sớm tối cúi đầu
Kỉnh lạy cha mẹ, nhớ câu sinh thành
Xin lời chỉ dạy phân minh
Đối với anh chị thì mình kính cung
Lâu ngày gặp nhau lạy mừng
Đi về mỗi lúc thưa cùng mẹ cha
Chào anh chị, lúc vào ra

Lễ bái phép tắc mới hòa mới yên
Tỏ lòng cung kính người trên
Biết ơn chỉ dạy theo gương thực hành
Lúc sống biểu hiện lòng thành
Mới là đúng phép thực hành lễ nghi.
Chớ đâu phải đợi chết đi
Mới lễ bái, mới trọng vì kính cung
Phép lễ để dạy cháu con
Chết còn phải lễ, hiện còn phải nên
Tập lần lễ bái cho quen
Lễ bái là để tập rèn thiện tâm.
Có lễ mới được yên thân
Phép làm cha mẹ phải cần dạy con
Biết trau sửa, biết nhẫn nhường
Tự cao tai họa, con đường khổ nguy.
Bậc làm cha mẹ mỗi khi
Nhận con lễ bái xét suy phận mình
Phải giữ đức hạnh đạo lành
Như vậy trên dưới trọn thành đức cao.
Trái lại cha mẹ tự cao
Còn con khiêm nhượng biết trau đức lành

Tức là người lớn thông minh
Mà thua trẻ nhỏ không rành lễ nghi
Không dám cho con lạy vì
Bởi mình hư tệ, nên chi ngại ngùng.
Con không biết lạy vong ân
Thì cha mẹ chẳng lãnh phần dưỡng nuôi
Khi bước chân vào trường rồi
Là "Tiên học lễ, hậu rồi học văn"
Người không lễ phép không yên
Chẳng có thể sống vui yên bao giờ
Xưa kia thầy giáo trong đời
Người ta lạy, bởi người đang thực hành
Thi ân, làm nghĩa xoay vần
Chẳng vì tiền bạc tuyệt phần nghĩa nhơn.
Ông thầy dạy đạo trước tiên
Lựa chọn kỹ lưỡng người hiền xuất gia
Nên trong cửa lễ ôn hòa
Chứa toàn bậc trí hiệp hòa lo tu.
Sự chọn thầy trước khi tu
Cũng là rất khó mới hầu tốt nên.
Một khi chánh tín nhập môn

Là giao tất cả ý riêng cho thầy
Không còn tự ý riêng tây
Bởi thầy dạy đạo là thầy vua quan
Vua quan học đạo kỹ càng
Quốc sư hướng đạo mới thành minh quân.
Bởi thế lời nói vua quan
Ông cha, thầy giáo là còn chỗ sai
Chớ thầy dạy đạo xưa nay
Không hề dạy quấy con em học trò
Học trò không dám cãi lời
Vì cãi sẽ trở thành người bất tuân.
Trò ấy hoặc đã hư tâm
Tự cao chấp ngã, mê lầm khó nên
Từ xưa dạy đạo trui rèn
Thầy gạn lọc để xem tâm chánh tà
Nâng cao đức hạnh ôn hòa
Rèn thêm giới hạnh, thật là khó khăn
Muốn trở nên Phật, Thánh tăng
Bước đầu dùng lễ trau tâm nhẫn nhường.
Thiếu lễ, tu ắt khó nên
Thầy không dạy kẻ kiêu căng ác tà

Để nó lấy đạo tạo ra
Đạo đời lẫn lộn đọa sa khổ nàn.
Lễ giáo chính là nấc thang
Hành thiện tránh ác là đàng tiến thân
Lễ là chơn lý báu trân
Phép tắc mầu diệu có phần thanh cao
Được lên khỏi chỗ thấp sâu
Chỗ bình đẳng của phép mầu số đông
Sống chung kinh nghiệm đại đồng
Ông già trong sạch thật lòng yên vui.
Hơn là bọn trẻ hoang côi
Ngang tàng cấu trược để rồi khổ đau.
Nhờ nấc thang lễ khít khao
Người giữ ít giới, kính chào người trên
Cụ túc *(250)* **giới, bậc cao hơn**
Người đời biết lễ kính tôn thiện lành
Hạnh phúc sẽ được vững bền
Bởi nhơn duyên đó Thánh hiền dạy răn
Nghe lời thiện phải kính vâng
Thấy người thiện phải phục tùng tuân
Để theo kịp người mai sau

Thật là ích lợi cùng nhau tu hành
Biết rõ đạo lý cao thanh
Từ xưa cư sĩ kính thành chư Tăng
Thân khẩu ý lễ trọn phần
Dám đâu khinh suất, được phần vui an.
Người ta chỉ cho thấy rằng
Người già lượm trái phải cần hai tay
Đầu chân mọp sát đất này
Để ăn được ruột trái này ngon thơm
Lại có hột giống gieo trồng
Cái vỏ vô dụng, không cần bỏ đi
Khác hơn trẻ nhỏ đương thì
Trèo cao hái trái gặp thì trái non
Ăn chua chát đã không ngon
Có khi té gãy tay chơn thân mình.
Lễ giáo là chủ tinh thần
Chơn lý chỉ dạy những phần tu tâm
Đạo lý tiến hóa thậm thâm
Từ nhỏ đến lớn, thấp dần lên cao
Có trước rồi mới có sau
Không thang, không lộ làm sao tiến dần

Đúng lẽ thật ai cũng cần
Giác ngộ kinh nghiệm theo từng thời duyên
Trên người còn có người trên
Loài người nào phải hoàn toàn tốt hay.
Ta đang ở khoảng giữa này
Có người thấp, cũng có người cao hơn
Chơn lý "Lễ giáo" con đường
Đạo lý tiến hóa trường tồn thời gian.
Người tu xuất gia tuy rằng
Không ham nghi lễ trống chuông bên ngoài
Các pháp hữu lậu xưa nay
Ngoài giờ thiền định các Ngài tùy duyên
Cũng lễ bái để làm gương
Hay như trong lúc tham thiền định tâm
Cũng dùng tư tưởng bên trong
Lễ bái chầu Phật tập tâm nhẫn nhường
Ngoài Phật, Như Lai chơn thường
Tất cả đều phải làm gương quên mình
Bỏ cái sở chấp của mình
Diệt cái bản ngã mới thành Như Lai
Phép lễ bái tự xưa nay

Lớn nhỏ tất cả đều hay thực hành
Như sự cuốc đất gieo trồng
Hai tay chắp lại in hình lưỡi dao
Đầu kính trọng, giống gieo vào
Giới luật trong sạch dồi dào đất phân
Đúng nơi ươm hột gieo trồng
Phải nên thận trọng hết lòng kỉnh cung.
Xưa Vua A-dục một hôm
Di giá đi dạo ngoài thành gặp Tăng
Khất sĩ, Sa-môn xin ăn
Ngài bèn đảnh lễ sát chân cúi đầu
Hôn trên bàn chân vị sư
Đại thần hộ giá bèn tâu với ngài
"Bệ hạ vóc ngọc mình vàng
Há đi đảnh lễ các người ăn xin."
Vua A-dục vẫn lặng thinh
Về triều vua triệu quan kinh ứng hầu
Bảo quan ấy kiếm trăm đầu
Chín chín đầu thú, một đầu tù nhân.
Vua bảo đem bán ta cần
Dùng số tiền ấy chớ lần lựa lâu.

Quan bán hết chín chín đầu *(thú)*
Còn đầu người chẳng thể nào bán ai
Đem trở về trước kim giai
Vua bảo bán rẻ, ép nài đem cho
Chẳng ai lấy, người đem về
Bấy giờ vua mới hỏi vì quan kia
Tại sao đầu thú người mua
Đầu người thiên hạ lại chê không cần
Đầu trẫm ước chừng mấy đồng
Sao khanh lại nói thân rồng giá cao
Ấy vậy từ đây về sau
Trẫm đem đầu lễ bái chào chư Tăng
Nếu ai lên tiếng cản ngăn
Tức thì bị chém đầu không tư vì.
Vì sao? Các khanh nghĩ đi
Hôm nay mà trẫm trị vì ngôi cao
Trải qua bao trận binh đao
Vì một chữ viết máu đào thành sông
Xương dồn như núi tội chồng
Thây kín đồng nội, oán chồng chất cao
Hồn oan oán trẫm biết bao

Người thù vô số chớ nào được yên.
Trẫm đã dạy ác không hiền
Tranh ngôi cao, kết ác duyên oán thù
Mạng chẳng biết mất khi nào.
Xưa Tiên đế đã nêu cao gương hiền
Nên xã hội được bình yên
Nay trẫm trị mãi, cướp sanh càng nhiều
Bởi chúng nó bắt chước theo
Cái gương danh lợi của người chăn dân.
Xưa Tiên đế chỉ ân cần
Lấy ân nghĩa chớ không dùng thuế sưu
Nên thiên hạ mới quy theo
Trẫm nay nào được, mạng hầu rất nguy
Tâm trẫm khổ não sầu bi
Hôm nay trẫm đã kịp thì ăn năn
Muốn chuộc tội nên trau tâm
Bỏ cái ngã ái mê lầm ác duyên
Nay trẫm biết lỗi tập hiền
Cung kính các bậc tu hành chánh chơn.
Ấy chẳng phải là việc nên
Ích lợi cho trẫm, tốt hơn cho đời.

Thế mà khanh lại dùng lời
Cản ngăn việc trẫm kính người tu chân.
Xúi trẫm trở thành hôn quân
Để cho hậu sử nêu danh sau này
"Nhà vua vô đạo bất từ
Là Vua A-dục" người đời kêu rêu.
Thế là từ đó về sau
Vua A-dục trở nên người cư gia
Tín đồ trung thành Phật gia
Xây tám bốn *(ngàn)* **tháp để thờ Phật thiêng.**
Khiến nên đời ấy rất yên
Thái bình thạnh trị, nhờ duyên vua hiền.
Biết kỉnh đạo đức Thánh hiền
Biết hành lễ giáo, quên mình trau tâm
Đổi họa làm phước khi cần
Vậy nên từ đó chúng sanh hiểu rằng
Đạo Phật là đạo thực hành
Trau tâm sửa tánh để thành người chơn
Là đạo hạp cho vua quan
Bậc phải lấy pháp chánh chơn trau lòng
Vua phải ráng nhớ hạ mình

Mở rộng tâm trí thẳng bằng khiêm cung
Thì mới gần đạo trung dung
Gần kẻ hiền sĩ sống chung lâu dài
Được sự ích lợi nên hay
Sự thành công sẽ không ngoài cái tâm
Cái tâm vi diệu thậm thâm
Được tâm là được thành công hơn người
Như Vua A-dục ít người
Hoàn cảnh ấy rất ít người biết ra
Lễ là nền đạo dung hòa
Lễ sự ích lợi của nhà đạo tâm.
Thế mà có kẻ hiểu lầm
Quen tự cao, mà quên phần lễ nghi
Để đến nỗi biết tâm hư
Biết mình sa ngã vẫn không quay đầu
Cam đành nhắm mắt chìm sâu
Ôm cái chấp, té vực sâu muôn đời.
Một phút cao, thấp muôn đời
Không phương giải cứu cho người lầm mê
Vậy mà có kẻ chấp nê
Gọi bình đẳng của ứ nê sình lầy

Ấy cũng bởi sự hiểu lầm
Bình đẳng mục đích Niết-bàn trên cao
Chúng sanh đang tiến cùng nhau
Còn có giai cấp, thấp cao thiện lành
Mới đến đạo đức cao thanh
Chớ nào phải nơi xác thân thế quyền
Đời không lễ là đám rừng
Còn người đời thì dễ chừng chịu nghe
Khi chưa giác ngộ còn mê
Mà bảo ép họ chịu nghe lời lành
Nào ai cấm cản quyền hành
Đối với người, còn chấp mình chưa thông.
Bởi người thiếu hiểu vô tâm
Vô lễ quen tật không phân nói càn
Cho rằng ác thiện đồng hàng
Đạo đức cũng vậy, luận bàn khác đâu
Nói rõ hơn ý thật sâu
Lễ phép dạy thiện là cầu đưa duyên
Là gậy giúp kẻ đi đường
Cho kẻ ác, cho trẻ con ban đầu.
Như chuồng lồng tạm nhốt thâu

Cứu vượn con để khỏi hầu nạn tai
Với thú dữ lúc ở ngoài
Về sau nó lớn bỏ ngay chuồng lồng
Nó sẽ tự do lần lần
Lễ bái phép tắc, chuồng lồng tạm thôi
Nhờ lễ nhân loại sống vui
Về sau giải thoát, giảm rồi lễ nghi
Giảm dần dần cho đến khi
Bình đẳng như Phật, không chi buộc ràng
Như thế ai cũng phải cần
Biết đến lễ giáo là phần pháp môn
Giúp mọi người, ích lợi hơn
Nào phải bắt buộc cho riêng hạng nào.
Nhưng mà chớ nên tự cao
Bắt buộc người lạy mình, nào ích chi
Hãy để tự tâm người đi
Khi nào họ hiểu tự đi tìm mình
Muốn học hỏi, muốn hiểu rành
Trau tâm sửa tánh trở thành thiện nhân
Thực hành phải hiểu rõ hơn

Chớ khá mê tín, lầm đường thì nguy
Để khi người hỏi lại thì
Trả lời không được, người khi kẻ cười
Xin khuyên tất cả mọi người
Chưa hiểu đừng bắt chước người làm theo
Bởi chưa biết rõ các điều
Việc hay hóa dở, có nhiều hại hơn
Thế nên Phật dạy rõ ràng
Lễ phép việc người trí hành mới hay
Chớ kẻ mê chưa hiểu gì
Làm mà ngạo mạn, việc này không nên
Lễ giáo quý ích cao trên
Đi đến tế lễ là phương diệu mầu
Nhưng cũng có chỗ thâm sâu
Mọi người cần biết mới hầu tỏ thông.
Phải cần tránh lệ lòng vòng
Hối lót lễ vật, số đông bạc tiền
Vua quan, thầy dạy tiên hiền
Dạy chẳng nhận lễ bạc tiền chi chi
Kẻ dưới giúp đỡ tùy duyên

Đời sau chẳng vậy, trước tiên lễ là ...

Như vậy thật là xấu xa.

Cũng như tế lễ tức là tri ân

Đọc văn tế, tri cổ nhân

Truy cổ sử để niệm ân tiên hiền

Đời nay cúng tế khác hơn

Đem đồ sanh mạng dâng lên tế thần

Để hối lót, xin ban ân

Thật là nhục nhã danh Thần Thánh Tiên.

Pháp lễ giáo chánh lý hơn

Con người có lễ thì không hiềm thù

Không có chiến tranh, giết nhau

Bởi có lễ phép làm sao oán thù

Như tướng ra trận tuyến đầu

Bày lời sỉ mạ, chọc nhau giận hờn

Lễ giáo bỏ qua một bên

Đánh nhau mà chẳng giận hờn gì nhau.

Ấy vậy mọi người đời sau

Muốn cho thiên hạ vui câu thái bình

Mỗi người chữ lễ giữ gìn

Ngoài chữ lễ giáo thì mình khó an.

Mỗi người muốn khỏi tai nàn

Cần có lễ giáo để an cuộc đời.

Xin khuyên tất cả mọi người

Giữ lễ phép với mọi người, phép linh

Có lễ mới có hòa bình

Có lễ mới giúp chúng sanh khỏi nàn.

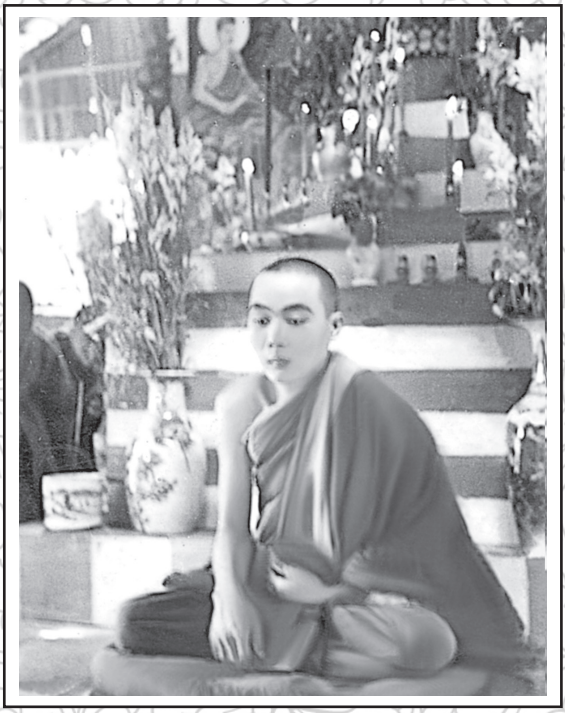

CHƠN LÝ 58

ĐẠO PHẬT KHẤT SĨ

Đạo Phật là một con đường
Đưa người đến quả giác chơn Phật thừa
Họ của chư Phật chính là
Con đường Khất sĩ Phật gia nối truyền.
Khất sĩ lẽ thật chơn thường
Mục đích chung sống là phương pháp mầu
Đến với giác chơn làu làu
Toàn học biết sáng một màu tự nhiên
Dứt hết mê lầm đảo điên
Khất là xin sống, Sĩ hiền học tu
Cho được cái biết chơn như
Giải thoát khổ não để trừ chấp ta.
Để tạo nên một cái ta
An vui bền thật, tránh xa lạc lầm
Cái sự nô lệ không công
Tham sân vô nghĩa viễn vông bao đời.

Phật pháp phương tiện độ người
Giúp cho sanh chúng hết hồi khổ đau
Căn cơ mỗi người khác nhau
Giáo lý giác ngộ thấp cao tùy thời.
Học Phật mới chỉ học thôi
Học khoa Phật học, học rồi chưa tu.
Đạo Phật là con đường tu
Thực hành thành Phật, y như Phật Ngài
Là Tăng Khất sĩ sau này
Y bát giới luật Tăng nay hành trì
Đức Phật là một ông Thầy
Biết sáng chỉ dạy cho người lầm mê
Kẻ khổ muốn quay trở về
Không cần phân biệt, sơn khê thị thành
Là người hữu hay vô thần
Có cha mẹ hay cô thân lạc loài.
Không bảo làm hoặc không làm
Hữu vi hình thức, hoặc toàn vô vi
Chúng sanh sống ở chết đi
Bộ áo thay đổi có chi lâu bền.
Khổ vì cái biết lạc lầm

Mê muội mỗi lúc luân trầm mãi thôi
Sống chết đều khổ chơi vơi
Đáng sợ hơn hết là hồi lầm mê
Không có mục đích, đường về
Căn nguyên nguồn cội không hề thấy ra
Nhọc công vô ích phiền hà
Chớ kẻ trí thức tỉnh ra khỏe liền
Giải thoát được các khổ duyên
Đứng ngoài sự vật nhìn xem hãi hùng
Không ưa sự bị trói mình
Như trăm họ, chịu nhục vinh giàu nghèo.
Khất sĩ sống đời tiêu dao
Là Tăng tu học nghèo giàu chẳng ham
Chỉ sống tạm với thời gian
Cho được cái biết hoàn toàn ngày mai.
Không có chi của hôm nay
Vinh nhục sống chết đổi thay sự thường
Trước sanh, sau chết vẫn đương
Chúng sanh đang học trong trường tự nhiên
Không không lẽ thật diệu huyền
Bốn đại vận chuyển trong guồng lăn xoay

Giác ngộ vượt thoát ra ngoài
Sống bằng cái biết không ngày trở lui
Chun xuống bánh xe luân hồi
Để phải nhào lộn như hồi vô tri
Không còn lầm nhận cái gì
Của ta tứ đại như khi mê lầm.
Con đường tiến sống chánh chơn
Là đạo Khất sĩ, là đoàn du Tăng
Tức là đạo Phật toàn năng
Toàn giác yên nghỉ, thường hằng vĩnh miên.
Mỗi người giác ngộ nhơn duyên
Chớ không ỷ lại thần quyền chi chi
Phật xưa còn bỏ cung vi
Bởi biết rõ lẽ không ta vô quyền
Ta nay lầm chấp đảo điên
Để phải khổ não vô thường không công.

CHỦNG TỘC SA-MÔN
Thuở xưa Sĩ Đạt một hôm
Ra đi dạo bốn cửa thành xem qua
Gặp cảnh người chết, bệnh, già ...

Sa-môn một vị thật là thong dong
Thái tử mới nhận ra rằng
Sa-môn Khất sĩ phải chăng con đường
Sống hữu lý, đáng theo gương
Con người nay sống, không đường tới lui
Sống để già, bệnh, chết thôi
Nhận ra mục đích sống là biết xin
Biết là học, sống là xin
Tiến từ trong cái ác lần sáng ra
Tượng thai máu mẹ tinh cha
Sinh ra dùng sữa huyết mà lớn lên
Nhỏ phá phách, hại cha anh
Đến trường học thì quấy rầy xung quanh.
Đến biết tự lo cho mình
Sau lo con vợ gia đình cá nhân
Lớn hơn lo xã hội chung
Già mới nghĩ đến chúng sanh vạn loài.
Từ ác đến thiện quý thay
Từ bất công sẽ đến ngày công minh
Từ mê muội đến thông minh
Chúng sanh đang sống tự mình xin vay

Ta đang xin nơi cỏ cây
Thú người tất cả, mọi loài xung quanh
Xin đừng thiếu lẽ công bình
Chẳng đợi đồng ý, giựt giành lấy ngang
Hoặc xúi kẻ khác làm càn
Cướp sự sống của thú cầm cỏ cây.
Cái sống của ta đang vay
Cái vay mượn tạm để mà học tu
Ai ai cũng đang học tu
Chọn đường Khất sĩ khả thi hơn nhiều.
Xin mà biết giữ giới điều
Xin trực tiếp, không xin nhiều, tránh tham
Xin vay nhưng lòng rất an
Tự lòng người thí, không ham chứa nhiều.
Học trò khó, xin nơi người
Khi được giúp hộ, hết lòng lo tu
Đi tới trên đường chơn như
Rốt ráo đền đáp nghĩa cho vạn loài.
Khất sĩ còn tạm xin vay
Sẽ ít tội lỗi có ngày đền ơn
Được vậy là tốt đẹp hơn

Biết sao khi đã mang ơn mọi người
Bởi thế con đường chọn rồi
Sa-môn Khất sĩ cũng thôi ngại ngùng.
Ngài dạy thiện, người tập lần
Kẻ giữ một giới cữ lần sát sanh
Không giết loài người đã đành
Giữ năm giới biết thương cùng thú to
Tám giới thú nhỏ cũng tha
Mười giới không đốn cây to thọ thần
Hai trăm năm chục giới răn
Không hại cỏ nhỏ giữ tâm trọn lành.
Đến lúc Ngài được toàn năng
Ngài về xứ, sáng vào thành hóa duyên
Vua Tịnh Phạn đón thưa rằng:
Ngài quên tôi chủ quốc thành này sao?
Dòng họ Thích-ca tự hào
Xưa nay vua chúa có nào xin ăn
Ngài quên tôi có khả năng
Cung cấp toàn thể chư Tăng lâu dài.
Phật, Đại Sa-môn trả lời:
Bệ hạ bảo vệ giống nòi Thích-ca

Còn tôi bảo vệ Phật gia
Ba đời chư Phật đều là Sa-môn.
Họ hàng Khất sĩ bảo tồn
Truyền thống khất thực Phật môn bao đời.
Khi nhập diệt Phật có lời
Dặn chư đệ tử nhớ lời giáo khuyên
Giữ gìn giới luật tinh chuyên
Phải lấy giới luật Sa-môn làm thầy
Giới còn đạo Phật lâu dài
Giới mất đạo Phật đến ngày diệt vong
Giới luật Khất sĩ Sa-môn
Yếu tố tồn tại con đường Như Lai.
Ngài dạy Tăng chúng sau này
Chớ sanh sống như những người thế gian
Chớ quên mục đích nhà Tăng
Tạm vay tu học, xin ăn trọn đời
Hãy xem gương của đức Ngài
Bát y khất sĩ trọn đời giữ nguyên.
Chúng sanh nghiệp tội triền miên
Tham sân ngã mạn, nối duyên bao đời.
Đạo Phật thì chẳng đổi dời

Niết-bàn, khất sĩ sống đời bình yên
Pháp ấy giải thoát các duyên
Con đường cái lớn của chung vạn loài
Nó cứu vớt biết bao người
Khỏi sự chết khổ, sống đời không ta.
Kìa hãy xem gương của ta
Giúp cho bao kẻ yếu già khổ nguy
Xã hội tình thương bỏ đi
Họ sẽ đến với ta khi họ cần
Sống vui tiến đến tinh thần
Những ai giác ngộ, sẽ lần nhận ra.
Ta là Khất sĩ không nhà
Đạo là chơn lý ta-bà lớp trên
Họ xuất gia khi đủ duyên
Chớ không đợi lúc tai ương khổ nàn.
Nhưng các ngươi nên biết rằng
Đạo Khất sĩ, lẽ công bằng cao siêu
Thế gian rất khó hành theo
Lớp già rất ít, lại thêm chết già
Trẻ nhỏ đông lại sinh ra
Đâu phải tất cả đều già như nhau

Đối với chúng sanh cỏ cây
Giáo pháp Khất sĩ bàn tay cứu đời
Đưa lên chỗ tột cao vời
Khất sĩ là đạo, ba đời Phật chung
Mà Khất sĩ là trung dung
Tạm mượn đường ấy đến cùng một nơi
Đạo chơn thật của mỗi người
Chớ đạo không phải của người đặt tên.
Đạo Khất sĩ, chúng sanh chung
Họ của chư Phật danh đồng Sa-môn
Là xin học, khất sĩ môn
Ai cũng đang tiến trên đường vô sanh.

VIỆT NAM ĐẠO PHẬT KHÔNG CÓ PHÂN THỪA

Sau Phật tịch đạo lưu hành
Ba Li truyền giáo xuống gần miền Nam
Ấn Độ rồi đến Tích Lan
Cao Miên, Lào đến Việt Nam kế thừa
Giáo lý đúng truyền thống xưa
Nhưng quá bảo thủ nên không hợp thời.

Kìa Jésus dạy đạo trời
Dân ăn thịt sống nên Ngài tạm ăn
Tam tịnh nhục mượn tạm dùng
Để sống dạy đạo cho dân biết lành.
Thích-ca dạy cấm sát sanh
Nhưng đến cụm rừng gặp bọn thợ săn
Tạm dùng tịnh nhục nuôi thân
Vì đói chết, bỏ chúng sanh sao đành
Vì mọi người chưa biết dùng
Rau trái thảo mộc nên đành vậy thôi.
Việt Nam, Tàu biết ăn chay
Sao còn tập ác không hay chút nào
Cái thiện là không giết người
Tiến hơn không giết thú và cỏ cây
Tiến đến trong sạch từ bi
Công bình với tất cả vì chúng sanh
Mới không còn nạn chiến tranh
Vậy nên giáo lý phải nên nâng dần
Ăn chay cho được trọn lành
Ắt là đúng lý rất cần, rất hay.
Có người riêng xưng ta nay

Đại thừa giáo nên đổi thay pháp hành
Đại thừa là pháp cao thâm
Trình độ trí của chúng sanh mọi người
Để kẻ khác biết cho mình
Không treo bảng hiệu hay mình tự xưng
Kìa xưa Ca-diếp chơn Tăng
Đức cao huệ lớn truyền đăng pháp mầu
Truyền đến Đạt-ma Tổ sư
Tổ thứ hai tám cũng như bao đời
Là bậc học hạnh đi đôi
Đi lên Bắc Ấn sang rồi Trung Hoa.
Đến xứ Tàu gặp Nho gia
Đương quyền nhập thế ấy là vua quan
Vì quyền lợi của cá nhân
Không cho sãi Ấn đi sang xứ Tàu
Lại cũng chẳng cho dân Tàu
Đi tu học đạo, về sau thuận thời
Bởi không ngăn nổi lòng người
Nên kinh sách Phật được hồi mở mang
Đến đời Võ Đế họ Lương
Trọng pháp học, nhưng cấm ngăn pháp hành

Giới luật không cho thực hành
Khất sĩ trong sạch lợi danh chẳng màng
Do muốn tu nên vào rừng
Thiền định, kêu gọi Thiền lâm xứ Tàu.
Chùa thờ bấy giờ lớn cao
Chứa kinh dịch sách nhuốm màu Nho gia
Thiền lâm sở dĩ có ra
Là do đạo Phật truyền qua xứ Tàu
Bị nạn tông giáo cản rào
Có học pháp mà không sao thực hành
Không giới luật, có thông minh
Nên đạo Phật mới biến hình theo duyên
Ít ai đắc định huệ chơn
Bởi không giới luật không Tăng truyền thừa.
Cư sĩ học nhân ở chùa
Tham sân chấp ngã vẫn chưa dứt trừ
Có đi du hành được đâu
Là chư thiên để duy trì pháp kinh
Sống theo nếp sống triều đình
Có đủ nhạc lễ, âm thinh trống kèn
Hình thức mão hia áo quần

Sanh nhai qua buổi nghề lành thế thôi
Phúng tụng kinh kệ chiều mơi
Tập lần tu học như người cư gia
Chớ ít hay chịu xét ra
Pháp hành của Phật, Tăng-già khi xưa.
Học thì học Phật Đại thừa
Tu thì hình thức theo Nho nhập trần
Tưởng mình đạo Phật canh tân
Mà quên chướng nghiệp chúng sanh bao đời
Tham sân si mạn cao ngôi
Lập ra tông giáo, xưng tôi là thầy
Tín đồ bổn đạo đông vầy
Chấp chùa riêng, mất danh từ đạo chơn
Chấp có nhỏ, quên lớn không
Lớp dưới mở rộng, lớp trên ít người
Kẻ không dạy mà xưng thầy
Người không học đạo gọi này trò tôi
Thâu góp cho đông để rồi
Tranh đua tông giáo, giành người công dân
Không còn là đạo cao thanh
Phật không là Phật chúng sanh tôn thờ

Chúng sanh không nơi nương nhờ
Chùa là chỗ để tôn thờ cái tôi
Chớ chùa không phải là nơi
Chư Tăng an trụ xứng ngôi đạo tràng
Và cũng vì bận rộn đang
Công việc chức phận, bạc tiền hữu vi
Thâu thập bà con đông vầy
Xưng Đại thừa giáo xe đầy lớn to
Tham sân, bản ngã khó dò
Chỉ cần lo dạy, quên lo tu hành.
Cũng có kẻ lại hợm mình
Xưng là Phật, bởi cấp bằng chức danh
Cho rằng y bát không cần
Giáo pháp Khất sĩ là danh Tiểu thừa
Chẳng lẽ Phật cũng Tiểu thừa
Phật là tự độ, kiêm phần độ tha
Chớ không phải như chúng ta
Chỉ lo độ chúng, nhưng mà quên tu
Chớ chi các vị nghĩ suy
Xét mình sửa lỗi, lo tu cho mình.
Thế giới chiến tranh hoành hành

Đừng lo quyên tới, đua tranh cất chùa
Nên lo chỉnh đốn luật xưa
Trong mỗi lúc để theo vừa khả năng.
Ngay như trong xứ của mình
Xin đừng tưởng là đang còn nạn tai
Như khi xưa thuở Tổ Thầy
Hãy lo chỉnh đốn bát y thực hành
Giáo pháp khất sĩ du hành
Ăn chay trọn thiện chắc thành Phật, Tăng
Và mai kia khỏi ăn năn
Bởi hối tiếc, sự cấm ngăn lỗi thời.
Con đường đạo đã tỏ rồi
Y lẽ chánh đạo, hợp đời mới nên
Thì đời quý trọng kính tôn
Quy theo đạo đức, mới nên đời đời.
Xứ Việt ngày nay hiện thời
Cụng đầu hai pháp không trai, chứa tiền
Chớ chi ai nấy tùy duyên
Y theo giới luật không tiền, ăn trai
Như Phật xưa quý báu thay
Chắc đạo xứ Việt quý hay thạnh hành

Bởi trình độ dân thiện lành
Tăng không tà ác, ắt thành đạo thiêng
Tăng chúng hòa hiệp không riêng
Có hòa, có đạo mới yên dân tình
Chúng sanh sùng bái kính tin
Mới khỏi mê tín, không sinh cảnh tình
Nuôi kẻ trộm cướp, sát sinh
Vô tình tạo tội cho mình trả vay
Có hiểu như thế ai ai
Biết lo tu, khỏi phân hai làm gì.
Mô Phật

QUY Y THỌ GIỚI

Vấn: Thế nào gọi là quy y
Và thọ giới pháp có gì ích chăng?
Đáp: Quy, về theo Phật Pháp Tăng
Ai mà giác ngộ, biết mình đang quy
Hay đã quy y kính vì
Phật Pháp Tăng bảo ngôi này cao trên.
Phật là ông thầy giáo hiền
Pháp bài học, dạy cho mình tu tâm

Tăng người gương mẫu siêng năng
Cõi đời gương mẫu, Phật, Tăng là thầy
Chúng sanh ai cũng học trò
Đang học để biết, để lo trau mình
Thời gian đi tới mong manh
Chúng sanh mỗi kiếp tử sanh lạc loài
Vào trường để học điều hay
Xa cha mẹ để không hay ỷ mình
Nhưng chúng sanh quên chính mình
Lãng quên bổn phận tu hành hôm nay
Quên luôn bài vở lớp bài
Hoặc cố chấp một ông thầy tư riêng
Giữ mãi cái ghế ngồi yên
Thương bè bạn, tiếc vách ngăn mỗi đời.
Ham vui vật chất không thôi
Lo ăn ở bệnh để rồi quên tu
Mặc cho năm tháng đến đi
Kiếp đời lăn lộn được gì? Là ai?
Dẫu có gặp được thầy hay
Bạn hiền, pháp sáng, không hay thấy đường
Thân dầu đang ở trong trường

Nhưng lại chẳng khác nào phường côi hoang
Hoang đàng trốn học mê tham
Xúm nhau trững giỡn, khóc vang rồi cười
Vọc bùn, giỡn đất, cất chòi
Bày ra đủ việc mê người lăng xăng
Bận mãi suốt đời quên rằng
Mải lo lăn lộn không thành việc chi.
Thế nên kẻ tỉnh ngộ thì
Gặp được Tam bảo, quy y ngay liền
Mau trở gót khi gặp duyên
Y theo chánh đạo, gặp thuyền du Tăng
Nương Phật bảo, pháp thường hằng
Kẻ ấy từ bỏ việc làm quấy sai
Lời nói ý niệm hòa hài
Y theo Chánh pháp Như Lai giáo truyền
Lần trở nên học trò hiền
Mà thành Phật, đó sự thành quy y
Tam bảo tự tánh, tự quy
Thì đang hoặc đã quy y chính mình
Với người đã quá lạc lầm
Đã quen tật chướng nên cần quy y.

Sự chứng tỏ đã quy y
Là phải nghiêm giữ hành trì luật răn
Đó chính là pháp ngừa ngăn
Tập giữ từ một đến năm giới điều
Tám giới, mười giới luật nhiều
Hai trăm rưỡi giới mới siêu hồng trần
Trở lại tánh cũ thiên chân
Như trò hiền sáng dứt lần tâm mê.
Mỗi giới một bước quay về
Giảm một nết xấu si mê lạc lầm
Như nấc thang thiện cao dần
Nên gọi giữ giới chính phần quy y
Tự mỗi người giác ngộ đi
Biết giữ quy giới được thì cao thanh.
Bằng như có kẻ yếu tâm
Không rõ giới luật bước chân ban đầu
Cần nương người trước dắt lần
Như người cư sĩ giữ tròn giới răn
Ngũ giới tam quy trọn phần
Chỉ giùm kẻ một, ba phần giới thôi
Tám giới dắt chỉ cho người

Năm giới trau sửa thành người hiền nhân.
Mười giới chỉ tám giới răn
Hoặc mười giới học với *(250)* phần giới trên.
Kẻ trí tự mình nghiêm răn
Người còn mê muội phải cần quy y
Nhờ người trên trước dắt đi
Ấy là tạm dắt kẻ đi cùng đường
Sau trước cũng tùy nhân duyên
Đâu phải nô lệ vì tiền bán thân
Hoặc cùng nhau níu dính chùm
Ỷ lại để phải khổ cùng với nhau.
Bởi đó mà Phật thời xưa
Mỗi một pháp hội biết bao nhiêu người
Thấy ra mục đích cuộc đời
Tự phát tâm thiện, tin về quy y
Nghiêm giữ giới luật hành trì
Tìm Tăng, học pháp nên vì đạo sư.
Phật là thầy, Thiên Nhân Sư
Chúng sanh tất cả quy y phụng hành
Ai ai cũng tự nhận mình
Tín, tự quy để là tăng học trò

Phật Thích-ca cũng tự cho
Mình là đệ tử con trò Phật xưa
Là thầy giáo tạm để đưa
Tiến trước một bước, chỉ chưa biết đường
Thầy trò là bạn chung đường
Người sau kẻ trước vẫn đương đồng hành
Ngày mai điểm cuối đăng trình
Chúng sanh bình đẳng, người mình như nhau.
Ngài như gạch nối trước sau
Giới thiệu đạo Phật, người sau tỏ tường
Chư Phật quá khứ nêu gương
Vị lai sanh chúng người đương học hành
Đạo Phật có từ chúng sanh
Biết ra đạo là tự tâm mỗi người.
Ngài không chấp mình xưng thầy
Cũng không kêu gọi người này trò tôi
Đối lẽ chung tất cả rồi
Đích đến có một ai người thầy ai
Người đời tôn trọng kính Ngài
Ngài vẫn giải thoát không hay chấp mình.
Tỳ-kheo khất sĩ như danh

Bình đẳng xin học quá trình như nhau
Không có phân biệt trước sau
Sa-di tập sự khác nào học sinh
Cư sĩ quên học lâu thành
Nay quay trở lại thấp mình trau tâm
Theo một khất sĩ dạy răn
Hai năm trở lại tạm danh thầy trò
Khi tập sự được xét cho
Đưa vào Giáo hội học trò lớp trên
Khất sĩ bình đẳng đủ duyên
Không còn kêu gọi với tên thầy trò.
Ai nấy đều là Tăng-già
Đang tu, đang học, đang là bạn Tăng.
Và sau đó Khất sĩ Tăng
Trước kia mới nhận thâu thêm một người.
Bởi pháp dạy đạo là thầy
Chịu trách nhiệm sự học và hạnh tu
Xác thân trò cũng do sư
Ăn mặc ở bệnh cũng như nhu cầu
Người ta cúng dường cho thầy
Thầy cho lại, nên ơn này vô biên

Trò không còn tự ý riêng
Vì sự phải quấy các duyên do thầy.
Chẳng giống thế gian làm thầy
Dạy ở lớp học, giờ thầy dạy xong
Về nhà nên hư tự lòng
Dạy ăn lương, nên số đông rất cần.
Vì lẽ ấy nên Phật, Tăng
Xem cư gia, thiện tín chung đại đồng
Không nhìn bổn đạo số đông
Đệ tử quyến thuộc vòng trong đạo tràng.
Chỉ những ai phát tâm lành
Xuất gia nhập đạo, trở thành người tu
Nhận nhiệm vụ hướng đạo sư
Bởi cùng chung ở, nên hư giữ gìn.
Các Ngài khi đã hiểu rằng
Mục đích tất cả chúng sanh hướng về
Tu học đắc quả thoát mê
Không lập bè phái, tính về số đông.
Khi xưa cư sĩ ít phần
Mà muốn nhập đạo thì Tăng khuyên rằng
Hãy nên học nghiệm khắp cùng

Gia đình, tông giáo cho thông trước rồi
Sau mới quyết định nên vào
Vì khi nhập đạo là vào trong khuôn
Buộc phải giữ giới luật tròn
Chương trình quy tắc theo khuôn Phật dòng.
Người cư sĩ ở ngoài vòng
Phải nên lựa chọn nếu cần đổi thay
Vào lớp rồi khó trở day
Dòm qua ngó lại, không hay chút nào.
Nhất tâm tu đến một ngày
Đủ tư cách đúng bậc thầy, dòm xa
Bởi thế xã hội, cư gia
Gia đình, tông giáo đều là trò chung.
Các Ngài không có thâu giành
Tín đồ riêng biệt không tranh số nhiều
Không bênh vực, không nghe theo
Hay nhìn nhận thiện tín nào của ta.
Vì cư gia không phải là
Thiện tín riêng của các nhà sư đâu
Tám giới, năm giới bên nào
Cũng như nhau, cũng giống nhau khác gì.

Nhơn thiên học tập hành trì
Theo với lẽ phải, không vì Phật đâu
Mà phân biệt chấp danh từ
Cho thêm chia rẽ đạo hư còn gì
Khi du phương thì các Ngài
Ở đâu cũng được không hay chấp phiền
Cả chúng sanh ai có duyên
Có thể thân cận tùy duyên học hành.
Đạo Phật của cả chúng sanh
Ai thọ quy giới đều hành như nhau
Ngài không choán phần lớp nào
Đạo Ngài là một lớp cao chương trình
Trong trường học của chúng sanh
Giải thoát giác ngộ, có phần như nhau
Danh từ Hòa thượng trên cao
Của Sa-di chỉ tạm vào hai năm
Yết-ma dạy lễ khi cần
Giáo thọ truyền giới cho tân học trò
Truyền giới xong là hết rồi
Không phải giai cấp chức to quyền hành
Để người kêu gọi chức danh

Cấp bằng thi đậu mà thành danh xưng
Nếu như lầm tưởng thì đừng
Hiểu như thế mới biết tăng là bình
Bình đẳng chánh lý không tranh
Quy y phái điệp là không có rồi.
Mô Phật

GIÁO LÝ KHẤT SĨ

Khất sĩ xin ăn học thôi
Học trò bần khó xin rồi học tu
Tìm học pháp giải khổ đau
Để mà tu tập hành theo đến cùng
Khất sĩ là chúng sanh chung
Không riêng chủng tộc, gia đình với ai
Chúng sanh là tiến lên hoài
Không ở một mực càng ngày tiến hơn
Xin học với lẽ phải nên
Xin theo lẽ phải ích nên trong đời
Không hề bỏ sót một nơi
Kết duyên tất cả trọn đời xin ăn
Không ta, không của ta chân

Chẳng tự cao, cùng tự xưng dạy người
Không tranh lời nói, chỗ ngồi
Chức cao, chia rẽ ta người không hay
Khất sĩ lắng nghe lời hay
Không tranh luận với ai ai mọi người
Xưng trò với tất cả thôi
Khi có người hỏi, tùy nơi sở hành
Chia sẻ chút ít chân thành
Giữ giới thanh tịnh, thường hành pháp chân
Thiền định tập ít nói năng
Gìn thiện cảm với xa gần ai ai
Không tự gọi là dạy ai
Cũng không trị lập, ta người như nhau
Bình đẳng không thấp, không cao
Thế tôn chớ chẳng dám nào tự tôn
Khất sĩ gương mẫu cho đời
Không tranh hòa hiệp ta người sống chung
Để gương bằng sự thật hành
Y chơn lý, sống biết linh bao đời
Con đường khất sĩ dụng nơi
Bố thí pháp học và nơi sự hành

Trao đổi tài pháp lợi sanh
Mình đi, dắt kẻ đồng hành cùng tu.
Nay pháp khất sĩ mờ lu
Xa Phật, thiếu học kém tu rõ ràng
Phép kính Phật có thực hành
Nhưng không nhận được mình đang là gì?
Đời hay đạo, hay chi chi
Đang tập tu học đang đi trên đường
Rửa lòng trong sạch làm gương
Pháp tu nên giữ thường thường mực trung
Ta người hiệp một trung dung
Ai ai tất cả thầy chung của mình
Luôn nhớ để tự răn lòng
Khất sĩ thấp kém học cùng khắp nơi
Đâu đâu cũng đến xin lời
Với bậc trên trước không hay tị hiềm
Đúng với chơn lý không riêng
Chúng sanh là khất sĩ hiền trau tâm
Là pháp nhẫn nhục đang hành
Pháp thí trí huệ chúng sanh ta người
Sự học tinh tấn không thôi

Tiến hóa giải thoát lần hồi bước lên
Từ thấp bước lần lên trên
Trước sau thứ lớp theo gương Phật Ngài
Từ sơ học đến toàn tài
Toàn tu viên mãn sống hay hoàn toàn.
Mô Phật.

NGUỒN KHẤT SĨ NAM VIỆT
Khất sĩ nhựt nguyệt tinh quang
Là ánh sáng giữa đêm đen mịt mù
Dắt người khỏi chốn âm u
Đưa người ra khỏi ngục tù khổ nguy
Minh Đăng Quang Khất sĩ Sư
Xuất gia bốn bốn *(1944)*, **đi từ Vĩnh Long**
Tìm học Phật hai giáo tông
Đại tiểu hòa hợp dung thông một nguồn
Một chín bốn sáu *(1946)* **Nam Vang**
Chiến tranh khói lửa tràn lan các miền
Chiến tranh đốt phá núi rừng
Sĩ hiền không chỗ dung thân qua ngày
Minh Đăng Quang, Khất sĩ Ngài

Rời Cao Miên trở về ngay nước nhà
Thực hành giới luật Tăng đồ
Mỹ Tho tỉnh lỵ, giáo đồ lập môn
Đến một chín bốn tám *(1948)* **niên**
Giáo pháp Khất sĩ kết duyên sài thành
Ánh sáng y vàng phất nhanh
Thổi mạnh tung cửa thị thành giáo tông
Kêu gọi Tăng chúng hòa chung
Quay về kỷ luật khắp cùng Đông Tây
Một chín năm mươi *(1950)* **đổi thay**
Huỳnh y trở gió bay về phương Nam
Nổi lên lố nhố tháp vàng
Nhất là ở Cửu Long Giang tỉnh thành
Bửu tháp vượt lên cao thanh
Vào năm Quý Tỵ, một ngàn năm ba *(1953)*
Rằm tháng Bảy, năm năm ba *(1953)*
Du Tăng khất sĩ tách xa dặm ngàn
Ngược dòng từ Cửu Long Giang
Thuyền trí huệ, lướt sóng vàng trùng khơi
Miền trên kết duyên độ đời
Thuyền tế độ, đang vớt người trầm luân

Bọc gió rẽ nước ngược dòng
Trung gian đứng giữa hai dòng trào lưu
Mục đích tìm học để tu
Đang tu tìm học đạo từ mở khai
Vì đạo quả, vì tương lai
Hơn là hiện tại trả vay luân trầm.
Cái sống khất sĩ thậm thâm
Đang xin vay của chúng sanh vạn loài
Từ vô thỉ đến hôm nay
Hẹn ngày viên mãn sau này trả xong
Thành quả chánh đẳng giác chơn
Mới đem Chánh pháp đền ơn cho người
Khất sĩ là học sinh nghèo
Xin ăn tìm học mục tiêu tu hành
Người giúp khất sĩ mặc ăn
Khất sĩ đền trả pháp hành cao thâm
Không đền ơn bằng lợi danh
Của tiền ăn mặc hoặc bằng tình thương
Bởi xét kỹ tận gốc nguồn
Trước sanh, sau chết trong tay vô thường
Hay ngày hiện tại vẫn đương

Không ai có, bởi vô thường đến đi
Khất sĩ sống bằng xin vay
Tạm xin để sống qua ngày học tu
Không dám cất để cái dư
Phí giờ tu học, cũng như nghĩa tình
Đi đó đây để hỏi xin
Tạm sống nuôi cái biết linh vững vàng
Tuy nói là xin thế gian
Chớ trong phận sự cũng đang trả dần
Thí pháp cho kẻ tối tăm
Ấy là tài pháp xoay vần trả vay
Tạo nên lối sống hòa hài
Một con đường sáng cho người đàng sau
Giáo lý khất sĩ thanh cao
Dứt ác, hành thiện tùy vào cảnh duyên
Vì tâm mà làm sự hiền
Không chờ kết quả chấp phiền đắn đo
Ba là cốt yếu giữ cho
Tấm lòng trong sạch đừng cho lấm trần
Khất sĩ danh từ lý chân
Của tất cả, của nhân sanh vạn loài.

Xin để sống tạm hôm nay
Cho được linh biết không hay vị mình *(tư kỷ)*.
Khất sĩ đang mang tướng hình
Của đạo Phật, nhưng phải kinh nghiệm rằng
Phật là giác chơn toàn năng
Là cái biết thật như rằng tự nhiên
Nghĩa lý tiếng Phật không riêng
Mục đích là biết tự nhiên không lầm
Chớ không mù quáng tối tăm
Trói mình trong tiếng Phật, Tăng đạo gì
Tiếng đạo hay tông giáo chi
Chia rẽ phân biệt lấy gì giác chơn
Khất sĩ học mọi duyên nhân
Với tất cả, võ trụ chơn, pháp gì
Tách mình ra khỏi sự chi
Mang tính trói buộc cái gì, với ai.
Tu tập tìm học trong ngoài
Lẽ phải, ích lợi, sự hay hành trì
Quyến thuộc của khất sĩ thì
Những ai đã thật hành y pháp lành
Ngoài ra tất cả chúng sanh

Bạn lữ chung bước, sống chung trong đời
Khất sĩ là của mọi người
Gồm chung vạn vật, ta người chúng sanh.
Khất sĩ nhật nguyệt tinh quang
Ánh sáng chỉ rõ con đường giác chân
Hạnh phúc quý báu sống chung
Yên vui tiến hóa giữa trong ban ngày
Là con mắt thấy đường ngay
Tỏ rõ phân biệt không hay đổi dời
Con đường trung đạo sáng ngời
Chánh đẳng giác, đi đến nơi Niết-bàn
Là con đường giữa nhân hoàn
Con đường tạm, Khất sĩ đoàn du Tăng.
Mô Phật.

TÔI PHẢI LÀM SAO
Nghĩ xét lại tận nguồn cơn
Thuở chưa xuất thế còn đang trong trần
Dẫy đầy tội ác tham sân
Quả báo khổ, thiên hạ đang giận hờn
Thần quỷ cũng chẳng dám gần

Ai cũng than trách, bởi vì chưa tu
Vì thế nên tôi đi tu
Tu cho đỡ khổ để trừ tham sân
Lúc mới tập tu diệt lần
Tập làm thiện, tập diệt lần muốn ham
Thế gian ai cũng phàn nàn
Tu sao chưa bỏ sân tham ích gì
Khi tập xuất gia ở chùa
Cũng chưa hết nghiệp nên chưa tịnh lòng
Mới tìm nơi chốn thong dong
Tham thiền tịnh mặc ngoài vòng thế nhân
Thì người nói tu vô tâm
Chúng sanh khổ nạn sao đành ngồi yên.
Vả lại cũng biết túc duyên
Ở một chỗ còn chấp phiền cái ta
Còn giữ cái có cho ta
Tham tiếc sân giận, sẽ xa đạo lành.
Thế là khất thực du hành
Đến thì tạm ngụ, đi làm viễn du
Không không thấp thỏi như tù
Xấu xa hạ mạt cũng như ăn mày

Không vật chất, chẳng tiền tài
Có chi tiếc rẻ không hay giận hờn
Đi mãi, học hoài, hiểu hơn
Bài học kinh nghiệm thế nhân vô thường.
Vậy mà người cũng trách hờn
Đi xin, biếng nhác thật không nhân từ.
Bởi vậy nên mới buộc lòng
Giảng đạo thuyết pháp, cộng đồng khuyến tu
Chỉ đường sáng, vẹt mây mù
Dạy bảo điều thiện khuyên tu điều lành
Dấn thân lập đạo độ sanh
Thì người lại nói tu hành cái chi
Tu sao không ngủ nghỉ đi
Lại còn nói, lại còn đi dạy đời.
Hỏi vậy tôi phải làm sao
Nhờ người chỉ bảo kế nào cho hay
Đến nước nghe theo người này
Lại có kẻ khác la rầy huyên thiên
Theo kẻ kia, người nọ phiền
Thật đời muôn mặt, ức lòng rối ren.
Như thế xét kỹ lại rằng
Dung hòa mực giữa phẳng bằng mà đi

Kinh xưa chư Phật chép ghi
Có động, có tịnh tùy nghi đạo đời
Phép tu định huệ không rời
Động tịnh là một, tùy thời ứng cơ
Mới là trung đạo hiện giờ
Một lẽ một, giữa sạch nhơ đạo đời
Xét nghĩ giác ngộ khúc nôi
Thấy ra được giác ngộ đời sống an
Ngày thành nên ánh đạo vàng
Là ngày thế giới sang trang hòa bình
Từ ý ấy hiểu sự tình
Sửa đời lập đạo tự mình nghiệm ra
Đạo là đạo của chính ta
Sửa đời lập đạo việc ta nên làm
Chớ không lệ thuộc cái tên
Hay gọi đạo ấy là đường bền lâu
Người xưa hay nói một câu
Mặt đất hết cỏ mới hầu được yên
Mới không còn giặc gây phiền
Cỏ mọc sau trước khó yên thuận chiều
Bao giờ chúng sanh biết điều
Có học biết đạo điều nhu tâm mình

Không sanh nghiệp chướng tự thân
Có đạo đức biết sống chung tu hiền
Mới mong hết giặc được yên
Nếu chẳng thế, mình khó yên với mình
Lời nói, ý tưởng, việc làm
Trước sau bất nhất ta làm khổ ta
Láo dối, cãi cọ rầy rà
Là giặc nghịch, của chính ta khác gì
Chúng ta cố gắng hành y
Đời có đạo đức, là khi hòa bình
Hòa là đạo đức trọn lành
Trong sạch trọn vẹn không sanh ác tà
Phải diệt bỏ sở chấp ta
Tham sân ác trược gian tà tự thân
Vừa tu vừa độ chúng sanh
Trước cứu, sau độ pháp hành đi đôi.
Tạo con đường chính được rồi
Con đường trung đạo chính là mực trung
Xưa Phật dạy pháp tu thân
Mực trung chính giữa tu thân sửa mình
Có ta có người đi đôi
Có hành, có trụ song đôi mới thành

Biết thế rồi không chấp danh
Cũng chẳng để ý chung quanh làm gì.
Sự tu cần phải thực thi
Dứt các điều ác bỏ đi tận cùng
Hai là làm các điều lành
Dầu cho nhỏ nhít cũng đừng bỏ qua
Rửa lòng trong sạch nhu hòa
Ba điều cần yếu, đủ ba hoàn toàn
Nhớ ba pháp cái mà làm
Tức theo chánh đạo, lời vàng Phật xưa.
Kìa như Phật Thích-ca xưa
Dạy đừng làm quấy, phải chừa tận căn
Việc phải cần nên thực hành
Làm cho trong sạch ý căn của mình
Ba cái lý đó nhớ rành
Tóm rút đạo lý pháp hành ngàn xưa.
Đức Phật Ca-diếp dặn dò
Chớ làm điều ác, phải lo làm lành
Sở ý trong sạch tịnh thanh
Chư Phật đều dạy cách hành luôn luôn.
Cũng như trong pháp sống chung
Tam tụ Phật dạy tập trung mấy điều

Dứt các điều ác mục tiêu
Điều lành thực hiện là điều cần chuyên
Từ bi tế độ nhân thiên
Có bi, có trí tâm liền sạch trong
Thế nên ai cũng khởi lòng
Từ bi tế độ chúng sanh mọi miền.
Lẽ sống sẽ được bình yên
Ai cũng từ ác tiến lên thiện lành
Tâm từ tế độ chúng sanh
Là tâm trong sạch viên thành pháp tu
Phật dạy chúng sanh pháp tu
Cũng bấy nhiêu, cũng chỉ từ tu tâm
Những lời quở trách xa gần
Cũng là đạo lý dạy rành cho ta
Hãy giác ngộ, hãy nhận ra
Có làm, có nghỉ mới là người khôn
Có nói, có nín song phương
Không cố chấp, mới rộng đường tiến thân
Mới thật gọi là tiến lên
Mà chớ nên vội chấp phiền ai ai
Lời nói dầu đúng hay sai
Đều ta bài học rất hay trau mình.

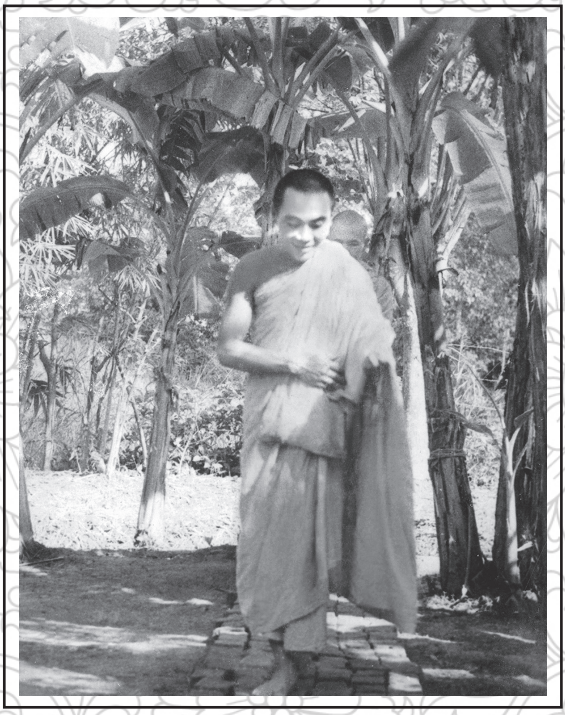

CHƠN LÝ 59

KHỔ VÀ VUI

Xưa có bốn vị Tỳ-khưu
Ngồi lại bàn luận với nhau vấn đề
Các sự khổ ở bên ngoài
Cuộc sống thế tục não nề khổ đau
Thầy nói dâm dục khổ cao
Thầy cho đói khát khổ nào sánh qua
Thầy cho hờn giận khổ a
Thầy nói sợ hãi chính là khổ hơn
Bốn thầy bàn cãi thiệt hơn
Ai cũng nói ý mình trên mọi người.
Phật đi ngang thấy vậy rồi
Bèn kêu hỏi các thầy bàn việc chi?
Bốn thầy bày tỏ vân vi
Bốn điều khổ nhất cảnh này thế gian
Phật nghe bèn dạy rõ ràng
Điều các ngươi nói luận bàn không sai

Song chỉ cạn cợt bên ngoài
Chớ chưa hiểu rõ cội nguồn khổ đau.
Trong thế gian không khổ nào
Hơn khổ thân xác bởi bao vấn đề
Vì có thân mới chiêu vời
Đói khát, nóng lạnh tức thời có ngay
Hờn giận, sắc dục họa tai
Bao nhiêu khổ từ thân này sinh ra
Nếu không thân khỏi rầy rà
Nếu không thân, khổ khó mà gá nương.
Thân là gốc khổ đoạn trường
Trăm sự khổ, ngàn sự phiền do thân
Muốn tránh khổ báo thế nhân
Thì phải tu tập nguyên nhân đoạn trừ
Không sợ hãi các vấn đề
Không nhiễm sự tục, không mê cảnh trần
Nương theo chánh đạo tu thân
Giữ tâm thanh tịnh cảnh trần lánh xa.
Nay ta thuật chuyện đã qua
Chuyện quá khứ, đã rất xa lâu rồi
Có vị Tỳ-khưu tìm nơi

Cảnh núi thanh vắng thảnh thơi tu hành
Bốn con vật đến sống quanh
Hươu, rắn, với quạ ở cùng bồ câu
Một đêm bốn thú hỏi nhau
Trong thế gian sự khổ nào cao hơn?
Chim câu khi ấy tỏ phân
Sự dâm dục hành hạ thân vô vàn
Khi lòng dâm dục nồng nàn
Thì nó khiến trí mơ màng nghĩ sai
Không phân phải trái đúng sai
Chỉ vì sắc dục, có ngày mất thân.
Con quạ thì lại nói rằng
Sự đói khát làm khổ thân nhất rồi
Lúc đói khát thân ốm gầy
Thần thức mê mệt thân này khó an
Vì đói phải đi kiếm ăn
Sa mình vào bẫy rập, tan nát hình.
Con rắn nói theo ý mình
Hờn giận rất khổ bởi lòng sân si
Khi lòng sân dấy khởi thì
Bất luận phải quấy, nghĩ gì thân sơ

Phải làm hại mới đã nư
Hậu quả phải lãnh, tội từ đây sanh
Con hươu theo ý phân rành
Thì sự sợ hãi là kinh nhất rồi
Vì nó thường bị các loài
Hùm sói rượt đuổi, cùng người thợ săn
Chỉ cần nghe đến tiếng tăm
Lo chạy trốn, dẫu sụp hầm gãy chân.
Lắng nghe bốn thú luận bàn
Thì ông cất tiếng thở than như vầy:
Trong thiên hạ chỉ thân này
Các thứ khổ cũng từ đây hình thành.
Khổ đói khát, khổ giận hờn
Khổ sợ hãi, khổ tà dâm hiện bày.
Và khi xưa có một ngày
Ở Xá-vệ, có bốn thầy Tỳ-khưu
Mới nhập đạo đi dạo chơi
Thấy phong cảnh đẹp, hoa tươi đơm cành
Cảnh đã đẹp hương ngạt ngào
Nên cùng bàn luận điều nào sướng hơn ?
Tỳ-khưu thứ nhất nói rằng

Mưa hòa gió thuận, phong quang cảnh trời
Trăm hoa đua nở tốt tươi
Cảnh thiên nhiên ấy là vui nhất rồi.
Tỳ-khưu thứ nhì nói rằng
Gặp ngày lành tốt gia đình đoàn viên
Khúc đàn tiếng hát nỉ non
Chén say dưới nguyệt, sướng còn nào hơn
Thầy thứ ba tỏ nguồn cơn
Lầu cao, nhà đẹp, đầy rương bạc vàng
Bộ dạng của người giàu sang
Tới đâu ai cũng hoan nghênh sẵn lòng
Thầy thứ tư phân thiệt hơn
Vợ hầu xinh đẹp má hường môi son
Mày ngài mắt phượng tóc đen
Da trắng như tuyết lại còn xông hương
Quần là áo lượt phô trương
Khi trêu ghẹo bướm lúc thường cợt trăng
Cảnh như thế sướng nào bằng
Ôn nhu thỏa thích tình trong ý ngoài.
Phật nghe biết rõ các thầy
Còn ham sự tục việc đời chưa quên

Ngài liền đi đến chỉ thêm
Sự vui mà các ông bàn luận qua
Đó là cái nghiệp xấu xa
Nó làm tâm trí rầy rà không yên
Chưa phải là đạo vững bền
Nay Ta giảng rõ biết đường tu chân.
Cảnh vật tươi tốt trong trần
Khi sanh khi diệt khó đương lâu dài
Thân thuộc đoàn viên một ngày
Dẫu nay vui hiệp mai ngày ly tan.
Còn như bọt nước giàu sang
Nay tụ mai tán họp tan vô thường.
Sắc đẹp chính là lưỡi gươm
Khiến người quân tử đảo điên tinh thần.
Sự vui chốc lát mong manh
Mà sự khổ lụy chất thành núi cao
Thế nhân mà đã vướng vào
Tham lam dục lạc biết bao ưu phiền.
Các sự vui vừa kể trên
Người tham đắm, sẽ là nhân chác sầu
Bốn vị nghe rõ đuôi đầu

Đều xin sám hối tâm cầu đạo thanh
Dốc lòng học đạo tu hành
Trí huệ tỏ sáng tịnh thanh pháp trần
Sau đều chứng quả vô sanh
Tâm không sanh vọng đắc thành quả chơn
Giải thoát giác ngộ vô thường
Sống với cái sống chơn thường bền vui.
Chúng sanh chấp lầm khổ vui
Là bởi chưa hiểu ngọt bùi trên dao
Chấp thân nên mới khổ đau
Hay đâu thân tạm có đâu bền dài
Thân là áo tạm bên ngoài
Do tâm chủ, mượn tạm thời học tu
Chúng sanh lầm tưởng thiên thu
Tính kế trường cửu cho dù đổi thay
Chấp thân nên mới miệt mài
Vui rồi phải khổ dưới tay vô thường
Khổ vui xen lộn gá nương
Chỉ bấy nhiêu việc không ngày rảnh rang
Vô minh tăm tối lạc đàng
Si mê dẫn lối tưởng tình đảo điên

Vậy muốn dứt trừ các duyên
Khổ não vô ngã của đường hữu vi
Thì ta phải dứt mê si
Xem thân không có vô vi đạo mầu
Mới đắc hữu thường lý sâu
An lạc hữu ngã một màu vui yên
Được chơn như sống tự nhiên
Của bậc La-hán nhập miền vô sanh.
Như thế trước phải trau tâm
Lấy vô thường để hiểu thêm vô thường
Lấy khổ trừ khổ nhiễu nhương
Lấy vô ngã để biết thường không ta
Phát sanh thường lạc an hòa
Có được hữu ngã cái ta chơn thường.
Lấy chấp trừ chấp pháp nương
Để đến vô chấp là đường đạo trung
Vô chấp là người đại hùng
Bậc A-la-hán hữu cùng vô vi
Là cái sống thật chơn như
Chơn thường tịnh lạc, cũng như có người
Từ trong tứ đại sinh thời

Vượt khỏi tứ đại là người hiểu xa
Sống đúng ý nghĩa chính là
Cái sống ích lợi để mà học tu
Biết là học, khổ là tu
Sống là sống mãi thiên thu chơn thường.

Vấn: Sao gọi là lấy vô thường
Trừ vô thường khổ là phương tu hành
Đáp: Quen lấy thay đổi thực hành
Khi gặp thay đổi cũng thành tự nhiên
Không kinh ngạc, chẳng ưu phiền
Đâu có chi lạ sự thường mà thôi.
Như một người muốn chết rồi
Khi gặp cái chết sẽ coi là thường.
Giống như kẻ kia biết rằng
Đời này kiếp khác thân thường đổi thay
Xác thân thay đổi nay mai
Cha mẹ con cháu thường hay đổi dời
Ruộng đất cũng thế mà thôi
Phải đâu bất biến hiểu rồi mới an
Biết đời là cõi bất toàn

Người thấy chơn lý chẳng màng chi chi
Sống để học đạo từ bi
Sống chung bình đẳng thực thi pháp lành.
Thay đổi trước sự đổi nhanh
Chính sự thay đổi pháp hành người tu
Vừa sống đúng lẽ chơn như
Bình đẳng giác ngộ vô tư không phiền
Trước sự thay đổi biến thiên
Mỗi tháng thay đổi nhân duyên một lần
Đổi cha để được có phần
Tiếng cha không mất trước lần đổi thay
Bởi nếu chấp ông cha này
Tiếng cha sẽ mất trong tay vô thường
Mà còn gây hại nhiễu nhương
Ta người tranh đấu tình thương một người.
Như mỗi tháng đổi một người
Bạn để tu học chắc thời tiến nhanh.
Đổi con để tập thực hành
Biết cách học, dạy sẽ thành toàn năng
Trong một kiếp sẽ tiến nhanh
Bởi đã trải nghiệm thực hành nhiều môn.

Đổi nhà cửa, đổi xóm thôn
Trọn đời chỉ cất tạo thêm một lần
Mỗi ngày đổi bộ áo chăn
Trọn đời may chỉ một lần mà thôi
Cái hư rách sẽ theo người
Chết mất đi, cái mới thời có ra
Với người vừa mới sanh ra
Thực hành như thế thật là hợp thay.
Ta thay đổi trước đổi thay
Sẽ không khổ sở vì tai nạn này
Cái thường ở nơi vô thường
Người giác ngộ, mỗi khắc thường nhận ra
Thấy mỗi hơi thở vô ra
Như sanh kiếp mới, bỏ qua một đời
Nhờ thế trong tâm cái ngài
Thanh tịnh dứt nghiệp không hay chấp thường
Ấy là phép lấy vô thường
Trừ vô thường, được chơn thường tịnh an.
Cái nhà hiền triết hiểu rằng
Vô thường là đạo yếu đăng chơn thường.

Vấn: Sao gọi lấy vô ngã trừ
Vô ngã sẽ được chơn như Niết-bàn
Đáp: Tâm không nương chấp gá nương
Nghĩa là biết không có mình của ta.
Biết người, tài sản người ta
Thì người biết lại cho ta khác gì
Do đó tránh được tham si
Bởi lòng vị kỷ, giống như một người
Tham lam vơ vét của người
Dùng uy dọa nạt mọi người ra oai
Gây thù chuốc oán trong ngoài
Để rồi lại bị mọi người hại thân.
Nếu biết xả kỷ lợi nhân
Biết quên mình, biết thi ân giúp đời
Kết nối tình thương vạn loài
Có như thế, thiên hạ rồi sẽ tin
Nuôi cơm áo giúp cho mình
Tránh sự bận rộn lợi mình biết bao
Tâm của mình được dồi trau
Lời nói, ý tưởng việc nào cũng thông
Không làm sái quấy không công

Thì thiên hạ sẽ tin dùng giúp nương.
Như thế mình sẽ giàu sang
Như cả thiên hạ là đang của mình
Người người gìn giữ cho mình
Thương yêu quý trọng chân tình với ta
Như vậy mới gọi có ta
Hữu ngã trường cửu, ta-bà vân du
Tránh được thất bại nghịch thù
Cái chết, tai nạn, bất ngờ bủa vây
Trừ cái vô ngã riêng tư
Đổi được chơn ngã, lợi này lớn lao.
Khác hơn là hạng tự cao
Buông lung phá của ngày sau khổ nàn.
Một hạng thì biết khiêm nhường
Tích trữ của để trở thành giàu sang
Ngày mai phá phách tiêu hoang
Để khi hết của cũng cam khổ nàn.
Người tu trí huệ là đang
Vô ngã trừ *(vô)* ngã con đàng chơn như
Đặt mình trong cảnh hư vô
Thấy thân tâm trí, cơ hồ như không

Thế nên các vị ấy hằng
Nhập định yên lặng, hồng trần không tham
Sống bằng chơn như tịnh an
Lìa xa phiền não, nói làm như không
Thấy đặng cái ta dung thông
Không sở chấp, bản tánh đồng Như Lai.

Vấn: Sao gọi lấy khổ để trừ
Cái khổ não, là nghĩa như thế nào
Đáp: Ví như chai nước đã đầy
Sẽ không thêm được nước vào trong chai.
Kẻ đã phơi nắng tối ngày
Mà nay phơi một vài giờ đáng chi.
Như người đang khổ xét suy
Xét cho cùng tận khổ này từ đâu.
Hết khổ sẽ được nghỉ ngơi
Khổ là mùi vị sướng vui trên đời
Cho ta kinh nghiệm cuộc đời
Giác ngộ sẽ được nhẹ vơi nghiệp trần
Như trả nợ cũ lần lần
Như cho vay mới không cần tính lo

Vui chịu khổ, không đắn đo
Đã quen chịu khổ tức là như không
Được như thế sẽ tịnh lòng
Sống trong khổ não mà tâm an hòa.
Giống như người tu xuất gia
Không mặc đồ tốt, cùng là ăn ngon
Không ở nơi chỗ cao sang
Là sợ cho tánh tập quen lâu ngày
Mai kia khó mà hòa hài
Trong cảnh khó khổ, tâm này không an
Ăn quen nên nhịn không quen
Kham chịu không nổi ắt sanh não phiền.
Các Ngài vui trong cảnh buồn
Xa chỗ đông để tâm thường an yên
Tập ở chỗ vắng cho quen
Mai sau khi chết tâm hồn thảnh thơi
Bởi đã quen cảnh vắng rồi
Không sợ ý nghiệp kéo lôi luân hồi
Tập buồn, tập khổ quen rồi
Sẽ thấy vui sướng như hồi còn sanh *(sống)*
Vĩnh viễn miên trường tịnh thanh

Kêu là cực lạc chẳng sanh ưu phiền
Tu không hưởng phước thế gian
Phước hưởng sẽ hết khó toan lâu dài
Bởi nghĩ thế nên các Ngài
Nhường lại, bố thí đức này thêm cao
Khi ngồi cũng chẳng ngồi cao
Thấy xa dè dặt nên mau đắc thành
Niết-bàn cảnh giới cao thanh
Của trí tịnh định cảnh lành thảnh thơi
Cái vui hào nhoáng bên ngoài
Ngầm chứa cái khổ, cái không bền dài
Càng cố chấp, càng họa tai
Xưa nay các món phô bày đẹp xinh
Khó giữ được riêng cho mình
Bởi bao kẻ khác tranh giành với ta
Ấy vậy tại sao chúng ta
Không chọn cái đẹp, búp hoa lâu dài
Ẩn trong cái vỏ sần sùi
Cái đẹp kín đáo ít người nhận ra
Đẹp ấy là của riêng ta
Không ai giành choán rầy rà khổ vui.

Lấy khổ trừ khổ được vui
Đó là ý pháp diệu vời cao xa
Thế thì vui khổ có ra
Tại nơi ý muốn của ta chiêu vào
Chớ cái vui khổ bên ngoài
Là không có thật tự nơi tâm mình.
Khi thương ta dám liều mình
Dẫu mất thân mạng của mình vẫn vui
Ghét ai một chút khổ thôi
Cũng chịu không nổi, buông lời than van
Thế thì vui khổ muốn ham
Tại nơi cái ý không can cảnh ngoài
Sao chúng ta cứ mãi hoài
Tìm vui để khổ ngàn đời không xong
Khổ do sở chấp bất công
Muốn cho ý định công bằng sướng vui
Trước dứt bỏ cái ham vui
Giữ tâm tịnh định sau rồi thành công
Trí yên, tâm định sạch trong
Ngàn đời muôn kiếp khổ sanh bệnh già
Không còn làm khổ được ta

Muốn thương ghét giận mới là lắng yên.
Tóm lại vui khổ các duyên
Vốn không chơn lý đủ duyên tác thành
Do thái quá, bất cập sanh
Sái với lẽ thật trung bình tự nhiên
Đi mau thái quá mệt thân
Đứng lại dừng nghỉ thì thân khỏe nhàn
Vậy ta muốn được bình an
Hãy nên giác ngộ cái đang hiện hành
Thái quá thì vui khổ sanh
Chi bằng giữ mức khởi hành tự nhiên
Chậm rãi hoài mới thật yên
Vui trong cái khổ triền miên nối dài
Thế mà lắm kẻ mê say
Tìm vui với cái bên ngoài viễn vông
Người ta sợ cái khổ hơn
Là cái chết khi mất thân đời này
Chết thân rồi sẽ có ngày
Tái sanh trở lại làm người bình yên
Chớ nếu cái khổ triền miên
Thì mãi mãi cứ theo duyên luân hồi

Thế thì vui khổ có nơi
Từ cái chấp của những người vô minh
Hết vô minh trí huệ sinh
Dứt cái sở chấp khổ tình có đâu
Những ai tìm học đạo mầu
Giác ngộ công lý có đâu luân hồi
Thái quá, bất cập dứt rồi
Gọi là Phật, bậc sống đời rảnh rang.
Mô Phật

PHƯƠNG DANH
CHƯ NI VÀ PHẬT TỬ ẤN TỐNG CÚNG DƯỜNG
PHÁP BẢO CAO QUÝ

1.	**NT. NGHĨA LIÊN**	TX. Ngọc Định - Mỹ Tho	4.000.000đ
2.	**NT. MỸ LIÊN**	TX. Ngọc Lâm - TP.HCM	20.000.000đ
3.	**NT. THUẬN LIÊN**	TX. Ngọc Trung - BR-VT	7.000.000đ
4.	**NS. NHUNG LIÊN**	TX. Ngọc Tân - TCN	5.000.000đ
5.	**NS. DUYÊN LIÊN**	TX. Ngọc Hòa - Mỹ Tho	10.000.000đ
6.	**NS. HUỆ LIÊN**	TX. Ngọc Thành - TP.Thủ Đức	10.000.000đ
7.	**NS. PHƯƠNG LIÊN**	TX. Ngọc Chung - Hóc Môn	5.000.000đ
8.	**SC. TÂM LIÊN**	TX. Ngọc Chung - Hóc Môn	5.000.000đ
9.	**CHÁU SC. TÂM**	TX. Ngọc Chung - Hóc Môn	7.500.000đ
10.	**SC. HIỀN LIÊN**	TX. Ngọc Chung - Hóc Môn	10.000.000đ
11.	**SC. GIÁC LIÊN**	TX. Ngọc Phú - Tân Bình	2.000.000đ
12.	**SC. HIẾU LIÊN**	TX. Ngọc Hiệp	4.000.000đ
13.	**PHƯƠNG NGỌC**	Phú Mỹ - Tân Phước	10.000.000đ
14.	**MAI**	Phú Mỹ - Tân Phước	25.000.000đ
15.	**HƯƠNG NGỌC**	TT Tân Hiệp	50.000.000đ
16.	**TÍN NGỌC**	Tân Lý Tây	5.000.000đ
17.	**THẢO NGỌC**	Tân Lý Tây	5.000.000đ
18.	**PHẠM THỊ SÁU**	Tân Lý Tây	2.000.000đ
19.	**TRANG (BẠN YẾN)**	TT Tân Hiệp	3.000.000đ
20.	**GƯƠNG NGỌC**	Tân Lý Tây	10.000.000đ
21.	**MỘT PHẬT TỬ**	TP Hồ Chí Minh	30.000.000đ
22.	**GĐ THIỆN TÂM - MỸ DUYÊN**	TP. Hồ Chí Minh	10.000.000đ
23.	**LÊ THỊ MINH HIẾU**	TP. Hồ Chí Minh	5.000.000đ
24.	**LÊ THỊ NGỌC THANH**	TP. Hồ Chí Minh	2.000.000đ
25.	**LÊ HỮU TRUYỀN**	Mộc Hóa	2.000.000đ
26.	**LÊ HIỂN TRÍ**	Mộc Hóa	1.000.000đ
27.	**LÊ THỊ MỸ LỘC**	Mộc Hóa	1.000.000đ
28.	**QUANG NGỌC**	Phú Kiết	2.000.000đ
29.	**VÂN NGỌC**	Tân Lý Đông	1.000.000đ
30.	**THIỆN NHẬT**	Tân Lý Đông	200.000đ
31.	**AN NGỌC**	Tân Lý Đông	200.000đ
32.	**NGUYỆT NGỌC**	Tân Lý Đông	200.000đ
33.	**NGUYỄN ĐỨC PHƯỚC - ĐỨC HẢI - MỸ PHƯỚC - MỸ HỒNG**	Tân Lý Tây	2.500.000đ
34.	**NGUYỄN ĐỨC TÍN**	Tân Lý Tây	500.000đ
35.	**LIÊN NGỌC**	Tân Lý Tây	500.000đ
36.	**DUNG NGỌC**	Tân Lý Tây	500.000đ
37.	**THIỆN HIỂN - HẬU NGỌC - MỸ HẠNH**	Tân Phước	1.500.000đ
38.	**QUỸ CHẤT ĐỘC DA CAM DIOXIN**	Tịnh xá Ngọc Hiệp	5.000.000đ

MỤC LỤC

LỜI CHỨNG MINH 5
LỜI GIỚI THIỆU 7
LỜI CẨN BẠCH 12
Chơn lý 41: PHẬT TÁNH 15
Chơn lý 42: HỌC ĐỂ TU 37
Chơn lý 43: ĐẠO PHẬT 57
Chơn lý 44: TU VÀ NGHIỆP 83
Chơn lý 45: PHÁP TẠNG 111
Chơn lý 46: VÔ LƯỢNG CAM LỘ 141
Chơn lý 47: QUAN THẾ ÂM 177
Chơn lý 48: ĐẠI THÁI THỨC 201
Chơn lý 49: ĐỊA TẠNG 231
Chơn lý 50: PHÁP HOA 261
Chơn lý 51: THỜ PHƯỢNG 301
Chơn lý 52: PHÁP CHÁNH GIÁC 321
Chơn lý 53: SỐ TỨC QUAN 351
Chơn lý 54: SÁM HỐI 377
Chơn lý 55: CHƠN NHƯ 401
Chơn Lý 56: HÒA BÌNH 425
Chơn lý 57: LỄ GIÁO 467
Chơn lý 58: ĐẠO PHẬT KHẤT SĨ 493
Chơn lý 59: KHỔ VÀ VUI 535

HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC
65 Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội
Email: nhaxuatbanhongduc65@gmail.com
Điện thoại: 024.39260024 Fax: 024.39260031

THIỀN ĐĂNG DIỆU PHÁP - QUYỂN III

Tác giả: **Trung tâm Nghiên cứu Phật giáo Khất sĩ Việt Nam**
Ni trưởng Tuyết Liên diễn kệ từ Chơn lý

Chịu trách nhiệm xuất bản
Giám đốc BÙI VIỆT BẮC
Chịu trách nhiệm nội dung
Tổng biên tập LÝ BÁ TOÀN

Biên tập: **PHAN THỊ NGỌC MINH**
Trình bày, bìa: **TỐNG VIẾT DIỄN**

Đối tác liên kết xuất bản:**Viện nghiên cứu Phật học Việt Nam**

In 2000 cuốn, khổ 16cm x 24cm tại Công ty CP in Khuyến học phía Nam,
Lô B5-8 đường D4, khu công nghiệp Tân Phú Trung, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, TP.HCM.
Số XNĐKXB: 3550 -2023/CXBIPH/12-106/HĐ. Số QĐXB của NXB: 397/QĐ-NXBHĐ, cấp ngày 16/10/2023.
In xong và nộp lưu chiểu năm 2023. Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế (ISBN): 978-604-482-151-1.